



vh

Quyên rũ người đẹp

Sherry Thomas

Sherry Thomas

Quyên rũ người đẹp

Beguiling the beauty

AMAKS

vh | AMAKS

Quyển rũ người đẹp - Sherry Thomas (Hoàn)

Tác giả : Sherry Thomas

Người dịch: Lộc Diệu Linh

Kích thước: 13.5 x 20.5 cm

Số trang: 320

Ngày xuất bản: 5 - 11 - 2013

Giá bìa: 75.000 đ

Công ty phát hành: AMAK

Nhà xuất bản: NXB Văn Học

Giới thiệu

Phải chăng sắc đẹp là nguồn gốc của tội lỗi và tất cả người đẹp đều phù phiếm và không đáng tin?

Anh - Christian de Montfort, Công tước xứ Lexington là người đàn ông mà mọi phụ nữ mơ ước nhưng lại không thể có được người phụ nữ kiều kỳ trong mơ của mình. Nàng hiện hữu, theo anh vào mỗi giấc mơ, đánh thức những khát khao và ham muốn thầm kín nhất trong suốt mười năm ám ảnh... Cho đến khi anh gặp cô ấy – người phụ nữ mang tấm mạng che mặt bí ẩn với sức cuốn hút khó cưỡng của một trái tim phóng khoáng, niềm đam mê những mẫu hóa thạch trong khi cố gắng tỏ ra tự tin để che đi những nỗi sợ hãi mơ hồ.

Mười năm và bảy ngày. Hai người phụ nữ. Christian rung động.

Anh đắm say nhan sắc của nàng bất chấp tai tiếng, vẫn run rẩy mỗi khi đứng trước mặt nàng, vẫn không ngừng rơi vào cảm giác bay bổng đến tê liệt cho dù thứ anh biết chỉ là khuôn mặt xinh đẹp khiến anh mất kiểm soát. Và anh yêu cô ấy, không nhan sắc, không tên tuổi nhưng lại đem đến cho anh những khoảnh khắc thăng hoa trong hành trình ngăn ngừi xuyên Đại Tây Dương. Bảy ngày, với nhục cảm, chỉ có hai người với những câu chuyện nhỏ đồng cảm đến tận cùng trái tim.

Venetia đã sống cả đời với nhan sắc thu hút mọi ánh nhìn và nàng cũng sống trọn vẹn với vị trí của một phu nhân đánh mất chính mình, khuất phục trước người chồng đầy định kiến và khắc nghiệt. Venetia đã quen với những lời nói dối để bảo vệ người khác rồi tự làm thương tổn mình, quen với sự vụn vẹo từ những người xa lạ, thậm chí là từ người đàn ông nàng yêu. Vậy nên với Christian, nàng buông mình trong cảm xúc, tổn thương và mâu thuẫn.

Tình yêu ẩn giấu dưới sự bí ẩn của tấm mạng che mặt, của những nỗi đau không lời đằng sau vẻ đẹp của người phụ nữ, của những khát khao yêu thương bị kìm nén và khinh miệt, của những hành động cao đẹp bị phỉ báng nhân danh danh dự... Và Venetia không còn cách bảo vệ mình nào khác ngoài việc mang lên mặt tấm mặt nạ của Người đẹp Kiều kỳ dù tấm mặt nạ ấy, khi mọi chuyện kết thúc, sẽ là trò chơi khăm đau đớn nàng tự dành cho

mình.

Quyển rũ người đẹp là câu chuyện hấp dẫn về hai con người thờ ơ với sức lôi cuốn của tình yêu và sắc đẹp. Kết quả của một hành động trả thù lại hóa ra lại là một cuộc tình không thể nào quên. Đối trá, bí mật và những hứa hẹn nhiều hơn nữa đan xen vào nhau khiến người đọc không thể rời mắt khỏi trang sách.

Mở Đầu

Chuyện xảy ra vào một ngày hè chan hòa ánh nắng năm 1886.

Cho đến lúc đó, Christian de Montfont, vị công tước trẻ của xứ Lexington đã sống một cuộc sống tuyệt vời.

Niềm đam mê của ngài là thế giới tự nhiên. Khi còn là một đứa trẻ, hạnh phúc lớn nhất của ngài là những lúc có thể quan sát một con chim mới nở mổ vỡ vỏ trứng mong manh, hay dành nhiều giờ liên tiếp theo dõi những con rùa và bọ nước sinh sống rất nhiều trong dòng suối của gia đình. Ngài giữ những con sâu bướm trong nhà kính để khám phá ra kết quả biến hình của chúng – những con bướm sắc sỡ hay những con muỗi xấu xí đều hấp dẫn ngài như nhau. Mùa hè đến, khi ngài được đưa đến bờ biển, ngài đắm mình trong những vùng nước do thủy triều tạo nên và theo bản năng hiểu được rằng mình đang chứng kiến sự vật lộn mãnh liệt để sinh tồn, mà không đánh mất cảm giác ngưỡng mộ trước vẻ đẹp và sự phức tạp của cuộc sống.

Sau khi học cưỡi ngựa, ngài thường xuyên biến mất trong vùng nông thôn bao quanh dinh thự bề thế của mình. Dinh thự Algernon – cơ ngơi của nhà Lexington nằm ở một góc của Peak District. Trên mặt những vách đá vôi và đá phiến, theo sau là một tay giữ ngựa, Christian sẵn lòng hóa thạch ốc biển và động vật thân mềm.

Đôi khi, ngài vấp phải sự phản đối. Cha ngài không tán thành niềm say mê khoa học này. Nhưng Christian được sinh ra với sự tự tin bẩm sinh mà hầu hết những người đàn ông khác phải mất nhiều thập kỷ mới hình thành được, nếu có thể. Khi vị công tước quá cố nạt nộ cách thức sử dụng thời gian lãng phí của ngài, Christian lạnh lùng hỏi liệu mình có phải luyện tập thói quen đuổi bắt mấy cô hầu gái quanh dinh thự vẫn được công tước quá cố yêu thích vào độ tuổi đó hay không.

Như thể khí phách và sự tự tin như thế vẫn chưa đủ, ngài còn cao lớn, rắn rỏi và đẹp trai theo phong cách cổ điển. Ngài lướt đi trong cuộc sống với quyền lực và sự chần chẫn của một chiếc tàu bọc thép, tự hào về nguồn gốc của mình và tin chắc vào mục đích bản thân.

Lần đầu tiên thoáng nhìn thấy Venetia Fitzhugh Townsend, cảm giác chần chẫn đó của ngài càng tăng thêm

*

* *

Trận đấu cri-kê hàng năm của trường Eton và Harrow, một sự kiện nổi bật của mùa lễ hội Luân Đôn, vừa dừng lại để người chơi dùng trà chiều. Christian rời khỏi lều vải của đội

Harrow để đến nói chuyện với mẹ kế - thực ra là mẹ kế trước đây, vị bà vừa mới trở về từ tuần trăng mật với người chồng mới.

Cha của Christian – vị công tước quá cố luôn đem lại một sự thất vọng, vừa tự phụ, vừa phù phiếm. Tuy nhiên, ông đã gặp may trong việc chọn vợ. Mẹ của Christian, đã qua đời khi anh còn quá bé để có thể nhớ gì về bà, thường được mọi người ca tụng là Thánh. Mẹ kế của anh, người đã xuất hiện không lâu sau đó, đã chứng tỏ là một người bạn tuyệt vời và là một đồng minh đáng tin cậy.

Anh đã nhìn thấy nữ công tước quả phụ lúc đang thi đấu. Nhưng lúc này bà không còn đứng ở chỗ cũ. Khi Christian chăm chú quan sát rìa cánh đồng xa xa, hình ảnh của một phụ nữ trẻ ngay lập tức khiến ánh mắt anh dừng khựng lại.

Thư thái ngồi ở phía sau một cỗ xe ngựa bốn bánh mui trần, cô đang ngáp ở sau quạt, tư thế thông thạo, như đang bí mật gỡ mình ra khỏi lớp quần áo trong bằng sừng voi luôn buộc các quý cô phải ngồi cứng đờ như hình nộm. Nhưng thứ làm cô nổi bật so với đám đông là chiếc mũ miện nhỏ, với những chiếc lông màu mơ nhắc anh nhớ đến những con ỏ chân ngỗng biển đã hấp dẫn anh trong suốt thời thơ ấu.

Cô gập phát quạt lại và anh quên hết về những con cò chân ngỗng.

Khuôn mặt cô – anh đánh mất hơi thở. Anh chưa bao giờ gặp một sắc đẹp lộng lẫy và ấn tượng như thế. Nó không phải là sự mê hoặc, mà là một ơn huệ, giống như hình ảnh đất liền đối với một người bị đắm tàu. Và anh, người chưa từng bị lật thuyền kể từ khi lên sáu, nếu có thì cũng chỉ là bị lật xuống ở sông, đột nhiên cảm thấy như mình đã trôi dạt trên biển khơi cả cuộc đời.

Ai đó nói chuyện với anh. Anh không thể nghe nổi một từ nào.

Vẻ đẹp của cô có gì đó siêu phàm, như một đám mây giông trên cao, một trận tuyết lở dồn dập, hay một con hổ Bengal rình mò trong bóng tối của rừng xanh. Một biểu tượng nguy hiểm cố hữu và một sự hoàn hảo thái quá.

Anh cảm thấy một cơn đau nhức nhối sắc nhọn và ngọt ngào trong ngực: Cuộc đời anh sẽ không bao giờ hoàn chỉnh nếu không có cô. Nhưng anh không hề cảm thấy sợ hãi, chỉ có phấn khích, băng khuâng và khao khát.

“Ai kia?” Anh hỏi vu vơ.

“Đó là bà Townsend,” ai đó trả lời.

“Cô ấy còn quá trẻ để trở thành góa phụ,” anh nói.

Sự ngạo mạn của câu khẳng định đó vẫn làm anh kinh ngạc trong nhiều năm sau – rằng anh có thể nghe thấy cô được gọi là bà và ngay lập tức cho rằng chồng cô đã chết. Rằng việc anh cho là không có gì có thể đứng chắn ngang ý muốn của mình là một điều nghiêm nhien.

“Cô ấy không phải là góa phụ,” anh được thông báo. “Ngẫu nhiên cô ấy vẫn đang trong

tình trạng kết hôn.”

Anh đã không chú ý đến bất kỳ ai đi cùng cô. Đối với anh, cô xuất hiện giống như diễn viên đang ở trên sân khấu, đơn độc và ngập trong ánh đèn. Nhưng bây giờ anh nhìn thấy người bên cạnh cô. Bàn tay cô thư thái đặt trên cánh tay của một người đàn ông. Khuôn mặt cô hướng về người đàn ông đó. Và khi anh ta nói, cô mỉm cười.

Christian cảm thấy như thể anh đang rơi xuống từ một độ cao, rất cao.

Anh luôn xem mình là một người xuất chúng. Bây giờ anh cũng chỉ là một kẻ tầm thường khác, có thể khao khát và đấu tranh, nhưng không bao giờ giành được niềm khao khát của trái tim mình.

*

* *

“Hôm nay em phô diễn khá nhiều đấy,” Tony nói.

Venetia bám vào sợi dây da của cổ xe. Cổ xe ngựa đang ì ạch chen lấn trên đường phố Luân Đôn đông đúc nên không cần thiết phải dùng đến sợi dây. Nhưng dường như cô không thể thả lỏng những ngón tay ra khỏi sợi dây da.

“Một cầu thủ bên đội Harrow không thể thôi nhìn em hau háu,” Tony tiếp tục. “Nếu ai đó đưa cho hấn một cái đĩa, hấn đã nuốt chửng em bằng một miếng rồi!”

Cô không trả lời. Khi Tony rơi vào tâm trạng bực bội, nói sao cũng chẳng có ích gì. Mây đang tụ lại trên đầu. Dưới bóng râm trải rộng, những chiếc lá mùa hè chuyển sang màu xám – không có gì có thể thoát khỏi khói bụi bao trùm Luân Đôn.

“Nếu bất cần, anh sẽ nói với hấn ta rằng em không thể sinh con. Em là một mưu mẹo tinh vi của Chúa trời, Venetia ạ. Bề ngoài thì rất đẹp đẽ, nhưng lại rất vô dụng khi cần đến.”

Những từ ngữ của anh ta như axit nhỏ vào trái tim cô, bỏng rát, ăn mòn. Trên lối đi bộ, những người khách bộ hành mở ô, giơ lên sẵn sàng. Hai hạt mưa to đập vào cửa sổ xe. Chúng trượt xuống ô cửa kính tạo thành những vệt dài mờ mờ.

“Việc em không thể mang thai là không chắc chắn,” cô nói. Cô không nên nói gì. Cô biết anh ta đang dằn vặt cô. Nhưng cho dù thế nào đi nữa, mỗi lần nhắc đến chủ đề này là cô lại cắn câu.

“Cần phải có bao nhiêu bác sỹ nữa để thuyết phục em? Bên cạnh đó, bạn của anh kết hôn và có người nối dõi trong vòng một năm. Chúng ta kết hôn hai năm rồi và em không có dấu hiệu to ra chút nào.”

Cô cắn môi. Thất bại trong chuyện sinh nở có thể là do lỗi của anh ta, nhưng anh ta thậm chí không chịu cân nhắc khả năng đó.

“Nhưng em sẽ vui mừng khi biết rằng diện mạo của em không phải hoàn toàn là vô dụng. Howard đã đồng ý tham gia đầu tư vào đường ray tàu hỏa anh, và anh dám nói rằng hấn ta

làm thế có thêm cơ hội quyền rũ em,” Tony nói.

Cuối cùng cô nhìn anh ta. Sự cay nghiệt trong giọng nói thể hiện trên khuôn mặt, những đường nét hấp dẫn ngày trước giờ đã trở nên cứng nhắc và cáu bẳn. Suốt thời gian yêu nhau, cô đã nghĩ anh ta là một người đàn ông cuốn hút hết mức: hài hước, thông minh và tỏa sáng từ bên trong bởi một khao khát mãnh liệt với cuộc sống. Anh ta đã thực sự thay đổi quá nhiều hay cô đã thực sự mù quáng bởi tình yêu?

Và nếu anh ta khinh bỉ Howard vì ham muốn cô, tại sao lại đưa Howard dần sâu hơn vào cuộc sống của họ? Họ không cần thương vụ đầu tư đường ray tàu hỏa, hay một nguồn cung khó chịu khác cho anh ta.

“Em có phản bội anh không?” Đột nhiên anh ta hỏi.

“Không,” cô nói, mệt mỏi quá sức chịu đựng. Sự khinh miệt và ghét bỏ của anh ta đã trở thành một tình trạng gần như thường trực trong cuộc hôn nhân của họ. Thứ duy nhất anh ta quan tâm, hay thỉnh thoảng ra vẻ như thế, là lòng chung thủy của cô.

“Tốt. Sau khi em đã biến anh trở thành thế này, chung thủy là điều tối thiểu em có thể làm vì anh.”

“Thế em đã biến anh trở thành như thế nào?” Cô có lẽ không phải là một người vợ mẫu mực, nhưng cô đã là một người vợ đúng mực. Cô chăm sóc mọi nhu cầu của anh ta, không bao giờ chi tiêu quá tiền trợ cấp của mình, và không khuyến khích những người đàn ông như Howard.

Giọng anh ta đầy cay đắng. “Đừng hỏi những câu hỏi vô ích.”

Cô quay mặt lại cửa sổ. Vĩa hè đã biến mất dưới một rừng ô đen.

Ngay cả ngồi trong xe, cô vẫn cảm thấy cơn ớn lạnh tràn qua. Mùa hè năm nay sẽ kết thúc sớm.

*

* *

Một thời gian ngắn sau đó Christian kết thúc học kỳ cuối cùng ở Harrow và tiếp tục tham gia kỳ thi sinh viên giỏi Khoa học Tự nhiên của trường Cambridge. Mùa hè năm học thứ hai ở đại học Trinity, anh tham gia vào một cuộc khai quật ở Đức. Trên đường quay lại dinh thự Algernon, anh dừng lại ở Luân Đôn để xem những mẫu hóa thạch biển ở bộ phận Lịch sử tự nhiên của Bảo tàng Anh quốc, những hóa thạch này sẽ không trưng bày công khai trong vài tháng nữa.

Cuộc thảo luận về những hóa thạch mới diễn ra sôi nổi đến mức thay vì tiếp tục hành trình về nhà, Christian chấp nhận lời mời dùng bữa tối với người quản lý và rất nhiều đồng nghiệp. Sau đó, thay vì ngay lập tức về nghỉ ngơi ở ngôi nhà trong thành phố, nơi anh vẫn giữ vài người làm để trông nom ngôi nhà sẵn sàng cho anh sử dụng lúc cần, anh quyết định giết thì giờ ở câu lạc bộ. Mọi người đã rời Luân Đôn vào cuối mùa lễ hội, anh có thể hy

vọng không bị làm phiền nhiều.

Câu lạc bộ đúng là rất vắng vẻ. Với một ly brandi bên cạnh, anh ngồi xuống và cố gắng đọc tờ Times.

Ban ngày Christian dễ dàng bị công việc, gia sản và bạn bè choán hết thời gian. Nhưng vào ban đêm, khi thế giới yên tĩnh và chỉ còn mình anh với những suy tư, tâm trí anh quay lại một cách quá thường xuyên với hình ảnh người phụ nữ đã đánh cắp trái tim anh mà không cần đến một cái nhìn.

Anh mơ về cô. Thịnh thoảng những giấc mơ thật đáng sợ, cơ thể mềm dẻo, trần truồng của cô ở bên dưới anh, đôi môi cô thì thào những lời âu yếm đầy đam mê đổ vào tai anh. Có những lần cô hoàn toàn ở ngoài tầm với, bước đi xa trong khi anh mọc rễ xuống đất, hoặc đi đến bên anh chỉ sau khi anh đã biến thành một bức tượng đá. Anh vật lộn và gào thét bên trong cổ quan tài đá, nhưng cô không hề chú ý, thật đáng yêu nhưng cũng thật vô tâm.

Có người bước vào phòng đọc ốp gỗ tối màu. Christian nhận ra người đàn ông này ngay tức khắc: Anthony Townsend. Chồng của cô.

Khoảng thời gian tính từ khi anh gặp bà Townsend đã trở thành một bài giảng đạo dài về những khía cạnh yếu đuối của con người. Trước khi gặp cô, anh không hề biết đến ghen tị, đau khổ hay tuyệt vọng. Anh cũng không hề biết đến cảm giác tội lỗi, thứ cảm giác đang chạy trong mạch máu anh khi nhìn thấy Townsend.

Anh chưa bao giờ mong cho người đàn ông này ốm yếu, và hiếm khi nghĩ gì về anh ta ngoài việc anh ta là một chướng ngại vật không thể gỡ bỏ. Nhưng anh đã ăn nằm với vợ của người đàn ông này vô số lần trong tưởng tượng. Và nếu có chuyện gì xảy đến với Townsend, anh sẽ là người đứng đầu tiên trong một hàng dài những người mong muốn được giới thiệu với góa phụ của anh ta.

Những cảm giác đó đủ khiến Christian uống cạn ly brandi và đặt tờ báo vẫn còn mới cứng sang một bên. Anh đứng dậy để ra về.

“Tôi đã nhìn thấy ngài trước đây,” Townsend nói.

Sau một phút sững sờ, Christian lạnh lùng nói. “Tôi không nghĩ là chúng ta đã gặp nhau.”

Anh không tôn sùng di sản của gia tộc như những tiền nhân, nhưng anh cũng khó gần giống như bất kỳ người họ de Montfort nào từng sống.

Tuy nhiên, Townsend vẫn ngoan cố. “Tôi không nói chúng ta đã gặp, nhưng tôi nhìn thấy ngài ở nơi nào đó. Phải rồi, bây giờ tôi nhớ ra rồi. Sân thi đấu cri-kê, hai năm trước. Ngài đội một chiếc mũ kẻ sọc của đội Harrow, trở mắt nhìn vợ tôi.”

Hình ảnh phản chiếu của Christian trên cửa sổ là một người đàn ông sững sờ bất động, như thể anh đã nhìn thẳng vào khuôn mặt của Medusa, một bản khắc a-xít cứng đờ của ánh sáng trên nền bóng tối mờ mờ của con đường bên ngoài.

“Tôi không thể nhớ mặt những cô hầu gái trong nhà mình, nhưng tôi lại nhớ mặt tất cả những người đàn ông nhỏ rãi khi nhìn thấy vợ tôi.” Giọng Townsend thờ ơ đến kỳ lạ, như thể anh ta không thêm quan tâm.

Mặt Christian nóng bừng, nhưng anh vẫn giữ im lặng: Cho dù việc thảo luận về vợ mình theo kiểu này và việc sỉ vả những người thêm muốn vợ anh ta có thô tục đến đâu, Townsend vẫn có quyền làm thế.

“Ngài khiến tôi nhớ đến người nào đó,” Townsend tiếp tục. “Ngài có quan hệ với công tước Lexington quá cố không?”

Nếu Christian thừa nhận danh tính của mình, Townsend có bôi nhọ tên anh trước mặt vợ mình không? Anh nhìn môi mình chuyển động trên kính cửa sổ. “Công tước quá cố là cha của tôi.”

“Đúng rồi, tất nhiên. Vậy ngài là một người nhà Lexington. Cô ấy sẽ phấn khích khi biết rằng một người có địa vị cao quý như ngài xem cô ấy là một phần thưởng.” Townsend cười giòn, một âm thanh khô khan, không chút hài hước. “Có lẽ ngài sẽ được toại nguyện, thưa đức ngài. Nhưng hãy nghĩ cho kỹ. Hoặc là ngài sẽ có kết thúc giống như tôi.”

Lần này Christian không thể giấu được sự khinh bỉ của mình. “Anh đang nói về vợ mình với người lạ? Tôi không nghĩ thế.”

“Tôi cũng đã không nghĩ mình là hạng người đó.” Townsend nhún vai. “Thứ lỗi cho tôi, thưa ngài, vì đã cản trở ngài với những lời nói ngớ ngẩn hèn yếu của tôi.”

Anh ta cúi đầu chào. Christian đáp lại với một cái gật đầu cụt lủn.

Không cần phải đến ngày hôm sau anh đã tự hỏi ý của Townsend khi nói “có lẽ ngài sẽ được toại nguyện” nghĩa là gì.

*

* *

Cáo phó của Townsend lên báo trong tuần đó. Sừng sốt, Christian thăm dò và biết rằng Townsend đã ngấp nghé bờ vực phá sản. Hơn nữa, anh ta mắc nợ các cửa hàng trang sức ở Luân Đôn và lục địa châu Âu một số tiền khổng lồ. Có phải anh ta đã buộc phải gánh lấy những khoản nợ chồng chất ấy để làm vợ mình hạnh phúc, để ánh mắt của cô ta sẽ không lạc đến những kẻ say mê quá hăm hở, sẵn sàng chen vào với những món quà xa xỉ để đổi lại ân huệ của cô ta hay không?

Một năm thêm một ngày sau cái chết của chồng, bà Townsend kết hôn lần nữa – một vụ kết hôn tai tiếng vì quá sớm so với thời gian để tang quy định là hai năm. Người chồng mới của cô, ông Easterbrook là một người đàn ông giàu có hơn cô ba mươi tuổi. Tin đồn về một cuộc tình vụng trộm không che đậy của cô nhanh chóng xuất hiện, ngay dưới mũi ông Easterbrook, với một trong những người bạn thân nhất của ông, chứ không phải ai khác.

Rõ ràng người Christian yêu là một người đàn bà nông cạn, tham lam và ích kỷ. Cô ta gây tổn thương và gạt bỏ những người xung quanh mình.

Anh buộc phải chấp nhận sự thật đó.

Tránh mặt cô ta cũng không phải quá khó. Anh không sống trong cùng vòng quay cuộc sống như cô ta, không tham dự mùa lễ hội của Luân Đôn, và không tham gia những sự kiện nổi tiếng đương thời. Vì thế anh lẽ ra đã không nhìn thấy cô ra khi ra khỏi tòa nhà Waterhouse trên đường Cromwell, nơi lưu trữ những bộ sưu tầm lịch sử tự nhiên của Bảo tàng Anh quốc.

Ngọn lửa hoang dại cháy hừng hực trong tim anh. Cho dù cô là loại đàn bà nào, điều quan trọng duy nhất là cô trở thành của anh.

Anh quay lưng và bỏ đi.

Chương 1

Cambridge, Massachusetts 1986

Bộ xương thần lằn cá ở Bảo tàng Động vật học của trường đại học Harvard không hoàn chỉnh. Nhưng con thần lằn này là hóa thạch đầu tiên được tìm thấy trên đất Mỹ, bang Wyoming, nên có thể hiểu được rằng trường đại học Mỹ này nóng vội đưa nó ra triển lãm.

Venetia Fitzhugh Townsend Easterbrook bước lại gần hơn để nhìn kỹ những cái răng cưa cắt bánh mỳ, cho thấy chế độ an của một sinh vật biển thân mềm ăn thực vật. Có lẽ là mực ống, một loại sinh vật sinh sôi rất phong phú trong những vùng biển thời kỳ Tam Điệp (1).

(1) Kỷ địa chất cách đây 251-200 triệu năm.

Cô ngắm soi những chiếc xương tren mái chèo, xếp sít vào nhau như những hạt ngô trên bắp ngô. Cô đếm số xương sườn, dài và mỏng như răng của một chiếc lược cong.

Bây giờ, sau khi đã làm ra đúng về nghiên cứu khoa học, cô cho phép mình lùi lại và chiêm ngưỡng chiều dài của sinh vật này, gần bốn mét tính từ đầu đến chân, ngay cả khi cái đuôi đã bị mất đi một phần lớn. Cô sẽ không nói dối: Kích thước của những con vật thời tiền sử này luôn là điểm thu hút cô nhất.

“Em đã nói với chị là chị ấy ở đây mà,” giọng nói quen thuộc của em gái Venetia, Helena vang lên.

“Và em đã đúng,” Millie, vợ em trai Fitz của cô nói.

Venetia quay lại. Helena cao đến một mét tám ngay cả khi không tính giày. Dường như thể cũng chưa thu hút đủ sự chú ý, em cô còn có mái tóc đỏ, mái tóc đẹp nhất kể từ thời nữ hoàng Elizabert đệ nhất, và đôi mắt màu xanh lá cây của khoáng chất malachite. Millie, cao một mét sáu, tóc và mắt màu nâu, có thể dễ dàng biến mất trong đám đông – nhưng đó là một sai lầm của đám đông, vì Millie đẹp một cách tinh tế và quyến rũ hơn nhiều so với những gì cô bộc lộ ra ngoài.

Venetia mỉm cười. “Em thấy cuộc phỏng vấn với các phụ huynh có kết quả không, em yêu quý?”

“Cũng tạm được,” Helena trả lời.

Khóa tốt nghiệp sắp tới của trường Radcliffe – một trường đại học dành cho phụ nữ liên kết với đại học Havard sẽ là khóa tốt nghiệp đầu tiên có chữ ký của hiệu trưởng Havard trên bằng tốt nghiệp, một đặc quyền mà các quý cô người Anh học tại trường Lady Margaret Hall and Girton đang bị từ chối tuyệt đối. Helena chịu trách nhiệm viết bài về những quý cô của khó học lịch sử này cho tạp chí Queen. Venetia và Millie đã đi cùng với tư cách là người đi kèm.

*

* *

Xét về bề ngoài, Helena dường như là một tác giả hoàn hảo cho một bài báo như thế này. Cô là một phụ nữ trẻ thành đạt đã học ở trường Lady Margaret Hall và hiện nay đang sở hữu một nhà xuất bản nhỏ nhưng làm ăn phát đạt. Trên thực tế, cô đã phản đối dữ dội nhiệm vụ này.

Nhưng gia đình cô có chứng cứ là Helena, một cô gái chưa kết hôn, đang theo đuổi một cuộc tình vụng trộm có khả năng hủy hoại chính mình. Đây là một tình huống rất khó xử, Helena không những đã đứng tuổi từ lâu, mà còn đã tiếp nhận tài sản thừa kế. Nói cách khác, quá già và quá độc lập về mặt tài chính để phải chịu ép buộc vào những hành vi đúng mực hơn.

Venetia, Fitz và Millie đã khổ sở để tìm cách bảo vệ người em gái yêu quý này. Cuối cùng, họ quyết định tách Helena ra khỏi nguồn gốc của sự cám dỗ mà không đề cập đến lý do, với hy vọng rằng cô sẽ hiểu ra khi có thời gian nhắc lại những lựa chọn của mình.

Venetia gần như đã mua chuộc chủ bút của tờ Queen để ông ta trao công việc ở Mỹ này cho Helena, sau đó tiếp tục làm mòn nỗ lực phản đối rời khỏi nước Anh của Helena. Họ đến bang Massachusetts vào đầu học kỳ mùa xuân. Kể từ đó, Venetia và Millie đã giữ Helena bận rộn với hết vòng phỏng vấn này đến vòng phỏng vấn khác, thăm quan các lớp học và nghiên cứu chương trình giảng dạy.

Nhưng họ không thể giữ Helena ở bờ bên này của Đại Tây Dương lâu hơn nữa. Thay vì quên lãng, sự xa cách chỉ làm trái tim Helena khao khát người cô đã bỏ lại sau lưng mãi mãi hơn.

Đúng như dự đoán, Helena lại bắt đầu phản đối. “Millie nói với em rằng chị lại sắp xếp thêm những cuộc phỏng vấn khác. Chắc chắn em đã thu thập quá đủ tư liệu cho một bài báo rồi. Thêm nữa em sẽ viết được cả một cuốn sách về chủ đề này.”

Venetia và Millie liếc nhìn nhau.

“Có đủ tư liệu cho một cuốn sách chuyên khảo không phải là một ý tưởng tồi. Em có thể tự mình xuất bản,” Millie nói theo cách nhẹ nhàng, nhã nhặn đặc trưng của cô.

“Đúng thế, nhưng cho dù các quý cô trường Radcliffe giỏi giang đến đâu, em cũng không định dành cho họ thêm thời gian nữa,” Helena trả lời bằng giọng gay gắt.

Hai mươi bảy là một tuổi khó khăn đối với phụ nữ chưa kết hôn. Những lời cầu hôn trở lên thừa thớt, mùa lễ hội ở Luân Đôn kém thú vị hơn cả một công việc nặng nhọc kéo dài. Bất chấp nguy cơ ế ẩm đè xuống đầu, cô ta vẫn phải được một người hầu hay một người thấp tùng đi kèm đến bất kỳ nơi nào.

Đó có phải lý do khiến Helena, người mà Venetia luôn nghĩ là sáng suốt nhất trong tất cả bọn họ, đã nổi loạn và quyết định mình không muốn cư xử đúng đắn nữa hay không?

Venetia vẫn chưa hỏi câu hỏi đó. Không ai trong bọn họ hỏi. Điều mà họ muốn làm là vờ như hành động sai lầm này của Helena chưa bao giờ xảy ra. Thừa nhận nó có nghĩa là thừa nhận rằng Helena đang tiến đến gần sự hủy hoại – không ai trong bọn họ có thể hăm phanh cuộc tình như cỗ xe ngựa đang lồng lên của em gái mình.

Venetia khoác tay Helena. Tốt hơn là giữ em cô ở xa nước Anh lâu hết mức có thể, nhưng họ phải làm một cách khéo léo, chứ không phải ép buộc.

“Nếu em chắc rằng mình đã có đủ tư liệu, chị sẽ viết thư cho những người mà chúng ta đã liên lạc và nói rằng chúng ta không cần họ tham gia phỏng vấn nữa,” cô nói khi họ đẩy cánh cửa bảo tàng mở.

Một làn gió lạnh chào đón họ. Helena kéo áo khoác vào người chặt hơn, có vẻ vừa nhẹ nhõm vừa nghi ngờ. “Em chắc chắn mình đã có đủ tư liệu rồi.”

“Thế thì chị sẽ viết những lá thư đó ngay sau khi chúng ta uống trà xong. Nói thật với em, chị cũng đang cảm thấy hơi bồn chồn. Bây giờ em đã hoàn thành công việc, chúng ta có thể nhân cơ hội này đi ngắm cảnh.”

“Trong thời tiết này?” Helena ngờ vực hỏi.

Mùa xuân trên Tân Anh quốc đang xám xịt và khắc nghiệt. Những làn gió thổi như kim châm vào má Venetia. Những ngôi nhà gạch đỏ xung quanh mang vẻ khắc khổ và nghiêm trang như những nhà sáng lập Thanh giáo của trường đại học này. “Chắc chắn em sẽ không để một chút lạnh lẽo này ngăn cản mình. Còn lâu nữa chúng ta mới quay lại Mỹ. Chúng ta sẽ tham quan lục địa này nhiều nhất có thể trước khi ra về.”

“Nhưng nhà xuất bản của em...Em không thể tiếp tục bỏ mặc nó.”

“Tất nhiên là không, em vẫn nắm bắt đầy đủ tất cả sự thay đổi của nó đấy thôi.” Venetia đã thấy số lượng thư Helena nhận được từ nhà xuất bản của mình. “Trong bất cứ hoàn cảnh nào, bọn chị không giữ em ở đây lâu được. Em biết là chúng ta phải đưa em trở về Luân Đôn vào mùa lễ hội.”

Một làn gió lạnh mạnh suýt nữa cuốn phăng chiếc mũ của cô. Người đàn ông trên vỉa hè vất vả giữ lại một chồng trang quảng cáo đang ôm trong tay. Một tờ thoát khỏi tay anh ta và bay về phía Venetia. Cô vừa kịp bắt được trước khi nó đập vào mặt.

“Nhưng...”, Helena lại bắt đầu.

“Thôi nào, Helena.” Venetia cứng rắn nói. “Bọn chị có cần phải nghĩ rằng em không thích đi cùng bọn chị không?”

Helena ngập ngừng. Họ đã không nói thẳng ra điều gì và có lẽ sẽ không bao giờ nói thẳng ra, nhưng cô phải nghi ngờ lý do họ đột ngột rời khỏi nước Anh. Và ít nhất cô phía cảm thấy một chút tội lỗi vì đã hoàn toàn phản bội lòng tin mà gia đình đã dành cho mình.

“Ôi, được rồi,” cô làu bàu.

Đứng bên kia Venetia, Millie máy miệng, Làm tốt lắm. “Còn tờ quảng cáo kia nói gì thế?”

Venetia đã hoàn toàn quên mất tờ giấy mình bắt được. Cô cố gắng giữ tờ giấy thẳng để đọc nhưng gió cứ làm nó gập lên gập xuống – rồi giật nó từ trong tay cô, chỉ để lại một góc nói rằng Hiệp hội các nhà tự nhiên Mỹ...

“Có phải giống tờ kia không?” Millie chỉ vào một cột đèn họ vừa bước qua.

Tờ quảng cáo dán vào cột đèn viết rằng:

Hiệp hội các nhà tự nhiên Mỹ và Hiệp hội lịch sử tự nhiên Boston hợp tác giới thiệu:

Lamarck và Darwin: Ai đúng?

Đức ngài công tước của Lexington

Thứ Năm, 26 tháng Ba, 3 giờ chiều

Nhà hát Sanders, đại học Havard

Vào cửa tự do

“Ôi, Chúa tôi, đó là Lexington.” Venetia nín lấy cánh tay Millie. “Ngài ấy sẽ nói chuyện ở đây vào thứ Năm tới.”

Sự thịnh vượng của giới quý tộc Anh đang gánh chịu một cuộc suy thoái chung, do thu nhập từ nông nghiệp sụt giảm. Ở mọi nơi, mỗi khi quay đầu lại, người ta lại nhìn thấy một nhà quý tộc buộc phải đầu hàng trước những mái nhà dột nát và những ống khói tắc nghẽn. Fitz, em trai của Venetia là một ví dụ. Anh đã phải kết hôn vì tiền ở tuổi mười chín khi bất ngờ thừa hưởng một lãnh địa bá tước đổ nát.

Tuy nhiên, công tước Lexington không hề gặp phải những khó khăn như thế. Anh ta thu lợi lớn từ việc sở hữu gần một nửa những vùng đất màu mỡ nhất Luân Đôn được hoàng gia ban cho, trong khi rất nhiều đất đai khác chỉ còn là những đồng cỏ.

Anh ta hiếm khi xuất hiện ở những nơi công cộng. Mọi người thường đùa rằng nếu một quý cô trẻ muốn có cơ hội tán tỉnh vị công tước này, cô ta phải có một chiếc bản đồ trong tay này và một chiếc xẻng ở tay kia. Anh ta có đủ khả năng để sống cuộc đời ẩn dật: Anh ta không cần giành giật các nữ thừa kế nổi tiếng, với hy vọng tước hiệu quý tộc sẽ cầu cho mình một gia tài khổng lồ. Thay vào đó, anh ta đi đến những vùng xa xôi, khai quật những địa điểm có hóa thạch và xuất bản những bài báo trên các tạp chí khoa học.

Điều này thực quá tệ. Thực ra, khi Venetia và Millie bày tỏ sự ái ngại với nhau vì Helena lại thất bại ở một mùa lễ hội nữa, họ vẫn luôn kéo Lexington vào cuộc nói chuyện.

Cô nói: Belfort không đủ nghiêm túc.

Em cá là Lexington nghiêm túc và cao thượng hơn.

Cô nghĩ: Linwood hay cười điệu quá nhiều.

Một bảng để cá rằng Lexington chưa bao giờ trải qua một suy nghĩ dâm đãng trong đời mình.

Widmore quá vô tích sự. Helena tin rằng anh ta sẽ phản nản về những nỗ lực công việc của nó.

Lexington hiện đại và lập dị - một người đàn ông đào bới hóa thạch sẽ không phản đối một phụ nữ xuất bản sách.

Họ không quá nghiêm túc. Lexington trong thực tế có thể ngạo mạn và kỳ quái, giống như những người lập dị ẩn dật thường thấy. Nhưng miễn là anh ta vẫn chưa được giới thiệu, họ có thể coi anh ta như là một tia sáng hy vọng mỏng manh trong nỗ lực ngày càng khiến họ nản lòng.

Việc tìm chồng cho Helena gặp nhiều khó khăn đến thế khiến mọi người đều ngạc nhiên. Helena là một cô gái đáng yêu, thông minh và duyên dáng. Venetia chưa bao giờ có ấn tượng là em cô không biết điều hay đặc biệt khó hài lòng. Vậy mà kể từ mùa lễ hội đầu tiên, em cô đã gạt bỏ những quý ông danh giá, đáng mềm một cách hoàn hảo, như thể họ là một nhóm phạm nhân giết người.

“Chị luôn muốn gặp Lexington phải không, Venetia?” Millie hỏi.

Thật thú vị là Millie, với bản tính điềm tĩnh và đáng tin lại là người nói dối thuyết phục nhất trong bọn họ. Venetia bắt ngay lấy gợi ý của em dâu. “Anh ta thích hóa thạch. Điều đó khá đủ để làm cho một người đàn ông trở nên đáng mến trong mắt chị.”

Họ đang đi dọc những bãi cỏ của trường Luật. Những thân cây trơ trụi run rẩy trong gió. Những bãi cỏ trở thành vô hình bên dưới tấm chăn tuyết của ngày hôm trước. Khu giảng đường chính tròn trĩnh theo kiểu kiến trúc nghiêm trang vuông vắn đồng nhất còn lại của trường đại học này.

Một nhóm sinh viên đang đi về phía họ bỗng nhiên đi chậm dần rồi dừng khựng lại, há hốc miệng khi nhìn thấy Venetia. Cô hờ hững gạt đầu về phía họ.

“Vậy là chị định tham dự bài diễn thuyết?” Helena hỏi trong lúc đọc lướt qua tờ bướm. “Còn hơn một tuần nữa đấy.”

“Đúng thế, nhưng chúng ta không thể gặp anh ta ở Anh. Em biết không, chị nghe nói là anh ta có một bảo tàng lịch sử tự nhiên riêng ở dinh thự Algernon. Chị sẽ giống như một con mèo ngộp trong đồng kem, nếu chị trở thành chủ nhân của dinh thự đó.”

Helena hơi cau mày. “Em chưa bao giờ nghe chị nói rằng chị đặc biệt quan tâm đến anh ta.”

Bởi vì cô không hề. Nhưng cô sẽ trở thành người chị kiểu gì nếu không đưa được anh chàng độc thân xứng đáng nhất, và có thể là phù hợp nhất nước Anh đến giới thiệu với Helena? “À, anh ta là một triển vọng tốt. Thật tiếc nếu không gặp anh ta khi chị có thể. Và trong khi chờ đợi, chúng ta có thể bắt đầu du ngoạn. Chị nghe nói rằng có rất nhiều hòn đảo đáng yêu ngoài mũi Cod. Mọi người bảo là Connecticut rất đẹp, và Montreal chỉ cách đây

một chuyến tàu ngắn.”

“Thật tuyệt vời,” Millie nói lời.

“Một sự nghỉ ngơi và thư giãn thực sự trước khi mùa lễ hội bắt đầu,” Venetia nói.

Helena mím môi vào nhau. “Tốt hơn là công tước phải xứng đáng với phiền phức đó.”

“Một người đàn ông giàu có về cả đồng bảng và hóa thạch?” Venetia giả vờ quạt cho mình. “Anh ta sẽ xứng đáng với mọi phiền phức. Rồi em xem.”

*

* *

“Em nhận được thư của Fitz,” Millie nói.

Helena đang tắm, Venetia và Millie đang ở riêng với nhau trong phòng khách của căn nhà họ đã thuê trong thời gian ở trường Radcliffe.

Venetia đến gần Millie hơn và hạ thấp giọng. “Cậu ấy nói gì?”

Vào tháng Giêng, Helena đã đến Huntington, dinh thự đồng quê của ngài Wrenworth, với sự tháp tùng của bạn mình, bà Denbigh. Tử tước Hastings, bạn thân nhất của Fitz cũng tham dự. Hastings rời khỏi bữa tiệc sớm và đến gặp Fitz và Millie ở nhà của họ, đúng lúc Venetia vô tình đến chơi. Anh nói với họ rằng trong thời gian ở Huntington, trong ba đêm liên tiếp, anh đã nhìn thấy Helena đi về phòng lúc bốn giờ sáng.

Venetia ngay tức khắc lên đường đến Huntington, rạng rỡ xuất hiện với những lời xin lỗi hờn hờ vì đường đột có mặt do cô quá nhớ em gái. Huntington vẫn còn phòng, nhưng cô khẳng khái muốn ở cùng phòng với Helena và chắc chắn không bao giờ để Helena ra khỏi tầm mắt.

Sau đó họ lôi Helena ra nước ngoài nhanh hết mức có thể và để Fitz ở lại xác định danh tính người tình vụng trộm của Helena.

“Tính cả Huntington, con bé đã tham gia bốn bữa tiệc tại nhà từ khi kết thúc mùa lễ hội, nếu tính cả bữa tiệc ở dinh thự Henley mà Fitz và em tổ chức thì là năm. Hastings có mặt trong bốn bữa tiệc đó, nhưng rõ ràng anh ấy không phải là đối tượng tình nghi của chúng ta. Quý bà Avery và Somersby đều có mặt ở bốn bữa tiệc đó, bao gồm cả bữa tiệc ở Huntington.”

Venetia lắc đầu. “Chị không thể tin được con bé dám làm thế khi những kẻ buôn chuyện tầm phào đó sống chung một mái nhà.”

Millie rà xuống theo danh sách. “Nhà Rowley cũng có mặt ở ba bữa tiệc. Và nhà Jack Dormer cũng thế.”

Nhưng ông Rowley đã năm lăm tuổi. Và vợ chồng Jack Dormer là một cặp đôi mới cưới hết lòng với nhau. Venetia hít một hơi thở sâu. “Thế còn nhà Andrew Martin?”

Vài năm trước, Helena đã nảy sinh tình cảm với Andrew Martin. Tất cả chứng cứ đều cho thấy tình cảm của cô được đáp lại nồng nhiệt. Nhưng đúng lúc đó, Martin lại cầu hôn và cưới một quý cô trẻ đã được hứa hôn cho anh ta từ khi mới chào đời.

Millie vuốt thẳng những nếp gấp của lá thư, mắt cô chứa đầy lo lắng. “Bây giờ khi nghĩ đến điều này, em thấy vợ chồng Andrew Martin đã không đi cùng nhau trong một thời gian rồi. Anh Martin đến ba bữa tiệc một mình. Và lần nàu anh ta cũng yêu cầu một căn phòng tách biệt, nói rằng anh ta cần sự yên bình và tĩnh lặng để làm việc với cuốn sách kế tiếp.”

Thuận tiện hơn để tiến hành một cuộc tình lén lút. “Fitz có nghi ngờ ai khác không?” Venetia hỏi nhưng không mấy hy vọng.

“Không có ai ở Huntington.”

Nếu người tình của Helena thực sự là Martin, chuyện này sẽ không thể kết thúc tốt đẹp. Nếu họ bị phát hiện, gia đình Fitzhugh thập chí còn không thể buộc anh ta làm điều đúng đắn với Helena, vì Martin vẫn còn kết hôn và vợ anh ta vẫn còn khỏe mạnh như rượu vang.

Venetia day day thái dương. “Fitz nghĩ chúng ta nên làm gì?”

“Fitz sẽ hành động một cách kín kẽ trong lúc này. Anh ấy lo rằng việc đối mặt với anh Martin có thể gây hại cho Helena nhiều hơn. Nếu anh Martin không phải người đó thì sao? Sau đó tin tức có thể rò rỉ ra ngoài rằng Helena này nọ trong khi có thể không phải thế.”

Danh tiếng của một phụ nữ mong manh như cánh của một con chuồn chuồn. “Tạ ơn Chúa vì Fitz là người có đầu óc suy xét.”

“Vâng, anh ấy xử lý những khó khăn rất giỏi,” Millie nói, bỏ lá thư vào trong túi. “Chị nghĩ giới thiệu công tước với Helena có tác dụng gì không?”

“Không, nhưng chúng ta vẫn phải cố gắng thôi.”

“Hãy hy vọng rằng công tước không ngã lòng với người chị em khác,” Millie nói với một nụ cười mỉm.

“Chà!” Venetia nói. “Chị đã gần đến tuổi trung niên rồi và gần như chắc chắn là già hơn anh ta.”

“Em đảm bảo là đức ngài sẵn lòng bỏ qua sự khác biệt tuổi tác rất nhỏ đó.”

“Chị đã có nhiều chồng hơn mức cần thiết rồi và có dự định sống vui vẻ mà không kết hôn nữa trong phần còn lại của...”

Tiếng bước chân của Helena.

“Tất nhiên chị sẽ không đồng ý một cách dễ dãi,” Venetia cao giọng nói. “Nhưng nếu công tước tán tỉnh chị bằng hóa thạch của một con thú khổng lồ, ai biết chị sẽ đền đáp anh ta thế nào.”

Helena cẩn thận lắng nghe. Venetia đang tắm. Millie đã đi thay bộ váy dành để đi bộ. Cô đang rất an toàn.

Cô kéo rèm sang một bên và mở cửa sổ phòng khách. Cậu bé cô thuê để mang lá thư gửi cho Andrew đến thẳng bưu điện đang đứng đợi ở đó. Cậu bé đưa tay ra. Cô để lá thư và hai đồng xu màu đồng lấp lánh vào lòng bàn tay cậu bé và nhanh chóng đóng cửa sổ lại.

Bây giờ quay lại với những lá thư đã gửi đến cho cô vào buổi chiều. Cô xem xét những lá thư nằm trong phong bì riêng của Fitzhugh & Co. Trước khi rời khỏi Anh, cô đã đưa cho Andrew những phong bì đó và hướng dẫn anh ghi địa chỉ ở Mỹ của cô lên mặt trước phong bì khi nhận được chúng. Sau đó anh sẽ vẽ hình ngôi sao nhỏ dưới tem, để cô biết lá thư là của anh chứ không phải của cô thư ký.

Ngoại trừ trên lá thư này, anh không vẽ một ngôi sao, mà là một trái tim nhỏ xíu bên dưới bức ảnh của nữ hoàng. Cô trù mến lắc lắc đầu. Ôi, Andrew ngọt ngào của cô.

Em yêu quý,

Thật là vui làm sao! Thật hạnh phúc làm sao! Khi sáng nay anh đến văn phòng phát bưu kiện ở St.Martin's le Grand, có không phải một, không phải hai, mà là ba lá thư của em. Niềm vui sướng của anh càng lớn hơn bởi sự thất vọng trong hai ngày qua, khi chuyển đi đến bưu điện ở Luân Đôn chẳng có kết quả gì.

Và để trả lời câu hỏi của em, tác phẩm ba tập Lịch sử miền Đông nước Anh đang tiến triển chậm chạp. Vua Ethelberht sắp bị giết và Offa của Mercia sắp chiếm đoạt vương quốc. Vì vài lý do anh khá run sợ với giai đoạn này của lịch sử, nhưng anh tin rằng tiến độ sẽ lại tăng tốc khi đến giai đoạn nổi loạn ba mươi năm sau đó để khôi phục lại nền độc lập cho Vương quốc miền Đông nước Anh.

Anh muốn viết thêm nữa, nhưng anh phải lên đường về nhà – anh phải ghé thăm mẹ ở Lawton Priory và em biết bà ấy hay phàn nàn về việc không đúng giờ như thế nào, đặc biệt là đối với anh.

Vì thế anh sẽ kết thúc ở đây với một mong ước nồng nhiệt là em sớm quay về.

Đầy tớ của em.

Helena lắc đầu. Cô đã hướng dẫn Andrew đừng bao giờ ký tên vào thư. Sự phòng ngừa đó trở nên vô ích khi anh nhắc đến tên cuốn sách và ngôi nhà của mẹ anh. Nhưng đây không phải là lỗi của anh. Nếu anh có khả năng dối trá như thế, anh sẽ không phải là người cô yêu.

Cô đang nhét lá thư vào túi áo khoác thì Venetia quay lại phòng, mỉm cười. “Em thấy sao nếu chúng ta làm một chuyến đến Boston vào ngày mai, em yêu, và xem những người làm mũ có gì? Những chiếc mũ em đã mua hoàn toàn phù hợp với những cuộc nói chuyện với các giáo sư và nữ sinh. Nhưng chúng ta phải chuẩn bị tốt hơn cho việc gặp công tước.”

“Anh ta sẽ chỉ để mắt tới chị thôi.”

“Vớ vẩn,” Venetia nói cứng. “Em là cô gái đáng yêu nhất mà chị biết. Bên cạnh đó, nếu anh ta có tí khả năng phán đoán nào, anh ta sẽ biết rằng cách tốt nhất để đánh giá một phụ nữ là quan sát cô ta đối xử với những phụ nữ khác như thế nào. Và khi anh ta nhìn thấy em với chiếc mũ đơn giản từ hai mùa lễ hội trước, ngay lập tức anh ta sẽ kết luận rằng chị là một con bò ích kỷ, người đã trang hoàng cho mình như một cây thông Giáng Sinh và để em ăn mặc rách rưới.”

Nếu Venetia muốn Helena tin rằng cô quan tâm đến vị công tước này, thì cô không nên dành bốn năm kể từ khi trở thành góa phụ lần thứ hai chân thành từ chối mọi lời cầu hôn bay đến với mình. Thực ra, Helena đã tin rằng Venetia sẽ bơi vượt biển Măng sơ trước khi lấy một người chồng khác.

Nhưng Helena sẽ hùy theo, như cô đã hùa theo kể từ khi Venetia bất ngờ xuất hiện ở Huntington. “Được rồi, nhưng chỉ là vì chị thôi, và chỉ vì chị đang ngày càng già đi và chẳng mấy chốc chỉ có các quý ông ghé chơi vì họ nhầm cửa nhà chị với nhà bà họ.”

Venetia cười phá lên, xinh đẹp rạng rỡ. “Nhảm nhí. Hai chín tuổi chưa già đến thế. Nhưng đúng là chị sẽ không có cơ hội khác để trở thành một nữ công tước nếu cơ hội này trôi đi. Vì thế tốt hơn là em nên có một cái mũ phù hợp.”

“Em sẽ cho phép chị chọn cho em một chiếc mũ giống như dùng trong lễ hội.”

Venetia vòng tay ôm Helena. “Nếu em gặp một người đàn ông hoàn hảo vào mùa lễ hội này và chấp nhận lời cầu hôn của anh ta thì có phải là tuyệt vời không? Thế là chúng ta có thể có một đám cưới đôi.”

Em đã gặp một người đàn ông hoàn hảo. Em sẽ không kết hôn với người khác.

Helena mỉm cười. “Vâng, sao lại không?”

Chương 2

Cô đang mặc quần áo: Cài khuy bộ quần áo liền mặc trong, đi tất và bước vào trong chiếc váy lót, chuyển động của cô thư thái giống như là một vũ công. Lưng cô quay về phía anh, nhưng chiếc gương trên bàn trang điểm cho anh một tầm nhìn không hạn chế phần còn lại của cơ thể cô. Anh vẫn ở trên giường, tay chống đầu, chiêm ngưỡng mái tóc đen buông xõa đang lay động và đu đưa của cô.

Bên ngoài, một con chim gõ kiến cùn gõ vào thân cây. Trong phòng, mặt trời chiều muộn rút dần ra khỏi phòng, những đốm sáng màu đồng rải rác trên trần nhà ngày càng mờ hơn. Vẻ đẹp trong ánh sáng mờ ảo của cô bớt sắc nét hơn – như thể cô đã trở thành những nét vẽ màu sắc và những khoảng tối trong một bức tranh của trường phái Ấn tượng. Anh có thể nhìn vào cô mà không cảm thấy phải che mắt lại, nếu không sẽ có nguy cơ làm hỏng mắt.

Anh vớ tay, nắm một lọn tóc xoắn rơi ra của cô, quấn nó quanh ngón tay, và kéo cô lại gần anh hơn.

Cô dễ dàng thuận theo anh, ngồi xuống mép giường và vòng cánh tay quanh vai anh. “Anh chưa có đủ em hay sao?” Cô cười điệu và hỏi.

“Không bao giờ là đủ cả.”

“À, sẽ không có thêm cho ngài bây giờ đâu, thưa ngài. Em phải gọi cô hầu gái. Và tại sao anh không chuẩn bị sẵn sàng đi?”

Anh vuốt phía trong khuỷu tay cô. “Anh sẽ bắt đầu trong mười lăm phút nữa. Trong lúc đó anh sẽ dùng em để giết thời gian.”

Cô cười và trượt ra khỏi cái nắm của anh. “Sau đó. Sau buổi dạ tiệc, có lẽ thế.”

Con chim gõ kiến gõ to hơn bao giờ hết.

Christian ngồi bật dậy trên giường. Căn phòng tối mờ mờ, không gian tối tăm, ngọn lửa trong lò sưởi đã cháy rụi thành tro lẫn vài cục than hồng. Không có ai bên cạnh anh, cho dù xinh đẹp hay ngược lại. Sáng hôm nay anh có bài diễn thuyết ở Harvard và ai đó đang gõ cửa.

“Vào đi,” anh nói.

Parks, hầu phòng của anh bước vào. “Chúc đức ngài một buổi sáng tốt lành.”

“Chào,” anh nói, hất tung chăn sang một bên và ra khỏi giường.

Giấc mơ anh chưa từng trải qua trước đây đã rất thật. Anh có thể miêu tả tấm rèm muslin trong mờ, những cây leo cách điệu trên tấm thảm phương Đông cô đứng, chiều dài chính xác và động mềm mượt của tóc cô.

Nhưng sự chính xác của các chi tiết không làm anh hoang mang – sau vài giấc mơ đậm dục hơn, anh đã có thể vẽ cô với độ chính xác cao. Điều làm anh mất phương hướng là cảm giác gia đình gần gũi đó, sự thân mật dễ chịu và ngọt ngào đó.

“Thưa ngài,” Parks nói. “Nước đã nguội rồi. Tôi đi lấy chậu khác được không?”

Anh đã đứng trước chậu rửa mặt mờ màng như một tên trộm vật khao khát với tới căn hầm nằm dưới Ngân hàng nước Anh bao lâu rồi?

Năm năm nữa đã trôi qua kể từ khi anh nhìn thấy bà Easterbrook lần cuối, bên ngoài Bảo tàng lịch sử tự nhiên Anh quốc. Có những ngày anh thành thật tin rằng mình đã thoát khỏi sự ám ảnh thời trẻ đó. Vào một ngày như thế anh đã hứa với mẹ kế của mình rằng sau khi đi giảng bài ở Harvard và Princeton về, anh sẽ ở Luân Đôn cả mùa lễ hội – để thực hiện bổn phận và tìm một người vợ.

Bà Easterbrook vẫn còn một em gái chưa kết hôn, chắc chắn cô ta sẽ có mặt ở Luân Đôn. Với tư cách là một người tháp tùng em gái, cô ta sẽ thường xuyên tham gia rất nhiều sự kiện mà anh cũng sẽ phải tham gia. Họ có thể sẽ được giới thiệu. Thậm chí có những dịp, vì lễ nghi xã giao, anh phải nói chuyện với cô ta.

“Thưa đức ngài?” Parks hỏi lần nữa.

Christian bước sang một bên chậu rửa mặt. “Cư làm những gì anh thấy cần.”

*

* *

“Con bé trông thật tuyệt, đúng không?” Venetia hỏi Millie.

Để đến dự buổi nói chuyện của công tước, Helena đã mặc một chiếc váy đi dạo bằng nhung màu xanh lá cây sẫm, Bridget, cô hầu gái của Millie đang loay hoay sau lưng Helena để đảm bảo rằng những nếp gấp của chiếc váy rủ xuống đúng kiểu.

“Con bé thật đẹp,” Millie dễ dàng đồng ý. “Em thích một cô nàng tóc đỏ mặc màu xanh lá cây.”

Venetia quay sang Millie. “Và chị phải nói thêm rằng, em cũng rất đẹp.” Màu vàng sẫm của chiếc váy vốn gây khó khăn cho hầu hết phụ nữ, bằng cách nào đó lại làm nổi bật những ưu điểm của Millie, khiến cô trông thật mới mẻ và bất ngờ. “Công tước sẽ kết luận rằng chị là một người chị gái, chị chồng tận tâm và là một người phụ nữ ngay thẳng. Sau đó anh ta sẽ nhờ chị quản lý bảo tàng riêng ngày tức khắc.”

Helena lắc đầu. “Luôn là hóa thạch.”

Venetia cười toe toét. “Luôn luôn.”

Cô cảm thấy mình lạc quan hơi quá. Nhưng tuần qua họ đã có một thời gian vui vẻ, đi thăm thú những vùng quê của Connecticut và những hòn đảo xinh đẹp như Martha’s

Vineyard và Nantucket. Helena dường như đã giống với con người cũ hơn so với thời gian gần đây. Và Venetia hy vọng rằng đến cuối chuyến đi, em cô sẽ nhận thức đầy đủ con đường sai lầm của mình.

Helena không phải là người đồng bóng hay không biết suy nghĩ. Thực ra, em cô luôn sắc sảo khác thường trong việc đánh giá tính cách con người.

Sau cuộc gặp đầu tiên với Millie, Helena đã nói với Venetia rằng: Fitz là người may mắn. Millie sẽ là một người vợ tốt với anh ấy, mặc dù suốt cuộc gặp Millie nói không quá mười từ. Millie đã chứng tỏ là người vợ tốt nhất mà một người đàn ông có thể mong đợi.

Và tất nhiên, còn có một chuyện đáng nhớ khác. Rất nhiều năm về trước, khi đang yêu say đắm, Venetia đã ép Helena nói ra suy nghĩ của mình về Tony. Helena đã lưỡng lự trả lời rằng anh ta dường như “thiếu sức mạnh nội tâm nào đó.”

Em cô đã đúng làm sao. Những điều đó chỉ làm cho sự việc ngày hôm nay đáng sửng sốt gấp bội, vì trong số tất cả mọi người, em cô lại có những hành động có thể gây nguy hại cho cả tương lai của mình như thế.

Hài lòng với chiếc váy của Helena, Bridget quay sang Millie. “Cô có cần gì khác nữa không, thưa cô?”

“Không, em có thể nghỉ ngơi từ bây giờ cho đến hết ngày.”

“Cảm ơn cô.”

Trong chuyến đi này, họ chỉ mang theo Bridget. Cô hầu gái Hattie của Venetia bị bệnh say sóng nặng và phải ở lại Anh. Cô hầu gái của Helena đã nghỉ làm một năm trước để kết hôn và chưa có người thay thế.

Vào thời điểm ấy, Venetia không nghĩ nhiều về việc đó – Helena ở với Venetia hoặc gia đình Fitz nên Hattie hoặc Bridget có thể dễ dàng chăm sóc cho em cô. Bây giờ vô tự hỏi liệu có phải Helena đã cố tình làm thế. Không có hầu gái theo sau chăm sóc, Helena bắt đi một người theo dõi hành động của mình.

Có phải Helena đã lên kế hoạch cho cuộc tình đó, từng bước tháo gỡ từng rào cản một. Venetia không muốn nghĩ tới khả năng này.

À, Helena vẫn có thể thay đổi suy nghĩ. Có lẽ gặp gỡ một người đàn ông trẻ chưa kết hôn và rất thích hợp là cú huých mà em cô cần. Chắc chắn đây hẳn phải là ý Chúa, nếu không thì vị công tước, vốn hay lẩn tránh như Chén Thánh lâu nay, sẽ không đột nhiên xuất hiện vào thời điểm đặc biệt này trong cuộc đời họ.

Venetia với lấy gang tay. “Chị đã sẵn sàng ghé mắt nhìn Lexington. Ai nữa không?”

*

* *

Họ đến sớm hơn nửa tiếng, nhưng nhà hát Sanders, giảng đường của đại học Havard

đã chặt kín. Họ chỉ có thể tìm thấy ba chỗ ngồi gần nhau ở hàng ghế cuối cùng.

Millie liếc xung quanh. “Ôi Chúa tôi, nhìn tất cả những phụ nữ tham dự kìa.”

Helena chỉnh lại chiếc mũ mới, với kiểu cách cầu kỳ vừa phải. “Không đáng ngạc nhiên khi giảng viên là một công tước trẻ, giàu có. Xem ra chị sẽ phải cạnh tranh đấy, Venetia.”

“Có lẽ họ chỉ tò mò thôi,” Venetia phấn khởi nói. “Với quá nhiều nữ thừa kế cao quý kết hôn với những quý ông không một đồng xu dính túi của chúng ta, họ chắc hẳn phải muốn nhìn thấy một quý ông người Anh không cần tiền trông như thế nào đến chết đi được.”

“Chị cũng chưa bao giờ nhìn thấy một người như thế, đúng không Millie?” Helena trêu.

“Trong cuộc hôn nhân của chị thì không,” Millie cười giòn.

“Ít nhất quý ông người Anh nghèo túng của em còn đẹp trai,” Venetia nói.

“Đúng thế, đẹp trai hơn cả Apollo.”

Lời khen chồng của cô được thốt ra với vẻ nghiêm nhiên hoàn hảo, không có một chút thay đổi nào trong giọng nói hay một chút màu hồng trên má.

Nhiều năm nay Venetia vẫn băn khoăn liệu Millie có yêu người đàn ông đã kết hôn với mình chỉ vì tài sản hay không. Em trai cô đối xử với vợ rất lịch sự, và bằng tình yêu mến trong những năm gần đây. Nhưng Venetia sợ rằng, trái tim em cô luôn thuộc về cô gái anh đã phải từ bỏ vì nghĩa vụ.

“Cơ hội để chị gặp may mắn như thế gần như bằng không, Venetia ạ,” Helena nói. “Em cá một đồng bản là công tước giống như thằng gù ở nhà thờ Đức bà.”

“Hừm,” Venetia lơ đãng. “Liệu có thể có một công tước trẻ, giàu có và xấu xí hay sao?”

Và nếu có, anh ta không phải công tước của Lexington, người đang đứng trên bục giảng với diện mạo khiến tất cả mọi người phải thở dài ngưỡng mộ. Anh ta thực sự rất đẹp trai – không phải kiểu trẻ con, dịu dàng vốn vẫn cuốn hút Venetia một cách mạnh mẽ, mà gầy gầy góc cạnh: Đôi mắt sâu, mũi thẳng, gò má cao và đôi môi mạnh mẽ.

Millie tán thưởng. “Anh ta có diện mạo của một nguyên lão thời La Mã, rất uy quyền, rất khác biệt.”

“Chính xác là gia tộc của họ lâu đời như thế nào?” Venetia hỏi.

“Rất lâu đời,” Millie khẳng định. “Một người họ de Montfort đã chiến đấu cùng với William nhà Chinh phạt(1).”

(1) Công tước xứ Normandy từ năm 1035 đến 1087 và là vua Anh từ năm 1066 đến 1087. William xâm chiếm Anh vào năm 1066, dẫn dắt một đội quân của người Norman giành chiến thắng trước đạo quân Anglo-Saxon của Harold Godwinson trong trận Hastings, và đàn áp các cuộc nổi loạn sau đó của người Anh, mà sau này được biết đến như là cuộc chinh phục của người Norman.

Một giáo sư trường Havard lao vào một bài giới thiệu dài về mình nhiều hơn là công tước. Lexington kiên nhẫn giữ phép lịch sự, chỉ thể hiện thái độ bình thản đối với xung quanh mà không bộc lộ chút chán nản hay tức tối nào.

Venetia nhẹ nhõm nhận ra rằng anh ta đủ cao so với Helena. Đôi khi chiều cao của em cô khiến các anh chàng không cao lắm cảm thấy nhụt chí. Cô liếc sang Helena, hy vọng nhìn thấy một chút thích thú trên mặt em gái. Sau cùng công tước có mọi thứ mà Helena luôn nói rằng mình mong muốn. Nhưng sắc mặt của Helena chỉ thể hiện sự lịch sự thản nhiên.

“Chị có hài lòng không, Venetia?” Millie thì thầm. “Chị sẽ khiến anh ta trở thành người đàn ông may mắn nhất chứ?”

Venetia nhớ ra cô phải duy trì sự quan tâm giả vờ với công tước. “Chuyện đó sẽ phụ thuộc vào kích thích hóa thạch của anh ta,” cô thì thầm đáp lại.

Helena thốt ra một âm thanh nửa như tiếng khịt mũi, nửa như một tiếng cười giòn bị kìm nén. Nỗi lo lắng của Venetia tăng lên gấp đôi. Cô vẫn hy vọng rằng Helena còn là một trinh nữ. Không phải một tiếng cười có thể giải đáp câu hỏi đó, nhưng vì Helena có thể hiểu trò đùa đó ngay lập tức, khi vài bà cô trong trắng cần đến cả một biểu đồ minh họa, có lẽ rất nhiều biểu đồ.

Bài giới thiệu kết thúc. Công tước bước lên bục giảng. Anh ta nói với ngữ điệu vừa phải, vốn từ phong phú, và không giống như người đàn ông nói trước đó, theo sát chủ đề chứ không lệch đến một phân.

Anh ta xuất chúng, điều này không nghi ngờ gì sẽ làm Helena hài lòng. Những ý kiến của anh ta đưa ra theo kiểu để người khác có thể bàn luận, nhưng anh ta nghiêng về ủng hộ quan điểm của ngày Darwin, rằng động lực chủ yếu thúc đẩy quá trình tiến hóa là sự lựa chọn tự nhiên, chứ không phải là lý thuyết mới về sự phát sinh định hướng hay sự phát triển nhảy cóc của trường phái tân Lamarck, hiện đang được ủng hộ rộng rãi. Anh ta trình bày một cách khách quan, như thể đang nhắc đến ý kiến của một bên thứ ba chứ không phải của mình.

Nhưng anh ta có một sức hút giữ khán giả trong vòng kim tỏa của mình, một lực hút lớn hơn cả sức thuyết phục và vẻ đẹp trai cộng lại. Có lẽ đó là vẻ cao ngạo rất lịch sự, giọng nói đầy uy quyền không thể nhầm lẫn, hoặc là sự kết hợp giữa tước vị cổ xưa và niềm say mê rất hiện đại của anh ta.

Cuối bài diễn thuyết, một loạt các câu hỏi được những người đàn ông trong khán phòng đưa ra, vài người là giáo viên của trường Havard, vài người là nhà báo.

Venetia với tay qua Millie và đưa cho Helena một mẫu giấy. “Hỏi anh ta đi.”

Là người phụ nữ đầu tiên đưa ra một câu hỏi sẽ gây ấn tượng với công tước.

Helena nhìn xuống câu hỏi Venetia đã gợi ý: Thừa ngài, ngài nghĩ gì về sự tiến hóa theo thuyết cổ thần? “Tại sao lại là em? Chị nên làm việc này.”

Venetia lắc đầu. “Chị không muốn anh ta nghĩ chị quá bạo dạn.”

Nhưng trước khi cô có thể thúc ép Helena hơn, một cô gái trẻ người Mỹ đã đứng lên giữa thánh giá.

“Thưa quý ngài.”

Venetia nhăn mặt trước cách xưng hô sai với tước hiệu công tước đó. Một công tước không bao giờ bị gọi là “quý ngài,” mà luôn là “đức ngài.”

“Tôi đã rất thích thú với bài báo của ngài trên tạp chí Harper,” cô gái trẻ tiếp tục. “Trong bài báo đó, cho dù thật ngắn gọn, ngài đã làm độc giả hiểu kỳ với quan điểm rằng sắc đẹp của con người cũng là một sản phẩm của chọn lựa tự nhiên. Ngài có thể nói rõ hơn về quan điểm đó được không ạ?”

“Tất nhiên,” đức ngài nói. “Dựa trên quan điểm về tiến hóa, sắc đẹp chẳng có gì quan trọng hơn là một dấu hiệu cho biết người đó phù hợp với việc sinh sản. Khái niệm về sắc đẹp của chúng ta phần lớn xuất phát từ tính cân đối và tỷ lệ, và rồi những điều đó cũng thể hiện sức khỏe của cơ thể. Nhưng đường nét chúng ta cảm thấy hấp dẫn nhất: Mắt trong, răng khỏe, da không tỳ vết... biểu hiện cho tuổi trẻ, sức khỏe và không bệnh tật. Đàn ông bị thu hút bởi các cô gái trẻ, mạnh khỏe, có khả năng sinh đẻ nhiều hơn là những người già, ốm yếu. Vì thế, quan điểm về sắc đẹp của chúng ta không nghi ngờ gì đã bị ảnh hưởng bởi sự lựa chọn thành công diễn ra hàng nghìn năm trong quá khứ.”

“Vậy là khi ngài nhìn thấy một cô gái đẹp, điều ngài nghĩ đến là cô ấy phù hợp với việc sinh đẻ?”

Cầm Venetia trĩ xuống. Những người Mỹ có sự táo tợn phi thường.

“Không, tôi khá ngạc nhiên trước sự tôn sùng mà chúng ta dành cho sắc đẹp – đó là một điều thú vị đối với một người làm khoa học.”

“Như thế nào?”

“Từ khi sinh ra chúng ta đã được dạy dỗ là phải đánh giá người khác dựa trên tính cách. Nhưng khi đối mặt với một người đẹp, mọi thứ vượt ra khỏi khuôn khổ. Sắc đẹp trở thành điều quan trọng duy nhất. Điều này nói với tôi rằng ngài Darwin hoàn toàn chính xác. Chúng ta có nguồn gốc từ động vật. Có những bản năng động vật nào đó, ví dụ như hay bị cuốn hút bởi sắc đẹp, đã trở thành nền tảng trong bản chất của chúng ta và vượt qua mọi dấu ấn của nền văn minh. Vì thế chúng ta lãng mạn hóa cái đẹp, bởi chúng ta xấu hổ vì vẫn dễ bị nó tác động như thế cho đến ngày nay.”

Khán giả lao xao trước những quan điểm khác thường và cứng rắn của anh ta.

“Điều này có nghĩa ngài không thích người đẹp, thưa ngài?”

“Tôi thích người đẹp, nhưng giống như thích một liều thuốc, và hiểu rằng cho dù nó mang đến những khoái cảm tạm thời, nó hoàn toàn vô nghĩa, và thậm chí có thể có hại

trong một thời gian dài.”

“Đó là một quan điểm cực đoan về sắc đẹp.”

“Sắc đẹp xứng đáng với tất cả những ý kiến đó,” công tước lạnh lùng nói.

“Chị có thể sẽ gặp một chút khó khăn hơn dự liệu ban đầu, Venetia ạ.” Helena nói khẽ.

“Công tước rõ ràng là kẻ gây phiền phức.” Và Venetia đang nảy sinh một sự thích thú khá mạnh mẽ với anh ta, một sự thích thú có lẽ mạnh hơn sự thích thú dành cho một người em rể tiềm năng.

Một anh chàng trẻ tuổi đứng phắt dậy. “Thưa ngài, nếu tôi hiểu đúng ý ngài, ngài đã tuyên bố rằng về cơ bản, tất cả phụ nữ xinh đẹp đều không đáng tin.”

Venetia tặc lưỡi. Công tước không hề nói như thế: Anh ta đưa ra một lập trường trung lập trong việc đánh giá sắc đẹp. Phụ nữ đẹp, cũng như tất cả những người phụ nữ khác, nên được tiếp cận và đánh giá dựa trên những khía cạnh khác hơn là chỉ dựa vào diện mạo bề ngoài. Và điều đó thì có gì sai?

“Nhưng phụ nữ đẹp về cơ bản thì không đáng tin,” công tước trả lời.

Venetia cau mày. Không phải câu chuyện cũ tẻ nhạt đó chứ. Điều đó cũng tệ hại như việc đặt sắc đẹp ngang hàng với phẩm giá. Tồi tệ hơn, có lẽ thế.

“Một phụ nữ đẹp được khao khát miễn là nhan sắc của cô ta vẫn còn, được tha thứ cho tất cả những sai lầm, và không bao giờ bị yêu cầu bất cứ điều gì hơn là phải xinh đẹp.”

Venetia khịt mũi. Giá mà như thế.

“Nhưng thưa ngài, chắc chắn tất cả chúng ta đều không mù quáng đến mức ấy,” anh chàng trẻ tuổi tranh luận.

“Vậy thì cho phép tôi trình bày vài bằng chứng giai thoại nhé. Những bằng chứng giai thoại không cấu thành nên luận cứ. Nhưng khi nghiên cứu về vấn đề tâm linh con người, những luận cứ xác đáng, chân thật là không thể, vì thế chúng ta sẽ phải sử dụng bằng chứng kiểu này.

Vài năm trước, tôi ghé qua Luân Đôn vào nửa cuối tháng Tám, một thời điểm mà toàn bộ xã hội thượng lưu nước Anh rời bỏ thành phố và chuyển về nông thôn. Câu lạc bộ của tôi trống không, ngoại trừ tôi và một người đàn ông khác.

Tôi biết người đàn ông này vì đã có người chỉ cho tôi biết rằng anh ta là chồng của một phụ nữ rất đẹp. Anh ta nói qua loa về vợ mình và cảnh báo rằng một người đàn ông không nên thêm muốn cô ta trừ phi muốn trở thành như anh ta.

Đối với tôi, cuộc nói chuyện đó thật khó chịu. Nó cũng không có nghĩa lý gì, cho đến khi tôi đọc được cáo phó của anh ta trên báo vài ngày sau đó. Tôi có tìm hiểu và được biết không những anh ta đã phá sản, mà còn gánh chịu những khoản nợ rất lớn ở nhiều cửa hàng trang sức. Cái chết của anh ta suýt nữa đã gây ra một cuộc điều tra chính thức.”

Có gì đó kêu lên lạnh lạnh trong đầu Venetia. Người phụ nữ này, người rõ ràng bị công tước đồ tội giết chồng mình...Có thể nào anh ta đang nói về cô không?

“Người vợ góa phụ của anh ta tái giá khoảng gần một năm sau đó, với một người đàn ông già hơn và rất giàu có. Tin đồn lan truyền rằng cô ta lén lút ngoại tình với bạn thân của người chồng mới. Và khi ông ta nằm chờ chết ở trên giường, cô ta thậm chí không màng đến việc ở bên ông ta. Ông ta chết trong cô đơn.”

Anh ta đang nói về cô, chỉ là với những sự thật đã được bóp méo ghê gớm. Cô muốn bịt tai lại, nhưng cô không thể di chuyển. Cô thậm chí không thể chớp mắt, mà chỉ có thể nhìn chăm chăm vào anh ta với ánh mắt đui mù của một bắc tượng.

Những chỉ trích về cuộc hôn nhân thứ hai làm cô đau nhói, nhưng điều đó cũng chẳng quan trọng lắm, chúng cô đã giúp lan truyền vài tin đồn đó. Nhưng điều anh ta nói về Tony, bằng những lời nói của chính Tony chứ không ai khác, ám chỉ rằng Tony sẽ không tự sát nếu không phải vì cô...

“Cực kỳ nhẫn tâm, người đẹp của chúng ta.”

Bài phát biểu của anh ta đã chậm lại rồi sao? Từng âm tiết treo lơ lửng bất tận trong không khí, một bầu không khí sáng rực với ánh sáng chiếu xuống từ cửa trời, hàng nghìn hạt bụi bị mắc trong ánh sáng trắng gay gắt.

“Anh nghĩ rằng tai tiếng sẽ bám theo cô ta sa?” Công tước cứng rắn tiếp tục. “Nhưng không, cô ta được chào đón ở mọi nơi và thường xuyên nhận được những lời cầu hôn. Đường như không ai nhớ đến quá khứ của cô ta. Vì thế, phải, tôi tin rằng phần lớn chúng ta thực sự mù quáng.”

Có những câu hỏi khác. Venetia không nghe thấy chúng. Cô cũng không thực sự nghe thấy câu trả lời của công tước, ngoại trừ giọng nói của anh ta, giọng nói xa xăm, rõ ràng, không thể lẫn tránh đó.

Cô không biết bài diễn thuyết kết thúc lúc nào. Cô cũng không biết công tước rời đi lúc nào hay khán giả nối đuôi nhau về hết lúc nào. Giếng đường tối đen và vắng tanh khi cô đứng lên, cô gạt cánh tay của em gái ra khỏi tay mình, và lao ra ngoài.

*

* *

“Em vẫn không thể tin rằng chuyện này lại xảy ra,” Millie nói, ấn một tách trà nóng khác vào tay Venetia.

Venetia không biết cô đã uống hết tách trà trước đó, hay là nó đã nguội và được mang đi.

Helena đi lại trong phòng khách, bóng người cô trải dài và gầy gầy trên tường. “Chuyện này có rất nhiều lời nói dối và nhiều người nói dối. Gia đình ông Easterbrook chắc chắn là

một mớ người đặt điều. Townsend cũng rất có khả năng trong chuyện đó. Và chị, Venetia, cũng góp phần hỗ trợ cho bọn họ.”

Đó là sự thật, Venetia đã có phần dối trá. Đôi khi có người cần được bảo vệ; đôi khi thể diện cần được duy trì; và đôi khi lòng kiêu hãnh của chính cô phải được giữ vững, để cô có thể ngẩng cao đầu ra ngoài làm việc, ngay cả khi tất cả những gì cô muốn là co rúm người vào một góc.

“Tất nhiên công tước không phải là một kẻ nói dối,” Helena tiếp tục. “Nhưng anh ta đã nói một cách bất cần đáng trách, đưa ra một loạt những tin đồn không có căn cứ như thể chúng nằm trong Bách khoa toàn thư nước Anh. Không thể tha thứ được. Chúng ta chỉ có thể cảm tạ rằng người Mỹ đã nghe đến hoàng tử xứ Wales và công tước của Marlborough, họ không biết về Venetia và không thể đoán được danh tính của chị từ những gì anh ta nói.”

“Tạ ơn Chúa vì ân huệ nho nhỏ đó,” Millie lẩm bẩm.

Helena dừng lại trước ghế của Venetia và cúi đầu xuống để mắt cô ngang tầm mắt Venetia. “Hãy tự trả thù cho mình, Venetia. Hãy làm anh ta yêu chị, sau đó bỏ anh ta đi.”

Những suy nghĩ đen tối, náo động đã chằng chéo trong đầu Venetia như một đám mây đen trên tháp Luân Đôn. Nhưng lúc này, khi cô nhìn vào đôi mắt cương quyết, lạnh lùng của em gái, quá khứ trôi đi, và những suy nghĩ về Lexington cũng lùi xa.

Helena. Helena là một phụ nữ đưa ra những quyết định với sự tàn nhẫn đáng sợ.

Nếu Helena đã thực sự quyết định rằng Andrew Martin xứng đáng với những phiền phức đó, thì con xúc xắc đã được quăng, tám ván đã đặt xuống, cây cầu đã được bắc qua sông và bốc cháy. Millie, Fitz và Venetia có thể cố gắng nếu họ muốn. Họ không thể thay đổi quyết định của em gái mình, không thể với bất kỳ phương tiện nào đang nắm trong tay.

Venetia chỉ có thể chúc mừng rằng đầu óc cô đã tê liệt gần hết. Cô không thể cảm thấy bất kỳ sự kinh hoàng nào trong lúc này...

Chương 3

Khi Venetia mười tuổi, một đoàn tàu bị trật bánh gần ngôi nhà cô đang sống.

Cha cô chịu trách nhiệm kéo những hành khách ra khỏi đống đổ nát đó. Venetia và những người em không được phép đến gần hiện trường, vì cha cô sợ họ sẽ bị hoảng sợ. Nhưng họ được khuyến khích đến chăm sóc những hành khách đó, đặc biệt là những đứa trẻ chỉ bị những vết thương nhẹ.

Có một cậu bé trạc tuổi cô không bị vết thương hữu hình nào. Khi sandwich đặt xuống trước mặt, cậu ta ăn. Khi một cốc trà xuất hiện, cậu ta uống. Và khi được hỏi, cậu ta đưa ra những câu trả lời hợp lý. Nhưng rõ ràng là trong khoảng thời gian đó, tâm trí cậu ta không hoàn toàn ở nơi thân xác của cậu, giống như là cậu ta vẫn bị mắc kẹt nơi hiện trường vụ trật bánh tàu.

Những ngày ngay sau bài diễn thuyết của Lexington, Venetia mang một vẻ gần như bình thường. Trước sự khẳng khẳng của cô, họ đến Montreal chơi theo đúng như kế hoạch. Gồng mình trước cái lạnh, nhưng thực ra hầu như không cảm thấy gì, cô đến thăm Thánh đường Đức bà, mỉm cười với những người dân mặc trang phục địa phương là lạ tập trung ở khu chợ của Bonsecours, và thưởng thức toàn cảnh thành phố bao la bát ngát từ vọng lâu nằm trên đỉnh núi Royal.

Trong tất cả những giây phút đó, cô nhớ lại sự kết tội của Lexington. Và nhớ lại những ngày tháng kinh khủng ngay sau cái chết của Tony. Trong thời gian dài hơn mà cô nghĩ là có thể, cô chỉ là một người đứng ngoài tâm trí mình, chứng kiến những sự kiện đó như thể chúng xảy ra với một người lạ cách xa cả một lục địa, và kinh ngạc vì cô có thể tách biệt đến thế.

Vết nứt đầu tiên của tình trạng tách biệt đó đến ba ngày trước khi họ đi New York. Cô thức giấc vào lúc nửa đêm, tim đập thành thịch, muốn phá hủy thứ gì đó. Phá hủy mọi thứ.

Đến lúc Helena và Millie thức dậy cô đã đóng gói và mặc xong đồ, rương hòm đã buộc vào ngăn để hành lý của một chiếc xe ngựa thuê. Nếu cô định la hét và đập vỡ đồ đạc, cô không muốn gia đình mình chứng kiến.

“Chị quyết định đến New York trước và chuẩn bị để đón các em,” cô nói.

Helena và Millie nhìn nhau. Vào thời đại này, tất cả những gì người ta cần là một cuốn sách hướng dẫn du lịch tử tế và đi đến một văn phòng điện tín để chuẩn bị những thứ cần thiết cho chuyến đi. Không cần thiết phải cử một người đi tiên trạm đến New York hết sức hiện đại, đặc biệt khi họ đã đăng ký và nhận được xác nhận đặt phòng ở một trong những khách sạn tốt nhất trong thành phố.

Helena bắt đầu, “Bọn em có thể đi với...”

“Không!” Venetia nhìn mặt trước lời từ chối gay gắt của mình. Cô hít một hơi thở sâu. “Chị muốn đi một mình.”

“Chị có chắc không?” Millie ngập ngừng hỏi.

“Rất chắc. Và đừng tỏ vẻ buồn bã như thế, chỉ hai ngày thôi là hai em lại gặp chị rồi.”

Nhưng họ thực sự có vẻ buồn bã, hốt hoảng và lo lắng. Họ muốn giữ cô ở gần bên mình và bảo vệ cô. Tuy nhiên, có những nỗi đau vượt ra khỏi sự bảo vệ của tình cảm chị em và có những vết thương tốt hơn là nên nhắm nháp trong những hang động đen tối và hoang vắng.

“Tốt hơn là chị đi đây,” cô nói. “Nếu không chị sẽ lỡ tàu mất.”

*

* *

Venetia từng nghĩ cô đã dàn hòa với những ký ức về Tony. Cô đã nói dối chính mình. Họ chưa bao giờ hòa hoãn, chỉ là một sự đình chiến ngắn ngủi với sự im lặng vĩnh viễn của anh ta và sự lảng tránh vấn đề một cách chuyên cần của cô.

Và bây giờ ngay cả sự đình chiến đó cũng đã bị phá hủy. Khi con tàu lao về phía nam, cô nhìn chằm chằm vào khung cảnh vẫn còn phủ băng tuyết lướt qua, trong khi một giọng nói não nùng, hoang mang trong đầu cô liên tục nhắc lại cùng một câu hỏi. Tại sao anh nói những điều như thế với Lexington, Tony, tại sao?

Điều này quá đơn giản, đồ ngốc. Anh ta muốn ai đó tin rằng mày chịu trách nhiệm về cái chết của anh ta.

Cô không biết tại sao chuyện này lại gây ra một nỗi kinh hoàng cay đắng như thế này. Có lẽ với từng ấy thời gian đã trôi qua, cô đã cho phép mình lãng mạn hóa quá khứ, để tin rằng rốt cuộc cuộc hôn nhân của cô không phải quá sức ngột ngạt đến thế, rằng cô đã không bất hạnh nhiều hơn những người khác, và rằng Tony đã không thực sự chứng tỏ rằng anh ta đúng là một người tàn nhẫn.

Thế thì, đây là cách để anh ta nhắc nhở cô, từ dưới mộ huyết, về sự đau đớn, khổ sở và nỗi xấu hổ của cô. Về sự thật.

*

* *

Đầu Venetia ong ong khi cô xuống tàu ở ga Grand Central. Cô suýt nữa đã đi qua tấm bảng ghi tên cô do người đánh xe của bạn cô, quý bà Tremaine đang giơ cao. Quý bà Tremaine, chồng và hai con gái nhỏ đã về Anh, nhưng họ để lại chiếc xe ô tô cho Venetia sử dụng.

Người đầy tớ nói với Venetia tên anh ta là Barnes và đưa cô ra ngoài, đến chỗ anh ta đỗ xe. Ngoại trừ việc thiếu vắng những con ngựa đóng yên cương, chiếc xe ô tô này giống y

như một cỗ xe ngựa bốn bánh mui trần – phần thân giữa để hở, chỗ ngồi của người lái xe cao lên ở phía trước, thậm chí cái mui xe gập lại ở phía sau cũng giống.

“Mũ đi xe cho bà, bà Easterbrook, quý bà Tremaine đã chuẩn bị sẵn.” Barnes chỉ tay về chồng mũ trên ghế ngồi.

“Cô ấy thật chu đáo,” Venetia lẩm bầm.

Hầu hết những chiếc mũ có mạng che mặt là lớp vải lưới được trang trí và không phải với mục đích che giấu, mà để thu hút sự chú ý đến khuôn mặt nhiều hơn. Tuy nhiên, những chiếc mũ đi xe của quý bà Tremaine lại không hề phù phiếm như thế. Không phải chúng xấu xí, mà vì tấm mạng che mặt của chúng là những tấm mạng đúng nghĩa, bao gồm hai lớp lưới cao cấp quấn quanh vành mũ.

“Chúng ta sẽ không đi quá nhanh trong thành phố,” Barnes nói, điều chỉnh chiếc kính râm của mình, “Nhưng bà có thể sẽ thấy chiếc mũ hữu dụng khi ra đến vùng nông thôn, thưa bà.”

Venetia tháo ghim cài chiếc mũ đang đội và đặt chiếc mũ đi xe lên đầu. Cảm giác đội nó giống như bị đẩy vào trong một đám sương mù – không phải kiểu sương mù dày đặc của Luân Đôn, mà là kiểu sương mù giống như khói bay trên mặt đất cô hay gặp trong những chuyến đi bộ vào lúc sáng sớm ở những miền quê.

Sự hồi hải bên ngoài nhà ga Grand Central giảm dần, Barnes quay động cơ, trèo lên chỗ ngồi và nhả phanh. Những con phố mờ ảo như trong mơ của Manhattan lướt qua bên ngoài vỏ kén trong mờ của Venetia, màu sắc nhạt đi, mép tòa nhà nhòe đi, người đi đường cũng mờ mờ theo kiểu có thể hấp dẫn những họa sỹ đương đại.

Giá như cô có thể trải qua toàn bộ quãng đời còn lại với sự tách biệt như thế này, được che chắn trước những cạm bẫy và chấn động của cuộc đời.

Xe dừng lại sau khi họ đã đi được khoảng một dặm. “Khách sạn đây rồi, thưa bà Easterbrook. Mười bảy tầng tất cả,” Barnes tự hào nói. “Thật tráng lệ phải không? Toàn bộ khách sạn đều có điện, và mỗi phòng có một điện thoại.”

Khách sạn này thực sự rất cao, làm cho những tòa nhà bên cạnh trở nên lùn tịt.

“Rất ấn...”

Venetia đông cứng người. Một người đàn ông sai bước dọc con phố về phía cô, cao ráo, ngạo nghễ và xuất hiện một cách hoàn hảo, không phải ai khác ngoài công tước Lexington. Anh ta liếc nhanh về phía chiếc ô tô rồi tiến vào bên trong khách sạn.

Khách sạn của cô. Anh ta làm gì ở đây?

Bản năng đầu tiên của cô là chạy. Cô sẽ tạm trú ở đâu đó – cô không cần một tòa nhà mười bảy tầng hay một chiếc điện thoại ở trong phòng. Cô không trốn chạy đến tận New York để ở cùng dưới một mái nhà với thần báo oán của mình.

Nhưng sự kiêu hãnh ngoan cố không chịu để cô đưa ra yêu cầu đó với Barnes. Cô vươn thẳng vai. “Rất ấn tượng. Tôi chắc chắn sẽ thích thú với thời gian ở đây.”

Nếu có người phải chạy theo hướng ngược lại, thì đó phải là anh ta, không phải cô. Cô không vu khống bất kỳ ai. Cô không lan truyền những tin đồn hiểm độc. Cô không phát biểu mà không cân nhắc đến hậu quả.

Một người gác cổng xuất hiện để đỡ cô xuống xe. Vài người khác đến để nhận hành lý. Cô từ chối lời đề nghị giúp đỡ phòng của Barnes, thưởng tiền và chúc anh ta một ngày tốt lành.

Cho đến khi đi vào sảnh khách sạn lát đá mã não và cẩm thạch cô mới nhận ra rằng mình vẫn còn đội chiếc mũ có mạng che kín mặt. Không gian mờ mờ bên trong khách sạn khiến cô khó nhìn hơn, nhưng không phải là mù hắc. Cô đi đến quầy lễ tân mà không gặp vấn đề gì.

Nhân viên lễ tân chớp mắt một cái trước diện mạo của cô. “Xin chào, thưa bà. Tôi có thể giúp gì được không?”

Trước khi cô có thể trả lời, một nhân viên lễ tân cách đó một khoảng cũng đang tiếp khách. “Xin chào, thưa đức ngài.”

Cô cứng đờ người.

“Có tin tức về chuyến đi của ta chưa?” Giọng nói lạnh lùng của Lexington vang lên.

“Có rồi ạ, thưa ngài. Chúng tôi đã đặt phòng Victoria trên con tàu Rhodesia cho ngài. Chỉ có hai phòng như thế trên con tàu đó, đảm bảo chuyến đi của ngài sẽ thoải mái, riêng tư và sang trọng nhất.”

“Thời gian khởi hành?”

“Mười giờ sáng ngày mai, thưa ngài!”

“Rất tốt,” Lexington nói.

“Thưa bà, tôi có thể giúp gì được không?”. Nhân viên lễ tân tiếp Venetia hỏi lại.

Trừ phi bất ngờ rời khỏi quầy, cô phải nói chuyện, và sẽ đến lúc phải cung cấp tên của mình. Cô hắng giọng, và một tràng tiếng Đức tuôn ra. “Ich hatte gerne Ihre besten Zimmer.”

Sau cùng cô lại đang bỏ chạy. Cô nắm chặt tay lại, sự náo loạn bên trong cô bộc phát thành một cơn thịnh nộ.

“Xin thứ lỗi, thưa bà?”

Cô nhắc lại qua hàm răng nghiến chặt.

Người nhân viên lễ tân bối rối. Không hề quay lại, không hề có vẻ gì là chú ý, Lexington nói, “Quý bà đây muốn có căn phòng tốt nhất.”

“À, vâng, tất nhiên. Làm ơn cho tôi biết tên, thưa bà?”

Cô nuốt nghẹn và nói bừa. “Nữ nam tước von Seidlitz – Hardenberg.”

“Và bà sẽ ở với chúng tôi bao nhiêu đêm?”

Cô giơ hai ngón tay. Người nhân viên lễ tân viết vào cuốn sổ cái. Venetia ký vào sổ đăng ký bằng cái tên mới.

“Đây là chìa khóa, thưa nữ nam tước. Và một bản đồ của công viên Trung tâm, ngay bên ngoài của khách sạn. Chúng tôi hy vọng bà sẽ thoải mái ở đây.”

Một người phục vụ của khách sạn dẫn cô về phía thang máy. Thang máy đến ngay lập tức, chiếc lồng kim loại hạ xuống với một tiếng đing khể khằng. Một cánh cửa xếp gập vào sát tường; cửa trong trượt mở ra.

“Xin chào, thưa bà,” người phục vụ thang máy nói. “Xin chào, thưa đức ngài.”

Lại là anh ta. Cô kín đáo ngoảnh đầu lại một chút. Lexington đứng cùng phía, sau lưng cô một chút, đang đợi cô bước vào thang máy. Bước, cô ra lệnh cho mình. Bước đi.

Bằng cách nào đó bàn chân đưa cô về phía thang máy. Lexington theo cô vào trong. Anh ta liếc nhìn cô, nhưng không nhận ra. Thay vào đó, anh ta quay sự chú ý đến những bức tượng mạ vàng trang trí bên trong thang máy.

“Bà ở tầng nào?” Người phụ vụ thang máy hỏi.

“Funfzehnter Stock,” cô nói.

“Xin thứ lỗi, thưa bà?”

“Quý bà đây muốn đi lên tầng mười lăm,” công tước nói.

“À, cảm ơn ngài.”

Thang máy từ từ đi lên, gần như chậm chạp. Cô bắt đầu ngạt thở dưới tấm mạng. Nhưng cô không dám thở mạnh, vì sợ để lộ nỗi căm phẫn. Công tước thì khác, anh ta vẫn bình thản. Cầm không hề lộ ra vẻ căng thẳng. Dáng người thẳng nhưng không cứng nhắc. Hai bàn tay xếp trên đầu cây ba-toong thả lỏng hoàn toàn.

Nỗi căm phẫn của cô bùng lên thành một cơn bão lửa. Nó gầm lên trogn tai cô. Đầu ngón tay cô nóng bừng bởi mong muốn gây bạo động.

Làm sao anh ta dám? Làm sao anh ta dám dùng cô để minh họa cho những quan điểm căm ghét phụ nữ ngu ngốc của mình? Làm sao anh ta dám phá hủy sự yên bình của tâm trí mà khó khăn lắm cô mới có được? Và làm sao anh ta dám biểu lộ sự ngạo mạn lạnh lùng, vẻ hài lòng với cuộc đời theo kiểu không thể chịu được như thế?

Khi thang máy báo hiệu đến tầng mười lăm, cô lao ra ngoài.

“Gnadige Frau.”

Mất một phút cô mới nhận ra giọng anh ta nói bằng tiếng Đức.

Cô bước nhanh hơn. Cô không muốn nghe giọng anh ta. Cô không muốn nhận thấy sự hiện diện của anh ta thêm nữa. Cô chỉ muốn anh ta rơi vào một ổ rấn trong chuyến thám hiểm tiếp theo và chịu đựng những tác động đau đớn từ nọc độc của chúng trong thời gian còn lại của cuộc đời.

“Bản đồ của cô, thưa cô,” anh ta nói, vẫn bằng tiếng Đức, “Cô để lại nó trong thang máy.”

“Tôi không cần nó nữa,” cô trả lời cụt lủn bằng ngôn ngữ đó mà không hề quay lại. “Hãy giữ nó.”

*

* *

Christian quăng tám bản đồ của nữ nam tước trên chiếc bàn chân quỳ ngay cạnh cửa phòng. Anh cởi áo khoác, thả nó xuống thành ghế, và đặt mình vào chiếc ghế đối diện.

Mười ngày sau sự kiện đó, anh vẫn còn kinh ngạc bởi cách cư xử của chính mình. Điều gì đã xui khiến anh? Là một người đàn ông bị ám ảnh bởi một tình trạng kinh niên, anh đã học cách sống chung với nó. Anh tiếp tục cuộc sống của mình, bận rộn, và không bao giờ nói về nó.

Cho đến khi anh nói, theo cách thật khủng khiếp, dài dòng bất tận, trong một giảng đường chật kín người lạ.

Anh muốn không bao giờ phải nghĩ đến hành động sai lầm gớm guốc đó lần nữa, nhưng anh vẫn tái diễn lại lời thú nhận của mình: Niềm vui ngang ngạnh vì cuối cùng đã thừa nhận nỗi ám ảnh của mình đối với bà Easterbrook, cho dù bằng cách vòng vèo như thế nào, và sự xấu hổ vô biên khi nhận ra mình đã làm gì.

Có lẽ anh đã phạm sai lầm chiến lược bằng cách lẩn tránh mùa lễ hội ở Luân Đôn và những khả năng đụng mặt cô ta. Bởi vì bằng cách lẩn tránh đó, anh cũng đã tước đoạt của mình sự gần gũi với rất nhiều cô gái trẻ. Ai nói rằng trong bọn họ, anh không thể tìm thấy một người giữ tâm trí mình vĩnh viễn rời xa cô ta.

Một tiếng gõ cửa vang lên. Christian tự mở cửa – anh đã cho người hầu phòng nghỉ việc hai tuần để thăm anh trai đang sinh sống tại New York. Một tay gác cổng rất trẻ cúi chào và đưa cho anh một lá thư từ bà Winthrop, một vị khách ở khách sạn này, cô ta đã quăng mình vào anh trong suốt ba ngày qua.

Christian cần vô cùng một sự xao nhãng, nhưng anh muốn duy trì những tiêu chuẩn tối thiểu với chuyện yêu đương lãng nhãng của mình. Thật không may, bà Winthrop không chỉ vô cùng phù phiếm, mà còn hơi quá ngu ngốc. Dựa trên lời mời gần đây nhất, cô ta vẫn không thể hiểu được ẩn ý của anh.

“Gửi hoa cho bà Winthrop cùng với lời xin lỗi của ta,” anh nói với tay gác cổng.

“Vâng, thưa ngài.”

Ánh mắt anh rơi xuống chiếc bản đồ công viên Trung tâm trên chiếc bàn chân quỳ. “Và trả tấm bản đồ này cho nữ nam tước von Seidlitz – Hardenberg.”

Tay gác cổng cúi chào lần nữa và bỏ đi.

Christian bước ra ngoài ban công và nhìn xuống. Độ cao ở đây thật nguy hiểm, không khí loãng và lạnh lẽo. Khách bộ hành có kích thước bằng những con búp bê, hay những ma-nơ-canh đang thơ thẩn trên vỉa hè.

Một người phụ nữ đi ra từ trong khách sạn: Nữ nam tước von Seidlitz – Hardenberg, được xác nhận bằng cái mũ ngó ngẩn của cô ta. Tuy nhiên, phần cơ thể còn lại của cô ta lại rất cân đối – một vóc dáng thích hợp với việc sinh sản. Một sản phẩm của sự tiến hóa có thể quyến rũ anh ra khỏi những phiền muộn để nhâm nhi sự thích thú hiển nhiên khi được ngắm nhìn hình dáng đó, ngay cả khi anh không có ý định sinh con với cô ta.

Trong không gian của thang máy, cô ta đã xăm soi anh gần như là từ đầu đến chân.

Anh nổi tiếng ở cả trong và ngoài nước. Nhưng sự chú ý của nữ nam tước vô cùng chăm chú, sự chú ý đó càng chăm chú hơn bởi chính thực tế là cô ta không hề nhìn thẳng vào anh.

Tuy nhiên bây giờ thì có. Từ mười sáu tầng nhà bên dưới, cô ta ngửa mặt lên và nhìn thấy anh một cách rõ ràng, một cái nhìn anh có thể cảm thấy qua tấm mạng màu kem che giấu khuôn mặt của cô ta. Sau đó cô ta đi qua đường và biến mất dưới những cái cây của công viên Trung tâm.

*

* *

Venetia chỉ mơ hồ nhận thấy những cái cây, hồ nước và những cây cầu, những chàng trai và cô gái trẻ lướt qua trên những chiếc xe đạp chắc chắn. Những chú sư tử biển trong chuồng gầm gừ; những đứa trẻ hò hét đòi xem gấu trúc; một cây vi-ô-lông rên rỉ những âm thanh ảo não của bản “Meditation” trích từ vở opêra Thais – nhưng tất cả những gì cô nghe thấy là giọng nói không thể lẫn tránh được của công tước.

Quý bà đây muốn có căn phòng tốt nhất.

Quý bà đây muốn đi lên tầng mười lăm.

Bản đồ của cô, thưa cô.

Anh ta không có quyền tỏ ra hữu ích và ga lăng như thế, anh ta là người đã phán xét cô như thể biết tất cả những điều cần biết về cô. Khi mà anh ta không biết gì – không hề biết gì.

Nhưng cô lại là người cảm thấy hổ thẹn vì chồng mình đã khinh miệt mình nhiều đến thế. Cô đã có thể tiếp tục sống trong vui vẻ nếu công tước biết điều mà giữ bí mật một cuộc nói chuyện riêng tư. Nhưng anh ta đã không làm thế, và sự tiết lộ của anh ta sẽ ám ảnh cô suốt đời.

Cô muốn... Cô cần... Làm điều gì đó để đánh bật anh ta ra khỏi vị thế thoải mái và ngạo mạn đó. Hành động sẽ mang theo hậu quả. Anh ta không thể bôi nhọ danh tiếng của cô mà không phải trả giá.

Nhưng cô có thể làm gì? Cô không thể kiện anh ta tội phỉ báng, vì anh ta chưa bao giờ chỉ đích danh cô. Cô cũng không biết những bí mật bẩn thỉu của anh ta để có thể đáp trả bằng việc tiết lộ chúng. Và ngay cả nếu cô cảnh báo mọi phụ nữ dưới sáu trăm tuổi về tính cách độc ác của anh ta, tước hiệu và sự giàu có vẫn đảm bảo cho anh ta lấy được vợ theo lựa chọn của mình.

Đến khi cô quay lại khách sạn, trời đã tối, bàn chân cô đau nhức, đầu cô nhoi nhoi. Thang máy vắng tanh ngoại trừ người phục vụ, nhưng khi nó đi lên, công tước cũng có thể đã ở đó, ám ảnh cô bằng sự bất khả xâm phạm của mình.

Cô ngửi thấy mùi hoa loa kèn ngay khi mở cửa vào phòng. Một bình hoa vốn không ở đó đang ngự trị giữa chiếc bàn trong phòng khách. Những cành hoa loa kèn trắng cao và lay-lay màu vàng cam ngạo nghễ vươn thẳng về phía trần nhà, những cánh hoa lấp lánh trong ánh điện.

Gia đình sẽ không bao giờ gửi tặng cô hoa loa kèn, loại hoa cô đã cầm khi bước xuống lối đi giữa nhà thờ để kết hôn với Tony. Cô nhắc tấm thiết đặt trên cành lá đang chống đỡ những bông hoa.

Công tước Lexington rất tiếc phải rời khỏi New York và mong có được niềm vui tâm sự với bà vào một dịp khác, thưa bà.

Sự trơ tráo của người đàn ông này. Bó hoa hoang phí chẳng là gì ngoài một lời tuyên bố rằng, nếu họ gặp lại, anh ta muốn cô chờ sẵn ở trên giường, trần truồng. Vậy là anh ta khinh bỉ tính cách của Venetia Easterbrook, nhưng vẫn ham muốn thân xác của cô ta khi không biết nó thuộc về ai.

Cô xé tấm thiệp thành hai, bốn rồi tám. Và tiếp tục xé, nghiền thờ vì bất lực.

Lời nói của Helena nhảy vào đầu óc cô. Hãy tự trả thù cho mình, Venetia. Làm anh ta phải lòng chị, sau đó cắt bỏ anh ta.

Sao lại không?

Điều đó có ý nghĩa gì với anh ta? Chỉ là một cuộc tình lãng nhãng trái với ý của mình. Anh ta sẽ đau đớn trong vài tuần ngắn ngủi – vài tháng, nếu cô may mắn. Nhưng còn cô, cô sẽ bị ám ảnh bởi sức nặng đến từ lời buộc tội của anh ta trong suốt thời gian còn lại của cuộc đời.

Cô gọi điện cho người giữ cửa và yêu cầu đặt một cabin hạng nhất trên tàu Rhodesia,

càng gần phòng Victoria càng tốt. Và sau đó cô ngồi xuống viết thư cho Helena và Millie để thông báo về sự ra đi đột ngột của mình.

Đến khi niêm phong lá thư cô mới nghĩ đến những chi tiết trong công cuộc quyến rũ của mình. Cô làm thế nào để đánh đổ sự phòng ngự của anh ta khi anh ta đã có những thành kiến bảo thủ như thế về cô? Khi anh ta chỉ cần nhìn thấy cô một cái là sẽ quay đi, bất kể tài sản lớn nhất của cô là sắc đẹp.

Không quan trọng. Cô phải lên kế hoạch, thế thôi. Có chí thì nên. Và với mọi tế bào trong con người mình, cô muốn rằng công tước Lexington sẽ phải hối hận ngày anh ta chọn đâm một con dao vào cô.

Chương 4

Lexington đứng bên thành tàu và quan sát những hoạt động nhộn nhịp bên dưới.

Xe ngựa và xe bò kéo ra kéo vào cảng, chuyển động nhanh nhẹn và nhịp nhàng đến bất ngờ. Va li và thùng được các phu bốc vác vai u thịt bắp nhấc lên và trượt xuống kho hàng theo những cái máng mở. Những con tàu lai dắt rú còi inh ỏi, sẵn sàng đẩy mũi con tàu biển khổng lồ quay ra ngoài, để tiến ra đại dương rộng mở.

Những hành khách của chuyến tầu đang lên tàu bằng ván cầu: Những cô gái trẻ chưa bao giờ vượt qua một cái hồ đang cười khúc khích; những thương nhân hờ hững trên chuyến đi lần thứ ba trong năm; trẻ con phấn khích chỉ vào những ống khói tàu; những công nhân nhập cư, phần lớn là người Ai-len, đang trở về thăm cố hương trong một thời gian ngắn.

Người đàn ông đội chiếc mũ quá lồ loẹt so với quần áo kia có vẻ là kẻ lừa đảo, dự định gom “một số tiền lớn” từ những người bạn đồng hành bằng cơ hội “tuyệt vời, chỉ có một lần trong đời” này. Còn cô gái đi cùng một quý bà, ăn mặc đơn giản và có vẻ đoan trang, chăm soi những quý ông ở khoang hạng nhất với sự chăm chú đầy vụ lợi: Cô ta không định ở bên cạnh quý bà kia mãi mãi – hay đúng hơn là chẳng còn bao lâu nữa. Cậu trai trẻ khinh bỉ nhìn vào lưng của người cha béo phì, đầm đìa mồ hôi, có vẻ sẵn sàng từ bỏ nguồn gốc tầm thường và phát minh ra một dòng dõi hoàn toàn mới cho mình.

Nhưng hình ảnh nữ nam tước von Seidlitz – Hardenberg đang đi trên ván cầu thì do anh tưởng tượng ra dựa trên giải thiết nào, hay là không phải? Anh nhận ra cái mũ của cô ta, gần giống với mũ của một người nuôi ong, nhưng đẹp hơn và long lanh hơn. Ngày hôm qua, tấm mạng màu kem. Hôm nay nó màu xanh lơ, để tôn lên bộ váy đi đường màu xanh lơ.

Về mặt lô-gic, một phụ nữ không cần thiết phải diện một chiếc váy đi đường dành cho một quãng đường dài hai dặm rưỡi từ khách sạn New Netherlands đến bến tàu trên phố 42 bên sông Hudson, nơi tàu Rhodesia đang thả neo. Nhưng từ lâu anh đã từ bỏ việc cố gắng áp dụng lô-gic vào thời trang của phụ nữ, kết quả của sự vô lý và thường xuyên thay đổi.

Mức độ sùng bái thời trang của phụ nữ thường tương đương với độ ngu ngốc của cô ta. Anh đã học cách không chú ý đến bất kỳ phụ nữ nào với một con vệt nhòe bông trên mũ và đoán trước rằng mình sẽ phải chịu đựng những món ăn kinh khủng ở nhà một nữ chủ nhân nổi tiếng bởi bộ sưu tập váy dạ hội.

Chắc chắn nữ nam tước ăn mặc cực kỳ thời trang. Và đang bồn chồn: Chiếc ô trắng với họa tiết những hình bát giác đồng tâm màu xanh lơ hiếm thấy trong tay cô ta xoay liên tục. Nhưng cô ta không có vẻ gì là ngu ngốc.

Cô ta nhìn lên. Anh không thể khẳng định là cô ta có nhìn thẳng vào mình hay không. Nhưng cho dù cô ta nhìn thấy gì, cô ta khựng lại. Chiếc ô dừng xoay; những tua rua quanh

mép ô giật ra trước rồi văng ra sau vì bất ngờ mất đà.

Nhưng chỉ trong một giây. Cô ta tiếp tục bước đi trên ván cầu, chiếc ô cũng tiếp tục những vòng quay thoi miên.

Anh dõi theo cho đến khi cô ta biến mất vào lối đi khoang hạng nhất.

Cô ta có phải là sự xao nhãng mà anh cô cùng cần?

*

* *

Sự im lặng luôn phủ xuống vào những phút cuối cùng trước khi tàu khởi hành, im lặng đủ để nghe thấy những mệnh lệnh phát ra từ trên cầu tàu và vang suốt chiều dài con tàu. Bên cảng xa dần. Trên boong tàu chính bên dưới cô, đám đông điên cuồng vẫy chào những người thân yêu họ đang để lại phía sau. Đám đông trên bến tàu vẫy tay lại, cũng chân thành và nồng nhiệt như thế.

Cỗ họng Venetia siết chặt lại. Cô không thể nhớ lần cuối cùng cô cảm thấy những cảm xúc không nao núng, không kiềm chế như lúc này. Hay lần cuối cùng cô dám cảm thấy như thế.

“Buổi sáng tốt lành, nữ nam tước.”

Cô giật mình, Lexington đứng cách đó một đoạn, bàn tay không đi găng đặt trên thành lan can, ăn mặc đơn giản trong bộ com-lê xám và một chiếc mũ nỉ có thể đã được sử dụng trong những chuyến đi thám hiểm. Anh ta đang nhìn ngắm mặt nước New York, bến tàu, cầu trục và những nhà kho đang lướt qua, và không thể hiện một chút xúu chú ý nào đến cô.

Giống như một núi băng đã được gọi lên theo lệnh.

“Tôi biết ngài sao, thưa ngài?” Anh ta nói bằng tiếng Đức, cô đáp lại bằng đúng tiếng đó, ngạc nhiên khi nghe thấy giọng mình bình tĩnh, gần như thần nhiên.

Anh ta quay về phía cô. “Vẫn còn chưa, thưa nữ nam tước. Nhưng tôi muốn làm quen với cô.”

Họ đã đứng rất gần nhau trong thang máy khách sạn. Nhưng nếu như ngày hôm qua đứng gần anh ta chỉ làm cô tức giận, hôm nay cô cảm thấy như mình đang đứng thẳng bằng trên một sợi dây trên cao vắt ngang qua thác nước Niagara. Cô đã sẵn sàng chơi trò chơi này chưa?

“Tại sao ngài muốn biết tôi, thưa đức ngài?” Giả vờ cô không biết địa vị của anh ta không có ích lợi gì – nhân viên khách sạn đã không hề kín tiếng về điều đó trong tầm nghe của cô.

“Cô khác biệt.”

Với cô ả tham lam anh ta đã nói đến như một sự lãng mạn đối với sự đứng đắn?

Cô đấu tranh kìm lại cơn kích động. “Ngài đang tìm kiếm một nhân tình?”

Phải biết luật lệ trước khi tham gia trò chơi, ông Easterbrook luôn nói với cô như thế.

“Việc đó có phù hợp với cô không?” Giọng anh ta hoàn toàn thản nhiên, như thể đang thể hiện một đề nghị không có gì bất lịch sự hơn là một điệu nhày.

Sáu những bông hoa, cô không nên ngạc nhiên. Cùng lúc đó, da cô râm ran dữ dội. Tại sao Chúa vì tấm mạng che mặt – nếu không cô sẽ không thể che giấu sự ghê tởm. “Và nếu tôi nói không?”

“Tôi sẽ không đề nghị thêm lần nữa!”

Cả cuộc đời cô đã đối mặt với những người đàn ông ham muốn mình. Cô có thể nhận ra sự hờ hững giả tạo cách đến cả dặm. Nhưng thái độ thản nhiên của anh ta không hề có chút giả vờ. Nếu như cô từ chối lời đề nghị này, anh ta đơn giản là chuyển sự quan tâm này sang người khác và chẳng mấy may đoái hoài đến cô nữa.

“Nếu... tôi không chắc thì sao?”

“Vậy thì tôi rất muốn được thuyết phục cô.”

Bất chấp làn gió lồng lộng trên dòng sông, tấm mạng đe dọa làm cô chết ngạt.. Hoặc có lẽ không phải là do tấm mạng mà là lời nói của anh ta. Sự hiện diện của anh ta. “Ngài sẽ làm như thế nào?”

Khóe miệng anh ta cong lên – anh ta đang buồn cười. “Cô muốn tôi minh họa không?”

Cô mới chỉ biết đầu óc sắc sảo, thái độ lạnh lùng và khả năng sỉ nhục người khác vô biên của anh ta. Nhưng bây giờ, với giọng nói gần như là trêu ghẹo, sức mạnh bên trong đáng người, và hình ảnh những ngón tay của anh ta lơ đãng vuốt trên lan can tàu, cô nhận thấy rõ sự khêu gợi của anh ta và nhận thức đó thật đen tối và mạnh mẽ.

Điều đó là quá nhiều đối với cô. Cô không thể nào cảm thấy như thế. Không trong một nghìn năm nữa. Không nếu anh ta là người đàn ông cuối cùng còn sống. Không nếu anh ta là người đàn ông cuối cùng còn sống và là người canh gác kho thực phẩm cuối cùng trên Trái đất.

“Không,” cô nói, giọng cô sôi sục. “Tôi không cần có sự minh họa. Và tôi sẽ vui mừng nếu không bao giờ gặp lại ngài nữa.”

Nếu sự từ chối đột ngột của cô khiến anh ta kinh ngạc, anh ta cũng không thể hiện điều đó. Anh ta khẽ cúi đầu chào. “Nếu là vậy, tôi chúc cô một chuyến đi tốt lành, thưa cô.”

*

* *

Bridget, cô hầu gái của Millie quay lại từ quầy lễ tân của khách sạn với thông tin rằng bà Easterbrook vẫn chưa đăng ký nhận phòng.

“Em có nghĩ là chị ấy có thể đi đến một khách sạn khác không?” Millie hỏi Helena.

Helena cảm thấy lo lắng. “Nhưng người lái xe của quý bà Tremaine nói rằng anh ta đã đưa chị ấy đến đây.”

“Chị sẽ tự mình nói chuyện với nhân viên lễ tân.”

Cô tiến đến quầy lễ tân và hỏi, Helena theo sát cô. Nhân viên lễ tân kiểm tra sổ đăng ký lần nữa.

“Tôi xin lỗi, thưa bà, nhưng chúng tôi không có vị khách nào có tên như thế.”

“Thế có quý bà nào tên Fitzhugh hay Townsend không?”

Helena không thể nghĩ đến rằng Venetia lại sử dụng tên của Tony. Trên danh thiếp, chị cô chỉ đơn giản đề là bà Arthur Easterbrook.

Người nhân viên lễ tân nhìn lên với vẻ có lỗi. “Cũng không có.”

“Có ai ở đây nhìn thấy một quý bà đặc biệt xinh đẹp xuất hiện một mình không?” Helena hỏi.

“Tôi e là không.”

“Được rồi,” Millie nói. “Anh có phòng đặt trước cho quý bà Fitzhugh không? Tôi đến sớm một ngày, hy vọng việc đó sẽ không gây khó khăn gì.”

“Không, thưa bà, không hề có vấn đề. Và chúng tôi có một lá thư gửi cho bà và cô Fitzhugh.”

Chữ viết trên phong bì là nét bút quen thuộc của Venetia – tạ ơn Chúa. HỌ mở lá thư ngay khi vào đến phòng.

Millie và Helena yêu quý,

Chị đã quyết định lên một chuyến tàu sớm hơn rời khỏi New York. Xin đừng lo lắng về chị. Chị hoàn toàn khỏe mạnh và tâm trạng đã tạm ổn.

Chị sẽ đợi hai em ở Luân Đôn.

Thương mến,

V.

Helena cắn môi dưới. Nếu không phải vì cô, Venetia sẽ không đến nghe bài diễn thuyết của anh ta. Trước khi nói lại quan hệ với Andrew, cô đã cân nhắc mọi hậu quả có thể xảy ra bởi hành động này, hoặc là cô đã nghĩ như thế. Nhưng cô không chuẩn bị chút xíu nào cho những hậu quả không lường trước được như thế này.

Lo lắng gặm nhấm cô. Ngay cả đối với người đã cân nhắc và chấp nhận những điều tồi tệ nhất, người ta vẫn cảm thấy lo sợ khi những sự việc không thể đoán trước được cứ diễn

ra nhanh chóng và chệch hướng đến thế.

*

* *

Christian làm việc chậm rãi với hai chồng thư đã đuổi kịp anh ở New York. Khi tàu Rhodesia đi qua mũi Sandy để đi vào Đại Tây Dương rộng mở, mặt biển phẳng lặng như một tấm khăn trải bàn, nhưng từ ngày hôm nay, mặt biển đã trở nên biến động mạnh. Anh thôi đọc những bản báo cáo từ những người đại diện và luật sư khi con tàu lắc lư khiến anh không thể đọc tiếp. Một chuyến đi bộ trên boong thường xuyên phải bám vào lan can, vì con tàu cứ lắc qua lắc lại Trong phòng hút thuốc, nơi các quý ông đặt cược về hành trình hàng ngày của con tàu, anh đã phải chạy theo cái gạt tàn thuốc.

Cơn mưa bắt đầu khi diễn ra bữa tiệc trà, lúc đầu cũng nhẹ nhàng. Nhưng chẳng bao lâu sau từng giọt mưa đập vào cửa sổ rầm rầm như những hòn đá bị ném vào. Anh ngẩng trời mưa và lại nghĩ đến nữ nam tước.

Cô ta vẫn làm anh xao nhãng. Có thể là vì cô ta đã từ chối anh và anh không quen với việc bị từ chối. Nhưng anh không tin là thế. Anh ít nghĩ đến cảm xúc của mình mà nghĩ đến cảm xúc mạnh mẽ vì bị kích động của cô ta nhiều hơn. Cô ta có phản ứng dữ dội đối với anh, và thậm chí còn cảm thấy bị xúc phạm dữ dội hơn bởi sự chú ý của anh. Điều đó kích thích trí tò mò của anh nhiều hơn là danh tính và lý do cô ta giấu mặt.

Một cảm giác lạ lùng nhưng không hoàn toàn là khó chịu, bị một người phụ nữ không phải là bà Easterbrook quấy rầy đầu óc.

Quá tệ là nữ nam tước sẽ không dính dáng gì tới anh nữa.

*

* *

Về mặt lý thuyết, cự tuyệt thẳng vào mặt Lexington lẽ ra phải mang đến cho Venetia một chút hài lòng. Nhưng sự thật là cô đã không xua đuổi anh ta. Cô đã chạy trốn khỏi vẻ nam tính, tự tin và uy quyền của anh ta, theo kiểu một cô bé chạy khỏi cậu bé đầu tiên thách thức cô bé làm điều gì đó ngoài việc tán tỉnh.

Trong thời gian còn lại trong ngày, thay vì tự chúc mừng vì đã biết khi nào phải ngăn chặn những thua thiệt về mình và từ bỏ những mục tiêu rõ ràng là điên rồ, cô sôi sục tức tối. Có phải cô thực sự là một người đàn bà vô dụng thế không? Có phải Tony đã đúng khi nói với cô rằng tất cả những gì cô có được, là nhờ vào diện mạo của mình? Không có những thuận lợi do khuôn mặt mang lại, cô không hề có hy vọng đối phó được với Lexington?

Cô nhìn chằm chằm vào mình trong gương. Cô Arnaud, người hầu phòng cô đã chọn để giúp cô mặc quần áo cho bữa tối đã bới tóc cô thành một búi tóc bóng mượt khiến khuôn mặt cô gần như không có gì che khuất. “Như thế này tốt hơn,” cô gái đó đã nói. “Quý bà quá đẹp, không cần phải can thiệp gì thêm.”

Venetia không thể đánh giá. Cô nhìn thấy một tập hợp những đường nét vẫn thường hơi là lạ: Mắt cô quá xa nhau; cằm cô khá vuông vắn so với tiêu chuẩn của chính cô; mũi cô không nhỏ cũng không hềch – thực ra nó thẳng và dài.

Nhưng những điều đó chẳng có ý nghĩa gì ở đây. Để chinh phục anh ta, cô sẽ phải tiến hành chiến dịch bằng kho vũ khí không bao gồm sắc đẹp.

Đó là, nếu cô có can đảm quay lại với anh ta.

Nghĩ đến bàn tay anh ta đặt trên người cô – cô rùng mình. Nhưng không hoàn toàn vì ghê tởm. Cho dù cô khinh miệt anh ta nhiều đến đâu, anh ta vẫn là một người đàn ông đẹp trai. Một phần trong cô bị hấp dẫn vô cùng bởi sự táo tợn và bình thản của anh ta.

Cô phải quyết định sớm. Cô đã cho cô Arnaud lui một lúc lâu trước đó. Lúc này họ sẽ phục vụ món ăn cuối cùng trong phòng ăn tối. Nếu cô bỏ lỡ tối nay, đến ngày mai rất có thể anh ta đã tìm được một người tình khác.

Cô rùng mình lần nữa, một sự pha trộn giữa sợ hãi, ghê tởm và một nhu cầu ngang ngạnh, dữ dội buộc người đàn ông này phải quỳ sụp xuống. Bàn tay cô với về phía chiếc mũ có mạng. Quyết định của cô, dường như đã được ấn định.

*

* *

Việc đi lại khó hơn cô tưởng.

Tất nhiên, cô biết tàu Rhodesia đang gặp phải một cơn bão khá lớn. Nhưng ngồi trong một chiếc ghế cố định, hết chất vấn sự tỉnh táo rồi lại tức tối trước sự hèn nhát của mình đã không mang đến cho cô một dự đoán đúng đắn về việc Đại Tây Dương đã trở nên náo động như thế nào.

Bên ngoài cầu thang ốp gỗ dát ngựa, cô đi lảo đảo như say rượu, tròng trành từ bên này sang bên kia. Thật tệ là sàn nhà không nâng lên để đón cô, nên mỗi lần nó sụp xuống là gây ra một giây phút không trọng lượng chống chénh.

Ánh sáng của con tàu chập chờn, chiếu xuống một góc dành cho trẻ con chơi trượt ván. Cô bám lấy nắm đấm cửa gần đó để giữ thăng bằng. Tàu Rhodesia vừa chìm xuống đáy giữa hai ngọn sóng và giờ lại đang bắt đầu trèo lên. Cô túm lấy một chân đèn để không bị ngã lộn nhào về phía sau.

Phòng ăn tối nằm ở chân cầu thang chính được trải thảm Nhật màu vàng và trang trí bằng những tấm ván gỗ tẻch được chạm trổ, nhưng cô không thể nhìn rõ chúng, vì các quý cô với những chiếc lông vũ và những quý ông đang đứng trên mọi bậc thang, tất cả đều bám lấy lan can.

Sợ hãi tấn công cô. Bữa tối đã kết thúc rồi hay sao? Có phải rốt cuộc cô đã đến quá muộn? Nhưng Lexington không có mặt trong những người ăn tối đang ra về, vì thế cô tiến về phía trước, đi xuống cầu thang ngược lại với dòng người, phớt lờ những cái nhìn hiếu kỳ

và phê bình.

Phòng ăn tối dài ba mươi mét và rộng gần hai mươi mét. Trần nhà để mở ở trung tâm thành một hình chữ nhật thông qua hai tầng lên đến một mái vòm lợp kính. Vào một ngày trong trẻo, ánh nắng sẽ chiếu xuống giếng trời này và chiếu sang những hàng cột trụ Corin và bốn chiếc bàn chạy gần hết chiều dài căn phòng, mỗi chiếc bàn có thể chứa được hơn một trăm người.

Trong đêm bão tố này, ánh sáng run rẩy vẫn chiếu xuống từ giếng trời này, nhưng nguồn sáng này xuất phát từ một chùm đèn điện lớn, với những nhánh đèn bằng bạc đang lúc lắc cùng với những cú lao lên và xuống của con tàu. Nếu Venetia đến sớm hơn một tiếng, âm thanh của những đồ ăn bằng bạc và những tiếng cười kìm chế đã chào đón cô, những tiếng lẩm bẩm quen thuộc của đặc quyền và sự hài lòng. Nhưng bây giờ phần lớn phòng ăn tối đã vắng vẻ. Hai dãy bàn dài hoàn toàn không có người, đĩa và dao đĩa đã được dọn sạch, những chiếc ghế chót vào sàn đã được lật lại. Vài hành khách vẫn còn nán lại, đĩa và ly được giữ nguyên tại chỗ nhờ một khung gỗ đặc biệt đặt trên bàn. Một phụ nữ trung tuổi, có vẻ khỏe mạnh đang thảo luận âm ỉ về kinh nghiệm đối với những cơn bão trong quá khứ.

Trong bộ trang phục trang trọng dành cho buổi tối, Lexington đang ngồi gần cửa sổ và nhìn ra cơn bão bên ngoài, một tách cà phê đặt trước mặt. Cô cầu nguyện rằng nhịp điệu chuyển động của tàu Rhodesia sẽ không thay đổi đột ngột – cô không muốn bị ngã lộn nhào trên đường đi, mà muốn lao đến như một con cá mập, uyển chuyển và nguy hiểm.

Anh ta liếc về phía cô. Do tấm mạng che mặt cản trở, cô khó có thể đánh giá được biểu hiện của anh ta, nhưng cô nghĩ mình đã bắt thấy một thoáng ngạc nhiên.

Và mong đợi.

Bụng cô quặn lại. Mặt cô nóng lên. Tai cô nghe thấy tim mình đập thành thịch.

Anh ta đứng lên khi cô đến gần bàn, nhưng không tỏ vẻ chào hỏi gì. Một người bồi bàn xuất hiện từ đâu đó kéo ghế cho cô, và một người khác mang đến cho cô một tách cà phê.

Lexington lại ngồi xuống ghế. Không hề rời mắt khỏi cô, anh ta đưa tách cà phê lên và uống. Dường như anh ta không hề có ý định làm việc này trở lên dễ dàng cho cô.

Cô nói trước khi mình có thể thay đổi ý định lần nữa. “Tôi đã cân nhắc lại lời đề nghị của ngài, thưa ngài.”

Anh ta không hề phản ứng. Không khí giữa họ gần như kêu tanh tách vì căng thẳng.

Cô nuốt nghẹn. “Và tôi đi đến một kết luận rằng mình sẵn sàng để bị thuyết phục.”

Con tàu trôi lên. Bàn tay cô vụt ra để giữ tách cà phê, anh ta cũng làm như thế. Những ngón tay anh ta bọc quanh tay cô. Cô cảm thấy sự va chạm đó lan tận đến vai.

“Tôi chuẩn bị quay lại phòng,” anh ta nói. “Cô muốn đi cùng tôi không?”

Trong một giây dài đằng đẳng, cô không chịu lên tiếng. Môi cô run rẩy. Ý nghĩ ở một

mình với anh ta vất hết không khí ra khỏi ngực cô.

“Có,” cô thều thào.

Anh ta đặt tách cà phê xuống và đứng lên. Cô cắn môi và cũng làm như thế. Rất nhiều người tò mò nhìn theo lúc họ bỏ đi. Lexington không hề chú ý đến họ. Thật lạ là trên đường đến với anh ta, cô cũng chẳng để ý gì đến những sự chú ý không mong đợi mà mình thu hút được. Nhưng bây giờ cô cảm thấy như mình sắp bị mang ra bêu rếu.

Cô đi theo anh ta lên cầu thang chính. Con tàu nghiêng mạnh. Cánh tay anh ta ngay lập tức vòng quanh vào eo cô.

“Tôi không sao, cảm ơn.”

Anh ta thả cô ra. Cô nhăn nhó với giọng nói của mình – giọng cô không hề giống với giọng của một người đàn bà đang định làm tình. Nếu cô nói gầy gắt hơn một chút nữa, cô sẽ giống như người đang lãnh đạo phong trào vận động lối sống lành mạnh.

Phòng Victoria ở trên phòng ăn tối mấy tầng. Trong phần còn lại của quãng đường, họ không nói với nhau một từ nào. Ở cửa phòng, anh ta liếc nhìn cô trước khi xoay chìa khóa, một cái nhìn không thể đọc được.

Phòng khách sáng mờ mờ. Cô chỉ có thể nhận thấy vị trí và hình thù của đồ nội thất. Một chiếc bàn và một chiếc ghế Windsor, một chiếc ghế trường kỷ bên phải cô, hai chiếc ghế bọc đệm đặt đối diện, giá sách cao đến tận trần.

Anh ta đóng cửa.

Một cơn sợ hãi trào lên khiến cô buột miệng. “Anh sẽ không yêu cầu nhìn thấy mặt tôi.”

“Đã hiểu,” anh ta lặng lẽ trả lời. “Cô muốn uống gì không?”

“Không.” Cô hít vào nặng nề. “Không, cảm ơn.”

Anh ta đi qua cô để đi sâu hơn vào phòng. Cho đến khi anh ta giơ một tay ra cô mới nhận ra rằng anh ta đang tắt điện. Bóng tối bao trùm cô, những tia chớp nhấp nhòe lóe lên.

Anh ta kém rèm, gây ra âm thanh của những cái vòng trượt trên một thanh kim loại nhẹ. Bóng tối tuyệt đối ép vào lồng ngực cô. Tiếng ồn ỉ của cơn bão đã giảm đi. Ngay cả những cú quăng quật của tàu Rhodesia dường như cũng xảy ra ở đâu đó. Cơ thể cô biết cách gồng mình để chịu đựng nhịp điệu trời sập bất định của biển cả, nhưng những hành động kế tiếp có thể đoán được của Lexington hình thành một vùng nước xoáy, đe dọa cuốn cô đi xa.

“Bây giờ cô có đồng ý rằng tôi không thể nhìn gì nữa hay không?”

Anh ta đứng ngay trước mặt cô, ngay bên kia của tấm mạng. Ngón tay cô bấu chặt vào những nếp gấp của chiếc váy. “Phải.”

Anh ta nhấc chiếc mũ ra. Hơi thở cô nghẹn lại. Trong cả cuộc đời, cô chưa bao giờ có cảm giác trần trụi hơn lúc này.

Anh ta trượt mu bàn tay trên má cô. Giống như có một ngọn đuốc đang thiêu cháy cô. “Cánh cửa không khóa. Cô có thể bỏ đi bất cứ lúc nào.”

Một hình ảnh đột nhập vào đầu cô: Lexington đi vào cô, và cô, rốt cuộc cũng mất tự chủ, cầu xin để được buông tha.

“Tôi sẽ không đi.” Giọng cô nhỏ nhưng ngoan cố.

Anh ta không trả lời. Những hơi thở ngắn, ngắt quãng của cô nhấn chìm những con sóng đang quạt vào tàu Rhodesia. Anh ta chạm vào cô lần nữa – ngón tay cái rê trên môi dưới của cô, để lại một đường bỏng rát.

“Cô không muốn ngủ với tôi. Tại sao cô lại ở đây?”

Cô nuốt nghẹn. “Không phải tôi không muốn, chỉ sợ thôi.”

“Cô sợ gì?”

Anh ta hôn ngay bên dưới cằm cô. Cô rùng mình. “Đã... Đã rất lâu rồi.”

Bàn tay anh ta nắm lấy cánh tay cô, hơi nóng của nó làm cô cháy sém qua lớp sa tanh của tay áo. “Bao lâu?”

“Tám năm.”

Anh ta quấn một bàn tay quanh gáy và hôn cô, tách môi cô ra mà không hề ngần ngại. Nụ hôn có vị của cà phê Ả-Rập, thuần khiết và mạnh mẽ như ý chí của anh ta. Và cô cảm thấy điều đó sâu bên trong mình, ở những nơi đã ngủ yên trong gần một thập kỷ.

Anh ta lùi lại quá sớm. Con tàu chao đảo. Nhưng sự dữ dội của biển cả không thể so sánh được với những chấn động bên trong cô: Cô ước gì anh ta đừng dừng lại.

“Cánh cửa ở đâu?” Cô hỏi, giọng run rẩy.

Anh ta không trả lời ngay lập tức. Hơi thở của anh ta dội lên trong màn đêm dày đặc, ít bình thản hơn, ít kiềm chế hơn. “Năm bước sau lưng cô.” Anh ta dừng lại một giây. “Cô muốn tôi đưa cô đến đây không?”

“Không,” cô nói. “Đưa tôi đi theo hướng ngược lại.”

*

* *

Nếu có thể, phòng ngủ thậm chí còn tối hơn phòng khách. Christian dừng lại khi anh đi đến giường. Dưới ngón tay cái của anh, mạch máu nhỏ ở cổ tay nữ nam tước đập náo loạn, không thể phân biệt từng nhịp một.

Anh mở bàn tay đang siết chặt của cô ta ra. Cô ta đang căng thẳng như một cuộc chiến đang leo thang, nhưng bên dưới tất cả sự căng cứng, lưỡng lự đó là một sự kích thích rung bần bật có thể nghe thấy rõ qua mỗi một hơi thở thô ráp. Anh không thể nhớ lần cuối cùng

một người đàn bà kích thích anh như thế là lúc nào.

Anh ôm lấy khuôn mặt cô ta và lại hôn. Vị của cô ta tinh khiết đến mức không thật, như mưa, tuyết và nước mùa xuân. Mùi thơm của cô ta cũng thuần khiết như thế, không có mùi xạ hương hăng hắc hay hương hoa ngọt ngào, chỉ có mùi hương của tóc và làn da sạch sẽ bám trên sự ấm áp của cơ thể đó.

Cô ta tạo ra những tiếng rên rỉ trong cổ họng. Dục vọng xuyên qua anh. Những ngón tay anh mất kiên nhẫn, gần như run rẩy, khi anh cởi những khuy áo đầu tiên, lột bỏ những lớp vải đang cầm tù cô ta.

Anh chú ý đến phản ứng của cô ta nhiều hơn là da thịt, nhưng làn da mượt mà hoàn hảo đó khiến đầu óc anh bay bổng vì ham muốn. Anh chiếm lấy miệng cô ta lần nữa, xâm chiếm nó hoàn toàn. Cơ thể anh ép cô ta vào thành giường.

Cô ta run rẩy. Liệu cô ta có cảm thấy anh qua tất cả những lớp quần áo mà họ vẫn đang mặc không? Anh đang nóng rực và cương cứng, gần như điên cuồng. Sau đó cô ta làm một việc như đổ thêm dầu vào ngọn lửa dục vọng của anh: Cô ta giúp anh cởi chiếc áo coóc-xê, cô ta và anh cùng nhau giải quyết những cái khuy áo.

Chiếc coóc-xê là cồng lâu đài. Một khi nó đã bị gỡ bỏ, mọi thứ khác chỉ là thủ tục. Anh kéo trâm ra khỏi tóc và giúp cô ta thoát khỏi những quần áo còn lại, cố gắng chạm vào cô ta ít nhất có thể trong suốt lúc đó, không mấy tin tưởng vào khả năng kiềm chế sắt đá bình thường của chính mình.

Khi đã trần truồng, cô ta hỏi, “Tôi vẫn có thể đi chứ?”

“Phải,” anh nói, đẩy cô ta nằm xuống giường. “Bất cứ lúc nào!”

“Nếu tôi bỏ đi bây giờ, anh sẽ làm gì?”

“Hòn dỗi.”

Anh hôn lên cằm, cổ, mọi nơi trên cơ thể của cô ta đều ngon lành. Và vẫn căng thẳng, ngón tay cô ta bám chặt vào ga trải giường cứ như là sợ mình có thể rơi khỏi giường nếu không làm thế - một khả năng có thể xảy ra, trong lúc tàu Rhodesia đang quay cuồng theo mọi hướng như thế này. Nhưng anh không nghĩ rằng cô ta để ý chuyện đó. Cô ta sợ người, không phải Chúa trời.

“Tại sao anh không muốn nhìn thấy mặt tôi?” Cô ta làm bầm.

“Tôi từng nói là không muốn nhìn thấy mặt cô à?” Anh ôm lấy ngực cô ta, thật vừa vặn, và xoa xoa ở bên dưới. “Nhưng nếu cô không muốn tôi nhìn, tôi sẽ học cách nhận biết cô bằng sự mềm mượt của làn da.” Anh lăn núm vú của cô ta giữa những ngón tay, khơi lên một tiếng thở hắt ra. “Bằng giọng nói,” anh nói, và đưa núm vú vào miệng. “Và bằng hương vị.”

Cô ta rên rỉ và quằn quại bên dưới anh. Anh vẫn luôn là một người tình chu đáo – đáp lại người đã trao cho anh khoái cảm chỉ là một sự công bằng. Nhưng anh muốn cô ta nhấn

chìm bởi khoái cảm, muốn cô ta phơi mình trong nó, đắm chìm trong nó, và mê mẩn trong nó. Anh muốn làm cô ta quên hết rằng cô ta đã từng lo lắng và sợ hãi.

*

* *

Cô chưa bao giờ lo lắng hơn và sợ hãi hơn.

Việc anh ta là người trao cho cô những khoái cảm như thế này khiến cô hoảng sợ. Nhưng cô không có ai để bám víu, ngoại trừ anh ta. Khi anh ta hôn cô, cô níu lấy vai và đáp lại nụ hôn, bởi vì cô không biết phải làm gì khác. Phản ứng của anh ta thật dữ dội. Anh ta cởi quần áo, trượt tay xuống dưới và đi vào cô trọn vẹn.

Cô hít vào một hơi thở. Phải, cô đã là vợ của một người đàn ông khác. Phải, Tony đã từng là một người tình thành thạo trong những ngày đầu của cuộc hôn nhân giữa họ. Nhưng những cảm giác đó chưa bao giờ sắc bén, nóng bỏng như thế này, giống như là bị một tia sét đánh trúng.

“Tôi... Tôi vẫn có thể về được chứ?” Cô nghe mình hỏi.

“Được.” Thêm một cái vuốt ve dài, đầy khoái cảm. “Bất cứ lúc nào.”

Cô nói hỏn hển. “Anh sẽ làm gì nếu tôi bỏ đi?”

Anh ta đẩy vào cô. “Khóc.”

Cô không thể không mỉm cười – chỉ một chút thôi.

Anh ta giữ chặt tóc và hôn cô. “Nhưng cô sẽ không đi đâu.”

Anh ta làm những việc xấu xa, kỳ diệu với cô. Thổi bùng lên những ngọn lửa dục vọng cho đến khi cô không còn gì ngoài cơn sốt hầm hập và ham muốn. Khoái cảm của cô tụ lại thành một khối nặng nề và mạnh mẽ mà chỉ có một cách duy nhất để giải tỏa sự căng thẳng leo thang đó là run bần bật và hét lên.

“Thực sự đã là tám năm,” anh ta lẩm bẩm.

Bàn tay anh ta vuốt ve cô ở nơi cơ thể họ kết nối với nhau. Cảm giác đó thật sung sướng, thật kỳ diệu. Cô quặn quại, rên rỉ.

“Với tôi chỉ có vài tháng, nhưng tôi bắt đầu tin rằng mình cũng đã không có nó nhiều năm rồi.”

Anh ta rút ra và đẩy vào trong cô chậm chậm, thật chậm. Hơi thở cô rúng động. Cô nhận ra rằng anh ta vẫn còn chưa được giải tỏa.

Ngón tay anh ta lại vuốt ve giữa hai đùi cô, khơi lên những khoái cảm xác thịt nóng bỏng. Nhưng đôi môi ở tai cô mới thực sự kích thích cô. “Cô căng như một sợi dây,” anh ta thì thầm, cắn vào tai cô và cô cảm thấy cảm giác đó lan đến tận ngón chân. “Một cái vuốt ve nhẹ nhất cũng khiến cô rung động.”

Sau đó, không còn từ ngữ nào nữa. Anh ta điều chỉnh và di chuyển cho đến khi sự tiếp xúc nhỏ nhất giữa cơ thể họ cũng trở thành một đỉnh cao của cảm giác. Khi sự kiểm soát của anh ta vỡ tan, anh ta đẩy cô ra khỏi ngưỡng một lần nữa. Cô điếc đặc và đui mù bởi nhục dục. Cô đắm chìm trong nó, bám chặt lấy anh ta như thể anh ta là sự cứu rỗi duy nhất của cô trong cơn giông tố này.

Họ nằm im. Anh ta vẫn rắn chắc và nặng nề bên trên cô. Cô lắng nghe những hơi thở đứt quãng của anh ta và cảm thấy tươi mới đến kỳ lạ, giống như cảm giác của một khoảng da cuối cùng đã được phơi ra không khí và ánh sáng, và được chạm vào sau khi đã bị băng bó trong một thời gian rất lâu.

Đừng nghĩ, cô nói với mình. Đừng nghĩ đến bất kỳ điều gì. Cho đến khi còn có thể.

Chương 5

Tiếng sấm ầm ầm đã xa dần. Cơn mưa ào ào trút xuống boong tàu không còn dữ dội nữa. Tàu Rhodesia vẫn lắc lư, nhưng cô gái không còn lảo đảo theo những hướng bất định.

Christian lặn mình nằm nghiêng, ôm theo cả nữ nam tước. Mái tóc mát lạnh và mượt mà của cô chọc vào cánh tay anh. Hơi thở là những luồng hơi nhỏ ấm áp ẩm ướt ở cổ anh. Cuối cùng cơ thể cô cũng thả lỏng, gần như ủ rũ.

Anh đang hài lòng với mình – có lẽ hơi quá nhiều. Đối với một nhà tự nhiên, không có hành động nào trần tục hơn là tình dục. Nhưng ân ái với nữ nam tước von Seidlitz-Hardemberg không phải là một việc tầm thường. Ngược lại anh có cảm giác như nó đã trở lên quan trọng hơn, có ý nghĩa hơn chỉ đơn giản là một sự khởi đầu của cuộc tình kéo dài một tuần.

Anh đã mãi chạy theo những sự kiện diễn biến đến chóng mặt trong buổi tối hôm nay đến mức không hề nghĩ ra một biện pháp tránh thai nào cho đến lúc này, trong khi anh là thường là người quá cận thận về những chuyện như thế. Và việc cô vẫn ở trên giường anh là một điều bất thường khác. Trong các cuộc tình trước đây, anh thích là người quyết định, đi hay ở là do anh chọn. Nhưng lần này anh nhường lại quyền kiểm soát cho cô. Cô muốn khuất phục nỗi sợ hãi của mình, điều đó khơi gợi bản tính hào hiệp của anh.

Anh nâng một lọn tóc của cô lên và quẩn nó quanh ngón tay. “Anh mừng vì em quyết định cân nhắc lại đề nghị của anh.”

Cô ậm ừ trên vai anh.

Anh thả tóc cô ra, xoay mặt và hôn miệng cô. “Điều gì làm em thay đổi suy nghĩ?”

Câu trả lời của cô vẫn là tiếng ậm ừ, nhưng cô lại căng cứng người – anh cảm thấy cảm cô cứng lại.

Anh nghĩ đến một lý do khiến cô không thích nói về chuyện này với anh: Có thể cô nghĩ anh ngẫu nhiên đưa ra lời đề nghị với cô và cô vẫn còn chưa hòa bình với sự chấp nhận cuối cùng của mình.

“Em có một sự đối lập thú vị. Em che dấu khuôn mặt của mình nhưng dáng đi của em lại không hề như thế”.

“Ồ” cô làm bầm sát má anh.

“Em đi lại với dáng vẻ tự tin, chắc chắn. Không phải là hên hoang đâu nhé, mà là tự tin, quả quyết. Một phụ nữ đi ra ngoài lại che mặt lại có thể mong muốn thu hút được nhiều sự chú ý, điều đó có thể là biểu hiện của sự thiếu tự tin. Nhưng em lại tỏ ra sự chú ý này lại là điều chẳng đáng quan tâm, như thể hàng ngày em vẫn đi qua một biển những con mắt nhìn chăm chăm.”

Cô cựa quậ. “Và điều đó làm anh chú ý?”

“Anh quan tâm đến lý do của em. Anh tự hỏi em có phải là một kẻ trốn chạy, và quyết định là không, tấm mạng che mặt làm em quá nổi bật. Cũng có một khả năng nhỏ em là người Hồi giáo, nhưng không có người phụ nữ Hồi giáo nào mắt công che kín mặt mình lại bị bắt gặp đi lại một mình. Vậy chỉ còn lại hai khả năng. Một là em không muốn cho bất kỳ ai nhìn thấy mặt, hai là khuôn mặt em có điều gì đó cực kỳ bất thường.”

Cô lùi lại. “Anh có sở thích với những phụ nữ cải trang phải không? Đó là lý do anh đề nghị em là người tình?”

“Anh đã từng đề nghị em là người tình chưa?”

“Tất nhiên anh...” Cô dừng lại.

Khi anh nói rằng anh muốn biết cô nhiều hơn, cô đã là người hỏi rằng có phải anh đang tìm người tình.

“Khi em ngay lập tức nhảy đến kết luận rằng anh muốn ngủ với em, em đã trả lời câu hỏi của anh. Một người phụ nữ có khuôn mặt bất bình thường có lẽ sẽ nghi ngờ về sự chú ý của anh với cô ta, nhưng cô ta sẽ không buộc tội anh đã đưa ra một lời đề nghị khiếm nhã ngay lập tức. Em thì ngược lại, nghiễm nhiên cho rằng sự quan tâm của một người đàn ông đối với em nằm ở khía cạnh đó.

Vì vẻ ngoài của em không có gì sai sót, nếu anh vờ rằng mình không có những tò mò dâm dục về em, anh là đang nói dối. Vì thế, đúng anh thừa nhận rằng đó là một phần ý định của anh. Nhưng nếu em hỏi, anh đã nói với em rằng anh quan tâm đến lý do của em hơn những khoái cảm trần tục của cơ thể em”. Nói chuyện với một người phụ nữ không nhìn rõ mặt như thế này trong bóng tối thật lạ, cứ như anh đang nói chuyện với biển hay bầu trời. Anh vuốt tóc cô ra sau vai “Mặc dù anh biết những khoái lạc trần tục em mang đến trong cuộc mặc cả này thú vị như thế nào, anh đã đeo đuổi em với lòng nhiệt tình lớn hơn nhiều”.

Anh hẳn đã thất bại thậm tệ trong việc giải thích, hoặc là anh đã xúc phạm cô theo một cách nào đó. Vì vậy cô đẩy anh ra và ngồi dậy.

“Em nên đi.”

“Em có cần anh tìm giúp quần áo không? Chúng có lẽ bị quăng khắp nơi – anh e rằng mình không quá cẩn thận mà xếp chúng thành một chồng gọn gàng.”

Tiếng Đức của anh rất trôi chảy, và có một nụ cười dịu dàng trong giọng nói của anh. Cô cắn môi dưới. Tại sao cô không dự liệu mọi chuyện chu đáo hơn? Làm sao cô có thể tìm thấy mọi thứ trong bóng tối, và mặc vào sao cho có vẻ đứng đắn?

Anh rời khỏi giường cùng lúc với cô. “Đây là thứ gì đó của em. Đây là của anh. Cái gì đây? Một cái áo mặc ngoài coóc –xê à?”

Ngón chân cô đạp phải giày và tắt. Nhưng trước khi cô có thể nhấc chúng lên, anh đã ở

trước mặt cô, đưa cho cô một ôm quần áo. Khi cô nhận quần áo từ anh, bàn tay anh trượt qua cánh tay cô.

“Cần giúp mặc quần áo không?”

“Không, em...”

“Chúng ta sẽ giả vờ đây là một điểm khai quật và sẽ làm việc theo phương pháp.” Anh nói, lấy lại quần áo từ cô. “Anh sẽ đặt quần áo của em lên giường, từng cái một, sau đó chúng ta sẽ biết cái gì là cái gì, và cái gì vẫn còn thiếu.”

Cô đã không mong đợi sự nhiệt tình hữu ích này. Quần áo của cô khẽ rơi bộp xuống giường. Anh vòng sang bên kia giường, có lẽ để bắt đầu phân loại những quần áo đó.

Cô cúi xuống và túm lấy tất cả. Khi cô đứng thẳng người, lưng cô đụng phải một thứ gì đó giống như một chiếc chăn rất mềm. “Khoác nó vào đi, nếu không em sẽ bị lạnh.” Lexington nói.

Nó là một chiếc áo choàng ngủ bằng len cừu. Cô xiết chặt thắt lưng ở eo “Thế còn anh?”

“Anh đã tìm thấy quần. Bây giờ hãy xem xét đồng quần áo của em. Váy của em...”, thứ gì đó kêu sột soạt, giọng anh lại đến từ phía bên kia giường, “... Sẽ ở dưới cùng cái đồng này, tiếp theo là tất cả thứ khác theo thứ tự ngược lại. Em mặc mấy cái váy lót?”

“Một.”

“Chỉ một thôi sao?”

“Chân váy ngoài có đường xẻ, nên còn có thêm một chân váy thêu ở bên trong. Hơn nữa chiếc chân váy này cũng hẹp, mặc nhiều hơn một chiếc váy lót sẽ không vừa.”

Tại sao cô phải giảng thích chi tiết như thế? Giống như là cô sợ anh nghĩ rằng thiếu vài cái váy lót sẽ biến cô thành người thiếu đạo đức. Khi cô vừa ngủ với người đàn ông chưa từng được giới thiệu đúng với nghi lễ.

“Lựa chọn thông minh.” Anh lẩm bẩm. Lại là nụ cười đó trong giọng anh. “Chắc chắn việc vừa vặn không phải là vấn đề.”

Cô cảm thấy như mình vừa bị rơi xuống hang thỏ. Hay có lẽ anh là một sự hiện thân kỳ lạ của bác sĩ Jekyll và ngài Hyde – nhưng thay vì biến thành ác quỷ trong bóng tối, anh lại tử tế hơn.

“Em có thể đi đến đây không?” Anh hỏi “Anh đã xếp xong quần áo của em rồi.”

Cô lần theo mép giường. “Anh ở đâu? Em không muốn giẫm lên chân anh?”

“Hừm” anh nói “Tiếng Đức của em có trọng âm.”

Cô dừng lại. Cô lớn lên với một cô giáo người Đức. Những người Đức bản địa thường nhận xét rằng tiếng Đức của cô không có trọng âm của tiếng Anh. “Trọng âm kiểu gì?”

“Anh đã ở Berlin một thời gian và tiếng Đức của em không có những nguyên âm gốc Phổ, kể cả của người Đức hay người Ba Lan. Giọng em có vẻ như có nguồn gốc xa hơn về phía Nam – anh đoán là Bavaria.”

Cô giáo người Đức của cô đúng là ở Munich và mang giọng điệu địa phương du dương của vùng Bairisch. “Rất tốt đối với một người Anh”

“Nhưng anh vẫn còn chưa tin rằng em là người Đức.”

Quá tốt đối với một người Anh. “Tại sao lại không phải? Chính anh là người nhận ra giọng Bavaria của em.”

“Khi anh nhắc đến trọng âm em dừng khựng lại. Và em vẫn còn đứng nguyên tại chỗ.”

Cô vẫn ở đúng chỗ cô đang đứng. “Việc em là người Đức, Hungari, hay Ba Lan có quan trọng không?”

“Không anh cho là không quan trọng. Tên em có thực sự là von Seidlitz – Hardenberg không?”

“Và nếu em không phải là nữ nam tước thì sao? Điều đó làm tàu Rhodesia chìm không?”

“Không, nhưng anh tin chắc rằng nó gây ra cơn bão này.”

Dựa theo giọng điệu, anh lại đang mỉm cười và đứng quá gần.

Bàn tay anh lùa vào tóc cô. “Em vẫn còn đang sợ cái gì?”

“Em không sợ cái gì?” Nhưng giọng cô nghe như đang co rúm người lại.

“Tốt, em không lên sợ. Anh có thể gây ra chuyện gì cho em? Khi chúng ta xuống tàu, anh thậm chí còn không nhận ra em nếu chúng ta đổi mặt.”

Nhưng cô đã lên một kế hoạch khác, phải không nào? Cô định để lộ mình ở Southampton và cho anh biết rằng anh đã bị lừa. Cô đã tưởng tượng đoạn kết này với vô số phiên bản thú vị, một phiên bản đều dẫn đến kết cuộc là anh đang giận dữ và gục ngã. Nhìn lại, có vẻ như cô đã thảo kế hoạch cho chuyến du hành lên mặt trăng, với khả năng duy nhất là lòng nhiệt tình đối với sự lãng mạn có hệ thống của ngài Verne.

Anh gạt tóc ra sau, và hôn bên dưới vành tai cô, cảm giác đó sắc nhọn đến mức gần như gây đau đớn. Nhắm nháp một đường thẳng xuống cổ, anh đẩy cổ áo ngủ sang một bên và để lộ vai cô.

“Em lại trở lên rất căng thẳng rồi, nữ nam tước có thể là hoặc có thể không phải là nữ nam tước thân mến của tôi”.

“Anh làm em hồi hộp”. Và đáng có lỗi mặc dù cô vẫn chưa làm điều gì đáng bị trách mắng hơn là ngủ với một người đàn ông cô không yêu - hay thích.

Anh nâng cô lên và đặt xuống mép giường. “Thật không thể tha thứ được cho anh. Hãy

để anh thể hiện sự đền bù của mình.”

Anh cởi thất lưng áo ngủ. Cô chiến đấu với một cơn sóng mới sợ hãi lại trào lên. “Tại sao anh lại tử tế với em?”

“Anh thích em. Anh chưa bao giờ tỏ ra khó chịu với người anh thích.”

“Anh là một người cao thượng, hay là không?”

“Đúng là anh có vài tiêu chuẩn nhất định.”

“Là một người đàn ông có những tiêu chuẩn nhất định, anh có thể lý giải vì sao anh thích em không, ngoại trừ việc em là nguồn cơn của những khoái cảm trần tục.”

“Em từ chối anh, điều đó nói tốt về em – một người đàn ông đề nghị chuyện đó với sự thiếu tế nhị và cẩn trọng như anh đáng bị cự tuyệt. Ngoài điều đó, em đã đúng, anh không có cơ sở chắc chắn nào để nhận định về em. Cũng như thể khi em thay đổi ý định, anh cảm thấy được tăng bốc vô cùng. Vì thế anh sẽ đi ngược với khoa học và gọi chuyện này đơn giản là sự đồng cảm.”

Đồng cảm. Mà trong cuộc sống thực, anh có mối ác cảm lớn nhất dành cho cô.

“Anh thích điều gì đó về em.” Anh tiếp tục. Cô không biết anh đã đẩy cô nằm xuống giường từ khi nào, nhưng anh nằm bên cạnh cô, chiếc áo ngủ của cô mở hoàn toàn. Anh khẽ lướt tay trên ngực và bụng cô. “Anh thích việc anh có thể làm em quên tất cả mọi thứ, đã làm em kích động cho dù chỉ trong chốc lát.”

Anh làm tình với cô lần nữa. Sau đó, khi cô bắt đầu cố gắng lấy lại hơi thở bình thường Christian biết rằng cô đã để sự lãng quên ngọt ngào đó ở lại phía sau. Lần này khi cô nói với anh rằng cô phải đi, anh mặc quần và giúp cô mặc váy áo. Sau đó anh đi ra phòng khách và mang theo chiếc mũ của cô. “Còn tóc của em?”. Anh đã quăng những chiếc trâm và lược dùng để giữ búi tóc. “Anh chẳng biết gì về cách sửa sang kiểu tóc cho các quý cô cả.”

“Em có mạng che mặt,” cô nói “Em có thể xoay xở được.”

Khi khuôn mặt cô đã an toàn che khuất sau tấm mạng, anh bật đèn và mặc áo sơ mi vào.

“Muộn rồi. Anh đưa em về.”

Ánh sáng nhảy múa trên những sợi lưới của tấm mạng che mặt khẽ lay động chỉ vừa đủ để nhận thấy khi cô đang thở ra. Anh có cảm giác cô định từ chối lời đề nghị của anh, nhưng cô nói, “Cũng được, cảm ơn anh.”

Một người phụ nữ khôn ngoan, vì nếu không anh sẽ phải cương quyết.

Anh vẫn ở lại phòng ngủ. Cô đi chậm chậm trong phòng khách, nhìn ngắm trần nhà ốp gỗ, những chồng sách trên bàn viết, lọ hoa tu-líp màu đỏ và vàng trên mặt lò sưởi. Vì lý do đó anh nghĩ chiếc váy mặc trong bữa tối của cô có màu kem, nhưng nó lại là màu mơ, điểm

thêm những hạt ngọc trai và pha lê.

Anh ngoắc dây đeo quần lên, mặc áo gi-lê và áo khoác vào. Khuy măng –set khắc gia huy của dòng họ Lexington đang nằm trên bàn. Anh cúi xuống và lấy lại chúng.

Khi anh đứng thẳng dậy anh cảm thấy như có kim châm vào da – sức nặng ánh mắt của cô. Anh liếc nhìn cô. Cô ngoảnh mặt đi ngay lập tức, mặc dù anh không thể nhìn thấy gì ngoài tấm mạng lấp lánh mờ mờ.

Cô không tin anh – hay hoàn toàn thích anh, điều đó là hiển nhiên. Nhưng cô để anh quyến rũ cô hai lần liền, hay là ngược lại. Anh có thể tán thưởng mình, và quy sự khác biệt đó là do cô bị thu hút mãnh liệt. Nhưng nhiều năm nghiên cứu tính khách quan không phép cho anh vin vào ảo tưởng đó.

Anh gắn khuy măng –set. Anh thậm chí còn mất công thắt một chiếc cà-vạt mới. Nếu họ bị bắt gặp cùng nhau vào giờ này, sẽ có những nghi ngờ nhất định, nhưng anh không định cung cấp những chứng cứ xác đáng bằng cách mang về lời thôi lếch thếch.

“Chúng ta đi nhé?” Anh đưa cánh tay ra.

Cô ngập ngừng trước khi đặt bàn tay lên khuỷu tay anh. Vẫn còn bồn chồn lo sợ, nữ nam tước của anh, gần giống như lúc cô vừa đến đây. Nhưng những câu hỏi liên quan đến việc đó làm cô căng thẳng, vì thế anh kìm lại.

Thay vào đó, khi họ bước ra khỏi phòng, anh hỏi, “Tại sao em lại sống độc thân quá lâu như thế? Chung thủy níu giữ những ký ức về cố nam tước sao?”

Cô tạo ra một âm thanh chỉ có thể gọi là khịt mũi. “Không.”

Tàu Rhodesia im ắng ngoại trừ tiếng nổ đều đều của động cơ đồ sộ nằm sâu trong thân tàu. Những khách hàng khoang hạng nhất, cho dù đang say ngủ, say sòng hay đang tận tình phục vụ vợ, chồng của mình, vẫn duy trì sự im lặng lịch sự. Ánh sáng đèn dọc hành lang giống như ánh sáng của một con tàu ma.

“Nếu em không còn thương nhớ nam tước, thì anh không hiểu tại sao phải lãng phí nhiều thời gian đến thế.”

“Cũng không phải ít nghe thấy.”

“Đúng thế, nhưng em không giống như người muốn bị tước đoạt điều đó từ năm này sang năm khác.”

Cô thở dài mất kiên nhẫn. “Có thể điều này làm ngài ngạc nhiên rất nhiều, nhưng một phụ nữ không phải luôn cần một người đàn ông để thỏa mãn mình. Cô ấy có thể tự lo cho mình với năng lực hoàn hảo.”

Anh thích thú cười nắc nẻ. “Và em, không nghi ngờ gì, vô cùng có năng lực trong khía cạnh này?”

“Em dám nói rằng em có đủ khả năng sau những lần thực hành đó,” cô nói với vẻ khá

cộc cần.

Anh phá lên cười lần nữa.

Ngay cả qua tấm mạng che mặt anh có thể cảm thấy ánh mắt cô bắn về phía anh. “Sau đó anh luôn vui vẻ như thế này à?”

“Không, không hề.” Tâm trạng của anh thường chuyển sang ủ rũ, đôi lúc hết sức u ám – người phụ nữ anh ngủ cùng không bao giờ là người anh muốn, người mang vòng kiềm tỏa anh vẫn không thể phá vỡ được. Nhưng tối nay anh không hề nghĩ về bà Easterbrook. “Em luôn cáu kỉnh thế này sau đó à?”

“Có lẽ. Em không thể nhớ.”

“Nam tước quá cổ có phải là một người tình vụng về không?”

“Anh thích anh ta vụng về, đúng không?”

Anh chưa bao giờ biết rằng mình quan tâm đến chuyện một người đàn bà đã từng có người tình tốt hơn hay tệ hơn anh. Nhưng trong trường hợp này thì đúng, đúng là anh thích thế hơn. “Đúng thế. Anh muốn anh ta là người hoàn toàn vô dụng – bất lực, nếu có thể.”

Anh muốn mình là người duy nhất từng mang cô đến những đỉnh cao của khoái cảm mãnh liệt như thế.

“Xin lỗi đã làm anh thất vọng. Anh ấy có thể không phải là Eros(1) tái sinh, nhưng anh ấy hoàn thành nghĩa vụ của mình rất tốt.”

(1). Thần tình yêu

“Em đang phá đám anh đấy, nữ nam tước.” Một suy nghĩ nảy đến với anh. “Vậy anh ta có gì không ổn?”

“Thứ lỗi, anh nói gì cơ?”

“Anh ta là một người tình giỏi giang, nhưng sau khi anh ta chết, em lại chọn cách tự... thỏa mãn mình. Và em không giữ mình vì anh ta. Anh ta đã không chung thủy sao?”

Cô dừng lại. Không quá lâu – ngay lập tức cô tiếp tục bước đi, và bước nhanh hơn. Nhưng anh đã có câu trả lời của mình.

“Anh ta là một tên ngốc,” anh tuyên bố.

Cô nhún vai. “Đã là chuyện quá khứ rồi.”

“Không phải gã đàn ông nào cũng có thói trăng hoa.”

“Em biết thế. Em chọn cách tránh xa đàn ông không phải vì em đã mất lòng tin đối với tất cả bọn họ, mà là vì em không có lòng tin với khả năng lựa chọn đúng đắn của mình.”

“Anh xin lỗi.”

“Không bị ràng buộc gì cũng có những thuận lợi riêng.”

Cô quay mặt về phía anh. “Ít nhất em đã kết hôn, còn lý do của anh là gì? Không phải một người đàn ông sở hữu tước hiệu cao quý như anh lẽ ra đến lúc này phải có một hoặc hai người thừa kế rồi sao?”

Anh không bỏ lỡ việc nhận ra rằng cô đã thay đổi chủ đề. Bằng một cách khéo léo.

“Đúng thế. Và anh không có lý do gì, đó là lý do anh đang trên đường về tham dự mùa lễ hội của Luân Đôn, để thực hiện nghĩa vụ của mình.”

“Anh không có vẻ nhiệt tình lắm. Anh không thích nghĩ đến việc kết hôn à?”

“Anh không hề chống lại việc đó, nhưng anh nghĩ rằng mình sẽ không hạnh phúc trong hôn nhân.”

“Tại sao lại không?”

Lần nữa, sự nặc danh của cô khiến anh dễ dàng nói đến những chuyện anh thậm chí không nghĩ đến là sẽ nói trước mặt người khác. “Việc anh phải kết hôn, và phải kết hôn sớm không có gì để bàn cãi. Nhưng anh có rất ít hy vọng tìm được người phù hợp.”

“Ý anh là, không có người nào xứng đáng với anh.”

“Ngược lại là khác. Ngoài những gì anh được kế thừa, anh có rất ít để trao cho một người phụ nữ. Anh khó có thể là người trò chuyện thú vị. Anh thích ở khu khai quật hoặc khóa mình trong phòng làm việc hơn. Và ngay cả khi anh sẵn sàng nán lại ở phòng khách và tán ngẫu, anh đặc biệt không phải là người dễ gần.”

“Rất nhiều cô gái sẵn lòng bỏ qua những khiếm khuyết đó.”

“Anh không muốn được bỏ qua những khiếm khuyết đó. Những người làm phải chịu đựng tính khí kỳ cục của anh cho dù có tán thành hay không. Vợ anh nên có đủ dũng khí để nói với anh rằng anh đang cư xử một cách đáng phê phán... Nếu đúng là như thế.”

“Vậy là anh biết có lúc mình cư xử một cách đáng phê phán,” cô trầm ngâm. “Nhưng nếu anh có những yêu cầu cao như thế ở một người vợ, nếu cô ấy phải thông minh, đoan trang, cũng như dũng cảm, tại sao anh không bắt đầu tìm kiếm sớm hơn? Tại sao phải tự giới hạn mình ở một mùa lễ hội và một đám nhưng cô gái vừa ra mắt? Khó có thể là cách làm khôn ngoan.”

Không, đó không phải là cách làm khôn ngoan. Anh đã hành động theo cách ngu ngốc nhất có thể, gần như chắc chắn rằng cuộc hôn nhân của mình sẽ là một cuộc hôn nhân hình thức, rỗng tuếch. Nhưng đó không phải là điều anh có thể thừa nhận, cho dù nữ nam tước có là người bí ẩn như thế nào.

“Anh sẽ trả giá về điều đó, không nghi ngờ gì.”

“Anh đúng là một người Anh đúng nghĩa, có đầy tính chịu đựng và cam chịu một cách rất đàn ông.”

Anh say mê giọng điệu gay gắt của cô. “Chúng ta rất lạnh lùng đối với những vấn đề như thế này. Việc đeo đuổi hạnh phúc hãy để lại cho người Mỹ, chúng ta coi lãng mạn là nét đặc trưng của người châu Âu.”

Cô im lặng. Con tàu nâng lên và hạ xuống nhẹ nhàng như thể nó đang nằm trên ngực của một người khổng lồ đang ngủ. Những hạt ngọc trai trên váy cô lắc lư và va vào nhau, nghe như tiếng mưa ngọc trai xa xa.

Họ đi xuống hai nhịp cầu thang và rẽ vào một góc. Cô dừng lại. “Em đến nơi rồi.”

Anh ghi nhớ số phòng của cô. “Anh có vinh hạnh được cùng em ăn sáng không?”

“Anh muốn bị công khai nhìn thấy với em?” Giọng cô mang vẻ ngạc nhiên.

“Anh nên phản đối sao?”

“Anh sẽ được biết đến là người đi cùng một người đàn bà đeo mạng che mặt.”

“Điều đó còn hơn là chấp nhận được với anh.”

Cô đứng quay lưng về phía cửa, bàn tay trên nắm đấm cửa – như thể chặn lối vào của anh. “Và nếu em nói không?”

“Em sẽ không rủ bỏ anh quá dễ dàng thế đâu, nữ nam tước. Nếu em nói không với bữa sáng, anh sẽ hỏi em có muốn đi dạo cùng anh sau bữa sáng không?”

“Và nếu em nói em sẽ ăn sáng cùng anh, nhưng sẽ không ngủ với anh nữa thì sao?”

“Em đang quyết tâm làm anh khóc đấy, thưa quý bà.”

Anh chạm ngón tay vào mép tấm mạng rủ qua cằm cô vài phân. Tấm lưới nhẹ bẫng trượt trên da anh. Cô có thể muốn lùi xa khỏi anh, nhưng anh đã áp cô vào tường, hay là cánh cửa để ngăn cản việc đó rồi.

“Anh không trả lời câu hỏi của em,” cô nói.

Thích thú với sự run rẩy khe khẽ anh gây ra trong giọng nói của cô là quá tự mãn, nhưng anh thích thú với chúng làm sao. “Thỏa thuận vẫn thế,” anh nói, “Anh sẽ cố hết sức quyến rũ em, và em có thể bước đi bất cứ lúc nào em muốn. Giờ thì, em có gặp anh ở bữa sáng không?”

“Không. “ Sau đó, sau một nhịp vô tận, “Em không thể ăn trong lúc mang mạng che mặt. Em sẽ gặp anh để đi dạo.”

Anh đã không thực sự tin rằng cô sẽ từ chối tất cả. Vậy tại sao trái tim anh lại đập dồn dập vì nhẹ nhõm? “Thời gian và địa điểm?”

“Chín giờ sáng. Trên boong dạo chơi.”

“Tuyệt.” Anh nghiêng người và hôn lên môi cô qua tấm mạng. “Chúc ngủ ngon.”

Cô trượt vào cabin của mình và đóng cánh cửa trước mặt anh một cách nhẹ nhàng nhưng dứt khoát.

*

* *

Venetia tựa lưng vào cửa, không thể bước thêm một bước.

Cô đã làm gì.

Và nhân danh Chúa, đã có chuyện gì xảy ra với cô?

Việc trả thù đã rất đơn giản. Lexington đã tàn nhẫn xúc phạm cô và không hề hối hận. Vì thế Lexington phải trả giá. Anh đổi mặt với những hóa thạch. Cô đổi mặt với đàn ông. Vì thế, cô phải cao tay hơn trong trận chiến con người này, ngay cả với khuôn mặt phải che lại.

Vậy mà lúc này, cô đang nấn ná chạm vào môi mình, vẫn còn râm ran vì nụ hôn chia tay chiếu lệ của anh.

Cô lên tàu Rhodesia để trừng phạt một người đàn ông, nhưng anh không phải là người đàn ông đó. Anh là người nào đó hoàn toàn khác.

Sau cuộc hôn nhân với Tony, cô không chỉ nghi ngờ khả năng mình có thể chọn được một người đàn ông tốt, mà còn là khả năng làm cho một người đàn ông, bất kỳ người đàn ông nào hạnh phúc. Nhưng Lexington, đa phần được đánh giá là người có tính cách nghiêm trang, đã gần như luôn sôi nổi vui vẻ khi ở bên cô. Và bây giờ anh nằm trong một số ít đàn ông coi diện mạo cô thực sự không quan trọng.

Cứ như là cô đã quyết tâm vượt qua Đại Tây Dương và để tìm đường đến Ấn Độ, chỉ để gặp được một lục địa hoàn toàn mới.

Nếu cô tiếp cận anh ở New York, cô có thể biến mất trong thành phố. Nhưng cô không thể trốn đi đâu trên tàu Rhodesia. Và... Cô không muốn. Công tước đã khẳng định rằng cô có nhiều thứ đáng quý hơn cả hình dáng khuôn mặt và một tập hợp những đường nét đặt cạnh nhau.

Cô cởi quần áo từ từ và lần đến giường. Cô nói lời cầu nguyện dưới chăn, cầu xin Đấng tối cao chăm nom Helena và mang lý trí đến cho em cô. Cô cũng cầu nguyện rằng phía bên kia của Đại Tây Dương, Fitz sẽ tiếp tục kiên nhẫn và thận trọng, rồi ở Mỹ, Millie và Helena sẽ không lo lắng quá nhiều khi học phát hiện ra sự bỏ đi đột ngột lần thứ hai của cô trong vài ngày.

Cô không cầu nguyện cho mình – ngay cả nếu cô nghĩ phiền phức của mình đủ quan trọng để làm phiền Chúa nhân từ, thì vẫn có một sự thật tồn tại là cô không biết mình muốn kết quả nào từ cuộc trả thù lẩn quẩn này. Vì thế cô nằm thật lâu, bàn tay để trên bụng, nghĩ đến những tình huống bất ngờ và ngẫu nhiên, bắt đầu với việc Hastings bắt gặp Helena trong ba đêm liên tiếp, đã đưa cô đến thời điểm này, nơi này và tình thế nan giải này.

Cô ước mình có một quả cầu thủy tinh để nhìn xem tất cả sự việc này sẽ dẫn đến đâu.

Chương 6

Biển đã yên ả, nhưng tàu Rhodesia lại phải đương đầu với những cơn mưa liên tục và thời tiết lạnh lẽo. Rất ít người lang thang trên boong dạo chơi. Đại Tây Dương là một không gian khổng lồ lạnh lẽo, sương mù xám xịt, sự ảm đạm đó chỉ thỉnh thoảng được thay đổi với vài cú nhảy vui nhộn của một chú cá heo.

Lexington nhìn chăm chăm vào đồng hồ bỏ túi. Cô đã chậm mười lăm phút so với giờ hẹn. Anh gọi một nhân viên phục vụ để gửi lời hỏi thăm đến nữ nam tước. Không phải là một lời nhắc nhở khéo léo, nhưng rồi thì cô đã biết anh không phải là người đánh giá cao sự khéo léo.

Khi anh đang đưa chỉ dẫn cho nhân viên phục vụ, cô đi vòng qua góc tàu, trong bộ váy bằng vải gabardine^[1] đen, cứng. Làn gió thể hiện sự thích thú với chiếc ô của cô bằng cách giật nó theo mọi hướng. Một phụ nữ khác sẽ tỏ vẻ sợ hãi và vụng về, nhưng cô di chuyển với sự vững vàng và tha thướt của một nữ diễn viên múa ba-lê đang chiếm hữu sân khấu trung tâm.

[1] Một loại vải dệt thô.

Anh ra hiệu cho người phục vụ lui. “Em đến muộn.”

“Tất nhiên,” cô khẳng định. Tám mạng buộc vào cổ để chống lại gió đang dán sát vào mặt cô, để lộ đôi môi đầy đặn và gò má cao. “Phụ nữ không phải là những cỗ xe. Không thể mong đợi chúng tôi xuất hiện vào đúng giờ hẹn.”

Đó là lý do lỗi bịch hấp dẫn nhất mà anh từng nghe. “Vậy đặt ra giờ hẹn để làm gì?”

“Anh đã được mời đến bữa tối, đúng không, ngay cả khi anh xa lánh xã hội thượng lưu?”

“Anh không lao mình vào vòng xoáy của mùa lễ hội Luân Đôn, nhưng anh không xa lánh xã hội khi ở nhà. Anh ăn tối ở nhà hàng xóm. Anh thậm chí còn tổ chức bữa tối ở nhà mình.”

Một làn gió mạnh suýt nữa cuốn phăng chiếc ô của cô. Anh nắm bàn tay cầm ô của cô đã giúp giữ nó lại. Nhưng sau khi cơn gió đã tan đi, anh không thả tay ra.

Cô nhìn anh – một cái nhìn cứng rắn, anh nghĩ thế. Nhưng khi cô nói tiếp, giọng cô không hề gay gắt. “Chúng ta đang nói về cái gì?”

Vì lý do nào đó, trái tim anh lỡ một nhịp. “Bữa tối.”

“Đúng thế.” Cô kéo ô và bàn tay đi gắng ra khỏi tay anh. “Anh không ngồi xuống ăn tối ngay khi anh bước vào một ngôi nhà. Thay vào đó, anh đi quanh và tham gia vào những câu chuyện tán ngẫu với những người khác. Và khi anh hẹn hò với một phụ nữ cũng thế. Anh đợi, anh đi lại, và nghĩ về cô ta – điều đó khiến cho sự xuất hiện của cô ta trở nên quan trọng hơn.”

Anh là người vốn khắt khe với việc đúng giờ. Anh không thể chịu đựng sự chậm trễ của một phụ nữ khác. Thế mà anh thấy mình mỉm cười. “Em nói nghiêm túc chứ?”

Cô nghiêng đầu. “Chúa tôi, trong cả cuộc đời mình anh chưa bao giờ đợi một phụ nữ?”
“Chưa bao giờ.”

“Hừm, đừng dừng ở đây.” Cô nói một cách sôi nổi. “Em cho rằng những cô nhân tình phải chờ đợi anh là điều hợp lý, thay vì ngược lại. Nhưng em không thể tin rằng anh chưa bao giờ lai vãng với một quý bà.”

“Anh có, nhưng những người không đến đúng giờ sẽ thấy là anh đã bỏ đi rồi.”

Anh không biết giọng mình có quá gay gắt hay không. Anh không định chỉ trích cô, chỉ là thành thật trả lời câu hỏi.

“Anh vẫn ở đây,” cô lẩm bẩm.

“Anh rất mong được gặp lại em.”

Anh không nói điều gì mới mẻ. Nhưng cô hơi cúi mặt xuống, sau đó nghiêng đầu liếc nhìn anh, gần giống như là cô cảm thấy e thẹn.

“Anh có lo lắng là em sẽ không đến không?”

Anh ngập ngừng. Dễ dàng trả lời thành thật khi câu trả lời chỉ đơn giản là một ý kiến bộc lộ chút ít về những suy nghĩ bên trong. Nhưng câu trả lời thành thật cho riêng câu hỏi này không chỉ là sự thừa nhận những khao khát của anh, mà còn là một lời thú nhận rằng sự quyến luyến này ngày càng tăng.

“Có. Anh đang chuẩn bị cử một người phục vụ đến nhắc em rằng anh đang đợi.”

“Và anh sẽ làm gì nếu điều đó không khiến em chạy ào vào vòng tay anh?” Cô dừng lại.
“Gửi hoa chăng?”

Giọng cô sắc bén, tuy khó nhận thấy nhưng không thể nhầm lẫn.

Anh lắc đầu. “Anh không bao giờ gửi hoa cho người anh muốn làm quen.”

Đằng sau tấm mạng, có lẽ cô đã cau mày; chắc chắn cô đã quay mặt về phía anh, như thể mong đợi anh đọc được biểu hiện của cô. Chỉ một phút sau, có lẽ nhận ra rằng anh không thể nhìn thấy gì, cô mới hỏi, “Điều đó có nghĩa là gì?”

“Cha anh là một kẻ tán gái chuyên nghiệp, ông đã tặng vô số bó hoa trong đời. Anh xem hoa là những món quà giả tạo. Anh sẽ không tặng em hoa.”

“Nhưng anh đã tặng. Anh gửi một bình hoa lớn đến phòng em ở khách sạn New Netherlands.”

Sự lúng túng của anh không kéo dài lâu. “Anh hiểu chuyện gì đã xảy ra rồi. Đúng là anh đã yêu cầu gửi hoa cho một người phụ nữ anh không muốn giao thiệp thêm nữa. Nhưng anh

giao nhiệm vụ đó cùng với tám bản đồ em làm rơi cho cùng một người phục vụ ở khách sạn – vậy là tám bản đồ đã đi đến chỗ cô ta và hoa đi đến chỗ của em.”

Nữ nam tước không trả lời.

“Anh đã xúc phạm em vì đã không gửi tặng hoa sao?”

Cô cười, một âm thanh cụt lủn, yếu ớt. “Ngược lại. Anh đã xúc phạm em ghê gớm khi em nghĩ anh đã gửi tặng hoa. Em không thích thể hiện sự quan tâm lộ liễu như thế.”

“Em nói đó là một bình hoa lớn?”

“Khổng lồ. Phô trương. Và khá khủng khiếp.”

“Bây giờ anh thấy ngạc nhiên gấp đôi vì em đã thay đổi ý nghĩ.”

Cô im lặng trong một lúc. “Cơn gió này sắp thổi bay em rồi. Chúng ta đi vào trong được không?”

Lọ hoa đã đẩy cô từ cơn thịnh nộ sang hành động.

Nếu chúng không được đưa đến khi cô trở lại phòng hai đêm trước, cô đã tiếp tục dằn mình trong cơn giận dữ, tưởng tượng đầu anh trên một cái đĩa gỗ, nhưng cô sẽ không đẩy họ vào một cuộc giao tranh.

Tuyệt đối không. Để bây giờ phát hiện ra rằng lọ hoa đó không phải gửi cho cô.

Điều đó có còn biến anh thành một kẻ đạo đức giả, phê phán cô nhưng cũng ham muốn cô hay không? Hay anh chỉ là một kẻ ngốc nghếch, chia sẻ những ý nghĩ nên được giữ riêng tư trước bàn dân thiên hạ?

Căn phòng khách có lò sưởi ấm áp đến bất ngờ so với sự lạnh lẽo ẩm ướt trên boong tàu. Cô tháo nút buộc mạng che mặt, không khí bên trong trở nên quá tĩnh lặng. Anh đưa cô đến một chiếc bàn ở góc phòng, giữa hai chậu dương xỉ.

“Em rất lặng lẽ,” anh quan sát.

“Em hơi xao nhãng.”

“Một điều tồi tệ để nói với người tình của em, người không để cái gì làm anh ta xao nhãng khỏi em.”

Trái tim cô đập thành thịch trước từ người tình. “Anh sẽ làm gì nếu em mua vé trên một chuyến tàu khác?”

“Chuyến vượt biển của anh sẽ ít thú vị hơn rất nhiều.”

“Có rất nhiều phụ nữ khác trên tàu.”

“Họ không hấp dẫn anh như em.”

“Sao anh có thể nói thế? Anh không biết gì về họ.”

Anh quay mặt và nhìn một vòng quanh phòng. “Ngoài em ra, có mười một phụ nữ ở trong căn phòng này, hai người quá già để làm bà của anh, ba người đủ tuổi để làm mẹ của anh, và một người chỉ mới khoảng mười lăm tuổi. Năm người kia, một người vừa đính hôn, cô ta cứ nhìn vào chiếc nhẫn của mình trong khi viết thư. Người mặc váy hồng kia chỉ nghĩ đến sô-cô-la, anh có thể thấy cô ta đang cố gắng lén lấy một mẫu bí mật để trong túi. Cô mặc áo redingote[2] kia cư xử thô lỗ với những người bồi bàn, cô ta ngồi không cách xa anh lắm ở bữa tối ngày hôm qua. Cô mặc váy màu vàng, chị của cô mặc áo redingote, mỗ xẻ mọi váy áo của phụ nữ khác đến từng chi tiết, thấy không, bây giờ cô ta đang thì thầm với em mình, có thể là về chiếc váy của em. Và người phụ nữ mặc váy màu nâu là bạn đồng hành của một quý bà và đang không muốn làm việc đó nữa. Nhưng cô ta cũng rất thực tế. Cô ta không chú ý đến anh bởi vì anh đang ở bên cạnh em, cô ta đang tìm kiếm một quý ông cô đơn, không ràng buộc, người có thể bỏ qua xuất thân hèn kém và lấy cô ta làm vợ.”

[2] Một loại áo khoác dài đến chân, ôm sát nửa người trên, còn phần từ eo xuống được xẻ ra để khoả phần chân váy.

Anh quay lại với cô. “Thấy không, họ không hấp dẫn anh như em.”

Tầm mạng làm mờ màu mắt anh, nhưng biểu hiện thích thú của anh khi nhìn vào cô là không thể nhầm lẫn được. Nhịp tim cô trở nên biến động, thực ra là biến động hơn. Nhịp tim của cô chưa từng đập bình thường trong những lúc có anh hiện diện.

Cô muộn màng nhận ra rằng anh là một người tinh ý hơn rất nhiều so với cô nghĩ. Và nhận thức đó đến cùng với một cơn rùng mình ớn lạnh báo động. “Anh biết gì về em?”

“Có thể em đã kết hôn khi còn rất trẻ. Chồng em đã gắng sức gây ảnh hưởng ghê gớm với em, bởi vì em yêu anh ta rất nhiều, hoặc vì anh ta lớn hơn em vài tuổi, có thể là cả hai. Cho đến ngày hôm nay em vẫn chưa thoát ra khỏi cái bóng anh ta phủ lên em. Nhưng em không nghĩ rằng việc mình còn độc thân là một dấu hiệu em vẫn còn gắn bó với anh ta. Thực ra, em vui mừng vì được ở một mình... Và an toàn.”

Cô cảm thấy máu rút cạn khỏi mặt. Anh không nên biết quá nhiều như thế về cô. “Có thể em vẫn còn độc thân. Nhưng em không chắc mình sẽ an toàn với anh.”

“Hãy nói với anh xem em nghĩ gì về những người đàn ông trong phòng này.”

Cô liếc nhìn anh, không chắc anh muốn gì.

“Nói anh nghe đi,” anh nói.

Ngoài anh, chỉ có ba người đàn ông khác. “Một trong số họ đang liếc nhìn về phía cô gái thích sô-cô-la với vẻ tức tối. Anh ta có nhiều khả năng là trai của cô ta. Có lẽ mẹ anh ta đang bị say sòng và anh ta buộc phải đóng vai trò người đi kèm. Chàng trai trẻ đang thực sự nói chuyện với cô gái ghen sô-cô-la kia nhắc em thoáng nhớ đến em trai mình. Anh ta toát ra vẻ đầy ý thức trách nhiệm của một người rất nghiêm túc. Em đoán rằng Cô Gái Giấu Sô-cô-la và người anh trai đã được mẹ mình ra lệnh phải tạo ấn tượng tốt với Chàng

Trai Trẻ Đầy Trách Nhiệm. Ngoại trừ rằng Chàng Trai Trẻ Đầy Trách Nhiệm đang sao lãng. Anh ta cứ nhìn mãi về phía một trong những người phụ nữ đủ tuổi làm mẹ anh – và có lẽ chính là mẹ anh ta.

Người phụ nữ kia đang nói chuyện với một người đàn ông khoảng ba mươi tuổi. Và em có thể hiểu tại sao Chàng Trai Trẻ Đầy Trách Nhiệm lại lo lắng. Anh ta không ngừng nhip chân và nháy mắt quá nhiều. Nụ cười của anh ta không hiện lên trong mắt. Và giọng của anh ta biến đổi. Anh ta đang cố gắng thể hiện như một quý ông người Anh, nhưng em có thể nghe thấy những dấu vết của nguyên âm Mỹ, đặc biệt là những nguyên âm đôi.”

“A ha,” Lexington nói, rõ ràng tỏ ra hài lòng.

“Thế có nghĩa là gì?”

“Tôi qua em nói rằng em mất lòng tin vào khả năng đánh giá đàn ông. Em yêu, em có thể đánh giá đàn ông rất chuẩn.”

Cô ngọ nguậy. Cô không quen được khen ngợi về khả năng của mình.

“Là người đánh giá sắc sảo về đàn ông, em có thấy tính cách và cách hành xử của anh làm cho em thấy mình sẽ không an toàn với anh không?”

“Không,” cô thừa nhận.

“Trong trường hợp đó, em cho phép anh mời em một cốc cô-ca nóng trong phòng anh nhé?”

“Uống cô-ca nóng trong khi đeo tấm mạng này sẽ rất lộn xộn.”

“Anh sẽ bị mất. Em có thể bỏ tấm mạng ra.”

“Đó là một đề nghị rất tử tế, nhưng thưa ngài, đi đến phòng ngài sẽ khuyến khích ngài khi tôi không hề có ý định làm như thế.”

“Anh có thể làm gì để thay đổi ý nghĩ của em?”

“Em không định thay đổi ý nghĩ.”

“Phải có gì đó anh có thể làm, hoặc cho...”

Cô cắn má trong. “Anh nghĩ có thể mua được sự đồng ý của em?”

“Vấn đề không phải là mua sự chấp nhận của em, mà là để chứng tỏ lòng chân thành của anh. Các kỵ sỹ thời cổ lang thang trong những cuộc tìm kiếm bất khả thi để chứng tỏ rằng họ là người xứng đáng phụng sự người phụ nữ của mình. Anh sẽ làm như thế. Hãy nói điều em muốn, bất cứ điều gì, và anh sẽ tìm thấy nó cho em.”

“Trên tàu Rhodesia?”

“Nó là một con tàu lớn chở hàng nghìn khách, thậm chí còn nhiều hơn. Bất cứ thứ gì em muốn, nhiều khả năng là người nào đó sẽ có, hoặc có thứ gì đấy gần giống như thế.”

Nhưng nếu công tước tán tỉnh chị bằng hóa thạch của một con thú khổng lồ, ai biết chị sẽ đền đáp anh ta như thế nào.

Cô không nên. Anh nói đúng. Cho dù một vật hiếm có hay đặc biệt như thế nào, vẫn có khả năng là có người trên tàu có thể có.

“Anh là một nhà tự nhiên học,” cô nghe mình hỏi.

“Sao em lại biết?”

Cô rửa thầm trong lòng: Họ chưa bao giờ nói đến chuyện tại sao anh lại ra nước ngoài. “Em thấy những cuốn sách trong phòng anh, em đoán thế.”

“Bí ẩn và sắc bén.” Anh mỉm cười với cô.

Có lẽ anh đã mỉm cười với cô trước đây, nhưng chưa bao giờ trong ánh sáng, khi cô đang nhìn thẳng vào anh. Sự biến đổi đó thật đáng kinh ngạc. Những dấu vết của tảng băng trôi biến mất. Thay vào đó, tất cả biểu hiện là sự ấm áp và đẹp đẽ của vùng nhiệt đới.

Trái tim cô run rẩy, làm cô hốt hoảng. Anh đã làm lẫn lộn kế hoạch của cô còn chưa đủ hay sao?

“Giờ thì việc anh là một nhà tự nhiên có gì quan trọng?”

Cô gần như hoàn toàn chắc chắn rằng cả anh và những người khác trên tàu đều không có được thứ đang nằm trong suy nghĩ của cô, nhưng cô cảm thấy sợ hãi nhói ở bàn chân. “Em muốn một bộ xương khủng long.”

Anh nhướn mày. “Em đùa.”

“Không hề. Anh có không?”

“Không, không có. Chuyên môn của anh không phải là khủng long.”

Cô thất vọng ê chề. Cô thực sự muốn đi đến phòng công tước, bây giờ cô nhận ra. Nhưng cô muốn người khác quyết định cho cô, để cho số phận thúc ép hành động của cô.

“Tuy nhiên, anh có một thứ khác có thể coi là vật thay thế tương đương xứng đáng.”

Cô không nên để anh làm thế này với mình, gây trước đập tan những hy vọng vừa chớm nở và làm chúng sống lại trong giây tiếp theo. Đặc biệt là khi cô biết mình không nên nuôi dưỡng những hy vọng như thế ngay từ đầu. “Em không muốn xem những phần còn lại của một động vật lưỡng cư nhỏ bé hay một con bọ ba thù đâu nhé.”

“Không phải những thứ như thế.” Anh đứng dậy. “Em đến phòng anh trong một giờ nữa được không? Anh sẽ chuẩn bị nó sẵn sàng cho em.”

“Nếu nó không thật hoành tráng, em sẽ quay lưng và bước ra khỏi cửa.”

Anh mỉm cười với cô. “Và nếu nó đúng như anh hứa, em sẽ làm gì?”

Nụ cười đó sẽ là sự phá hủy đối với cô. “Có lẽ em sẽ ở lại và nhìn ngắm nó một lúc. Nhưng anh vẫn không nên mong đợi điều gì khác.”

“Anh không mong đợi. Nhưng anh luôn theo đuổi những gì mình muốn.”

Cô muốn anh làm thế. Số phận hay là anh, miễn là người khác quyết định thay cô. “Em sẽ muốn nhìn thấy anh làm thế, trong lúc bị bịt mắt,” cô nói, kiêu kỳ hết mức có thể.

“Thế thì anh sẽ khiến em đến với anh. Bây giờ nếu em thứ lỗi, anh phải đi gọi người đỡ vật nặng đó từ kho chứa hàng.”

Christian đã lường trước là sẽ gặp nhiều khó khăn, nhưng vật mua chuộc đã tỏ ra bất hợp tác hơn cả anh nghĩ. Đến lúc nó được đặt xuống trong phòng anh và đưa ra khỏi thùng, hơn một giờ đã trôi qua. Tuy nhiên, nhờ vào thói quen đến muộn mười lăm phút của nữ nam tước, những người phục vụ vừa đủ thời gian mang thùng đi và dọn sạch những đồng rơm vương vãi trên thảm.

Cô đến lúc họ đang ra ngoài. Những người đàn ông nhìn cô với vẻ tò mò và tán thưởng. Cô đã cởi bộ đồ bằng vải gabardine và thay sang bộ váy dành cho lúc đi dạo màu tím hoa cà khoe toàn bộ vóc dáng xinh đẹp của mình. Ngược lại, cô hầu như không để tâm đến sự chú ý của họ và tiến thẳng đến vật rất lớn nằm ở góc phòng khách.

Christian đóng cửa lại. “Tiến lên đi, hãy khám phá nó.”

Anh không thể trốn tránh một thực tế rằng món đồ mua chuộc này có thể là thứ duy nhất họ khám phá ra trong chuyến đi này.

Cô hất tấm vải bạt đang phủ lên vật mà anh hy vọng là phát hiện có giá trị nhất trong số những vật anh đã tìm được. Khối đá sa thạch cao một mét tám và dài một mét hai. Hai vết chân ba ngón in theo hai chiều ngược nhau, mỗi đầu chân dài sáu một cen-ti-mét và rộng bốn sáu cen-ti-mét. Ở giữa là một đường chéo những vết chân có kích thước bằng một phần tư.

“Ôi trời!”. Cô hít vào một hơi. “Tetrapodichnites.”

Tetrapodichnites là một thuật ngữ của dấu chân hóa thạch của thần lằn. Có vẻ như cô khá quen thuộc với những thuật ngữ thời tiền sử.

“Em có thể chạm vào nó không?”

“Tất nhiên. Trên bàn có giấy và bút chì nếu em muốn lấy bản sao. Và đây là một chiếc khăn bịt mắt để em có thể bịt mắt anh, nếu muốn bỏ tấm mạng ra.”

Anh đưa ra một chiếc khăn quàng lụa trắng. Cô quay lại. “Anh hứa là chiếc khăn bịt mắt sẽ ở yên chỗ.”

“Anh hứa.”

Cô lấy chiếc khăn, buộc nó quanh đầu anh, và đưa anh đến chiếc ghế dài. Không phải dễ dàng, nhưng anh kiềm chế để không kéo cô xuống chiếc ghế với mình. Anh muốn ngửi cô lần nữa, hít vào mùi hương mát lành của cô.

Cô bước nhanh qua bên kia phòng khách, trở lại với dấu chân.

Sự thích thú của cô khơi gợi trí tò mò của anh. “Em cũng là một nhà tự nhiên?”

“Không, nhưng khủng long là ngoại lệ.”

Anh hình dung ra cô nồng nhiệt áp sát vào phiến đá và mỉm cười với suy nghĩ có chiều hướng trẻ con của mình. Cô đang lần tay theo những dấu chân với vẻ tôn sùng và kính nể thì đúng hơn. “Chúng là những sinh vật tuyệt vời.”

“Đúng thế. Em đã tự khai quật được một con.”

Đó là điều anh không nghe thấy hằng ngày. “Khi nào? Ở đâu?”

“Em bắt gặp một bộ xương gần như hoàn chỉnh khi em mười sáu tuổi, trong một kỳ nghỉ với gia đình. Nó là một con thú khổng lồ. Tất nhiên em không biết là nó lớn đến như thế khi em nhìn thấy phần lồng ngực nhô ra khỏi mặt đất, nhưng em đã vui sướng dành cả thời gian còn lại của kỳ nghỉ để tìm ra.”

“Em tự đào một mình?”

“Không, tất nhiên là không. Anh chị em của em giúp, cũng như những đứa trẻ ở làng bên cạnh, và mấy anh chàng muốn biết cái đám này đang nặng xì lên vì cái gì?”

“Đó là loài vật gì?”

Một khoảng im lặng dài. “À... Ừm... Một con rồng Swabia.”

“Thần lằn rộng? Anh thích những con vật to đẹp đó. Em đã làm gì với bộ xương?”

“Tất nhiên, em muốn trưng bày nó ở nhà, nhưng không ai cho phép em.”

Anh cười khế. “Anh có thể hiểu tại sao.”

Một con thần lằn rộng trưởng thành có thể dài hơn chín mét. Ngay cả với dinh thự Algernon rộng lớn như cung điện, trưng bày nó sẽ lấn át không gian và bố cục của toàn bộ nơi đó.

“Em hiểu ra sau một thời gian và quyên tặng nó cho một bảo tàng.”

Âm thanh của bút chì chà trên giấy – cô đang bắt đầu lấy bản sao của một vết chân. “Bảo tàng nào?”

“Nó sẽ được giấu tên.”

“Em sợ anh sẽ đến và tìm ra danh tính của em.”

“Em chắc rằng anh phải dành thời gian cho những thứ quan trọng hơn nhiều, nhưng em

sẽ không đánh liều đâu.”

“Tại sao không, khi em đã đánh liều thử thách lớn nhất trong một thời gian dài?”

Tiếng bút chì giảm dần, sau đó tiếp tục khẩn trương hơn. “Chính xác là vì em có thể biến vào thình không nên em mới đánh liều. Anh nghĩ đây là cái gì?”

Mất một giây anh mới nhận ra rằng cô đang nói về dấu chân hóa thạch. Cô lại thay đổi chủ đề. “Có thể là thằn lằn răng giông mới lớn. Hoặc có lẽ là một loại thú săn mồi nào đó.”

“Anh nghĩ nó bao nhiêu tuổi?”

“Anh đoán là khoảng cuối kỷ Jura đến đầu kỳ Phấn trắng.”

“Thật kỳ diệu,” cô lẩm bẩm, “Một thứ mong manh và dễ mất như một tập hợp dấu chân có thể lưu giữ trong một trăm năm mươi triệu năm.”

“Điều gì cũng có thể xảy ra ở những điều kiện thích hợp.” Anh chạm đầu ngón tay vào chiếc khăn bịt mắt. Cô đã buộc chặt. Nhưng mắt anh không nhìn thấy màu đen, mà là màu đất son sẫm với những vạch sáng màu đồng. “Em đã bao giờ đi săn hóa thạch chưa?”

“Chưa.”

“Tại sao lại không, nếu em thích việc đó đến thế?”

Cô không trả lời.

“Em yêu, hãy nhớ là anh không thể nhìn thấy em. Vì thế nhún vai hay đảo tròn mắt không đủ để là câu trả lời.”

“Em không đảo tròn mắt.”

“Nhưng em nhún vai?”

Anh coi sự im lặng của cô có nghĩa là có. “Em nói em phát hiện ra con rồng Swabia lúc mười sáu tuổi. Em kết hôn khi bao nhiêu tuổi?”

“Mười bảy.”

“Chồng quá cổ của em có nghĩ rằng quanh quẩn với những dụng cụ đào bới sắc nhọn và những bộ xương cổ là trò tiêu khiển không phù hợp với phụ nữ không?”

Một sự im lặng nữa, một sự đồng tình trong im lặng khác.

“Nếu anh nhớ không nhầm,” anh nói. “Một vài khám phá quan trọng nhất trong lịch sử cổ sinh vật của Anh phải được ghi nhận cho một người phụ nữ.”

“Đúng thế, Mary Anning, em đã đọc về bà ấy. Chồng em nói phát hiện của bà ấy là nhờ may mắn mù quáng.”

Anh khịt mũi. “Nếu Chúa thấy trao cho một phụ nữ may mắn mù quáng nhiều đến thế là thích hợp, ngài không thể nào phản đối niềm đam mê đó của phụ nữ.”

Tiếng sột soạt của bút chì dừng lại. Tiếng bước chân cô tiến về phía bàn, có lẽ để lấy một tờ giấy khác? “Anh đang cố gắng quyến rũ em bằng lời nói,” cô nói bằng giọng tinh quái.

“Như thế không có nghĩa là anh không thành thật. Hãy đi khai quật cùng anh lần tới nếu em không tin anh.”

“Em tưởng chúng ta thỏa thuận rằng em sẽ biến mất trong không khí lúc chúng ta nhìn thấy đất liền.”

“Nhưng không có gì ngăn cản em quay lại với anh, đúng không? Em biết anh là ai. Em biết tìm anh ở đâu.”

“Anh sẽ sớm kết hôn, và điều đó đủ để trở thành chương ngại vật cho em.”

“Anh có thể trì hoãn việc kết hôn.” Mẹ kế anh sẽ lấy đầu anh, nhưng vì nữ nam tước, anh sẵn sàng gánh chịu những cơn giận mất lòng hiểm hoi của nữ công tước quả phụ.

“Như thế cũng không thay đổi được gì.”

Anh lắc đầu. “Em đúng là nhẫn tâm, nữ nam tước ạ.”

Cô không bỏ lỡ một nhịp. “Và anh, thưa công tước, muốn quá nhiều.”

Sau đó anh để cô yên, nhưng sự tập trung của Venetia đã bị phá hủy.

Tại sao trong tất cả mọi người, anh lại chứng tỏ mình là một người có tư tưởng phóng khoáng như thế? Và mời cô tham gia một cuộc khai quật có tổ chức! Cô đã mơ ước điều đó trong nhiều năm. Bất cứ khi nào nghe đến một phát hiện mới quan trọng, cô ước rằng mình là người được trao tặng một mạch trầm tích giàu có và đặc quyền hé mở lịch sử ẩn giấu của quá khứ địa chất.

Sau mười lăm phút, cô thu lại những bản sao và đặt mũ lên đầu. Bất anh đeo chiếc khăn bịt mặt lâu hơn nữa là không lịch sự. “Cảm ơn, thưa công tước. Đúng là một niềm vui lớn. Em sẽ tự ra ngoài.”

Có phải cô đã cố tình đi qua chiếc ghế dài thật gần? Chắc chắn cô cảm thấy quá chóng mặt khi anh kéo cô ngồi lên đùi anh. Hắt tung chiếc mũ có mạng, anh hôn cô cuồng nhiệt. Máu cô sôi lên. Những khu vực nhất định không nên nhắc đến trên cơ thể cô rợn rợn đòi hỏi.

“Anh không muốn quá nhiều,” anh thì thầm trên môi cô. “Nếu em sẽ biến mất vào cuối hành trình này, để cho công bằng, em sẽ không rời khỏi tầm nhìn của anh trong thời gian còn lại.”

Lẽ ra anh phải mang về bắt lực lúc mang chiếc khăn bịt mặt. Nhưng anh lại thật quá quyết và tự tin. Trái tim cô đập dồn dập. “Em cần phải đi.”

“Khi nào anh gặp lại em?”

“Anh không cần gặp lại em.”

“Rất cần, chắc chắn rất cần... Anh chưa từng thích thú với bất kể điều gì dù chỉ bằng một nửa so với sự hiện diện của em trong một thời gian rất, rất dài.”

Vậy tại sao anh không chiếm đoạt cô ngay ở chỗ này? Cô có thể cảm thấy sự cương cứng của anh áp sát vào cô. Cô muốn anh mang cô đi như một kẻ Visigoth[3] cướp bóc và khuất phục ý chí của cô.

[3] Một bộ tộc người Goths đã xâm chiếm Rome vào thế kỷ thứ 4 và sau đó thành lập một vương quốc mà nay là Tây Ban Nha và Pháp.

“Em miễn nhiễm với những thứ phù phiếm ngọt ngào,” cô tuyên bố, một sự thú nhận bằng những âm tiết run rẩy.

“Anh chưa bao giờ nói một lời phù phiếm ngọt ngào trong đời,” anh nghiêm trang nói. “Khi anh ở với những người phụ nữ khác, dường như chỉ cần một phần của anh ở đó và phần còn lại của anh muốn ở nơi khác, một thời điểm khác. Nhưng với em, anh không bị chia ra làm hai. Anh không bị ám ảnh bởi những suy nghĩ khác và những mong ước khác. Em không thể hiểu được điều đó mãi nguyện đến như thế nào, tất cả đều ở đây, tất cả đều hiện diện.”

Và anh không thể biết được gán cho những tài sản thần kỳ như thế khiến cô hài lòng đến như thế nào. Cô chẳng có gì có thể xếp ngang hàng với diện mạo của mình, nhưng cô có thể nhận chút công trạng, không phải sao, khi mà sự hiện diện của cô, chứ không phải khuôn mặt của cô, có thể nắm giữ được một người đàn ông?

“Em không cần phải đi đâu,” anh lẩm bẩm.

“Có.” Cô sợ phải chịu trách nhiệm cho sự lựa chọn của mình. Lần cuối cùng cô liệu mình đưa ra quyết định, cô đã mang đến cho mình nhiều năm đau đớn và khổ sở.

“Nhưng em sẽ trở lại,” cuối cùng anh cũng nói với vẻ chuyên quyền. “Điều đó là không thể thương lượng. Em sẽ ăn tối ở đây, với anh.”

Cô nhìn vào đôi môi thanh nhã của anh, chiếc cằm xương xương như tạc, và chiếc khăn bị mặt vẫn còn ở nguyên chỗ một cách hoàn hảo. Bên dưới lòng bàn tay cô, ngực anh nâng lên và hạ xuống. Cô phải siết chặt tay lại để không bắt đầu cởi khuya áo của anh ngay lúc này.

“Được rồi,” cô nói. “Nhưng chỉ bữa tối thôi đấy.”

Chương 7

“Anh cảm thấy thiếu thốn,” Christian nói.

Cô đã giữ lời và đến ăn tối. Anh đã ăn trước đó để cô không cảm thấy phải có nghĩa vụ dứt cho anh ăn trong khi anh vẫn bị mất. Sau đó, cô dẫn anh đi đến chiếc trường kỷ để anh thưởng thức một ly rượu khác và rút về góc bên kia của phòng khách để ngắm nhìn những dấu chân hóa thạch kỹ hơn.

“Em đang ở trong phòng của anh, anh nên vui mừng tốt độ mới phải.” Cô không hề nhân nhượng.

“Anh vui mừng. Nhưng điều đó không thay đổi sự thật rằng anh bị thiếu thốn. Nếu anh không thể nhìn thấy mặt em, thì lẽ ra anh phải được nhìn thấy phần còn lại của em. Và nếu anh không thể nhìn thấy em tí nào, lẽ ra anh phải được tự do chạm vào em.”

Cô khịt mũi, không hề thông cảm với tình cảnh của anh chút nào. Anh mỉm cười. Với tước hiệu và cách cư xử khó gần, anh thường khiến hầu hết phụ nữ và phần lớn đàn ông sợ hãi. Tuy nhiên, cô không hề có chút hối cải về việc đặt anh vào đúng chỗ của mình.

Ngón tay anh chạm vào thứ gì đó, chiếc mũ của cô. Anh cầm lên và quay tròn nó trong tay. “Nói cho anh biết em đang làm gì đi.”

“Liếc mắt đưa tình với những vết chân, tất nhiên. Em còn ở đây vì cái gì nữa?”

Anh tự giải trí cho mình bằng cách tưởng tượng cô liếm phiến đá. “Giống như lý do em đến đây tối qua... Để hiểu anh nhiều hơn.”

“Tối qua em đã có đủ để dùng trong vài năm rồi.”

Anh cười nắc nẻ, đặt chiếc mũ xuống đầu ghế bên kia. “Anh không thể quyết định xem đó là một lời khen hay một lời xúc phạm.”

“Khi tôi khen ngài, thưa công tước, ngài sẽ biết ngay.”

“Ái chà! Em đã cũng có quyết tâm của anh, thưa quý bà. Em sẽ khen anh trước khi đêm nay qua đi.”

“Ngài có những hóa thạch rất đẹp, thưa ngài... Và đó là tất cả những lời khen ngài có được.”

Anh mỉm cười và uống một ngụm rượu. “Anh rất thích thử thách.”

Một sự tự tin rất thoải mái, dễ nhận thấy. Và không hề có chút gì khoe khoang khoác lác dễ vỡ của Tony, điều mà cô đã không nhận ra cho đến khi quá muộn.

“Hãy kể cho em nghe, có phải anh xuất thân từ một thị tộc cầu tiến không?”

“Không,” anh nói, giọng anh hoàn toàn bình thản và thân thiện, không hề có chút dấu hiệu nào cho thấy có thể anh đang rình mồi. “Đúng ra là, dòng họ de Montfort luôn luôn thủ cựu. Dòng họ của anh không buồn hạ cổ nói tiếng Anh cho đến thời của Shakespeare.”

Cô xoa một bàn tay đi găng dọc một vết chân nhỏ hơn. “Anh có gặp phản đối nào từ gia đình khi anh quyết định trở thành một nhà tự nhiên không?”

“Cha anh cực kỳ phản đối.”

Anh dốc cạn ly. Cô không thể rời mắt khỏi cổ họng anh. “Điều đó có gây ra nhiều phiền toái không?”

Anh đặt ly xuống thăm. Đó có phải là dấu hiệu anh đã sẵn sàng vồ mồi? “Ông nở ra một vài tràng đả kích lúc này lúc kia, nhưng muốn kéo anh ra khỏi con đường anh muốn theo đuổi là không hề dễ dàng. Nói chung anh phớt lờ ông.”

Ngón tay anh khẽ lần theo vành ly. Cô không thể không nhớ đến đêm hôm trước anh đã chơi đùa như thế nào với cơ thể căng như dây đàn của mình bằng những cái vuốt ve khéo léo như thế. “Hầu hết những người trẻ khó mà gạt bỏ mệnh lệnh của cha mẹ.”

Anh ngồi thẳng dậy, cánh tay dài đặt trên thành ghế, một cử chỉ quả quyết, cởi mở. “Cha anh tự cho mình là cực kỳ quan trọng, nhưng ông lại là một người vô tích sự, điều đó khiến anh dễ dàng ngoảnh cái tai điếc về phía ông. Bên cạnh đó, anh biết nhà bếp ở đâu, bắt anh lên giường mà không được ăn tối không phải là điều đáng sợ.”

Gần như cô đã ép lưng vào phiến đá. “Gia đình em luôn chú ý nhắc nhở để em không trở thành một người tự nuông chiều chính mình. Điều đó và quan điểm của chồng em đủ để thuyết phục em rằng nếu cố tình tìm kiếm hóa thạch để khai quật, em đang theo đuổi một cơn bốc đồng ích kỷ và gàn dở.”

Anh mỉm cười rất khế. “Em dễ bị thuyết phục như thế sao?”

Họ có còn nói về hóa thạch nữa không? “Em cũng không hoàn toàn tán thành thú vui của riêng mình. Em muốn tìm thấy những bộ xương hóa thạch lớn hơn, đẹp hơn và bất ngờ hơn những gì đã được khai phá, chứ không phải vì em là một nhà tự nhiên nghiêm túc cố gắng khám phá ý nghĩa của thế giới.”

Anh đứng lên. “Muốn một thứ gì đấy lớn hơn, đẹp hơn và bất ngờ hơn không có gì là sai. Khao khát săn lùng luôn là động lực thúc đẩy chúng ta, cho dù chúng ta tìm kiếm một hành tinh khác, một định luật vật lý mới, hay là những hóa thạch ẩn chứa tri thức cho biết chính xác tại sao cuộc sống rời khỏi đại dương và bước lên đất liền.”

Anh vẫn còn ở tận bên kia phòng, vẫn bịt mắt. Và cô đã không thể thở được. “Em nên đi,” cô buột miệng.

Anh hơi nghiêng đầu sang một bên. “Em an toàn với anh. Em biết thế mà.”

Anh đã sai. Cô đã không ở trong tình trạng nguy cấp như thế này trong một thời gian dài, rất dài. Cô ngu ngốc làm sao, hy vọng rằng anh sẽ quyết định thay cô. Không phải cô đang chơi với lửa, mà là cô đang tung hứng những bó thuốc nổ đã châm ngòi. Với mỗi chút niềm vui cô dám tiếp nhận lúc này, cô sẽ trả giá bằng đau đớn gấp nhiều lần sau này.

“Cảm ơn vì bữa tối. Cảm ơn vì niềm vui được nhìn thấy tetrapodichnites.” Lời nói riu vào nhau khi cô vội vã bỏ đi.

“Em sẽ khiến đêm nay trở nên rất dài với anh.”

“Em xin lỗi, nhưng thực sự em không thể ở lại lâu hơn nữa.”

Anh đối mặt trực diện với cô. “Vậy thì chúc ngủ ngon. Sáng mai anh sẽ gặp em cùng thời gian và địa điểm để đi dạo.”

Cô lắc đầu. “Chúng ta gặp lại chẳng có ý nghĩa gì.”

“Anh nghĩ anh đã bày tỏ rất rõ rằng mình thích sự bầu bạn của em ngay cả khi em không trần truồng bên dưới anh.”

Miệng cô khô đi. Ký ức về sự phóng đảng đêm hôm trước, của khoái cảm anh chất lên cô..., cô phải hắng giọng trước khi có thể tiếp tục nói. “Vì dù sao chúng ta cũng sẽ đường ai nấy đi, có lẽ chúng ta nên làm thế sớm còn hơn muộn.”

Anh ngồi xuống lần nữa, bàn tay anh nắm lấy chính giữa chóp mũ. “Anh xin lỗi vì ý kiến của chúng ta không giống nhau,” anh chậm rãi nói, ngón tay vuốt trên mép tấm mạng che mặt.

Cô muốn bàn tay anh trên cơ thể cô, tự do vuốt ve cô. “Nếu anh đưa mũ cho em, em sẽ tự ra ngoài.”

“Nếu anh không bao giờ nhìn thấy em nữa, anh xứng đáng có một nụ hôn tạm biệt,” anh nói. Anh chuyển từ sự tán đồng dễ chịu sang đòi hỏi không thể thay đổi được một cách trơ trẽn.

“Như thế là không khôn ngoan,” cô yếu ớt nói.

“Anh sẽ để nguyên hai tay trên mũ. Hơn nữa, em nợ anh điều đó.”

Tại sao cô không thể chỉ muốn một thứ mà thôi? Tại sao cô phải khao khát thứ nguy hiểm như điện giật ngay cả lúc cô đang tuyệt vọng bám lấy sự an toàn, một sự an toàn cô độc, nhưng là nơi ẩn trốn duy nhất cô từng biết?

Cô đẩy người ra khỏi phiến đá, tiến qua phòng, ngồi xuống mép trường kỷ, và chạm môi vào môi anh trong một giây rất nhanh.

“Đừng lừa anh, đó không phải là một nụ hôn.”

Công tước Lexington đã nói, ngài không thể bị từ chối.

Cô chống tay trên tay ghế cuộn của chiếc trường kỷ và ngả người về phía trước. Môi cô

chạm vào môi anh. Cô hít một hơi thở sâu và dần tới.

Anh có vị rượu vang, rượu vang đỏ mạnh nhiều năm tuổi hơn cả tuổi hai người cộng lại... Và ham muốn. Cô đã quen bị người khác khao khát. Nhưng khi cô lần lười theo rằng anh, chính sự căng thẳng của cơ thể anh, như thể anh phải kìm chế mình để không chế ngự cô lại kích thích cô.

Không ai từng muốn cô nhiều như anh.

Cô chấm dứt nụ hôn nhưng không di chuyển, môi cô lơ lửng trên môi anh vài phân. Hơi thở của họ hòa trộn, rối loạn và đứt quãng. Đột nhiên cô không thể chờ. Bàn tay cô dò dẫm trên khóa quần anh. Anh kéo chiếc váy hẹp lên và đẩy sang một bên. Cô rên lên khi ngón tay anh chạm vào cô qua đường may của bộ áo liền quần mặc trong.

Anh cắt đứt nụ hôn. “Anh có một miếng bọt biển ở đâu đó.” Giọng anh nghe như thể vừa trèo cầu thang cả tiếng đồng hồ.

“Không cần, em không thể mang thai.” Cô níu lấy tay anh và hôn anh dữ dội hơn, bị khuất phục bởi một dục vọng mạnh mẽ sánh ngang với dục vọng của anh.

Và sau đó không còn những từ ngữ, chỉ có sức nóng, sự khẩn thiết, và khoái cảm chồng lên khoái cảm.

Christian chơi đùa với những ngón tay mảnh mai, mềm dẻo của nữ nam tước.

Anh đã đưa mình lên đỉnh ba lần. Còn với cô, anh không thể đếm được, cô đã đạt đỉnh gần như ngay khi anh đi vào trong cô. Và vẫn còn ngây ngất cuồng dại trong một lúc lâu sau đó.

Anh mỉm cười. Cô khiến anh cảm thấy ấn tượng với chính mình. Như thế này thật không giống anh. Anh tin rằng một quý ông nên có đủ khả năng ở trên giường, một kỹ năng cơ bản giống như điều khiển ngựa và bắn súng: Không có gì để ba hoa. Nhưng bây giờ anh cảm thấy mình giống một con gà trống vừa mới xung trận giữa một chuồng gà: Sấn sàng nhảy lên mái và gáy vang.

Anh không thể nhớ rõ mọi chi tiết, nhưng lúc nào đó, anh đã tắt đèn, giật chiếc khăn bịt mặt ra và bế cô lên giường. Và bây giờ họ nằm dưới những tấm chăn một cách ấm áp, đầu cô đặt trên vai anh.

“Anh không nghĩ mình từng tự hào như thế này về bản thân, ngay cả lần đầu tiên phát biểu ở Hiệp hội Hoàng gia.”

“Ừm,” cô lẩm bẩm. Trong một phút anh băn khoăn không biết có phải cô đã co mình lại lần nữa hay không. Nhưng cô nói, “Ngài đánh giá cao những điều kỳ lạ, công tước ạ.”

“Em là một điều kỳ lạ, chắc chắn rồi, nữ nam tước à, nhưng em là một điều kỳ lạ xinh đẹp.”

Cô động dậy. “Anh không biết em trông như thế nào.”

“Và điều đó làm em bớt đẹp đi? Anh không nghĩ thế.”

“Chúng ta mới biết nhau hai ngày rưỡi, ba ngày? Em dành phần lớn thời gian đó từ chối ngủ với anh hoặc thay đổi quyết định và ngủ với anh. Việc đó có gì đặc biệt đáng yêu hay sao?”

Anh ôm mặt cô. “Em có nhớ cuộc nói chuyện sáng nay và đánh giá của em về những quý ông trong phòng giải lao không? Có một anh chàng trẻ đi cùng bà cô già bị một họa sỹ tự tin cuốn hút. Anh đã nói chuyện với anh chàng đó chiều nay. Cậu ta kể với anh là em đã cảnh báo cậu ta về ông Egbert.”

“Ai cũng sẽ làm thế.”

“Ai cũng nên làm thế, nhưng không phải ai cũng sẵn sàng gánh chịu phiền phức như thế.” Anh vuốt thẳng một sợi tóc rối của cô. “Và em có biết tại sao em từ bỏ việc đeo đuổi những cuộc khai phá hóa thạch vĩ đại khác không? Bởi vì em trân trọng hạnh phúc của chồng em hơn hạnh phúc của chính mình. Anh ta không xứng đáng như thế, nhưng điều đó không làm thay đổi sự thật là em luôn nhường nhịn và biết quan tâm đến người khác.”

“Hoặc chỉ là một cô gái rất trẻ, rất không chắc chắn về bản thân mình.”

Anh xoay mặt cô lại và hôn lên cằm. “Em đang cố gắng làm anh nghĩ về em bớt tốt đi đấy à?”

“Không, nhưng em không muốn anh nghĩ em tốt hơn những gì em xứng đáng.”

Cô rút tay ra khỏi tay anh. Khi ngón tay anh rời khỏi mặt cô, anh nhận ra rằng bàn tay cô đang bắt chéo ở cổ họng, cánh tay che ngực đi. Như thể bây giờ cô phải bảo vệ mình khi mà những đam mê đã dịu đi.

Anh hôn lên bờ vai cô, làn da bên dưới môi anh mềm mướt đến không ngờ. “Vậy em đáng được nghĩ đến như thế nào?”

Cô không trả lời.

“Em đang đối mặt với một người đàn ông làm khoa học em yêu. Để thay đổi quan điểm của anh, em không thể đưa những chứng cứ chung chung, mà phải thật xác đáng. Hoặc là anh sẽ tiếp tục nghĩ rằng em là một vị thánh trong cơ thể của một kỹ nữ.”

Cô thở dài, một âm thanh bất đắc dĩ. “Em đã từng nói với anh là em không thể mang thai rồi phải không? Mười tám tháng sau khi kết hôn, chồng em quyết định đi khám bác sĩ. Hai vợ chồng em đã tư vấn một loạt bác sĩ trong vòng hai năm. Em sẽ...”, giọng cô áp úng. “Em sẽ bỏ qua cho anh những miêu tả cụ thể. Nhưng anh sẽ sai lầm nếu nghĩ rằng anh ta khẳng khái yêu cầu em khám tất cả những bác sĩ đó. Không, sau người bác sĩ đầu tiên nói rằng em không thể mang thai, em là người đã đi đến hết người này đến người khác, gồng mình gánh chịu hết cuộc kiểm tra này đến cuộc kiểm tra khác, tất cả chỉ vì em muốn

chứng tỏ rằng anh ta là người chịu trách nhiệm cho bệnh vô sinh. Anh gọi như thế là nhường nhịn và biết quan tâm đến người khác hay sao?”

“Có lẽ là không, nhưng em sẽ không bao giờ thuyết phục được anh đứng về phe hần ta để chống lại em.” Thực ra, anh đang muốn khai quật xương cốt của gã đàn ông đó lên và cho hần một cú đá thích đáng. Tên khốn kiêu gì mà lại đẩy vợ mình đến tình trạng khốn khổ như thế? Và chỉ sau một năm rưỡi, trong khi rất nhiều cặp vợ chồng đã không sinh con trong một thời gian dài hơn nhiều. “Vậy, cuối cùng điều gì đã khiến em từ bỏ?”

Bàn tay cô siết chặt vào nhau. “Một cô hầu gái đến gặp em. Chồng em đã quan hệ với cô ta trước đó. Cô ta nói với em rằng bụng cô ta đang lớn dần lên, rằng cô ta có một kẻ theo đuổi khác sẵn sàng kết hôn với cô ta nếu em cho cô ta một phần hồi môn nhỏ. Em cho cô ta tiền, cô ta bỏ đi, và em không đi khám thêm bác sĩ nào nữa.”

Anh quay cô về phía mình và ôm thật chặt. “Anh rất tiếc.”

“Lúc đó em rất trẻ. Em thậm chí chưa muốn có con. Tất cả những gì em muốn làm là chứng tỏ cho chồng em biết anh ta sai lầm như thế nào về chứng vô sinh của em. Em đã tin rằng nếu em làm thế, em có thể chứng minh rằng anh ta còn sai lầm ở những việc khác, và đó không phải là cách suy nghĩ của một người rộng lượng, tình cảm.”

“Em sai rồi,” anh nói chắc chắn. “Để anh kể với em vài điều về mẹ kế anh, một trong những người rộng lượng, tình cảm nhất mà anh đã may mắn được biết. Cha anh thì hoàn toàn ngược lại. Em biết bà làm gì không? Bất cứ khi nào ông mang nhân tình về nhà, bà ném phi tiêu vào bức chân dung ông tặng bà vào ngày cưới. Cả hai bọn anh cùng làm, và đã trải qua những giờ vui vẻ nhất khi anh còn trẻ, ném phi tiêu vào chân dung của cha anh.

Anh không nghĩ xấu đi về bà. Ngược lại, anh đánh giá cao vì bà đã không biện hộ cho ông. Cha anh là một con lừa, tại sao bà cứ phải vờ như ông không phải như thế? Và tại sao em lại không nên chứng minh là chồng em sai? Không may là ngay cả một chiếc đồng hồ hồng cũng đúng hai lần trong ngày, nhưng điều đó không có nghĩa là anh ta không sai trong những việc còn lại.”

Bên dưới anh, bàn tay cô thả lỏng. Cô tặng anh một nụ hôn nhanh vào má. “Cảm ơn anh. Em hiếm khi được nghe tiếng nhạc nào ngọt ngào hơn và chắc chắn rằng chưa nghe được những từ ngữ nào ngọt ngào hơn.”

Anh đáp lại bằng một nụ hôn vội vào trán cô. “Vậy tối nay em sẽ ở lại chứ?”

Giọng cô đầy phiền muộn. “Em có thể biến thành một quả bí ngô vào lúc bình minh.”

“Anh sẽ bịt mắt ngủ. Không sợ nhìn thấy quả bí nào đâu.”

Cô cười khúc khích. “Anh sẽ làm thế vì em?”

“Tất nhiên. Đó là điều ít nhất anh có thể làm vì em.”

Cô áp lòng bàn tay vào má anh. “Anh không phải làm như thế, em sẽ ở lại.”

Họ làm tình một lần nữa. Sau đó, cô dễ dàng chìm vào giấc ngủ. Anh lắng nghe hơi thở của cô sâu hơn trong giấc ngủ, nhịp điệu và sự nhẹ nhàng của nó thân mật hơn bất cứ điều gì anh từng biết.

Christian là người thức dậy trước, anh luôn là người dậy sớm.

Anh không thấy một quả bí trên giường. Nằm trong vòng tay anh, cô vẫn là một người đàn bà, làn da mềm mại, cánh tay ấm áp và mái tóc mượt mà. Cô đã đập một phần chấn tung ra. Trong bóng tối mờ ảo, bàn chân và bắp chân cô thật thon gọn và quyến rũ.

Nếu anh quay đầu lại, anh có thể nhìn thấy khuôn mặt cô.

Anh đã hứa với cô là sẽ không làm thế. Nhưng còn có thứ gì khác ngoài danh dự ngăn cản anh. Đó là... Tự nguyện không nhìn vào mặt cô có nghĩa là đã vượt qua những định kiến liên quan đến diện mạo phụ nữ của anh.

Anh nhấc chân lên, bước ra khỏi giường, và không trở lại cho đến khi đã buộc chặt khăn lên mắt.

Người phụ nữ trong gương thật xinh đẹp.

Venetia nhìn chăm chăm vào chính mình. Những đường nét quen thuộc của cô đã biến đổi. Bởi sự phấn khích, hân hoan và sự cẩn trọng đã quăng vào trong gió. Cô trông giống như một phụ nữ mới bắt đầu cuộc đời, hơn là một người bị đè nặng và đã hóa đá bởi những giấc mơ không thành.

Cô không phải là người duy nhất chú ý. “Madame est très, très belle ce matin – même plus que d’habitude,” (Sáng nay quý bà rất, rất đẹp, thậm chí còn đẹp hơn ngày thường) cô Arnaud nói.

“Merci,” cô lẩm bẩm.

“On dit que Monsieur le duc est beau.” (Nghe nói rằng công tước cũng đẹp trai)

Vậy là tin đồn về cuộc tình của họ đã lan truyền. Chuyện này là tất nhiên, tàu Rhodesia là một thế giới chật hẹp, nhàn rỗi.

Một tiếng gõ cửa vang lên. Nhịp tim của cô tăng lên. Công tước đến thăm ư? Cô nghĩ họ đã ngầm hiểu với nhau rằng nơi ở, cũng như danh tính của cô sẽ được giữ kín.

“Ai đấy?” Cô Arnaud hỏi.

“Chúng tôi là phục vụ trên boong tàu,” một người đàn ông trả lời bằng giọng Ai-len. “Chúng tôi mang đồ đến cho nữ nam tước.”

Chúng tôi. Đồ vật gì mà cần đến nhiều hơn một người mang?

Ba người phục vụ, cùng với sự trợ giúp của một chiếc xe đẩy, mang vào phòng cô một vật lớn hình chữ nhật, gói bằng vải dầu.

“Từ đức ngài, công tước của Lexington,” một người phục vụ nói.

Bàn tay Venetia đưa lên che miệng. Cô không thể tin được việc này. Cô ra lệnh cho những người đàn ông cởi bỏ lớp vải dầu và một lớp bạt khác.

Đúng là công tước đã tặng cô dấu chân hóa thạch.

“Vật này rất lớn. Nhưng nếu là tôi, tôi thích sô-cô-la hơn,” cô Arnaud nói.

Sô-cô-la, trời. Venetia sẽ vui vẻ từ bỏ tất cả sô-cô-la nếu cô có thể có được một di chứng thời tiền sử tuyệt vời như thế này. Cô boa cho mọi người thật hậu hĩnh, bao gồm cả cô Arnaud. “Tự mua sô-cô-la cho mình giúp tôi.”

Khi cô còn lại một mình, cô quỳ trước phiến đá và vuốt ngón tay vẫn còn đi đôi găng tay sạch nhất trên những dấu chân. “Còn tôi,” cô lầm bầm, “Đây chính xác là thứ tôi thích hơn.”

Trước khi cô rời khỏi phòng để gặp công tước, cô nhìn mình một lần nữa trong gương. Người đàn bà nhìn lại cô trông thật quyến rũ, vì không có gì đẹp hơn hạnh phúc.

Chương 8

Nữ nam tước đã đúng: Chờ đợi cô đến thật dễ chịu, thậm chí còn thú vị. Christian cảm thấy trẻ trung và phấn chấn, như một cậu trai vừa mới được rời khỏi trường.

Ngày hôm nay thời tiết vẫn lạnh lẽo nhưng trời lại sáng sủa. Hành khách chật kín boong dạo chơi, nhìn ngắm đàn cá heo nhảy múa và reo lên. Những chiếc ô ren vung vẩy, những cây ba-toong vung lên và chỉ trở; bầu không khí cũng vui nhộn như biển cả.

Cô xuất hiện như hiện thân của mùa xuân trong chiếc váy đi dạo lụa xanh, ngoài cùng phủ một lớp vải voan trong mờ. Lớp vải voan nhẹ lay động bắt sáng giống như mặt biển, rung rinh và nhấp nhô, trở thành một bức vẽ luôn biến đổi được tạo bởi ánh sáng và màu sắc.

Mọi người quay lại nhìn: Thật dễ hiểu vì sao họ đã trở thành đề tài bàn tán rôm rả nhất trên tàu. Anh luôn là một người kín đáo. Vậy mà bây giờ anh đang hẹn hò ở chốn thanh thiên bạch nhật. Và không những anh không bận tâm chút nào, mà còn cảm thấy tự mãn một cách vô lý vì người phụ nữ lộng lẫy kia đang tiến về phía anh và chỉ anh mà thôi.

“Lẽ ra em đã đến sớm hơn,” cô nói khi đến bên cạnh anh, “Nhưng em bị trì hoãn.”

“Ồ?”

“Cảm ơn anh vì món quà, thật quá hào phóng.”

“Không hề. Niềm vui nó mang đến cho anh chưa bao giờ nhiều bằng niềm vui anh có được khi tặng nó cho em.”

“Anh làm em hết sức cảm động, thưa đức ngài.”

Anh mỉm cười với cô. “Gọi anh là Christian.”

Anh chưa bao giờ cho phép bất cứ người tình nào được thân mật dùng tên anh. Cô ngẩng đầu lên. “Là anh sao?”

“Christian? Đôi khi. Và anh nên nói em là gì?”

“Ừm. Em tin rằng anh có thể gọi em là em yêu.”

“Em yêu của anh.” Mein Liebling. “Anh thích thế. Thật đáng yêu.”

Cô ngả người ra sau. Anh có ấn tượng rõ ràng rằng cô đang cười rất tươi sau tấm mạng che mặt. “Đáng yêu? Em sốc khi từ đó thoát ra khỏi miệng anh đấy, thưa công tước. Em nghĩ anh là một người nghiêm nghị.”

Anh đáp lại nụ cười của cô. “Anh đã thế.”

Cô tặc lưỡi. “Làm thế nào mà đáng tối cao lại sa ngã thế.”

“Khi anh còn nhỏ, anh đã đi tắm biển ở bờ biển Isle of Wight, Bristol Channel, và thỉnh thoảng ở Biarritz, phụ thuộc vào việc cha anh muốn dong thuyền đến đâu vào tháng Tám. Tuy nhiên, năm anh lên mười sáu tuổi, anh đã được bơi trong biển Địa Trung Hải lần đầu tiên. Anh dành cả tuần trong làn nước ấm áp tuyệt vời ở đó, và nó đã làm tiêu tan vĩnh viễn sự thích thú với Đại Tây Dương của anh.” Anh hôn lên mu bàn tay đi găng của cô. “Và em, nữ nam tước, đã làm hồng mọi sức hấp dẫn của một người đàn ông nghiêm nghị nơi anh.”

“Ôi trời, một món quà hào nhoáng và một sự so sánh với sức quyến rũ của Địa Trung Hải, anh có chắc mình đã từng là một người đàn ông nghiêm nghị không?”

“Anh rất chắc. Anh không biết mình đã bị mất cái gì.”

Cô hôn lên má anh qua tấm mạng và nói những từ anh đã mong được nghe. “Vậy thì, hãy để em làm anh hư hỏng thêm nữa.”

“Không thể nao!” Venetia cười khúc khích, vừa sừng sốt, vừa thích thú.

“Thật mà. Anh đã đánh ông, và không phải là tát bằng găng tay đâu. Anh nghĩ ông đang cưỡng bức bà. Vì thế anh kéo ông ra khỏi giường, xô vào tường và đấm vào mặt ông mạnh đến nỗi suýt nữa thì bị gãy tay.”

Cô rúc vào gần anh hơn. Họ đã quay về phòng, dành cả buổi chiều làm cái việc mà những người yêu nhau giỏi nhất. “Chuyện gì xảy ra sau đó?”

“Náo loạn. Mẹ kế anh kéo anh ra khỏi ngài Kingston, anh hét hoảng quăng chăn để che cho bà, ngài Kingston chảy máu và chửi thề. Đó chính xác là một thảm họa.”

“Em thích thảm họa, đặc biệt là những thảm họa đi kèm với kết thúc hạnh phúc.” Cô nên lo lắng cho mình nhiều hơn – một thảm họa đang tiến về phía cô mà không đi kèm một kết thúc hạnh phúc nào. Nhưng cô sẽ trả giá cho sự thiếu lý trí sau, cô sẽ nắm lấy mọi niềm vui và hạnh phúc trong những ngày ít ỏi còn lại trong chuyến hành trình này. “Anh có xấu hổ lắm không khi phát hiện ra rằng mình không phải là một anh hùng như anh đã nghĩ?”

“Xấu hổ vô cùng tận. Anh đưa cho nữ công tước một tấm ảnh của anh để làm bia cho hai người bọn anh ném phi tiêu.”

Cô đặt một bàn tay lên trái tim. “Việc đó rất đáng yêu.”

Anh mỉm cười. Thật trẻ và lời cuốn, vị công tước bịt mắt của cô. Cô mong mình có thể nhìn vào mắt anh làm sao, vào đúng những giây phút như thế này.

“Anh không biết làm việc gì khác,” anh nói. “Nhưng bà nhất quyết từ chối. Để bù lại, bọn anh ném phi tiêu vào một thân cây.”

“Thế còn ngài Kingston tội nghiệp?”

“Anh tặng ông một con ngựa non giống quý hiếm. Bọn anh đã có một cuộc nói chuyện xã

giao không liên quan đến cả mẹ kế hay vụ tai nạn kia. Và thế là lời xin lỗi của anh đã được đưa ra và chấp nhận. Họ kết hôn một tháng sau đó.”

Cô thở dài. “Một câu chuyện viên mãn.”

Anh quay hẳn về phía cô. “Em nên tái giá.”

“Anh nên mừng là em chưa tái giá, nếu không em không thể hẹn hò ở trên tàu.” Có lẽ vì anh đã quá thành thực, cô cảm thấy sự cần thiết phải nói toàn bộ sự thật. “Bên cạnh đó, em đã kết hôn lần nữa – một cuộc hôn nhân hình thức.”

“Thật ư?”

Cô gật đầu. “Người yêu của ông ấy là một người đàn ông khác và ông ấy sợ sẽ có người sử dụng điều đó để hủy hoại mình.”

“Vậy thì tại sao em lại bước vào cuộc hôn nhân như thế?”

“Những lý do thông thường. Người chồng đầu tiên đã khiến em khánh kiệt và em không muốn trở thành một gánh nặng với em trai em.”

Anh chống tay đỡ đầu. “Em có một em trai?”

“Một em trai và một em gái, sinh đôi, trẻ hơn em hai tuổi.”

“Và em bao nhiêu tuổi, em yêu?”

Cô cường điệu gất lên. “Giờ đó là câu hỏi em từ chối trả lời.”

“Hai tuần nữa anh sẽ tròn hai chín tuổi,” anh nói.

“Ôi trời, anh đúng là một đứa trẻ sơ sinh so với em.” Cô yên lòng, anh chỉ trẻ hơn cô vài tháng.

“Em sẽ tặng quà cho anh phải không? Trẻ con thích quà.”

“Em cho rằng mình có thể chân thành tặng anh một chiếc bút khắc tên.”

“Anh rất thích một chiếc bút khắc tên, và càng thích hơn nếu em đích thân tặng nó cho anh.”

Anh chưa bao giờ ngần ngại thể hiện mong muốn kéo dài mối quan hệ thân quen này vượt ra khỏi ranh giới của tàu Rhodesia. Cô ngưỡng mộ sự sẵn sàng bộc lộ mình hoàn toàn của anh. Trong quá khứ, Tony đã giữ kín ngay từ ban đầu, sẵn sàng để cô yêu anh ta nhiều hơn và sử dụng quyền lực đó với cô.

Cô lần theo mép dưới dải khăn bịt mặt, đi qua chóp mũi, dọc theo má anh. Điều tiếp theo cô biết là cô giật anh về phía mình, vắt chân qua eo anh, đưa lưỡi vào miệng anh. Cô muốn điều này. Cô muốn anh. Cô muốn thẩm thấu sự dũng cảm của anh qua sự đụng chạm, cho đến khi cô cũng cởi mở, dũng cảm và xứng đáng với sự gần gũi đang nâng cô lên như một con sóng.

Đêm thứ ba trên tàu Rhodesia, Christian cảm thấy mình giống như A-li-ba-ba, đứng trước cửa hang của Bốn mươi tên cướp, nôn nao trước những vật quý giá vượt trên cả trí tưởng tượng. Cô quý giá vượt trên cả trí tưởng tượng của anh.

Anh gần như run sợ khi được hạnh phúc như thế này. Được lắng nghe nhịp đập của trái tim cô và nghe thấy nhịp điệu của một bài thơ trữ tình. Được nắm tay cô và biết rằng anh sẽ không bao giờ mong muốn bất cứ thứ gì khác nữa. Để nhìn vào bóng tối không thể xuyên thấu và thấy một tương lai với những hứa hẹn không biên giới.

Có phải anh đang ngồi trên nóc một ngôi nhà xếp bằng bìa giấy? Một lâu đài làm bằng không khí và những ước vọng ngu ngốc? Có phải niềm hạnh phúc này chỉ là nỗi thèm khát luôn đi trước một cơn hồi tiếc mãnh liệt?

Những ngón tay cô lùa vào tóc anh.

“Anh nghĩ em đã ngủ rồi,” anh nói, hôn lên lòng bàn tay kia của cô.

“Em quyết định không phí phạm thời gian để ngủ nữa.”

Tàu Rhodesia lắc lư nhẹ nhàng, như một bài hát ru. Nhưng anh cũng đang rất tỉnh táo, cũng nhận thức sâu sắc về việc thời gian đang trôi đi. Thông thường, sau vài ngày trên biển, anh đã dần không nhận thấy tiếng ầm ầm của động cơ tàu. Tuy nhiên lần này, anh lưu tâm đến từng âm thanh nhỏ không ngừng nghỉ của nó. Mỗi vòng chuyển động của hai chân vịt mang anh đến gần hơn với một bờ biển khác.

“Kể cho anh nghe cảm giác ấy như thế nào đi, ở trong một cuộc hôn nhân hình thức.”

“Không hề giống như thế này, tất nhiên rồi, không có người tình trẻ, với cơ thể mạnh mẽ thỏa mãn em hàng đêm.”

Anh không thể không mỉm cười. “Đúng thế. Em chắc phải làm bong gân cổ tay để bù đắp lại cho sự thiếu thốn ấy.”

Cô cười giòn và đâm vào cánh tay anh. “Em nên xấu hổ khi thú nhận điều này nhưng lạ là em không thấy thế,” cô nói, xoa xoa chỗ cô vừa đâm. “Đúng là em đã suýt làm bong gân cổ tay một hoặc hai lần.”

“Chúa tôi, và làm phí phạm...”

Cô dùng tay bịt miệng anh và cười khúc khích.

Anh bỏ tay cô ra và bật cười. “Anh đã nói những thứ tồi tệ hơn nhiều và em thích thế.”

“Lúc chúng ta đang ở giữa chừng thì khác.”

Anh lăn người nằm lên trên cô. “Vậy thì anh sẽ nói điều đó lúc ở giữa chừng.”

Anh nói... Và những điều tệ hơn nhiều. Dựa trên phản ứng của cô, thì cô thích chúng cả.

“Người chồng thứ hai có tốt với em không?” Anh hỏi sau đó, đầu anh đang nằm trên lòng cô, ngón tay cô cào vào tóc anh.

“Ồ, có. Ông ấy là một người bạn lâu năm của gia đình, thực ra là một người họ hàng xa bên nhà mẹ em. Em đã biết ông cả cuộc đời. Cha em mất sớm, vì thế ông ấy là người đã dạy em cách sử dụng súng và chơi bài.”

“Một người lớn tuổi?”

“Lớn tuổi hơn cha mẹ em và rất giàu có. Khi ông ấy cầu hôn, đó là điều tuyệt vời nhất trên thế giới này. Em sẽ trang trải được nợ nần. Em sẽ lại là bà chủ trong ngôi nhà của chính mình. Và em sẽ không phải đối phó với một người đàn ông có thể khiến cuộc đời mình trở nên khổ khổ. Bọn em vạch ra kế hoạch...”

“Kế hoạch?”

“Ừm, nếu người tình của ông ấy cứ thường xuyên xuất hiện ở nhà bọn em thì sẽ có vẻ rất kỳ cục. Vì thế bọn em quyết định giả vờ rằng em là người đang ngoại tình với ông ta. Bọn em bắt tay cam kết những thỏa thuận đó và đưa nhau đến nhà thờ.”

“Và sống một cuộc sống bông-gân-cổ-tay mãi mãi về sau?”

Cô cười nắc nẻ. “Không phải ông ấy, ông ấy có người tình, nhớ không?”

“Em ghen tị với họ.” Anh nhận ra.

“Rất nhiều. Họ mãi mê với nhau. Có những lúc em cảm thấy mình thừa thãi, như một người đi kèm không biết đi đâu, ngay cả khi em đang ở trong ngôi nhà của chính mình, có thể nói như thế.”

Anh hiểu chính xác cảm giác của cô. Khi anh đến thăm mẹ kế và ngài Kingston, sự trợn vện của họ khiến cho hy vọng mong manh về tương lai của anh càng trở nên rõ nét hơn.

“Em có bớt cô đơn hơn trong những năm gần đây không?”

“Em trai em từ bỏ tình yêu của cuộc đời để kết hôn với một nữ thừa kế. Vợ cậu ấy đã yêu cậu ấy một cách vô điều kiện từ rất lâu rồi, em nghi ngờ thế. Và em gái của em, xin Chúa cứu giúp tất cả bọn em, đang yêu một người đàn ông đã kết hôn. So với họ, sự cô đơn của em dường như vô cùng tẻ nhạt, và có thể vui vẻ mà chịu đựng.” Cô vẽ những vòng tròn nhỏ trên cánh tay anh, hay đó là những trái tim? “Còn anh? Anh đã từng cô đơn chưa? Hay anh quá tự phụ để nghĩ đến điều đó?”

Anh vờ tay lên và nghịch nghịch vành tai cô. “Anh không nghĩ có người nào từng hỏi anh những câu hỏi như thế.”

Cô bắt động. “Em xin lỗi. Em không định thọc mạch. Đôi khi em quên mất là giữa hai chúng ta, chỉ có em là hưởng thụ sự xa hoa của việc nặc danh.”

Trong sự mãnh liệt của cuộc tình này, thật dễ để quên đi rất nhiều thứ quan trọng. Đôi khi, anh cảm thấy như thể anh chưa bao giờ biết đến thứ gì khác ngoài biển cả này, con tàu Rhodesia này, và cô. “Đừng xin lỗi vì đã quan tâm riêng đến anh, anh thấy yên tâm khi em không chỉ khai thác anh ở trên giường.”

Tiếng cười của cô vang lên như một chùm ánh sáng trong đêm. Anh vẫn còn ngạc nhiên vì cô không những chỉ cười, mà còn cười thường xuyên hơn. Anh thậm chí còn ngạc nhiên hơn khi anh là người khơi lên tiếng cười đó. Khi cô cười, không có gì là không thể. Anh có thể trèo lên đỉnh Everest, băng qua Sahara, và nâng lục địa đã mất của Đại Tây Dương lên trong cả ngày.

“Người Anh không có thói quen hỏi han về hạnh phúc của người khác,” anh nói. “Không phải bọn anh không biết chuyện gì đang xảy ra; chỉ đơn giản là bọn anh không nói về nó. Ví dụ như mẹ kế của anh không bao giờ hỏi tại sao đôi khi anh có tâm trạng ảm đạm. Nhưng bà đảm bảo rằng mình mời những người bầu bạn thú vị nhất vào bữa tối và mở chai rượu ngon nhất trong hầm của ngài Kingston. Hoặc là bọn anh sẽ đi dạo thật lâu và bà kể với anh tất cả những mẫu chuyện tầm phào mới nhất xảy ra giữa những người bạn của bà.”

“Anh thích chuyện phiếm?”

“Một nửa thời gian anh không biết bà đang nói về ai, và phần lớn thời gian những câu chuyện đi vào tai này đi ra tai khác của anh. Nhưng anh thích cái cảm giác bà đang đợi anh về để có thể kể với anh mọi chuyện. Anh thích khi nghĩ rằng cho dù anh không thể có mọi thứ mình muốn, anh vẫn là một người cực kỳ may mắn.”

“Anh không phiền nếu em hỏi cái gì mà anh không thể có chứ?”

Nếu là trước đây anh không thể kể với cô, nhưng bây giờ rào cản đó đã hạ xuống. “Khi mười chín tuổi, anh phải lòng một phụ nữ đã kết hôn.”

“Ồ,” cô lẩm bẩm. “Vậy là... khi anh nói rằng ở cùng những người phụ nữ khác, anh ước mình ở một nơi khác, cô ta chính là nơi khác đó?”

“Phải.” Bà Easterbrook là chướng khí của một sào huyệt thuốc phiện, kêu gọi một con nghiện cũ.

“Anh có còn yêu cô ta không?”

“Anh không hề nghĩ đến cô ta dù chỉ một lần kể từ khi gặp em.”

Trong sự im lặng, chỉ có tiếng rì rào của biển và hơi thở gấp gáp của cô.

Anh đẩy câu hỏi về phía cô lần nữa. “Em có chắc mình phải biến mất khi chúng ta chạm đến đất liền không?”

Và cuối cùng, Chúa cứu rồi, cô đã nói lời anh khao khát được nghe. “Hãy để em... Để em nghĩ về chuyện đó.”

Millie, nữ bá tước Fitzhugh, nhìn chăm chăm vào lục địa Mỹ đang xa dần.

Khi về đến Anh, chẳng còn lại mấy thời gian cho đến khi cô rút cuộc cũng trở thành vợ của Fitz. Theo đúng nghĩa.

Sao thời gian có thể trôi nhanh đến như thế? Tám năm. Đối với một cô gái mười sáu tuổi, tám năm là một nửa đời người, một khoảng thời gian dài kỳ diệu sẽ kết thúc trong một tương lai xa xôi như những vì sao. Vậy nhưng nó đang ở đây, đủ gần để có thể thăm thì với cô.

Cô không hối tiếc giao ước này: Họ đã ở trong một tình huống phức tạp và đau khổ; trì hoãn thực hiện nghĩa vụ vợ chồng của cuộc hôn nhân này đã đơn giản hóa cuộc sống và cho phép họ đối mặt với nhau dựa trên sự thân thiện và thực tế.

Nhưng cô lại hối tiếc thời hạn giao ước của họ. Nếu là bảy năm, chuyện chăn gối, và bất kể có hậu quả gì sau đó, đã ở lại sau lưng cô. Nếu là chín năm, cô vẫn còn có thêm thời gian để làm quen với ý nghĩ này.

Nhưng họ đã bắt tay thỏa thuận tám năm, và tám năm đang nhanh chóng hết hạn.

Fitz tin tưởng cô. Anh thích và tôn trọng cô. Vào ngày nào đó, cô thậm chí có thể mạo muội nói rằng anh ngưỡng mộ cô. Nhưng anh không yêu cô. Nếu một người đàn ông đã không yêu một phụ nữ sau gần tám năm chung sống, liệu có khả năng nào là anh ta sẽ thay đổi hay không?

“Chị hẳn đã bị lạnh rồi,” Helena nói, đến đứng bên cạnh Millie ở cuối lan can tàu trên khoang dạo chơi. “Chị đã ở ngoài này rất lâu.”

“Không thể lâu thế được, chị vẫn còn chưa đông cứng mà,” Millie nói, dành cho em chồng một nụ cười. “Còn em thì sao, em thân mến? Bài báo tiến triển đến đâu rồi?”

“Không tốt lắm,” Helena nói.

Liệu Fitz có quên mất thỏa thuận của họ nếu chuyện của Helena trở nên quá khó khăn không? Anh không hề đánh dấu ngày này lên lịch. Anh có rất nhiều phụ nữ để thỏa mãn nhu cầu dục vọng của mình. Và nhìn chung thì anh đối xử với cô như thể cô là một người em gái khác. Nếu ngày ấy đến và qua đi mà cô vẫn cô đơn một mình trên giường thì sao?

Điều đó sẽ làm cô vui hay khiến cô tan vỡ?

Millie đặt một bàn tay lên cánh tay Helena. “Đừng quá lo lắng về Venetia.”

“Em không thể. Em hy vọng chị ấy không tự cô lập, ở lì một mình trong phòng trên tàu.”

“Từ những gì chúng ta biết, có thể chị ấy đang có một cuộc tình nóng bỏng,” Millie nói.

Đó có lẽ không phải điều đúng đắn để nói, nhất là khi cô không hề có ý định bóng gió ám chỉ Helena.

Mặt Helena hiện lên vẻ buồn bã. “Em hy vọng thế. Chị ấy là một phụ nữ trưởng thành

hầu như không biết tận dụng sự tự do của mình.”

Và em là một phụ nữ trưởng thành đã quá lạm dụng sự tự do của mình?

Nhưng những gì Millie biết về tình yêu là tình yêu được đáp lại một cách nồng nhiệt, tình yêu với khao khát mãnh liệt cháy bỏng vượt qua không gian và thời gian, và cô chính là người đã phá hủy một tình yêu như thế?

Nhưng cô biết rằng Fitz sẽ không bao giờ lợi dụng một cô gái chưa kết hôn, như anh Martin đã làm. Helena đã phi nước kiệu đến vách đá mà không bị cản trở, ở đó nếu cô bị ngã, không ai trong số họ có thể kéo cô lên.

Cô không muốn có chuyện gì xảy ra với Helena. Giống như Venetia, Helena là người đã đối xử tử tế và chấp nhận Millie, đặc biệt trong những ngày Fitz hầu như không thể gồng mình nói chuyện với cô. Cô muốn Helena hạnh phúc. Và nếu không được thế, ít nhất là không bị hủy hoại và tẩy chay.

Cô nắm cánh tay Helena. “Nếu em không thể tập trung vào bài báo, em thấy sao nếu chúng ta dốc sức làm một chuyến đi bộ thật dài?”

Chương 9

Bầu trời phía tây bùng sáng. Ánh sáng khiến mặt biển trở nên lung linh. Những ngón tay cuối cùng của ban mai vuốt ve những đám mây nhẹ lơ lửng trên cao và mạ chúng thành màu vàng của loại rượu vang Calvados thượng hạng.

Christian chưa bao giờ nhìn thấy cảnh mặt trời lặn nào hoàn hảo hơn. Tuy nhiên, nữ nam tước không ở bên cạnh anh để chia sẻ cảnh đẹp rực rỡ này. Thay vào đó, cô đang ở trong phòng để trang điểm.

Hôm nay là ngày thứ sáu trên biển. Theo dự kiến, sáng ngày mai tàu sẽ ghé vào Queenstown, Southampton vào sáng ngày kia. Vì thế, anh đã vất vả để thuyết phục cô tham gia bữa tối do thuyền trưởng tổ chức vào tối nay. Cô nghĩ anh điên khùng, nhưng anh rất cương quyết. Anh muốn cho cô thấy rằng việc họ công khai xuất hiện trong khi cô vẫn mang mạng che mặt là điều có thể. Toàn bộ xã hội thượng lưu sẽ tuân theo ý muốn của anh và chấp nhận cô như vốn có.

Anh sẽ gạt bỏ toàn bộ chương ngại vật. Anh sẽ lát đường. Và anh sẽ trải những hóa thạch quý hiếm nhất trên con đường đó để cô xác nhận vị trí trong cuộc đời anh, vị trí thuộc về cô và chỉ cô mà thôi.

Venetia đã bắt đầu cân nhắc những chiến lược khả dĩ.

Có thể là nữ nam tước sẽ đề cập đến chuyện bạn mình – bà Esterbrook sống ở Luân Đôn trong một lá thư. Có lẽ Venetia, trong lúc gặp Christian vào một thời điểm nào đó trong mùa lễ hội, sẽ để lộ ra rằng nữ nam tước thân thiện vui vẻ với Seidlitz – Hardenberg đã kể rằng, gần đây mình cũng đã đi du lịch trên tàu Rhodesia. Và có lẽ, hơn hết, cô phải làm quen được với nữ công tước quả phụ, đến mức độ mà nữ công tước sẽ sẵn sàng đảm bảo cho nhân cách của Venetia.

Đây là lý do, cô uể oải nghĩ khi đang đi găng tay, những người có lý trí không sống cuộc đời hai mặt: Không có cách nào uốn nắn để một cuộc sống hai mặt trở lại thành một, đơn giản một cách trọn vẹn.

Cô Arnaud đã lấy miếng vải kim tuyến lấp lánh từ một chiếc váy mặc trong bữa tối khác của Venetia và biến tấm mạng che mặt thành một vật trang sức, cho dù vẫn rất lạ lùng, nhưng lại toát ra vẻ quyến rũ nhất định. Venetia lùi xa khỏi gương và xoay một vòng. Cô muốn sự hiện diện của mình làm tăng thanh thế của anh, chứ không phải làm giảm đi. Chiếc váy dành cho bữa tối màu xanh cô-ban có mọi yếu tố cần thiết của một chiếc váy, và tiếp màu mắt cô, nếu ai đó có thể nhìn thấy chúng...

Cô lắc đầu. Sự bất thường của tình huống này không thể khác đi, cô chỉ có thể tuân theo hướng dẫn của anh và hy vọng sẽ được chấp nhận.

Anh đợi cô ở trụ cuối cầu thang dẫn xuống phòng ăn tối, trông cực kỳ hoàn hảo trong bộ lễ phục buổi tối.

“Em sẽ là quý bà trông ấn tượng nhất trong tối nay, em yêu ạ,” anh nói khi đưa cánh tay ra cho cô.

Trái tim cô luôn đập rộn ràng khi nghe anh gọi cô thân mật như vậy.

“Ồ, em không hề nghi ngờ điều đó. Anh có nhận ra là chúng ta đang trở nên rất trơ tráo hay không?”

“Trơ tráo là từ dành cho những kẻ thấp kém hơn,” anh nói. “Công tước của Lexington định nghĩa đó là hành vi đẹp, hay là tái định nghĩa như thế, nếu cần thiết.”

“Ít nhất thì ở bên anh cũng thú vị.”

Anh nghiêng lại gần. “Anh sẽ nói với em một điều không hẳn là bí mật: Chưa có người nào nói với anh như thế, ngay kể cả mẹ kế của anh.”

Cô quay mặt sang. Họ gần như cọ mũi vào nhau – đúng là trơ tráo. “Tốt, cứ làm như thế. Em muốn nhìn thấy vẻ cao ngạo và lạnh lùng nhất của anh trong tối nay.”

“Vì em, anh sẽ làm thế. Nhưng nếu anh thất bại thảm hại, nếu anh cư xử với thái độ hòa nhã hoặc là, lạy Chúa đừng xảy ra chuyện đó, làm cho mọi người thoải mái, hãy biết rằng em và chỉ riêng em chịu trách nhiệm cho chuyện đó mà thôi.”

“Một lời buộc tội nặng nề: Đe dọa sự cao ngạo không sút mẻ hàng trăm năm nay.”

Anh siết chặt tay cô trong chốc lát. “Ít nhất em hiểu rằng mình đã làm gì.”

Họ được xếp ngồi cạnh nhau, với một chàng trai trẻ người Mỹ đang thực hiện chuyến viễn du đến Cựu Thế giới ngồi bên phải Venetia. Rõ ràng ai đó đã thông báo cho cậu ta rằng cô không nói tiếng Anh. Cameron, chàng trai trẻ người Mỹ chào cô, “Guten Abend, Gnadige Frau.”

Tiếng Đức của cậu ta nói bằng lòng dũng cảm hơn là kỹ năng, nhưng cậu ta không để tâm đến sai sót đó và liêu lĩnh trò chuyện. Họ nói về hành trình dự định của cậu ta. Thay vì những di tích của thời kỳ cổ đại, anh Cameron thích được đến thăm tháp Eiffel nhất và muốn được trèo lên kỳ quan hiện đại đó. Cậu ta nói với Venetia, bằng sự bộc trực đáng yêu, rằng cậu ta hy vọng đỉnh tháp sẽ lắc lư trong cơn gió mạnh và một người đàn ông mạnh mẽ, khỏe khoắn như cậu sẽ bắt được một quý cô trẻ xinh đẹp đang ngất xỉu vì sợ hãi.

Christian, người đang nói chuyện với bà Vanderwoude, một mệnh phụ ở Manhattan, quay sang và nói, “Chúc may mắn, anh Cameron. Tôi đã ở đó trong suốt cuộc triển lãm toàn cầu và đỉnh tháp đó đông đến mức một quý cô trẻ ngất xỉu vẫn đứng thẳng được cho đến khi tỉnh lại.”

Anh Cameron đã vui vẻ cười ha hả trước câu nói này. Venetia không thể không mỉm cười với người tình của mình. Tất nhiên anh không thể nhìn thấy nó, nhưng anh có một linh cảm kỳ lạ có thể nhận thấy những lúc cô cười sau tấm mạng che mặt, và anh mỉm cười lại với cô.

Cô có cảm giác như mình đã được ôm những con chó con cả ngày trời.

“Xin thứ lỗi, thưa ngài,” một quý cô trẻ nói từ bên kia bàn. Venetia đã được giới thiệu cô ta là cô Vanderwoude. “Ngẫu nhiên ngài có phải là vị công tước đã giảng bài ở Harvard không ạ?”

Venetia tê cứng người.

“Gloria, cháu có cần nói oang oang như thế không?” Bà Vanderwoude không hài lòng nhắc nhở.

“Xin lỗi bà,” cô Vanderwoude nói. Tuy nhiên, âm lượng của cô ta không giảm đi chút nào. “Nhưng đúng thế, phải không thưa ngài.”

“Đúng là tôi,” Christian nói, uống một hợp rượu.

“Thật là một sự trùng hợp!” Cô Vanderwoude suýt nữa đã vỗ tay. “Anh họ tôi và vợ anh ấy đã có mặt ở buổi nói chuyện của ngài, họ đến thăm tôi tuần trước.”

“Tôi mừng khi biết rằng họ không chết mệt vì buồn chán.”

Đó là một nhận xét hài hước, và Venetia định cười lên nữa. Nhưng cô không thể. Một cơn ớn lạnh đang lan giữa hai bả vai của cô.

“Họ rất thích thú với bài diễn thuyết của ngài. Vợ anh họ tôi đặc biệt thích giai thoại về một quý bà xinh đẹp có trái tim của quý bà Macbeth ngài đã kể.”

Bàn tay Venetia đưa lên cổ họng. Cô dường như không thể hít được một chút không khí nào.

“Nói thế là thái quá,” Christian nói. “Tôi chưa bao giờ buộc tội quý bà đó giết người hay đồng lõa giết người.”

Đó khó có thể là một sự tự vệ, phải không?

“Nhưng nếu cô ta xô đẩy chồng mình xuống mộ sớm như thế...”

“Cô Vanderwoude, những hậu quả gây ra bởi một loạt hành động không nhất thiết là phải có mối quan hệ nhân quả. Quý bà đó có lẽ đã làm chồng mình khốn khổ, nhưng bản chất của cuộc hôn nhân là những người ở trong đó tàn phá lẫn nhau, hoặc là tôi đã được hiểu như thế. Cả cô và tôi đều không biết chi tiết về cuộc hôn nhân đó. Hãy kiềm chế những suy đoán không có căn cứ của chúng ta.”

Venetia thở hắt ra.

“Nhưng không phải chúng ta ở đây toàn là bạn bè hay sao?” Cô gái nói với vẻ bí ẩn.

“Ngài nghĩ sao, thưa ngài, nếu ngài nói với chúng tôi quý bà ấy là ai, rồi bạn tôi và tôi sẽ tìm hiểu xem chính xác quý bà ấy đáng trách như thế nào, hay là không, vì có thể, quý bà đó đã có mặt bên cạnh lúc người chồng sau qua đời.”

“Gloria!” Bà của cô ta phản đối. “Thưa đức ngài, cho phép tôi được xin lỗi cho thái độ xấc xược của con bé.”

Christian nghiêng đầu, chấp nhận lời xin lỗi. Bây giờ anh chuyển ánh mắt đến cô Vanderwoude. Nụ cười táo tợn của cô ta nhạt dần. Cô ta bắt đầu nhìn trái nhìn phải, như thể hy vọng có người có thể đỡ cho cô ta ánh mắt của anh. Khi không ai nói hoặc làm gì, cô ta cố gắng tiếp nhận ánh mắt anh với một nụ cười ngượng ngùng tắt dần một cách kỳ cục.

Những người bên cạnh nín thở, chờ đợi. Tất cả bọn họ tin rằng anh sẽ quăng ra lời hăm dọa nào đó. Nhưng nếu anh thấy ý tưởng đó không đáng thì sao, Venetia nghĩ lung tung. Nếu anh chỉ phản đối tính chất công khai của lời đề nghị từ cô Vanderwoude thì sao?

“Không,” anh nói. “Đó không phải là ý kiến hay chút nào.”

Trái tim Venetia đập một nhịp yếu ớt. Những người cùng bàn thở ra nhẹ nhõm trước thái độ lịch sự và sự khiển trách chừng mực của công tước. Môi cô Vanderwoude run rẩy trước khi ngập ngừng mỉm cười. “Thưa ngài, tôi tin rằng ngài nói đúng.”

Để ám chỉ rằng chủ đề này không còn gì để nói, anh quay sang Venetia. “Dường như cô chưa hề chạm đến món tôm, nữ nam tước.”

Đó là một trò đùa nhỏ dành cho cô, vì cô chưa hề ăn bất cứ thứ gì khi đeo mạng che mặt. “Tôi sẽ nhanh chóng sửa chữa sự thiếu sót này,” cô nói qua đôi môi tê cứng.

Bà Vanderwoude muốn hỏi ý kiến anh về điều gì đó. Venetia nghiêng người sang phía anh Cameron. “Cô Vanderwoude có đi đến Luân Đôn không?”

“Không, đến lục địa châu Âu, giống như tôi. Chúng tôi xuống tàu ở Hamburg, tiến đến Paris, và từ đó đi về phía đông và phía nam.”

“Liệu cô ấy có nghiêm túc về việc tìm kiếm danh tính của quý bà cô ấy nhắc đến không?”

Anh Cameron khẽ cười. “Tôi sẽ ngạc nhiên nếu đến sáng mai cô ấy vẫn còn nhớ được mình có ý tưởng như thế. Cô gái ấy bốc đồng và hay quên như con châu chấu ý.”

Dù sao đi nữa, buổi tối của Venetia đã bị làm hỏng. Sự tán công của hiện thực quá mạnh mẽ. Nếu cô Vanderwoude, người chưa từng tham dự bài diễn thuyết, lúc này đã biết câu chuyện giật gân công tước đã nhắc đến, sẽ có những người khác nghe về nó và không phải cần đến một thám tử để nhận ra anh đang nói về ai.

Mặt khác, nếu anh biết rằng Venetia, không phải là nữ nam tước, mà là bà Easterbrook đã không những chỉ ở Mỹ, mà còn ở Cambridge, Massachusetts, chính xác thời gian diễn ra bài diễn thuyết của anh ở Havard thì sao?

Người ta có thể chỉ tung hứng những thanh thuốc nổ trong một thời gian dài trước khi nó nổ tung từng thanh một.

“Anh xin lỗi, em yêu,” Christian nói, ngay khi anh và nữ nam tước ở trong phòng.

Cô liếc lại nhìn anh, lớp kim tuyến trên tấm mạng che mặt bắt sáng như tập hợp nhiều chiếc gương nhỏ. Nhưng ánh sáng đã rời khỏi giọng nói của cô. “Tại sao anh lại xin lỗi em.”

“Anh đã làm em khó chịu.”

Anh đã tự làm mình khó chịu – sự bốc đồng của cô Vanderwoude là một sự nhắc nhở nặng nề rằng sai lầm của anh đã trở nên phức tạp hơn nhiều so với ban đầu. Nhưng sự căng thẳng của nữ nam tước còn gay gắt hơn cả anh, nếu có thể. Sau đó, mặc dù cô vui vẻ duy trì liên tục những mẩu chuyện đùa cợt thân thiện với anh Cameron, anh ăn mà hầu như không có cảm giác gì, biết rằng sự quý trọng của cô dành cho anh đã sụt giảm rất nhiều.

Cô ngồi xuống chiếc trường kỷ, vai cô gồng lên nhưng mang vẻ mệt mỏi. Và cách những ngón tay của cô bám vào nhau thể hiện điều gì đó còn hơn là sự thất vọng đơn thuần: Cô đang sợ.

“Làm ơn nói gì đi.”

Cô ngả đầu ra sau, như thể nhìn lên trời để tìm kiếm sự giúp đỡ. “Cô Vanderwoude sẵn sàng dành thời gian và tiền bạc để làm những việc vô nghĩa liên quan đến chuyện riêng của người cô ta chưa từng gặp và chỉ nghe lại từ một người khác. Em thắc mắc anh đã phải nói gì để khơi lên sự tò mò bất bình thường như thế.”

Lời nói chán nản của cô như những móng tay cắm vào trái tim anh. “Anh xin lỗi. Anh không nên làm thế.”

“Đúng là anh không nên. Nhận xét của anh khiến cho người khác bị coi là độc ác và nhấn tâm.”

Anh ngồi xuống bên cạnh và nắm lấy bàn tay cô. “Anh làm thế không phải vì anh là người tàn nhẫn, nếu đó là điều em quan tâm. Anh kể câu chuyện đó như là bài học nhắc nhở cho chính mình chứ không phải là bài học khách quan dành cho người nghe.”

“Em không hiểu.”

Anh sẽ phải giải thích, phải phơi bày mình theo cách anh chưa hề làm trước đây. Nhưng anh chẳng mấy quan tâm đến sự hổ thẹn của mình. Điều quan trọng duy nhất là cô không quay lưng lại với anh.

“Người phụ nữ anh dùng như là một ví dụ trong hai diễn thuyết ở Harvard - cô ấy là nơi khác của anh.”

Cô giằng tay ra khỏi tay anh. Anh nắm lấy cánh tay cô trước khi cô có thể lao đi. “Làm ơn, hãy nghe anh.”

“Lạy Chúa tôi,” cô nói, nhìn ở chỗ nào đó chứ không phải anh. “Lạy Chúa tôi.”

Giá như anh có thể móc trái tim ra để cho cô xem. Nhưng anh chỉ có những lời nói, những lời nói chậm chạp, nặng nề và vô ích. “Quý bà đó có nhan sắc mê hồn. Và trong cả một thập kỷ, anh bị ám ảnh bởi sắc đẹp đó. Anh viết cả một bài báo về ý nghĩa của sắc đẹp trong quá trình tiến hóa như một lời khiển trách chính mình, vì anh, người hiểu rất rõ những khái niệm đó, vậy mà vẫn không thể thoát khỏi sức lôi cuốn từ nhan sắc của người phụ nữ kia.”

Tám mạng che mặt lay động bởi hơi thở kích động của cô. “Và như thế vẫn chưa đủ, bài báo vẫn chưa đủ? Anh phải nói chuyện đó trước bàn dân thiên hạ.”

“Nỗi ám ảnh của anh là ngu ngốc. Anh phải tránh xa những nơi cô ta thường đến. Nếu anh gặp cô ta, chuyện cô ta đã đẩy nhanh chóng mình xuống huyết hay không sẽ trở nên không quan trọng. Anh sẽ sẵn sàng cưới cô ta chỉ để sở hữu cô ta.”

Bàn tay cô run rẩy một cách rõ ràng. Anh cũng run rẩy nhưng trong lòng anh, những sợ hãi và hối hận đe dọa nhấn chìm những hy vọng trước đó đã đang nhảy múa và vui đùa như những đàn cá voi dọc mạn tàu Rhodesia.

“Từ lâu anh đã xấu hổ bởi sự ám ảnh này, nhưng nó bám chặt vào anh như một con đĩa. Và lần này, anh không thể tránh xa cô ta – cô ta luôn xuất hiện ở mùa lễ hội Luân Đôn. Anh sợ rằng anh có thể chịu thua và tiếp cận cô ta, chẳng màng đến phép tắc và lòng tự trọng.” Giác mơ đó, chết tiệt giấc mơ đó. “Hãy tin anh, anh chưa bao giờ có ý định phạm phải một sai lầm thê thảm như thế.”

Cô giật tay ra khỏi anh, đứng dậy và bước đi.

Venetia cảm thấy mình bị nổ tung thành nhiều mảnh, tất cả những thanh thuốc nổ cô đang tung hứng đã phát nổ cùng một lúc.

Cô không phải là một ví dụ bất kỳ, một trường hợp ngẫu nhiên được nhặt ra từ tất cả những kinh nghiệm tích lũy của anh để minh họa cho một luận điểm ngẫu nhiên. Thay vào đó, cô là thuốc độc trong cuộc đời anh.

Cô không thể hiểu được điều đó. Khả năng suy nghĩ của cô đã bị loại bỏ bởi cú sốc này. Cô chỉ há hốc miệng trước điều nghe thấy, như thể nó là con quái vật biển có tua đang lao đến để nhấn chìm tàu Rhodesia.

Anh nói anh mới mười chín tuổi. Cô cũng mười chín tuổi – vẫn còn kết hôn, nhưng những ảo vọng lãng mạn xa xưa đã tan tành bởi tính ích kỷ bèn bỉ và cứng như đá của Tony.

Một cầu thủ bên đội Harrow không thể thôi nhìn em hau háu. Nếu ai đó đưa cho hắn một cái đĩa, hắn đã nuốt chửng em bằng một miếng rời.

Anh là cầu thủ đội Harrow đó. Cô là nỗi ám ảnh đáng khinh của anh. Và cô cũng là sự

cứu rồi của anh... khỏi chính cô.

Nỗi kinh hoàng cuốn qua như một cơn lốc xoáy.

Cho đến bây giờ, cô vẫn có thể nghĩ rằng mưu mẹo của mình có thể được tha thứ. Không còn nữa, không sau khi anh đã bộc lộ gót chân Achilles với người cuối cùng anh sẵn lòng bộc lộ.

Vì điều đó, anh sẽ không tha thứ cho cô. Không bao giờ.

Anh đứng lên. “Làm ơn nói gì đi.”

Nhưng cô không thể nói. Tất cả những gì cô hiểu được là một nỗi tuyệt vọng ngày càng cao: Cuộc tình của họ phải chấm dứt ngay bây giờ, trước khi mọi chuyện có thể trở nên tệ hại hơn.

Cô quay lưng về phía anh. Hai tay chống xuống bàn và siết chặt mép bàn như thể cô không thể chống đỡ nổi trọng lượng của mình. Anh không thể thở, vì đã gây ra nỗi đau cho người phụ nữ chỉ từng mang đến cho anh sự ấm áp và niềm vui.

Anh tắt đèn, đến gần và bỏ tấm mạng che mặt ra.

Cô run rẩy hít vào. Anh chống hai tay hai bên người và hôn lên tóc cô, giữ lại hương thơm ngọt ngào và ban sơ của cô sâu trong phổi.

“Anh yêu em.” Lời nói tự nó đến, như những con bướm bay ra khỏi kén khi thời điểm đến. Anh cũng cảm thấy sự biến đổi, từ một cậu bé nhàm lẫn sự cuốn hút với tình yêu trở thành một người đàn ông rút cuộc đã hiểu được trái tim mình.

Cô run rẩy.

“Em là người anh đã đợi cả cuộc đời.”

Cô quay lại và bịt miệng anh.

Anh gỡ tay cô ra. “Ngay từ ban đầu, em có nhớ lúc ở trong thang máy không? Em đã khiến anh...”

Cô hôn anh, môi và lưỡi dồn dập tấn công anh. Sự nhẹ nhõm tràn qua anh, cô vẫn chấp nhận anh. Và với sự cuồng nhiệt như thế, như thể cô không thể chịu đựng khoảng cách dù là ngắn nhất giữa họ. Sự nồng nhiệt của cô đốt cháy anh. Anh nâng cô lên bàn và đẩy váy cô lên. Cô nóng nẩy giật quần trong của mình. Anh muốn quỳ xuống đến tôn sùng cô, nhưng cô không chịu để môi họ rời nhau.

Thay vào đó, cô cởi quần anh, và không cần có thêm chút mào đầu nào, đưa anh vào bên trong cô. Anh đã bị khuấy động không tả xiết – cảm giác về cô, hương vị trong lành như sau cơn mưa của cô, sự khẩn thiết của cô. Cô rên rỉ và run rẩy bởi nhu cầu cưỡng đoạt anh, thúc giục anh cưỡng đoạt cô.

Không cần thêm từ ngữ nào khác. Cô là điều quan trọng duy nhất. Họ là điều quan trọng duy nhất. Khoái cảm đến như một trận tuyết lở làm họ tan chảy vào sự hợp nhất không một tỳ vết.

Không còn bí mật nào nữa.

Không có gì chia cắt họ lúc này.

Christian thức giấc trong sự im ắng kỳ quái, như thể trái tim tàu Rhodesia đã ngừng đập. Mất một giây ngơ ngác anh mới nhận ra rằng động cơ đã ngừng hoạt động. Con tàu đã thả neo ở Queenstown.

Theo bản năng anh vớ tay tìm cô, nhưng cô không có ở trên giường, nơi họ đã tiếp tục làm tình, tìm kiếm khoái cảm và sự gần gũi nhiều hơn nữa trong phần còn lại của đêm qua. Anh gọi cô, nghĩ rằng có lẽ cô đang ở trong phòng khách hoặc nhà vệ sinh. Sự im lặng trả lời anh.

Cảm giác báo động châm chích xương sống anh – cô chưa bao giờ bỏ đi mà không nói một lời. Anh túm lấy chiếc đồng hồ bỏ túi trên chiếc bàn để đầu giường. Chín giờ kém năm – khá muộn so với anh. Có lẽ cô không muốn làm anh thức giấc trong lúc đang say ngủ. Anh vớ bừa quần áo để mặc vào, viết vội một lời nhắn giải thích anh có thể đến đưa cô đi dạo muộn, và gọi phục vụ phòng để mang nó đến cho cô.

Người phục vụ phòng quay lại khi anh đang bôi xà phòng cạo râu lên mặt. “Thưa ngài, người phục vụ phòng nữ nam tước nói rằng cô ấy đã xuống tàu.”

Christian quay người lại. “Đề đi dạo?”

Con tàu sẽ bổ sung thêm những vật phẩm cần thiết ở Queenstown. Việc các hành khách tranh thủ thời gian này để đi dạo chơi trên miền quê Ai-len không phải là điều bất thường.

“Không, thưa ngài. Cô ấy yêu cầu chuyển hành lý vào bờ.”

Cô đã bỏ đi. Sau đêm qua, thời điểm anh đã tin rằng sẽ bắt đầu một kỷ nguyên mới dành cho họ, hóa ra chỉ là một lời tạm biệt dài không lời đối với cô. Cô không tin tưởng tình yêu của anh. Cô không tin rằng anh đã để lại nỗi ám ảnh sau lưng. Và cô không thể hình dung ra bất cứ một tương lai chắc chắn nào cho họ.

Tất cả những triển vọng hồi sinh nhờ sự hiện diện của cô bắt đầu tan vỡ, cùng với trái tim anh.

“Có lẽ cô ấy vẫn đang xếp hàng chờ lên bờ, thưa ngài,” người phục vụ nói. “Tôi sẽ đi xuống tìm xem?”

Xếp hàng chờ lên bờ. Tất nhiên, tàu Rhodesia chưa cập bến. Cô vẫn ở đâu đó trên tàu. Hành khách và hành lý phải đợi để được đưa sang tàu nối.

Christian lau xà phòng khỏi mặt, khoác áo, túm lấy mũ và lao xuống boong chính. Bầu trời xám xịt. Đại Tây Dương xám xịt. Ngay cả Ai-len vốn vẫn xanh tươi và xinh đẹp, cũng mang vẻ ảm đạm đang không ngừng lan tỏa.

Anh chen qua đám đông, hốt hoảng tìm kiếm bóng dáng quen thuộc của cô. Toàn bộ dân cư trên tàu dường như đã tụ tập lại gần những con tàu nổi. Những quý bà lớn tuổi loạng choạng đi từng đôi một. Trẻ con rướn lên cao để nhìn qua lan can tàu. Những người Mỹ trẻ tán chuyện về cung điện Buckingham và ngôi nhà của Shakespeare, trong khi vầy vầy một con tàu nổi đang chèo về phía tàu Rhodesia.

Cuối cùng anh nhìn thấy cô đứng cạnh lan can tàu. Sự nhẹ nhõm nuốt chửng anh. Như thể cảm thấy sự khấn trương của anh, đám đông tách ra, và những người đứng cạnh cô lùi lại để nhường chỗ cho anh. Nhưng cô không thừa nhận sự hiện diện của anh khi anh đến đứng bên cạnh mình. Mặt cô vẫn cúi xuống những con sóng đang vỗ vào những tấm thép ghép của thân tàu.

“Tại sao? Tại sao em lại bỏ đi?”

“Em đã đến đích.”

“Bởi vì em nghĩ anh vẫn còn yêu người đó?”

“Không phải thế.”

“Nhìn anh khi em nói thế.”

Cô ngoảnh mặt về phía anh. Bàn tay cô siết chặt lan can tàu, như thể cô kinh ngạc bởi sự xuất hiện của anh. Anh đã toát mồ hôi trước đó. Nhưng đứng trên boong ngoài trời mà không có áo choàng – cái lạnh đột nhiên đến và giá buốt.

“Không phải thế,” cô nhắc lại. “Anh luôn nói rằng em có thể bỏ đi bất cứ lúc nào. Bây giờ em đang ra đi. Em không cần lý do nào khác.”

Anh run rẩy. Vì lạnh hay vì lời nói của cô thì anh không biết. “Anh yêu em không có ý nghĩa gì hay sao?”

“Anh không yêu em. Anh yêu con người trong trí tưởng tượng của anh mà thôi.”

“Điều đó không đúng. Anh không cần biết mặt em để biết em.”

“Em là một kẻ lừa dối, nhớ không? Không có nữ nam tước von Seidlitz – Hardenberg nào cả.”

“Em nghĩ anh quên điều đó sao? Anh không cần em phải là nữ nam tước. Em là em, đã là quá tốt với anh rồi.”

Tiếng cười của cô có vẻ cay đắng. “Đừng tranh cãi về điều có thể bàn cãi.”

Anh nắm lấy cánh tay cô. “Anh sẽ không, nếu em ở lại.”

Cô lắc đầu. “Hành lý của em đã ở trên bến rồi.”

“Có thể dễ dàng mang chúng trở lại tàu.”

Cô lắc đầu quyết liệt hơn. “Hãy bỏ qua đi. Có những thứ đẹp để chính là vì chúng ngăn ngửi.”

“Và có những thứ đẹp để bởi vì chúng hiếm có và tốt đẹp, đáng được cho một cơ hội để đương đầu với thử thách của thời gian.”

Cô im lặng. Trái tim anh đập dồn dập. Sau đó cô rướn người lên và hôn vào má anh qua tấm mạng. “Tạm biệt.”

Đó là tận cùng của thế giới, không còn lại gì ngoài sự đổ nát ở nơi mà cả một thành phố hy vọng đã từng ngự trị, những đỉnh tháp lấp lánh trong ánh mặt trời. Sự hoài nghi và tuyệt vọng lần lượt kẹp chặt anh. Hỗn loạn thống trị. Anh thấy lạnh, rất lạnh, gió như những con dao khứa vào da anh.

Sau đó, cũng đột ngột như thế, sự tự tin anh đã coi là hiển nhiên trong thời thanh niên lại lên tiếng. Hoặc có lẽ đó chỉ là sự chấp nhận của một tay cờ bạc trước tất cả kết quả có thể xảy ra, khi anh đặt những lá bài lên bàn.

“Hãy lấy anh,” anh nói.

Cô lão đảo. Cô đã lừa đảo được một lời tuyên bố tình yêu, và giờ là một lời cầu hôn. Anh sẽ khinh miệt cô đến mức ngay cả số phận của Sodom và Gomorrah[1] dường như cũng là một câu chuyện thần tiên. Thật mỉa mai vì đó chính là điều cô muốn ngay từ ban đầu.

[1] Hai thành phố cổ đại của châu Âu đã bị Chúa trừng phạt bằng cách ném những quả cầu lửa xuống để thiêu rụi cả thành phố.

“Em không thể,” cô yếu ớt nói. “Hôn nhân giữa chúng ta sẽ không được chấp nhận.”

“Hãy gặp lại và bàn bạc xem chúng ta cần làm gì để khiến nó được chấp nhận.”

Cô đã bị sốc, khi anh vừa tìm thấy cô, anh chưa cạo râu, không mang cổ còng, cà-vạt, áo gi-lê hay áo choàng. Và sự kích động của anh còn hơn cả sự lôi thôi đó, nếu có thể. Nhưng bây giờ anh đang toát ra vẻ uy quyền và quyết đoán. Anh đã quyết tâm, và không gì có thể ngăn cản lựa chọn của anh.

Ngược lại, cô trở nên cực kỳ hốt hoảng. “Chúng ta có thể bàn bạc cái gì?”

“Hoàn toàn của em, hiển nhiên là thế. Khó khăn nào đó ngăn em không sử dụng tên thật. Khi chúng ta gặp lại nhau, em sẽ hạ cố kể cho anh nghe một cách thẳng thắn, không che giấu điều gì cả.”

Cứ như anh đã đưa cho cô một thùng nhựa đường và ruột của một chiếc chăn lông vũ. “Không có ích gì đâu, sẽ không thay đổi được gì.”

“Em đã quên anh là ai rồi. Cho dù khó khăn của em là gì, anh có thể giúp em.”

“Ngay cả công tước của Lexington cũng không thể gạt bỏ mọi trở ngại trên đường của mình.”

“Anh không thể khi em không nói gì với anh. Nhưng chúng ta sẽ gặp nhau. Và em sẽ kể cho anh nghe điều gì ngăn cản em, ít nhất em nợ anh điều đó.”

Cô đã có thể nhìn thấy tiêu đề báo: CÔNG TƯỚC LEXINGTON BÓP CỔ NGƯỜI ĐẸP.

“Em không muốn đi khai quật cùng anh sao?” Anh khẽ nói. “Anh đã nói với em rằng anh có một bảo tàng nhỏ ở nhà chưa? Và rất nhiều ngăn tủ chứa rằng hóa thạch khổng lồ mà anh chắc rằng sẽ làm em rất thích thú?”

Tại sao anh phải làm điều này với cô?

“Trong đền trang của anh còn có một khu mỏ bị bỏ hoang, với những tầng địa chất rất khác biệt và vô số hóa thạch. Hãy lấy anh và nó sẽ là của em.”

Quăng tám mạng che mặt đi, một giọng nói gào thét trong đầu cô. Quăng tám mạng che mặt ngu ngốc này đi. Kết thúc chuyện này ngay lúc này đi.

Cô không thể. Cô không thể đối mặt với cơn thịnh nộ của anh, hay khả năng lớn là tình yêu của anh sẽ không tồn tại nữa sau khi nhìn thấy mặt cô lần đầu tiên. Giữ nguyên tình trạng cuộc tình của họ như lúc này, không để điều gì làm vẩn đục những ký ức hoàn hảo đó có phải là sai lầm hay không?

“Thưa quý bà, bà đã sẵn sàng chưa? Một thủy thủ của tàu nổi hỏi.

Chiếc tàu nổi đã trả những hành khách mới lên tàu Rhodesia và đón những hành khách cuối cùng cập bến.

“Em phải đi,” cô lẩm bẩm.

“Quý bà đây cần thêm một phút nữa,” Christian nói.

Giọng anh không cho phép được tranh cãi. Người thủy thủ chạm tay vào vành mũ. “Vâng, thưa ngài.”

Người yêu của cô nắm tay cô. “Bây giờ anh sẽ nói lời tạm biệt nhưng anh mong được gặp em ở Luân Đôn, tại khách sạn Savoy, mười ngày kể từ ngày hôm nay. Hãy mang chiếc bút khắc chữ đến mừng sinh nhật anh và chúng ta sẽ uống vì tương lai của chúng ta.”

Cô thở ra một hơi thở dài, rất dài. Giờ đây cô có thể nói đồng ý với bất kỳ điều gì, miễn là được đi. “Được rồi.”

Nhưng anh không tha cho cô dễ dàng như thế. “Em hứa với anh được không?”

Có lẽ không ai quan tâm đến việc một phụ nữ xinh đẹp cũng là một người biết giữ lời hứa, nhưng cô chưa bao giờ không giữ lời hứa của mình. Cô nhắm chặt mắt lại. “Em hứa.”

Anh nghiêng người và hôn lên má cô. “Anh yêu em, và anh sẽ chờ em.”

Rất lâu sau khi con tàu biển to lớn đã biến mất bên ngoài cửa biển hẹp của cảng Cork, Venetia vẫn đứng ở trên cầu tàu.

Cô cần tìm văn phòng bán vé để đặt chỗ trở về Anh, gửi điện cho Fitz để thông báo giờ đến, chưa nói đến là tìm phu khuân vác để kéo phiến đá hóa thạch nặng một phần tư tấn mà Christian đã tặng cô. Nhưng thực hiện bất kỳ nhiệm vụ nào trong số đó sẽ là dấu hiệu chấm dứt những giờ phút cuối cùng cô là nữ nam tước von Seidlitz – Hardenberg. Chấm dứt tuần lễ hạnh phúc nhất trong cuộc đời cô.

Cô không biết mình đứng ở đó bao lâu. Cô thậm chí không nhận ra rằng trời đang mưa cho đến khi một phu khuân vác đến để đưa cho cô một chiếc ô. Cô cảm ơn và để anh ta đưa mình rời khỏi cầu tàu, quay về nơi trú ẩn, về với cuộc đời hoàn hảo của bà Easterbrook xinh đẹp.

Chương 10

Em yêu,

Tàu Rhodesia trở thành hoang mạc khi không có em.

Anh dành cả ngày đứng bên lan can ở đuôi tàu, mặc dù Queenstown đã khuất xa khỏi tầm nhìn từ lâu. Thân xác anh ở đây, trước bàn làm việc, nơi tối qua chúng ta đã ghi dấu những ký ức đáng nhớ đến thế, nhưng phần còn lại của anh lại ở Ai-len, với em.

Đêm nay sẽ là một đêm dài, trong căn phòng đã rất quen có em. Không khí chùng xuống vì vắng em; dải khăn bị mặt của anh chỉ là một chiếc khăn lụa đã đánh mất mục đích của cuộc đời nó.

Queenstown có thân thiện không? Em có được phục vụ bữa tối nóng và một chiếc giường ấm áp không? Con người lắp đặt đường dây cáp để kết nối những lục địa bị chia cắt bởi những đại dương khổng lồ; liệu những máy móc đó có tìm ra cách để kết nối hai con người cách xa nhau như thế hay không? Anh sẽ dốc cạn những kho bạc của mình, và vay mượn thêm vô số kẻ, để không bao giờ phải thiếu vắng tin tức của em lần nữa.

Đầy tớ của em,

C.

Em yêu,

Anh đã về đến điền trang ở nông thôn, nơi anh hy vọng sẽ cùng sống với em trong một tương lai không quá xa.

Anh muốn thông báo trước rằng dinh thự này đã được thiết kế với mục đích chính là phô trương, để khiến người khác phải khiếp sợ và choáng ngợp. Nó không phải và không bao giờ là một nơi ở ấm cúng và thân mật. Trần nhà cao đến mức cho dù các lò sưởi có được bổ sung than liên tiếp đến đâu, vẫn có rất nhiều phòng sinh hoạt chung lạnh như băng trong mùa đông. Cảm ơn Chúa vì mái nhà dành cho gia đình ấm áp và thoải mái hơn, và vì thế cho đến nay không ai bị cước tay chân, hay đúng hơn là vẫn còn chưa.

Khu đất rộng và kiểu bố trí những khu rừng và vườn tược đậm chất Anh. Em đã từng đến thăm quan Englischer Garten ở Munich chưa? Nếu nơi đó phù hợp với thẩm mỹ của em, thì em sẽ thấy rất thích điền trang này.

Nhưng tất nhiên em sẽ thích khu khai quật nhất. Anh đã đi đến đây chiều nay, kiểm tra những dụng cụ đào bới trong cái lán bên cạnh, và ra lệnh mài sắc những cái đục. Chúng sẽ sẵn sàng khi em đến.

Đầy tớ của em,

C.

Tái bút: Anh nghĩ mình sẽ kiên nhẫn chịu đựng sự xa cách của chúng ta trong ngày thứ hai. Anh không thể sai lầm hơn.

Em yêu,

Anh viết cho em từ nhà của mẹ kế anh ở Cheshire. Nữ công tước quả phụ và ngài Kingston vẫn khỏe mạnh và vui vẻ. Tâm trạng ủ rũ của anh vơi đi phần nào nhờ sự bầu bạn tuyệt vời của họ. Giá mà anh có em bên anh: Họ là những người bạn nhạy cảm, vui vẻ và dễ gần nhất.

Và nếu em gây được ấn tượng hoàn hảo với họ bằng sự hiện diện ấm áp và trí tuệ của em. Anh sẽ trở thành người đàn ông tự hào nhất trên đời.

Đầy tớ của em,

C.

Tái bút: Anh đã quen dần với sự nhức nhối trong tim mình.

Em yêu,

Tối hôm nay nữ công tước quả phụ hỏi anh đang viết thư cho ai. Thật may là ngài Kingston nói gì đó làm bà sao lãng. Anh đổi sang một trang thư khác, và đến khi bà nhớ ra hỏi anh lần nữa, anh đã có thể trả lời thành thật rằng anh đang trả lời thư cho một nhà địa chất người Đức tên là Otto von Schetterling.

Anh tự hỏi, nếu ngài Kingston không nói gì, liệu anh có thú nhận hay không. Rất có thể như thế. Thôi thúc nói về em mãnh liệt và gần như không thể cưỡng lại. Anh muốn được khoác lác về may mắn đáng nể vì ngẫu nhiên được ở trên cùng một con tàu với em.

Cho đến nay anh vẫn đang tìm chế mình. Trong bao lâu nữa thì anh không biết.

Anh chưa từng biết đến niềm hạnh phúc đến thế, rồi lại bị bắn xuyên qua bằng nỗi đau khổ đến thế. Họ nói với anh mới chỉ có bốn ngày trôi qua. Nhưng điều đó không đúng. Đã trải qua một thập kỷ rồi kể từ khi anh gặp em lần cuối cùng.

Khi chúng ta gặp lại, em sẽ thấy anh là một lão già lưng còng. Có lẽ thậm chí anh cần đến một cặp kính để nhận ra tấm mạng che mặt của em.

Nhưng anh vẫn mãi là,

Đầy tớ của em,

C.

Em yêu,

Hôm nay nữ công tước quả phụ đưa cho anh một danh sách các quý cô trẻ bà nghĩ rằng phù hợp để trở thành nữ công tước của anh. Anh suýt nữa đã nói với bà rằng anh đã có hôn ước ràng buộc rồi, nhưng anh vẫn kiềm chế lại, một cách khó khăn và với nhiều tiếc nuối: Bà có thể lo lắng anh đang theo đuổi một ảo tưởng.

Nhưng em không phải một ảo tưởng. Em là một ốc đảo thực sự, đáng để phải đi lang thang trong sa mạc này, trong sự lo lắng không bao giờ tìm lại được em này.

Ngày mai anh sẽ đi Luân Đôn, để chuẩn bị cho bữa tối của chúng ta ở khách sạn Savoy. Ít nhất thì anh được làm điều gì đó cho em, và cho chúng ta.

Anh có một cảm giác kỳ lạ, vớ vẩn rằng anh sẽ vô tình gặp em. Nếu em nhìn thấy anh, xin hãy đến và giới thiệu mình, để ít nhất anh có thể đưa cho em những lá thư. Và nếu em đồng ý nhận lấy họ của anh, anh sẽ là người đàn ông hạnh phúc nhất trên đời này.

Đầy tớ của em,

C.

Tái bút: Anh phải thừa nhận rằng chỉ thư từ một phía như thế này thật kỳ quặc, nhưng anh cảm thấy gần gũi với em hơn khi anh đặt bút lên giấy. Không cần phải nói, anh sẽ làm bất kể điều gì để được gần em hơn.

Chương 11

“Anh ta là ai, Venetia?”

Venetia giật mình. Cô quay sang em trai. “Sao em lại hét vào tai chị thế?”

Con tàu đang tiến đến hú còi văng vẳng, có thể là con tàu chờ Millie và Helena về nhà. Những người bảo vệ đề nghị đám đông trên sân ga tránh xa đường ray, để nhường chỗ cho những người sắp xuống tàu.

“Bởi vì, chị thân yêu,” Fitz nói bằng giọng bình thường. “Em đã hỏi chị câu hỏi này ba lần rồi và chị vẫn không nghe thấy.”

Cô yếu ớt mỉm cười. “Xin lỗi. Em đang nói gì nhỉ?”

“Anh ta là ai, người đàn ông chị đang nghĩ đến ý? Em đã quan sát kể từ khi chị quay lại. Chị hầu như không ăn. Chị chưa bao giờ thêu được hơn hai mũi. Một phút chị cúi đầu mỉm cười, phút sau đó chị cố gắng để không bật khóc. Và chớ quên rằng, sáng nay em đứng cạnh ghế chị đúng năm phút, và chị hầu như không có chút ý niệm nào là em đang đứng ở đó.”

Cuối cùng anh phải đập vào vai chị mình, giật cô ra khỏi giấc mơ ban ngày sống động đến phi thường. Trong giấc mơ, món ăn đầu tiên của bữa tiệc mừng sinh nhật Christian ngụy dần khi họ âu yếm nhu ở trên bàn.

Nếu khách sạn Claridge không bị phá đi để xây dựng lại, cô đã thuê một phòng ở đó trong suốt mùa lễ hội, và Fitz sẽ không biết được những triệu chứng của bệnh đau tim này. Nhưng vì khách sạn vẫn đang xây, và họ lại cần thêm một cặp mắt để theo dõi Helena, cô chấp nhận lời mời đến ở lại nhà của Fitz.

“Tất cả là do lo lắng cho Helena thôi. Chị đang rối bời,” cô mệt mỏi nói.

Fitz đã nói đúng về một điều: Mọi lúc cô gần như đều muốn bật khóc.

Đôi khi chuyến vượt biển trên tàu Rhodesia dường như xa xôi như chuyện ngày xưa ngày xưa, cái thời mà ngọn hải đăng vĩ đại ở Alexandria vẫn còn dẫn đường cho các thủy thủ. Đôi khi cô tự hỏi liệu có phải cô đã không tưởng tượng ra người đàn ông đã yêu cô vì con người cô, chứ không phải diện mạo của cô hay không.

Hàng đêm những ký ức về từng nụ hôn của anh bùng cháy trong cô. Mỗi sáng thức dậy cô vươn tay tìm anh, chỉ để nhớ ra rằng anh sẽ không bao giờ là của cô lần nữa. Sự cô đơn, bấy lâu nay vẫn là một tình trạng có thể chịu đựng được, đã bắt đầu bóp nghẹt cô như một cây leo phát triển nhanh đang đàn áp thân cây chủ.

Như thể không nghe thấy cô, Fitz nói. “Em biết anh ta không phải là người Mỹ, chị đã tìm kiếm đồng báo Debrett cũ của Millie.”

Cô có thể đọc thuộc lòng bài báo dài về công tước Lexington.

“VẬY anh ta là ai? Và tại sao anh ta chưa phá cửa nhà em để cầu hôn chị?”

Cô không muốn nói dối Fitz. Nhưng cô cũng không thể giải bày chuyện đã xảy ra trên tàu Rhodesia.

“Chẳng mấy chốc Millie và Helena sẽ kể với em chuyện gì đã xảy ra với chị. Chuyện không giống như em nghĩ đâu.”

Cô nghi ngờ rằng Millie đã phải nói gì đó với Fitz trong những lá thư qua lại gần như hàng ngày của họ, vì Fitz đã không một lần hỏi Venetia tại sao cô bỏ hai người kia ở lại và quay về một mình.

Fitz đặt tay lên vai cô. “Em xin lỗi nếu chuyện không phải như em nghĩ. Em thích nghĩ rằng chị đang yêu. Chị đã khép mình quá lâu rồi.”

Mắt cô nhức nhối. Cô chớp mắt để tìm lại nước mắt. “Ồ, nhìn kìa. Chị nghĩ rằng đó là tàu chở họ.”

Venetia đề nghị tất cả bọn họ đến khách sạn Savoy ăn trưa. Một ý tưởng ác độc: Bây giờ cô có thể tái hiện những chi tiết về bữa tối cô sẽ không bao giờ có cùng với Christian thật tỉ mỉ.

Và vì khách sạn có rất nhiều phòng ăn tối riêng, ngày nào đó cô có thể yêu cầu một chuyến tham quan đến phòng ăn tối anh đã đặc biệt chọn cho cô, để sự bài trí bữa tiệc tưởng tượng của cô không những thật chi tiết, mà còn giống chính xác với thực tế.

Bữa trưa của gia đình diễn ra tốt đẹp. Millie và Helena thuật lại những tuần lễ ở Mỹ. Fitz kể cho họ nghe những tin tức liên quan đến bạn bè và người quen. Venetia mãi mê nghĩ nhớ những họa tiết của giấy dán tường và hoa văn hình vòng hoa trên cán đĩa.

Không ai hỏi những câu hỏi tiềm tàng nguy hiểm và gây bối rối. Helena đã ngập ngừng hỏi han sức khỏe của Venetia, nói rằng cô có vẻ bơ phờ bất thường. À, những trái tim đổ vỡ không gây ồn ào, nhưng sự mệt mỏi và yếu ớt là tất nhiên. Venetia lẩm bẩm điều gì đó về việc thức muộn đọc sách vào đêm hôm qua.

Cô quay lại cỗ xe độc mã của Fitz, xe đang chạy ra khỏi lề đường thì cô nhìn thấy Christian bước xuống xe ngựa. Anh mặc đúng chiếc áo khoác ngoài màu xám mà anh đã mặc trong lần đi dạo đầu tiên và cầm đúng chiếc ba-toong cán nạm ngà đó. Nhưng anh đã gầy đi, má anh đã hóp lại. Và mắt anh có những quầng thâm mờ mờ, như thể anh cũng đã không thể ngủ được vào buổi đêm.

Cơn nhức nhối trong trái tim cô biến thành một nỗi đau buốt giá. Anh ở đây, ở Luân Đôn. Và nếu cô rời khỏi bữa trưa chậm hơn một phút, họ đã chạm mặt nhau.

Cô sợ hãi đợi Millie hay Helena lên tiếng. Nhưng Millie đang nghiêng đầu về phía chồng

mình, mê mải lắng nghe anh phân tích về vấn đề gì đó trong nhà. Và Helena đang nhìn ra ngoài xe, răng cắn vào môi dưới. Không ai nhìn thấy anh.

Sự lơ đãng của cô bốc hơi; một nguồn năng lượng không thể kìm nén rung lên trong cô. Khi cỗ xe chạy đến một khúc ngoặt và anh biến mất khỏi tầm nhìn, tất cả những gì cô có thể làm là không nhảy khỏi cỗ xe đang chuyển động này.

Nhìn thấy anh đúng là một cơn sốc. Một cơn phản kích như điện giật. Và một sự trống rỗng, vì bây giờ anh lại biến mất.

Helena nhìn chăm chăm vào lưng Venetia khi chị cô đang bỏ đi.

Ở sân ga, chị cô trong thật mệt mỏi. Lúc ở khách sạn Savoy, chị cô đã nhìn chăm chăm vào ly uống rượu và những đường viền trần nhà như thể bị thôi miên, hầu như không chú ý đến những chuyện đang diễn ra. Nhưng bây giờ, khi họ đang bước lên cửa chính, chị cô đã chạy ngược lại, lẩm bẩm những lời vô nghĩa về việc để quên quạt ở khách sạn.

Chị cô đã không mang theo quạt. Mà thực ra nếu có, chị ấy có thể cử người đi lấy về. Helena chỉ có thể nghĩ ra được một lý do duy nhất cho hành vi kỳ lạ của Venetia – cho đến ngày hôm nay, chị cô vẫn không thể chịu được việc đời tư của mình bị soi mói ở Harvard.

Và đó là lỗi của Helena, ít nhất là một phần.

“Và đây là bà Wilson cùng với cô hầu gái mới của em,” Fitz nói.

Cô ngẩng phát đầu lên. “Em có hầu gái từ lúc nào thế?”

“Từ ngày hôm qua, anh tin là thế. Venetia nói em cần.”

Cô hầu gái đi theo bà Wilson vào phòng khách trạc tuổi Helena, trông đĩnh đạc và sắc sảo. Cô ta không có vẻ gì giống như người dễ dàng bị mua chuộc bằng cách cho nghỉ buổi chiều, hay bỏ đi chơi với một anh chàng nào đó nếu có sự khuyến khích nho nhỏ. Không, cô hầu gái này thể hiện rõ mồn một hình ảnh của một nữ quản gia đầy trách nhiệm trong tương lai.

“Susie Burns, thưa bà chủ, thưa cô,” bà Wilson nói.

Cô hầu gái nhún gối chào Millie, sau đó chào Helena.

“Hành lý của cô Fitzhugh lẽ ra phải ở trong phòng rồi,” Millie nói với Susie. “Cô hầu gái của tôi sẽ chỉ cho cô biết cách sắp xếp đồ đạc như thế nào.”

Trước khi Susie có thể nói “Vâng, thưa cô,” Cobble, người quản gia đi vào phòng và thông báo, “Ngài Hastings.”

Và người đàn ông chịu trách nhiệm cho mọi chuyện lao vào phòng.

Trong đầu Helena, Hastings vẫn là một tên vô lại gầy gò, lùn tịt mà Fitz đã đưa về nhà lần đầu tiên khi họ lên mười bốn tuổi. Đôi khi cô thừa nhận rằng hẳn ta không còn lùn và gầy

gò nữa, nhưng hấn ta vẫn và luôn là một tên vô lại.

“Bà Easterbrook đi đâu mà vội vàng thế? Cô ấy gần như xô tôi sang một bên,” Hastings nói, hiện ngang đi về phía Millie. “Và gặp lại em sau một thời gian dài như thế thật là tuyệt, quý bà Fitz. Em trông quyến rũ đến lạ thường.”

Hấn ta nắm lấy tay Millie và lần lượt hôn lên hai mu bàn tay. Millie mỉm cười. “Không bao giờ sánh được với anh, Hastings à.”

Helena chẳng thể nào thấy được sự quyến rũ của hấn ta. Hấn ta là một kẻ lẳng nhăng không biết xấu hổ, một kẻ phóng đảng, lười biếng và, cô phát hiện ra khi đã quá muộn, một kẻ phản bội.

Hấn ta quay sang cô. “Cô Fitzhugh, tôi nhớ em làm sao khi em săn đuổi những nữ học giả khắp nước Mỹ. Em chắc phải thấy họ buồn tẻ lắm.”

“Cho phép tôi nhắc anh nhớ rằng tôi cũng học hành quá nhiều và buồn tẻ như họ, thưa quý ngài.”

“Bây bà nhầm nhí nào, tất nhiên không phải em. Chúng ta đều biết rằng em đi đến trường Lady Margaret Hall chỉ là cho đúng một mà thôi.”

Hấn ta có một biệt tài là không bao giờ phải nói quá hai câu mà không khiến cô muốn với lấy một dụng cụ sắc nhọn.

Cobble đã biến mất khỏi phòng khách. Bà Wilson và Susie cũng kín đáo bỏ đi.

“Susie, cứ để hành lý của tôi ở nguyên đó. Là những chiếc váy tôi không mang theo trước đi nhé.”

Thông thường, chủ nhân không bao giờ nói chuyện với người làm khi đang có sự hiện diện của khách khứa, việc đó khiến cho người khách có ấn tượng là người làm trong nhà không biết việc của mình. Nhưng Helena hy vọng sẽ giấu những lá thư bí mật của Andrew ở nơi kín đáo hơn trước khi có người sắp xếp đồ đạc của cô.

“Vâng, thưa cô,” Susie nói.

Mệnh lệnh của cô không thoát khỏi sự chú ý của Fitz và Millie. Họ trao nhau một cái nhìn.

“Em có muốn đi một vòng trong vườn với tôi không, cô Fitzhugh?” Hastings hỏi.

Đây là sự mở đầu mà cô cần. “Tất nhiên. Để tôi thay sang một đôi giày thoải mái hơn đã.”

Nếu Hastings có thể tự do đi lại trong nhà nhờ vào tình bạn bao năm với Fitz, Helena cũng không cần phải khách sáo. Cô chạy vội lên phòng, cử Susie ra ngoài mua thứ gì đó không cần thiết, mở khóa rương quần áo và gom lấy những lá thư của Andrew. Sáng mai cô sẽ mang chúng đến văn phòng của công ty; bây giờ cô khóa chúng trong ngăn kéo cạnh giường.

Hastings đã đợi ở chân cầu thang khi cô đi xuống.

“Thư tình,” hắn ta lẩm bẩm. “Nhận được thì vui đấy, duy trì sự tồn tại tự nhiên của chúng lại thật phiền phức.”

Cô giả vờ không nghe thấy. “Thật vui là anh tìm thấy thời gian ghé thăm chúng tôi trong thời khóa biểu tán gái và lang chạ bận bịu của mình, Hastings.”

Hắn ta đưa tay ra cho cô; cô phớt lờ và đi trước.

Phía sau dinh thự Fitzhugh là một khu vườn riêng được các ngôi nhà liền kề dùng chung. Trong một vài tuần nữa, những cây tiêu huyền sẽ đâm chồi nảy lộc, mang đến bóng râm xanh mát lốm đốm chấm sáng. Nhưng bây giờ những chiếc lá chỉ là những nụ xanh bé xíu quá e thẹn để mở bung ra. Những con chim sẽ nhảy từ cành cây trơ trụi này sang cành cây trơ trụi khác, mổ vào những viên sét bọc hạt cây từ năm ngoái. Một đài phun nước ba tầng kiểu Ý lấp lánh trong ánh mặt trời.

“Ồ, này Penny,” Hastings hào hứng gọi.

“Hastings, anh bạn già,” ngài Vere, một trong những người hàng xóm của họ trả lời, anh ta đang ngồi trên mép đài phun nước. “Một ngày tuyệt vời trong tháng Mười, đúng không?”

“Giờ đang là tháng Tư, Penny.”

“Vậy sao?” Ngài Vere có vẻ lúng túng. “Năm nay hay năm ngoái?”

“Năm nay, tất nhiên.”

“Hừm,” ngài Vere cau kỉnh, “Tôi không biết mình làm gì ở đây trong tháng Tư. Ai cũng biết rằng tháng Tư lúc nào cũng mưa. Chúc một ngày tốt lành, Hastings. Chúc một ngày tốt lành, cô Fitzhugh.”

Hastings nhìn theo ngài Vere quay trở lại nhà. “Em nên đồng ý khi anh ta cầu hôn năm ngoái. Nếu em là quý bà Vere, việc em ngủ đêm với ai là chuyện của riêng em chứ chẳng phải của ai khác.”

Tất nhiên, tiếp cận với chủ đề này theo cách trơ tráo như thế đúng là kiểu của Hastings. “Tôi không kết hôn với người không biết bây giờ là tháng mấy.”

“Nhưng em vui vẻ ăn nằm với một người đàn ông ve vãn những cô gái trong trắng.”

Cô phớt lờ lời khiêu khích đó. Đây là hành động đạo đức giả ở mức độ cao nhất, khi một người đàn ông ngủ với mọi thứ chuyển động lại chỉ trích một người chấp nhận mạo hiểm vì tình yêu. “Và bây giờ anh vui chứ khi đặt gia đình tôi trong hoàn cảnh như thế này?”

“Em sẽ làm gì trong hoàn cảnh của tôi? Nếu em gái của người bạn thân nhất ngấp nghé bên bờ vực bị hủy hoại danh tiếng?”

“Tiết kiệm lời nói cường điệu của anh đi. Tôi chưa bao giờ ngấp nghé bờ vực bị hủy hoại. Và nếu đó là em gái người bạn thân nhất của tôi, chắc chắn tôi sẽ không chơi trò hai

mang.”

Hastings nhướng mày. “Cho phép tôi nhắc lại cho em nhớ, cô Fitzhugh. Tôi hứa không tiết lộ danh tính người tình lén lút của em để đổi lại một nụ hôn. Tôi không hứa sẽ giữ kín những hành động sai trái đó với gia đình em.”

“Cũng thế thôi,” cô nói, dành cho hắn ta nụ cười giả tạo nhất, “Anh là con lợn dối trá.”

“Thừa nhận đi, em thích nụ hôn đó.”

“Tôi thà ăn một con sên sống còn hơn chịu đựng chuyện đó một lần nữa.”

“Ồ, ồ,” hắn ta lẩm bẩm, mắt sáng lên vẻ suy tính. “Có hay không có vỏ?”

Cô búng ngón tay. “Tiết kiệm những gì anh nghĩ là sự hài hước để dành cho cô nàng nào đó nhẹ dạ cả tin hơn đi. Anh muốn gì ở tôi, Hastings?”

“Tôi chưa bao giờ muốn gì ở em, cô Fitzhugh, tôi chỉ muốn được phục vụ em mà thôi.”

Cô khịt mũi, đây là lời nói của tên nhóc đã từng cố gắng dụ cô vào tủ búp-phê và ăn trộm những nụ hôn.

“Nhận thấy tôi là người giới thiệu Andrew Martin với em,” hắn ta tiếp tục. “Tôi cảm thấy có trách nhiệm nặng nề đối với hạnh phúc của em. Trước nguy cơ gây tổn hại đến sức khỏe của mình, tôi đã quyết định xung phong chăm sóc những nhu cầu của em.”

Cô đã phải kiềm chế từ giây phút hắn ta đến, nhưng cô không thể kiềm chế thêm được nữa: Mắt cô đảo tròn theo đúng ý muốn của chúng. “Lòng vị tha của anh thật đáng kinh ngạc, Hastings. Tôi sốc vì anh vẫn chưa được phong thánh đấy.”

“Tôi rất đồng tình với ý kiến của em, cô Fitzhugh thân mến.” Hắn ta nghiêng người và hạ thấp giọng. “Niềm đam mê của một quý cô chưa chồng có thể gạt bỏ mọi luật lệ và nhảy lên giường với một người đàn ông? Nhu cầu của em có thể sẽ làm tôi què quặt.”

Một luồng hơi nóng lan trên cổ họng cô. Cô bước nhanh hơn và giọng lạnh đi. “Tôi cảm động bởi sự hy sinh tự nguyện của anh. Dù sao tôi vẫn phải từ chối lời đề nghị rộng rãi và hào hiệp này thôi.”

Hắn ta bám sát cô. “Thật không may mắn, cô Fitzhugh. Vì tôi là một lựa chọn tốt hơn trong vấn đề này, vẫn chưa là chồng của một người đàn bà khác.”

“Quá tệ là một không có điểm gì khác đến tán dương mình, thưa ngài.”

“Như tôi nghĩ, em vẫn chưa hoàn toàn hiểu ra. Thôi được rồi, nếu em không nghĩ đến mình, hãy nghĩ đến người em yêu. Mẹ anh ta không phải là người vị tha và anh ta luôn co rúm người lại vì sợ bà ta nghĩ xấu về mình. Tưởng tượng xem bà ta phản ứng như thế nào khi biết rằng con mình đã làm hại một trinh nữ?”

Andrew luôn kính nể và sợ mẹ mình đến chết khiếp, không thể tranh cãi điều đó.

“Đừng lừa dối mình mà nghĩ rằng bởi vì mẹ anh ta không phản đối em, bà ta sẽ tha thứ

cho hành động đó của anh ta. Bà ta sẽ không tha thứ và sẽ nghiền nát anh ta bằng sự khinh miệt.”

Helena cắn má trong. “Bọn tôi không định để lộ chuyện này.”

“Tôi chắc là em không định thế, nhưng em đã cân nhắc kỹ về thiên hướng đánh hơi ra mọi điều sai trái của bà Monteth chưa?”

Mà Monteth là chị gái của vợ Andrew, một người luôn tự cho là mình đúng đắn, sống để vạch trần những sai lầm và điểm yếu của những người sống quanh mình.

“Nếu em yêu anh ta, hãy để anh ta yên.” Giọng nói rề rà của Hastings đã trở nên cứng rắn, cô vẫn còn ngạc nhiên vì giọng hằn ta có thể biến đổi nhanh như thế, từ nuông chiều mềm mỏng sang cứng rắn lạnh lùng. “Hoặc là, hãy nhớ lời tôi, em sẽ khiến anh ta sống trong khổ sở suốt phần đời còn lại.”

Hắn ta cúi đầu chào. “Giờ tôi đã xong việc. Chúc em một ngày tốt lành, cô Fitzhugh.”

Trước khi bước lên bậc thềm vào nhà hắn ta quay lại, một nụ cười chế giễu trên môi, đúng y như hình ảnh của một kẻ trác táng. “Và đề phòng trường hợp em tò mò, lời đề nghị của tôi vẫn có hiệu lực.”

“Cậu bé yêu quý của tôi,” nữ công tước quả phụ của Lexington, người vừa đến Luân Đôn cùng Christian nói.

“Con nhận ra giọng điệu đó đấy, mẹ kìa,” vẫn đứng trước cửa sổ, anh trả lời. “Mẹ đã biết được một mẩu chuyện tầm phào đặc biệt ngon lành nào đó.”

Trẻ con nô đùa trong công viên nhỏ bên kia đường, thả diều, cho vịt ăn và chơi trò trốn tìm. Một cậu bé lén thoát khỏi cô gia sư đi kèm để cho con ngựa đang đóng cương vào một cỗ xe hai bánh đỗ gần lề đường ăn táo.

“Và một tin đồn rất, rất hiếm. Tin đồn liên quan đến con.”

“Con biết rồi.” Hy vọng rằng tin tức sẽ không lan truyền cho đến sau khi anh có thời gian nắm chắc bàn tay người anh yêu là quá nhiều.

Cô gia sư trách mắng và giật tay cậu bé khỏi con ngựa, không nghi ngờ gì là đang dọa dẫm cậu bé về những con bọ chết và những thứ không mong muốn khác chằng chịt thường đi cùng với một con vật như thế. Có phải tấm rèm cửa của cỗ xe lay động? Sau khi đọc hết tờ báo, lúc này, tên đánh xe đang rút thứ gì đó giống như là một nắm tiền nhàu nát khùng khiếp ra từ áo khoác.

“Từ khi chúng ta đến Luân Đôn vào sáng nay, mẹ đã nhận được không phải một, không phải hai, mà là ba lá thư khác nhau về cuộc tình nóng bỏng của con trong chuyến vượt biển. Trước mặt bàn dân thiên hạ, ngạc nhiên chưa.”

Ít nhất bây giờ anh có thể nói về cô. “Vâng, mọi chuyện đúng là thế.”

Có phải những ngón tay đi găng siết lấy mép rèm trên chiếc xe ngựa cho thuê?

“Chắc chắn không phải mọi chuyện. Có vài tin đồn rằng con đã kết hôn với cô ta.”

Anh quay lại. “Điều đó thì không đúng. Nhưng không phải chưa từng thử.”

Đang chỉnh sửa lại bình hoa tu-líp đặt trên chiếc bàn chân quỳ, nữ công tước dừng khựng lại giữa chừng. Bà cũng quay lại – một phụ nữ xinh đẹp mới vừa qua tuổi bốn mươi, chỉ hơn Christian mười ba tuổi. Nhưng thay vì buột miệng ra lời phản ứng ngay lập tức, bà ngồi xuống chiếc ghế Louis XIV và cố ý chỉnh váy thật kỹ lưỡng. “Con đã cầu hôn?”

“Vâng.”

“Con không hề nói một chút nào về chuyện đó.”

“Tình huống có phần nào phức tạp. Con không muốn mẹ lo lắng.”

“Và mẹ sẽ lo lắng ít đi khi được biết theo cách này.”

Anh cúi đầu để bà biết rằng anh đã nhận thấy sự trách móc. “Con xin lỗi.”

“Kể cho mẹ nghe đi nào, tình huống phức tạp là như thế nào? Khi công tước Lexington cầu hôn, quý cô may mắn đó chấp nhận. Thế là hết.”

Giá như đơn giản như thế. “Cô ấy đã dùng tên giả.”

Vừa đặt chân đến Anh, anh đã thu xếp để gặp những người quen thuộc với giới quý tộc

Đức. Nhà Seidlitz là một dòng tộc nổi tiếng người Phổ. Nhà Hardenberg là dòng dõi quý tộc Silesia. Nhưng không hề có dấu tích gì về nam tước von Seidlitz – Hardenberg, vì thế không hề có một nữ nam tước von Seidlitz – Hardenberg nào. Dường như đó không phải là tên thật, và vì thế có xé nát cả lục địa châu Âu cũng không có hy vọng tìm thấy.

Nữ công tước quả phụ hít mạnh vào. “Tên giả?”

“Và con chưa bao giờ nhìn thấy mặt cô ấy.”

Bà chớp mắt, chết sững.

“Thật là, Christian.” Bà gõ ngón tay lên thành ghế. “Có đến hàng trăm quý cô trẻ danh giá phù hợp ở đây và con cầu hôn với người con thậm chí không thể nhận ra nếu con đi qua cô ta trên đường hay sao?”

“Cô ấy là người con yêu.” Điều đó lẽ ra đã đủ lý lẽ nhưng theo cách nào đó nó không có vẻ gì phù hợp, dựa trên tất cả những điều còn chưa biết. “Mẹ sẽ yêu quý cô ấy – cô ấy biết đặt con ở đúng chỗ của mình.”

Nữ công tước vẫn chưa bị thuyết phục. “Mẹ muốn gặp cô ấy và tự mình đánh giá.”

“Con sẽ sắp xếp ngay khi con có thể thuyết phục cô ấy chấp nhận lời cầu hôn.”

“Và bao giờ con có thể làm được việc ấy?”

“Vào ngày sinh nhật của con, con hy vọng thế. Cô ấy đã đồng ý ăn tối cùng con ở khách sạn Savoy.”

Nữ công tước đứng lên. “Con biết là mẹ tin tưởng sự đánh giá của con, Christian. Mẹ đã tin tưởng sự đánh giá của con kể từ lần đầu tiên chúng ta gặp nhau. Nhưng nếu mẹ không chỉ ra sự bất thường đặc biệt của tình huống này thì mẹ sẽ là người bất cần. Con đã đặt mình vào một tình cảnh rất mạo hiểm, và mẹ không chỉ ám chỉ thanh thế hay của cải của con đâu.”

Anh xúng đáng bị cảnh báo như thế. “Con e rằng trái tim con đã hoàn toàn bị chiếm hữu. Con sẽ đau khổ nếu không cưới được cô ấy.”

“Con có thể cũng đau khổ nhường ấy trong một cuộc hôn nhân, đến lúc đó thì đã quá muộn.”

“Bây giờ đã là quá muộn. Nếu con không thể có cô ấy, con sẽ không lấy ai.”

Bà thở dài. “Con chắc về việc này chứ?”

“Chắc.”

Một tiếng vọng của điều gì đó kêu lanh canh bên trong anh khi anh đưa ra câu trả lời rõ ràng đến thế, có lẽ là sợ hãi. Anh cũng đã chắc chắn như thế khi gặp bà Easterbrook lần đầu tiên, rằng cô ta nắm giữ chìa khóa hạnh phúc của anh.

“Hãy cẩn thận, con yêu quý,” nữ công tước nói. “Chỉ nên lặp lại lời cầu hôn nếu cô ta chứng tỏ là xứng đáng.”

Anh cố gắng làm giảm nhẹ sự nặng nề của câu chuyện. “VẬY đây là lời của người đã nói rằng sẽ hạnh phúc nếu bắt được con cưới bất kỳ cô gái nào còn sống.”

“Chỉ vì cô gái này có sức mạnh làm con bị tổn thương con yêu. Chỉ vì thế mà thôi.”

Vì tất cả những tấm bạt của cỗ xe ngựa đã thả xuống để che Venetia khỏi tầm nhìn, không khí trong xe vốn đã bốc mùi thuốc lá và rượu gin, nay càng trở nên khó chịu hơn với từng phút trôi qua. Sự tập trung của cô không thể bớt đi.

Hình ảnh người cô yêu đã khiến cô mê sảng. Cô không thể lý luận. Cô không thể nghĩ ngợi. Điều quan trọng duy nhất là cô có thể nhìn thấy anh lần nữa. Cô không biết mình hy vọng đạt được điều gì khi làm thế, nhưng sức hút của lực kéo cô về phía anh lớn hơn tất cả sức lực cô có thể gom góp lại để tránh xa anh.

Cô quyết định đi bộ từ nhà Fitz. Đâu đó dọc đường cô nhận ra đi bộ đến khách sạn Savoy quá xa, vì thế cô vẫy tay một chiếc xe ngựa hai bánh.

Xe ngựa đến khách sạn Savoy đúng lúc công tước trèo vào xe và ra về. Cô đi theo anh về đến nhà, một dinh thự có kiến trúc theo kiểu tân cổ điển mà cô vốn không thích. Có lẽ

nếu những bức tường làm bằng kính thì cô sẽ không khó chịu nhiều như thế. Khi đó cô có thể nhìn thấy anh đi lại trong nhà, làm bất cứ điều gì khi anh không làm cô điên cuồng yêu anh.

Nhưng cô không nhìn thấy gì. Những gia sư trong công viên đang dần nghi ngờ chiếc xe ngựa. Và chẳng mấy chốc sẽ có cảnh sát đến và hỏi người đánh xe xem anh ta nghĩ gì mà lại la cà bên ngoài nhà của các công tước và bá tước. Cô không thể đứng ở đây mãi.

Một cái nhìn thoáng qua nữa thôi. Cô chỉ muốn nhìn lướt qua một một lần nữa.

Chúa đang lắng nghe. Một cỗ xe ngựa gắn gia huy nhà Lexington đi đến lề đường. Một phút sau, anh bước ra khỏi cửa chính và trèo vào xe.

Cô đã thấy được anh. Nhưng việc đó giống như nhận được một hạt gạo khi cô đã bị bỏ đói cả tuần.

“Đi theo chiếc xe đó,” cô bảo người đánh xe. “Và đừng để mất dấu.”

Một cái nhìn nữa. Chỉ một lần nữa khi anh xuống xe ở điểm đến.

“Thưa cô, cô sẽ có được ngài ấy sớm hơn nếu cô để ngài ấy nhìn thấy cô,” người đánh xe nói.

Cô ước sao tình huống này là như thế. “Nhanh lên.”

Xe ngựa của anh rẽ sang hướng Tây. Cô nghĩ anh đang đi đến câu lạc bộ ở phố St. Jame, nhưng cỗ xe không dừng lại cho đến khi chạy đến đường Cromwell, ngay trước tòa lâu đài tráng lệ của vương quốc các loài vật, Bảo tàng lịch sử tự nhiên Anh quốc.

Nơi trưng bày bộ xương khủng long của cô!

Cô quăng một nắm tiền xu cho người đánh xe, nhảy xuống, và rửa chiếc váy hẹp khiến cô không thể đi thật nhanh.

Anh bước lên bậc thềm cửa trước và đi qua những mái vòm Roman xinh đẹp để vào Bảo tàng. Phần trưng bày chính ở đại sảnh trung tâm là một bộ xương gần như hoàn chỉnh, chỉ thiếu ba đốt sống của một con cá nhà táng dài mười lăm mét. Trước đây cô chưa bao giờ đến thăm Bảo tàng mà không dừng lại để chiêm ngưỡng bộ xương này, nhưng bây giờ cô chỉ dáo dác tìm kiếm anh.

Cô mong anh đi đến chái đông, nơi trưng bày chim và cá. Hoặc bảo anh lên tầng trên. Nhưng không, hiện giờ anh đang lách qua những nhóm khách tham quan đang tụ tập trước bộ xương cá heo và tiến đến chái đông, nơi trưng bày bộ sưu tập hóa thạch.

May mắn là phòng triển lãm chào đón những khách tham quan lần đầu tiên bước vào chái đông trưng bày những động vật có vú: Voi răng mấu khổng lồ Mỹ, voi ma mút khai quật ở Essex đang được bảo tồn toàn vẹn, Unitatherium[1], lợn biển miền bắc, những động vật đã bị săn bắn đến tuyệt chủng vào cuối thế kỷ trước. Có lẽ đó là tất cả những gì anh có ý định xem xét trong chiều hôm nay. Hoặc là những hóa thạch vượn người và người đặt trong

lồng trưng bày xếp theo hàng dọc theo bức tường phía Nam. Hoặc là những giống chim tuyệt chủng ở cuối gian trưng bày, những giống chim không bay được rất hay được chú ý, cũng như trứng của chim voi, một loại chim được cho rằng có trọng lượng lên đến nửa tấn.

[1] Một loại động vật ăn cỏ có hình dáng giống tê giác.

Nhưng anh chỉ dành cho những sinh vật kỳ diệu được thu thập từ khắp nơi trên thế giới một cái nhìn lướt qua rồi tiến thẳng đến phòng triển lãm chạy song song với phòng trưng bày những động vật có vú, nơi lưu trữ những di tích của loài bò sát.

Cô vẫn chưa mất hy vọng hoàn toàn. Có rất nhiều phòng trưng bày nhánh, nằm vuông góc với phòng trưng bày bò sát, chứa đầy những động vật quý hiếm. Có lẽ... có lẽ....

Có lẽ không. Anh đi chậm lại, dừng trước một bộ xương thần lằn sọ của vùng Karoo, Nam Phi, và sau đó nghiêng người để đọc tấm bảng nhỏ ghi tên của người phát hiện và quyên tặng.

Trái tim cô đập thành thịch. Tên cô đang nằm trên tấm bảng cách nơi anh đứng chưa đến mười lăm mét. Mặc dù anh không thể nhận ra sự liên hệ đó ngay lập tức, nhưng nếu sau đó anh phát hiện ra rằng cô cũng vượt biển Đại Tây Dương trong cùng khoảng thời gian với anh, thì anh sẽ nhận ra rằng sự trùng hợp này là quá lớn, cho dù anh không sẵn lòng nghĩ rằng nữ nam tước von Seidlitz - Hardenberg và bà Easterbrook cùng là một người.

Anh rời khỏi con thần lằn sọ. Dọc bức tường phía nam của căn phòng trưng bày là những con thần lằn biển lớn: Thần lằn đầu rắn và thần lằn cá. Tựa vào bức tường phía bắc là những sinh vật đất liền.

Như thể bị lôi kéo bởi một chiếc la bàn, anh sai bước về bức tường phía bắc.

Ngay cả Christian cũng không biết tại sao anh lại lảng xảng ở Bảo tàng lịch sử tự nhiên Anh quốc này, thậm chí cũng chẳng phải là đang có một con rồng Swabia được trưng bày, theo như trí nhớ của anh. Lẽ ra anh phải kiểm tra bảo tàng fur Naturkunde ở Berlin hoặc Viện nghiên cứu địa chất cổ đại và khảo cổ học nằm trong đại học Ludwig-Maximilians ở Munich.

Nhưng có điều gì đó lôi kéo anh đến đây. Có lẽ vì cô đã đến Luân Đôn. Và nếu cô đã đến, chẳng lẽ cô không muốn xem bộ sưu tập khủng long lớn nhất nước Anh hay sao?

Hôm nay là một ngày nắng chói chang và phòng trưng bày không đông đúc. Hiện chỉ có nửa tá những chàng trai trẻ trông như sinh viên đại học; một cặp trung niên mập mạp và ăn diện xa hoa; một cô gia sư với hai đứa trẻ mà cô ta cứ phải nhắc nhở chúng giữ im lặng hết lần này đến lần khác mỗi khi giọng chúng trở nên quá phấn khích.

Xuất phát từ một hy vọng hoàn toàn vô lý, anh nhìn về phía cô gia sư nhiều lần. Anh nảy ra ý nghĩ rằng có lẽ nữ nam tước là một người thấp kém nhất trong những người bình dân, và vì thế cô không nghĩ rằng mình xứng đáng có một mối quan hệ với một công tước. Nhưng anh không hề lo lắng về điều đó. Là một công tước với dòng dõi tám trăm năm tuổi

có ý nghĩa gì nếu anh không thể kết hôn như mình mong muốn?

Cô gia sư là một phụ nữ khoảng ba mươi có khuôn mặt nghiêm trang, cô ta không thích thú gì với sự chú ý của anh. Cô ta trao cho anh một ánh mắt sắc bén và quả quyết quay sự chú ý về với nhiệm vụ của mình, nói với hai đứa trẻ rằng nếu chúng muốn chiêm ngưỡng mọi thứ trước khi đến giờ về nhà dùng trà, tốt hơn hết chúng nên đi xem những con cá hóa thạch.

Cô ta ngẩng cao đầu đến mức mũi gần như hướng thẳng lên trần nhà. Cô ta đẩy lũ trẻ ra ngoài. Trong lúc cô gia sư làm thế, một phụ nữ khác bước vào phòng trưng bày từ đầu bên kia. Cô ta dừng lại để nhìn ngắm những hóa thạch thần lằn bay được trưng bày trên tường.

Trái tim anh lộn nhào. Cô ta mặc váy và áo khoác màu xám nhạt đơn giản, không giống như những chiếc váy xếp nếp mềm mại, mơ mộng anh vẫn nhìn thấy ở nữ nam tước. Nhưng nhìn từ đằng sau lưng, chiều cao, dáng vóc và cái kiểu quần áo ôm lấy người cô ta – nếu anh giữ một chiếc váy của nữ nam tước, nó sẽ vừa với cô ta một cách hoàn hảo.

Cô ta quay người lại.

Thế giới ngừng lại. Những năm qua biến mất. Và anh lại là cậu bé mười chín tuổi trên sân chơi cri-kê, nhìn chằm chằm vào cô ta với một mũi tên trong trái tim.

Bà Easterbrook.

Francis Bacon đã từng viết, “Không có vẻ đẹp mỹ miều nào lại không có vài sự lạ lùng trong tỷ lệ.” Người đàn ông đó ắt hẳn nghĩ đến bà Easterbrook. Mũi của cô ta hơi dài. Hình dáng bất thường của mi dưới khiến điểm rộng nhất của mắt cô ta không phải là ở giữa, mà xa hơn về phía đuôi mắt. Và chắc chắn đôi mắt đó trông sẽ hoàn toàn lố bịch nếu chúng được đặt cách xa nhau thêm ly nữa thôi. Nhưng cùng với gò má cao và đôi môi đầy đặn, tất cả những điều đó lại chỉ mang đến một ấn tượng choáng ngợp.

Anh muốn đúc khuôn dáng người của cô ta. Anh muốn cầm một bộ com-pa chính xác và đo lường từng khoảng cách giữa những đường nét của cô ta. Anh muốn những nhà hóa học giỏi nhất thế giới phân tích máu và mồ hôi của cô ta – chắc hẳn bên trong người cô ta phải có thứ gì đó khác biệt có thể nhận thấy khiến anh phản ứng đột ngột với cô ta như thế, như thể anh bị uống phải một thứ thuốc phiện mà khoa học chưa tìm ra tên.

Nhưng hơn tất cả mọi thứ, anh muốn...

Anh giật mình quay lại với lý trí: Anh là người đã ràng buộc mình với người khác. Nữ nam tước rất có thể không đáp lại sự cam kết đó, nhưng anh mong đợi nhiều hơn ở mình khi anh đưa ra lời hứa đó.

“Những con súc vật bản thiù, đúng không?” Bà Easterbrook mê hồn nói, đặt chiếc túi xuống mép của một chiếc lồng trưng bày.

Anh liếc nhìn chiếc lồng bên cạnh mình. Trước đó anh đang đứng gần lồng trưng bày một con rùa biển khổng lồ, nhưng lúc này anh đang đứng trước một con thần lằn cá voi.

Anh hẳn đã chờ đợi, trôi giạt về phía cô ta.

“Ngẫu nhiên tôi lại nghĩ chúng là những vật mẫu đẹp đẽ, đặc biệt là cái này.”

Cô ta liếc nhìn anh, ánh mắt ve vuốt da anh. “Chà,” cô ta nói, “Béo lùn và xấu xí.”

Cô ta đứng quá gần khiến họ gần như chạm vào nhau, nhưng lời nói đến với anh chỉ văng vẳng, như thể bị giảm đi bởi sương mù và khoảng cách. Và khi anh quay đầu đi để không nhìn thẳng vào cô ta, anh bắt đầu nhận thấy một mùi hương hoa nhài tinh tế nhưng suy đồi.

“Nếu cô không thích những tạo vật của Chúa, thưa cô,” anh nói cộc lốc, “Có lẽ cô không nên tham quan một Bảo tàng lịch sử tự nhiên.”

Nói xong, người cô yêu quay gót và bỏ đi.

Trong một phút ngắn ngủi, khi họ tiến đến nhau, không khí đã rung lên với những mong đợi. Thật quen thuộc, cảm giác được rút ngắn khoảng cách giữa họ. Bây giờ, anh sẽ mỉm cười và đưa tay ra cho cô. Họ sẽ đứng bên nhau và ngắm nhìn khám phá tuyệt vời của cô. Và không có gì, không có gì có thể tách rời họ lần nữa.

Sau đó cô chú ý đến biểu hiện của anh: Biểu hiện của một người đàn ông mộng du. Một người đàn ông bị bỏ bùa, ý chí bị khuất phục, năng lực bị tước bỏ.

Anh đã không cưỡng điệu.

Phản ứng như thế ở một người đàn ông thường làm cô hổ thẹn – điều đó khẳng định rằng cô là một kẻ quái dị. Nhưng cô yêu phản ứng đó đến từ anh. Cô muốn anh trở mắt nhìn cô không chớp mắt. Điều đó không thay đổi được sự thật là anh yêu cô vì chính con người cô.

Và có lẽ, chỉ có lẽ mà thôi, cô có thể sử dụng diện mạo như một mối nhử, để kéo anh lại, và giữ anh trong tầm tay cho đến khi anh nhận ra mình không phải không thích cô. Rằng, thật ra, anh thích cô rất nhiều và thật mãnh liệt.

Nhưng sau đó anh choàng tỉnh, và giạt lùi lại. Mắt anh hiện rõ vẻ tự trách móc. Anh nghĩ giây phút ngắn ngủi anh quên mất mình, quên mất nữ nam tước là không thể tha thứ được.

Quá nhiều cho niềm hy vọng rằng anh sẽ cho phép kéo dài sự giao tiếp giữa họ. Cô cảm thấy mình giống như một cánh đồng đã thu hoạch, mùa màng đã đi qua, và phía trước không còn lại gì ngoài một mùa đông dài trơ trọi.

Chậm chậm cô nhắc chiếc túi đã đặt ngay lên trên tấm bảng viết, Hóa thạch thần lân cá voi được cô Fitzhugh của dinh thự Hampton, Oxfordshire quyên tặng. Cô đã khai quật bộ xương này ở Lyme Regis, Devon, năm 1883.

Cô nói với anh rằng con khủng long của cô là một con rồng Swabia vì thần lân cá voi là một hóa thạch thường chỉ tìm thấy ở Anh và cô không muốn tiết lộ xuất xứ người Anh của

mình. Cô nhìn vào cái đầu to, đôi chân dày và bộ xương chắc chắn của nó, luôn luôn là biểu tượng của niềm phấn khích được khai phá và những triển vọng bất tận của tuổi trẻ.

“Thưa cô,” một anh chàng, khoảng hơn hai mươi tuổi xuất hiện bên cạnh cô, ai đó cô chưa hề gặp trước đây.

“Thưa cô, bạn tôi và tôi, chúng tôi chèo thuyền đến Oxford. Và chúng tôi tự hỏi... Chúng tôi tự hỏi cô có kế hoạch tham gia cuộc đua thuyền Henley không?”

Bà Easterbrook xinh đẹp lại gây chú ý lần nữa, hiển nhiên là thế.

“Tôi chúc ngài gặp nhiều may mắn nhất, thưa ngài,” cô nói, “Nhưng e rằng tôi sẽ không ở đó.”

Chương 12:

Millie thấy khó mà dứt mắt ra khỏi chồng mình.

Họ đã ở bên nhau cả ngày. Họ đã dành gần cả buổi chiều bàn bạc về những vấn đề cần phải làm với Cresswell & Graves, nhà máy sản xuất đồ ăn đóng hộp mà Millie đã thừa kế từ cha mình. Sau bữa trà họ thảo luận về những sửa chữa sẽ tiến hành ở Henley Park trong năm nay. Và trước khi lời nhắn của Venetia yêu cầu họ đợi cô trong phòng làm việc đến, anh đã chỉ cho cô thấy những thay đổi anh đã thực hiện với ngôi nhà trong thành phố trong lúc cô vắng mặt.

Người ta hẳn nghĩ rằng những giờ đồng hồ liên tiếp như thế đã là quá đủ. Nhưng càng nhìn, cô lại càng muốn nhìn anh hơn. Bình thường vốn đã như thế. Tuy nhiên hôm nay lại tệ hơn bình thường. Hôm nay cô xuống khỏi tàu và thấy anh đã rũ bỏ bộ râu quái nồn anh đã để trong suốt hai năm qua. Khuôn mặt không bị che khuất, tất cả những đường nét gầy gầy và góc cạnh bất ngờ đó đã đánh bật hơi thở ra khỏi cô.

Anh là anh em sinh đôi với Helena, nhưng anh lại giống Venetia ở dáng người, màu tóc đen và đôi mắt xanh lơ. Một người đàn ông cuốn hút, thật nguy hiểm cho Millie. Nhưng nếu cô đã phải lòng anh vì anh đẹp trai, thì cô vẫn còn yêu anh bởi vì cô không thể hình dung ra việc chia sẻ cuộc sống với bất kỳ ai khác.

Nửa tiếng đồng hồ trước, khi anh tiết lộ một thay đổi với ngôi nhà đã không ở trong danh sách của họ, một tủ bát mới men xanh sáng bóng với những họa tiết hoa cúc trắng, một trò đùa riêng giữa hai người, họ đã cười ngặt nghẽo đến nỗi cả hai phải nghiêng người dựa vào tường để đứng thẳng được. Sau đó anh mỉm cười với cô, và cô lại cảm thấy như thể mình đang ở trên những đám mây.

Nhưng bây giờ mặt anh đang nghiêm trang khi anh lắng nghe cô kể lại chuyện xảy ra trong bài diễn thuyết ở trường Harvard, chi tiết hơn nhiều so với những thông tin cô cảm thấy phải cẩn trọng đưa vào bức điện gửi cho anh trước đó, khuyên anh nên kìm chế không hỏi han quá nhiều khi Venetia trở về và phải tinh ý với tâm trạng của chị anh. Nhưng anh không cần cô nhắc nhở - người ta có thể luôn tin tưởng rằng Fitz biết cư xử khéo léo và chu đáo.

“Anh cảm thấy ngạc nhiên vì chị ấy không nổi giận,” anh nói. “Em có để ý như thế từ khi em trở về nhà không? Chị ấy lơ đãng và u sầu, nhưng không giận dữ.”

Millie ngập ngừng, sau đó lắc đầu. Không phải vì anh sai, mà vì cô đã không để mắt đến bất kỳ một người nào khác trong nhiều giờ kể từ khi trở về.

Một tiếng gõ vang lên ở cửa phòng làm việc. Venetia bước vào. “Xin lỗi vì chị đến muộn. Helena đến phòng chị. Chị không biết tại sao nó lại lo lắng cho chị đến thế, thay vì nó thực sự phải lo lắng cho chính mình.”

Millie nhìn Venetia thật kỹ, cố gắng đánh giá xem Fitz nói có đúng không. Nhưng sự cương quyết trong biểu hiện của Venetia đã gạt bỏ mọi biểu hiện khác.

Fitz rời khỏi ghế. “Ngồi đi, Venetia.”

Anh đến đứng bên cạnh chiếc ghế của Millie, bàn tay anh đặt lên thành ghế. Millie ước gì mình không ngồi thẳng cứng lưng như thế. Cô thích ngả người ra sau một chút, để những ngón tay anh chạm vào gáy cô.

Venetia ngồi xuống. “Lúc ở trên tàu, chị tìm thấy một chiếc áo khoác của Helena trong hành lý. Chị không chắc là nó bị để nhầm vào rương của chị từ khi nào, nhưng vì nó không vừa nên chị bỏ mặc nó. Tối nay, sau khi đã sẵn sàng lên giường ngủ, chị nhớ ra cái áo khoác, nên lấy nó ra từ tủ... Và tìm thấy cái này.”

Cô đặt một mẫu giấy xuống bàn, một lá thư. Millie cầm lên, Fitz đọc qua vai cô. Trái tim cô chùng xuống sau mỗi dòng chữ.

Fitz bước về phía cửa sổ.

“Không có chữ ký, nhưng anh ta nhắc đến cuốn sách mình đang viết và tên nhà mẹ mình trong lá thư,” Millie nói trong sự im lặng nặng nề. “Vậy là điều này đã gạt bỏ mọi nghi ngờ.”

“Chị không biết nên nhẹ nhõm vì đã biết chắc chắn, hay thất vọng không thể diễn tả được,” Venetia nói. “Chị đoán mình vẫn bám lấy hy vọng rằng chúng ta đã hành động thái quá.”

Millie liếc về phía chồng mình. Anh đang khoanh tay lại trước ngực, khuôn mặt không hề có biểu hiện gì.

“Chúng ta nên làm gì, Fitz?” Venetia nói.

“Em đang suy nghĩ,” anh nói. “Chị có vẻ không khỏe, Venetia. Đi ngủ đi. Hãy ngủ thật ngon, để em lo phần còn lại.”

Millie quan sát Venetia kỹ hơn — đôi khi cô phải mất một lúc để nhìn thấy những biểu hiện khác ngoài sắc đẹp của Venetia, đặc biệt là sau một thời gian không gặp. Đúng là Venetia có vẻ xanh xao.

Venetia đứng lên và mệp mồm mỉm cười. “Do món cá bơn trong bữa tối, bụng chị không ổn lắm.”

“Nhưng chị hầu như không ăn gì trong bữa tối,” Fitz nói.

“Chúng ta có nên gọi bác sĩ không?” Millie hỏi.

“Không, làm ơn đừng mất công như thế!” Venetia đứng lên, như thể ngạc nhiên bởi sự dứt khoát trong câu trả lời của mình. Cô dịu giọng lại. “Không cần phải lo lắng như thế về chứng khó tiêu. Chị có vài viên thuốc muối, chị sẽ khỏe lại ngay thôi.”

Venetia bỏ về phòng. Fitz ngồi xuống chiếc ghế cô vừa bỏ trống. “Em cũng nên đi ngủ đi,

quý bà Fitz,” anh nói với Millie. “Đã khuya rồi và em đã có một chuyến đi dài.”

“Có lẽ là dài, nhưng hầu như không căng thẳng.” Dù sao cô cũng đứng dậy. Họ đã kết hôn đủ lâu để cô nhận ra rằng anh muốn ở một mình. “Anh có ra ngoài không?”

“Có thể.”

Để đến với một phụ nữ, có thể là thế. Cô đã quen với việc này rồi, cô tự nói với mình. Và như thế này thì tốt hơn, với tình bạn thân thiết như của họ, tại sao lại phải nói dối cơ chứ? “Vậy thì chúc ngủ ngon.”

“Chúc ngủ ngon.”

Anh không nhìn cô, mà lại đọc lá thư của Andrew Martin.

Cô cho phép mình nhìn anh thêm một phút nữa trước khi khép cánh cửa lại sau lưng.

*

**

“Chết tiệt, Fitz!” Hastings gấp đôi người lại, tay ôm lấy bụng. “Cậu có thể đã làm nát lá lách của tôi rồi.”

Fitz duỗi ngón tay. Cú đâm vào bụng Hastings không đau, nhưng vào mặt thì có. Đầu gã đàn ông này cứng như một thỏi vàng. “Cậu đáng bị thế. Cậu biết đó là Andrew Martin rồi phải không? Và cậu không buồn nói với tôi một lời.”

Hastings đứng thẳng lên, rên rỉ. “Làm sao cậu biết được?”

“Tôi nhìn thấy mặt hai người khi hai người đang nói chuyện trong vườn. Rõ như ban ngày là cậu đang nắm giữ bí mật gì đó của con bé.”

Lẽ ra anh đã gặp Hastings sớm hơn, nhưng những quyết định về Cresswell & Graves không thể trì hoãn lâu hơn. Và sự bần tiện của Millie quá dễ chịu, anh chần chừ ra khỏi nhà hết lần này đến lần khác. Không thể hiểu nổi – cô là vợ anh, anh có thể ở bên cô bất cứ lúc nào anh muốn.

Nhăn nhó, Hastings đi đến bên chiếc bàn để cà phê vừa mới mang vào. “Tôi đã nói đủ với cậu rồi.”

Anh đưa một tách cà phê cho Fitz. Fitz chấp nhận lời nghị hòa bình. “Cậu để chúng tôi hy vọng, đồ đàn độn. Nếu em gái mình vứt bỏ tương lai về một gã khốn nào đó, tôi không muốn dành thời gian để cầu nguyện rằng mình có thể sai lầm. Tôi muốn biết chắc chắn mọi chuyện để có thể hành động.”

“Cậu sẽ làm gì?”

“Tôi đâu có nhiều lựa chọn?”

“Muốn tôi đi cùng không?”

Fitz lắc đầu, “Điều cuối cùng tôi muốn là mang theo một gã theo đuổi em gái tôi đang tức tối?”

“Tôi không tán tỉnh cô ấy,” Hastings nói, vô cùng giống với một cậu bé bị bắt quả tang khi đang thò tay vào hộp bánh. “Tôi chưa bao giờ tán tỉnh cô ấy.”

“Chỉ vì cậu quá kiêu hãnh thôi.”

Hastings có thể lừa gạt cả thế giới, nhưng với Fitz anh là một cuốn sách mở.

“Thôi được rồi.” Hastings rón rén chạm vào bên má mà Fitz đã để lại một vết cắt ác hiểm. “Tại sao cậu phải hiểu tôi quá rõ như thế?”

“Đó là lý do duy nhất tôi thích cậu.”

“Nếu cậu nói bất cứ điều gì với em gái cậu...”

“Tôi đã không nói gì với nó trong mười ba năm. Sao lại phải nói lúc này chứ?” Anh đặt tách cà phê xuống. “Tôi đi bây giờ đây.”

“Gửi lời hỏi thăm của tôi đến Martin chứ?”

“Tôi sẽ làm thế... Rất nhiều.”

*

**

Venetia hắt tung chăn và rời khỏi phòng ngủ. Cô không ngại lăn lộn và trở mình trên giường, nhưng sự nhức nhối trong ngực cô, một cảm giác râm ran lạ lẫm quanh núp vú khiến cô bối rối. Cô đã từng tan nát trái tim trước đây, nhưng lần này nỗi đau khổ đang dần chuyển thành sự bứt rứt và cái kinh không liên quan gì với việc thất tình.

Và cô rất mệt. Bất chấp tất cả những suy nghĩ đang quay mòng mòng trong đầu như những con châu chấu, cô đã chìm vào giấc ngủ sau giờ uống trà. Sau giờ uống trà, trong khi cả đời cô chưa bao giờ ngủ trưa và chắc chắn không phải vào giờ giấc lạ lùng đó.

Cô bước xuống cầu thang. Trong phòng làm việc của Fitz có một cuốn bách khoa toàn thư trong đó có một bài viết về những dấu chân hóa thạch. Dấu chân hóa thạch của cô đang xếp trong kho – cầu Chúa cứu giúp để Christian không phát hiện ra rằng bà Easterbrook lại sở hữu một vật như thế. Một bức ảnh trong sách khó có thể là vật thay thế tương đương, nhưng cô không có một vật kỷ niệm nào khác. Và cô cần nhớ rằng anh đã ra sức giành lấy niềm vui được ở bên cô, rằng việc cô tiếp tục hiện diện trong cuộc đời anh quan trọng như mặt trời mọc hằng ngày ở phương trời phía đông.

Nhưng Fitz đã ở trong thư viện, chỉ mặc mỗi áo sơ-mi, cùng với một chai rượu sâm-banh táo của Cresswell & Graves và một cái ly ở cạnh khuỷu tay.

“Lại không ngủ được à, Venetia?”

Cô ngồi xuống chiếc ghế đối diện với anh. “Ngủ quá nhiều sau giờ uống trà. Em làm gì...?”

Cô quên mất mình định nói gì khi nhìn thấy đốm bẩn nhỏ trên vạt áo trước của anh. “Đó là máu phải không?”

“Máu của Hastings.”

“Tại sao máu của Hastings lại dính trên áo em?”

“Một câu chuyện dài. Dù sao thì em đã nói chuyện với Andrew Martin.”

“Bằng nắm đấm?”

“Em định thế, nhưng làm như thế giống như đấm Con thỏ Phục sinh vậy.”

Martin đúng là có khuôn mặt ngây thơ bất diệt đó. “Vậy em đã làm gì?”

“Em chỉ ra cho anh ta thấy những nguy hiểm có thể xảy ra với Helena. Rằng nếu chúng ta có thể tìm ra, những người khác cũng thế. Và nếu anh ta yêu con bé, anh ta phải biết tránh xa nó ra.”

“Em nghĩ anh ta có làm thế không?”

“Anh ta có vẻ cũng hối hận. Trong bất kỳ trường hợp nào, em nói với anh ta rằng nếu anh ta để em có chút ít lý do nào để nghi ngờ, em sẽ cắt bỏ... Thứ lỗi cho ngôn ngữ của em... Của quý cả anh ta.” Fitz lấy thêm một chiếc ly khác và rót sâm-banh táo vào cả hai ly. “Bây giờ đến lượt chị, Venetia.”

“Chị?”

“Bụng chị không thể bắt ổn vì món cá bơn. Em đã quan sát chị: Chị cắt miếng cá ra và đi vòng quanh nhưng chị không ăn miếng nào.”

“Có lẽ là thứ gì khác.”

“Có lẽ là thế.”

Tại sao cô có cảm giác rằng Fitz không nói về những đồ ăn khác trong bữa tối. “Chị nghĩ mình sẽ quay lại giường.”

Khi cô đi đến cửa, Fitz hỏi. “Anh ta chưa kết hôn, đúng không?”

Không hề quay lại, cô nói, “Nếu em nói đến công tước Lexington, chị khá chắc rằng anh ta chưa.”

“Em không nói đến anh ta.”

Một ý tưởng thiên tài, nếu đúng là cô nói như thế, bây giờ cô có thể trả lời với sự thành thật hoàn toàn. “Thế thì chị không biết em đang nói đến ai.”

Christian quăng một tờ giấy bị vò nát khác đi.

Anh thích viết thư cho người anh yêu – đôi chút về một ngày của anh, suy nghĩ về việc này việc kia, cứ như là anh đang nói chuyện với cô. Nhưng tối nay, ngay cả vài dòng ít ỏi đó anh cũng không thể viết được.

Anh có thể nói gì? Khi anh nhìn thấy bà Easterbrook, anh lại ngã quỵ ngay lập tức trước bùa mê của cô ta. Em sẽ vui mừng khi biết rằng anh trấn tĩnh lại, tất cả đều ổn cả. Nhưng cho đến lúc đó, em là thứ xa xôi nhất trong tâm trí anh?

Anh có thể loại trừ việc đề cập đến bà Easterbrook. Rốt cuộc thì anh đã đến khách sạn Savoy và nói chuyện với nữ công tước quả phụ về cô – quá đủ để lấp đầy một bức thư có độ dài vừa phải. Nhưng việc loại trừ đó cũng giống như là dối trá.

Nói dối với người anh yêu là điều không thể nghĩ đến.

Em yêu,

Một thử thách xuất hiện hôm nay dưới hình dáng bà Easterbrook, và anh không thể nói là mình đã vượt qua: Anh không miễn nhiễm với sức quyến rũ của cô ta như anh đã tuyên bố. Anh đã không làm gì để phải xin em tha thứ, nhưng anh cảm thấy khó mà biện hộ cho khuynh hướng suy nghĩ của mình.

Anh cần em. Nếu sự yếu đuối của anh tăng lên bởi sự xa cách của đôi ta, thì nó sẽ giảm đi đáng kể vì sự hiện diện của em sẽ củng cố mọi sức mạnh nơi anh.

Hãy đến thật sớm. Em có thể dễ dàng tìm thấy anh mà.

Đầy tớ tận tụy của em,

C.

Chương 13:

Millie mở lá thư đầu tiên trong chồng thư buổi sáng.

“Ôi trời, theo nguồn tin đáng tin cậy cho biết, anh đã làm tan vỡ trái tim của Letty Smythe rồi,” Millie nói trong lúc mắt vẫn lướt trên trang thư.

Venetia và Helena đã yêu cầu đưa bữa sáng lên phòng. Phòng ăn sáng chỉ có Millie và Fitz, cho phép họ được chuyện trò riêng tư hơn.

“Đó là một tin đồn không căn cứ và tàn nhẫn,” Fitz vừa trả lời, vừa cười. “Tuy nhiên, anh đã không ngủ với cô ta nữa.”

“Đấy chính là ý em muốn nói.”

“Em không nghĩ rằng những người phao tin đồn nhằm khá là bất công sao, luôn cho anh đóng vai kẻ xấu xa vô tâm? Đó là một tiết mục chuyển tiếp vui vẻ và đã đến lúc phải kết thúc thôi.”

“Bà Smythe có nghĩ thế không?”

“Bà Smythe sẽ đồng ý với anh.”

Millie lắc đầu, như thể họ chỉ đang thảo luận về một chú chó con hư hỏng. “Em không định tự mãn, nhưng em đã nói rằng không anh không nên lai vãng với cô ta.”

“Lẽ ra anh nên nghe theo lời khuyên của em.”

“Cám ơn. Em có thể gợi ý quý bà Quincy được không? Cô ấy xinh đẹp, nói năng khéo léo, và quan trọng nhất là biết điều, cô ấy sẽ không biến mình thành kẻ ngốc khi hai người chấm dứt cuộc tình.”

“Anh không nghĩ thế.”

“Anh có gì phản đối quý bà Quincy?”

“Không có gì. Nhưng cuộc tình của anh sẽ kéo dài, xem nào, ba hay bốn tháng? Sẽ là thiếu tôn trọng khi anh đến với em khi đang vui vẻ bên người phụ nữ khác.”

Giao ước của họ. Đây là lần đầu tiên trong nhiều năm chủ đề này được đưa ra. Cô phết một thìa đầy mứt cam lên bánh mỳ và hy vọng mình có được vẻ thờ ơ giống như anh. “Ồ vớ vẩn. Chúng ta là một cặp vợ chồng già rồi. Cứ tiếp tục và tiêu khiển cho mình. Em có thể đợi.”

“Anh không đồng ý,” anh bình thản nói. “Nghĩa vụ trước.”

Ánh mắt họ gắn vào nhau. Một mũi tên sắc nóng đánh trúng cô. Cô quay lại với chồng thư đang chờ mở và nhặt lá thư trên cùng lên. “À, ừ, cứ làm theo ý anh đi,” cô nói, lướt nhẹ

qua con dao trên phong bì.

Lúc đầu cô chỉ giả vờ đọc. Nhưng bằng cách nào đó những từ ngữ nhảy khỏi trang giấy và buộc cô phải chú ý. Cô đọc lá thư một, hai, ba lần trước khi thả rơi nó.

“Em e rằng chúng ta có tin xấu, Fitz ạ.”

*

**

Venetia không thể nhớ lần cuối cô bị nôn là lúc nào.

Nhưng vừa mới rồi, mùi bánh mì nướng phết bơ, thứ đồ ăn xuất hiện hằng ngày trên đĩa kể từ khi cô mọc cái răng đầu tiên, đã làm bụng dạ cô lộn nhào khiến cô phải vội vã chạy đến nhà vệ sinh gần nhất và trong vài phút khốn khổ, dốc toàn bộ những gì có trong bụng ra ngoài.

Cô súc miệng và rửa mặt. Khi ra khỏi nhà vệ sinh, cô suýt nữa va vào Millie. Millie, người ôn hòa nhất mà cô biết túm lấy cánh tay và kéo cô đi.

“Có chuyện gì thế?”

“Chúng ta sẽ nói chuyện trong phòng của chị,” Millie nói trong lúc mở cửa phòng của Venetia.

Hình ảnh Helena đang hốt hoảng lục lọi trong tủ quần áo của Venetia chào đón họ.

“Chị đưa áo khoác của em cho cô hầu gái,” Venetia nói. “Có thể cô ấy mang nó đi giặt rồi.”

“Tốt hơn em nên đi xem thử,” Helena tiến về phía cửa. “Cô ấy có thể không biết cách giặt cho đúng.”

“Bỏ qua chiếc áo khoác của em lúc này đi, Helena,” Millie nói và khép cửa lại. “Venetia, có lẽ chị nên ngồi xuống.”

Venetia ngồi xuống, giọng nói của Millie làm cô hồi hộp. “Chuyện gì thế?”

“Quý bà Avery có mặt ở bài diễn thuyết của công tước Lexington.”

Venetia siết chặt tay ghế, đầu óc quay cuồng vì hãi hùng.

Helena chống một tay vào cột giường, như thể cô cũng khó chống đỡ được trọng lượng của mình. “Bài diễn thuyết ở trường Harvard?”

Còn bài diễn thuyết nào khác?

“Bà ấy ở Boston cùng thời gian với chúng ta, để tham dự lễ cưới của người cháu trai người Mỹ,” Millie nói. “Bà ấy trở về ngày hôm kia. Tối qua bà ấy đã đến ăn tối ở nhà cháu gái và kể với mọi người những điều công tước đã nói.”

Và các quý bà ở bàn ăn tối đó sẽ đi đến những buổi khiêu vũ, các quý ông đi đến câu lạc bộ, tin đồn đã lan truyền như bệnh dịch hạch.

Cơn buồn nôn lại đến. Ngoại trừ lần này bụng Venetia không còn gì. Cô nghiến răng cho đến khi cơn buồn nôn qua đi. “Bọn họ đều nghĩ anh ta nói về chị?”

“Rất nhiều người.”

“Họ có tin anh ta không?”

“Không phải tất cả mọi người đều bị thuyết phục,” Millie thận trọng nói.

Có nghĩa là vài người đã bị thuyết phục.

“Anh ta là anh chàng độc thân sáng giá nhất trong xã hội,” Millie tiếp tục. “Chị là người phụ nữ đẹp nhất trong số chúng ta. Chỉ riêng việc anh ta buộc tội chị như thế cũng đã hơn cả giặt gân rồi.”

Venetia cảm thấy như thể ngực cô đang chìm sâu trong cát lún.

Helena trông có vẻ khổ sở hơn bao giờ hết. “Tất cả việc này là tại...”

Cô dừng câu nói tất cả việc này là lỗi của mình lại. Nói như thế có nghĩa là thừa nhận rằng chị cô đã có lý do khi đưa cô rời khỏi đất nước này.

Venetia đứng lên. “Ở Boston anh ta đã khá bất cẩn, có lẽ anh ta nghĩ mình có thể làm thế vì đang ở xa nhà. Nhưng chị chắc chắn anh ta đã nhận ra sai lầm của mình rồi. Một người đàn ông như anh ta không thích thú với việc đổ dầu vào lửa đâu.”

“Chị đánh giá anh ta cao quá đấy,” Fitz đã bước vào phòng và đứng cạnh vợ mình.

“Chị không nên đánh giá anh ta dựa trên nhận định về tình huống này. Chị tin rằng anh ta cũng không vui gì về những tin đồn này như chúng ta và sẽ không làm gì để thổi phồng chúng.”

“Anh ta im lặng là đủ có vấn đề rồi,” Helena chỉ ra. “Anh ta phải tuyên bố rằng tin đồn là không đúng.”

“Việc đó yêu cầu anh ta phải nói dối. Anh ta sẽ không làm thế vì chị.”

“Vậy thì làm thế nào?”

“Đây sẽ là một bài kiểm tra xem ai thực sự là bạn của chị. Nếu họ là bạn, họ sẽ khép chặt hàng ngũ quanh chị và không cho phép bất cứ người nào được đặt câu hỏi về hành vi hay đạo đức của chị.”

“Em đảm bảo bạn em sẽ đứng trong hàng,” Fitz lặng lẽ nói.

“Chuyện này khá gấp rút, nhưng chúng ta sẽ không gặp quá nhiều khó khăn để tổ chức một buổi tối cho bốn mươi người vào tối mai – một cuộc tập hợp đội ngũ,” Millie nói.

“Tốt,” Venetia nói. “Nhà Tremaine sẽ chủ trì một buổi khiêu vũ vào tối mai. Sau bữa tối,

tất cả chúng ta sẽ cùng tham dự.”

“Và trong khoảng thời gian từ bây giờ cho đến lúc đó, chúng ta nên xuất hiện ở nơi công cộng nhiều hết mức có thể,” Helena nói. “Và đừng quên ghé qua thợ may của chị. Chị sẽ muốn hạ gục bất kỳ ai trên đường, bằng thái độ vui vẻ nhất.”

“Phải, chị nghĩ rằng mình định làm đúng như thế,” Venetia lẩm bẩm.

Trong suốt cuộc hôn nhân với Tony, cô đã phát hiện ra rằng chỉ cần diễn vẻ hoàn hảo là đủ để thuyết phục mọi người rằng cô đang hạnh phúc. Về ngoài cửa cô ngày mai sẽ không để lại chút nghi ngờ nào là cô đang nắm quyền kiểm soát mọi khía cạnh của cuộc đời mình.

Một sự im lặng phủ xuống. Millie và Fitz chắc chắn đang nghĩ đến những việc cụ thể họ cần làm được. Và với Helena, Venetia không biết điều gì đang diễn ra trong đầu Helena trong những ngày này. Cô hy vọng Helena không tiếp tục tự trách mình. Thực ra, cô muốn cảm ơn những hành động lỗ mắng của Helena, nó đã mang đến cho cô tuần lễ tuyệt vời nhất trong cuộc đời.

“Chị sẽ ổn cả thôi,” cô nói.

Liều thì thoát, trước đây cô đã không nhận ra điều đó. Nhưng điều tệ hại nhất đã xảy ra: Cô đã đánh mất người đàn ông cô yêu.

Mọi thứ khác cũng chỉ là tro tàn của đám lửa.

*

**

Vì Christian không thường xuyên xuất hiện ở mùa lễ hội, xã hội thượng lưu đã cường điệu về thời gian anh ở nước ngoài. Nhưng trong một năm anh hiếm khi đi nhiều hơn bốn tháng. Phần thời gian còn lại anh trông nom tài sản thừa kế của mình.

Nhà de Montfort là một dòng họ may mắn. Những gia đình cũng danh giá như thế lúc này đang nắm giữ những vùng đất và tài sản gần như không có giá trị gì. Nhưng nhà de Montfort ngẫu nhiên có được những khu mỏ đá, mỏ khoáng sản, nguồn nước và những vùng đất khiến nhiều người thèm muốn. Trực tiếp hay gián tiếp, qua những tài sản sở hữu từ trước và những vụ đầu tư mới, Christian đang chịu trách nhiệm với cuộc sống của sáu trăm con người. Anh giáo dục con cái của họ và trợ cấp cho những người làm lâu năm sau khi nghỉ hưu.

Nguồn thu nhập của anh rất lớn, nhưng chi phí cũng vô cùng đáng ngại. Vì lý do đó, anh luôn tiến hành những cuộc gặp với các đại diện và luật sư với sự tỉnh táo tối đa. Hôm nay sự tập trung của anh chỉ kéo dài đủ lâu để phê chuẩn một kế hoạch đệ trình lên vua Ba Tư một sự nhượng quyền để tìm kiếm dầu mỏ trên đất của họ. Sau đó, anh hầu như không nghe thấy tất cả những người đang ngồi trong phòng này nói gì.

Giấc mơ lại tái diễn – bà Easterbrook thư thả mặc quần áo sau cuộc làm tình, trong khi anh ngắm cô ta với vẻ mẫn nguyện hoàn toàn. Tuy nhiên, lần này, khi cô ta quay lại, cô ta

nói tiếng Đức, bằng giọng của nữ nam tước. Phần tệ nhất là anh đã thức dậy trong cảm giác thật hạnh phúc.

Một tiếng gõ cửa vang lên. McAdam, người luật sư ném một cái nhìn khó chịu về phía cửa.

“Thưa ngài,” người quản gia Richards của anh nói, “Nữ công tước quả phụ muốn gặp ngài.”

Nữ công tước chưa bao giờ yêu cầu gặp anh khi anh đang tiến hành các cuộc họp bàn liên quan đến chuyện làm ăn. Có chuyện gì xảy ra với ngài Kingston hay sao? Ông vẫn hoàn toàn khỏe mạnh khi họ chia tay ông vào sáng ngày hôm qua.

Bà đang đợi anh trong phòng khách và đóng cửa ngay lúc anh bước vào bên trong. “Tin tức đã lan truyền cả Luân Đôn, Christian. Quý bà Avery kể rằng trong bài diễn thuyết ở trường đại học Harvard, con buộc tội bà Easterbrook giết chồng vì thói tham lam.”

Thời gian chậm lại khi từ Harvard được thốt ra. Mọi nữ công tước quả phụ chuyển động với tốc độ của một dòng sông băng. Từng âm tiết mất cả một niên kỷ mới đến được chỗ anh.

Nhưng anh không cần phải nghe phần còn lại. Anh đã biết. Sai lầm của anh đã xuất hiện để gây ra những hậu quả tai hại.

“Quý bà Avery đích thân nghe bài diễn thuyết?” Anh nghe thấy giọng mình lạ lẫm, xa xăm.

Khuôn mặt bà co rúm lại, “Ôi, Christian, xin hãy nói với mẹ là chuyện này không đúng đi.”

“Con chưa bao giờ nêu tên bà Easterbrook.”

“Nhưng con đã nói về cô ta?”

Anh không thể thừa nhận, ngay cả với người phụ nữ đã trở thành mẹ và chị gái mình. “Con nói về ai không quan trọng. Hãy yên tâm là con sẽ làm mọi việc phải làm để cứu chữa tình huống này.”

“Chuyện gì đã xảy ra với con thế, Christian?” Giọng bà trùng xuống vì lo lắng. “Đầu tiên là một cuộc tình công khai và sau đó là chuyện này. Thế này không giống con chút nào cả.”

“Con sẽ xử lý mọi chuyện,” anh hứa với bà. “Con sẽ giải quyết mọi chuyện ổn thỏa.”

Ít nhất là ở bên ngoài.

*

**

Thật đáng ngạc nhiên với số lượng công việc con người có thể làm với một cái bụng trống rỗng khi có quá nhiều việc cần phải làm.

Venetia đảm bảo rằng người khác nhìn thấy cô khắp nơi: Công viên, nhà hát, buổi triển lãm mới nhất của Bảo tàng Anh quốc. Trong suốt bữa tối của Millie, cô mỉm cười và tán chuyện như thể mình không có chút vướng bận nào trên thế giới này. Sau bữa tối, cô khoác lên người bộ áo giáp và tiến đến những buổi dạ hội.

Bộ áo giáp là một chiếc váy dạ hội nhung đỏ thắm, cổ cắt rất sâu và ôm rất sát. Cô đã mua nó hai mùa lễ hội trước trong một cơn bốc đồng, nhưng cô đã nghĩ lại và chưa từng mặc nó – cô đi đến những buổi dạ hội với chức năng một người đi kèm và một người hỗ trợ, chứ không phải là người thu hút sự chú ý. Nhưng tối nay cô có ý định thu hút mọi ánh mắt, khi cô nhảy và cười như thể cô chưa từng nghe thấy về nước Mỹ, đừng nói đến là công tước Lexington.

Lúc cô đến buổi dạ tiệc của nhà Tremaine thì đã quá nửa đêm, buổi dạ hội thứ ba và cuối cùng. Quý bà Tremaine đón cô ở đầu cầu thang và nhìn cô đầy vẻ tán thưởng.

“Gợi lại những ký ức thân thương khi mình thực hiện một cú xuất hiện kịch tính lần cuối cùng, cũng là nhung đỏ, nếu mình nhớ không nhầm.”

“Em không hề nhầm,” ngài Tremaine, người chưa bao giờ đứng cách xa vợ mình nói. Và những ký ức đó thực sự rất thân thương.”

Venetia lắc đầu. “Xin ngài đừng công khai tán tỉnh vợ mình nữa. Người khác sẽ phát hoảng đấy.”

Quý bà Tremaine cười phá lên. “Thôi đi nào, bà Easterbrook. Người ta nói nếu Byron từng thấy bạn đi xuống cầu thang, anh ta sẽ đào mộ sống dậy để viết lại ‘Nàng bước đi trong xinh đẹp’.”

Venetia sở hữu một trong những vũ khí tấn công lợi hại nhất. Cô thường không sử dụng nó, cũng là vị trí của một người đi kèm, nhưng khi cần, đầu cô ngẩng lên như thế này, vai đẩy ra sau, cánh tay thả lỏng, một nụ cười e ấp thấp thoáng trên môi, cả đàn ông và phụ nữ đều dễ rơi đồ uống khi nhìn thấy hình ảnh đó.

Tối nay, toàn bộ phòng khiêu vũ nín thở khi cô bước vào, sau đó diễn ra một cuộc tranh giành để được một chỗ trên ghế khiêu vũ của cô.

Nhưng chuyện này lại không bao giờ liên quan đến đám đàn ông: Một người phụ nữ đẹp luôn chắc chắn có được sự ủng hộ của phái mạnh. Tuy nhiên, xã hội phần lớn được điều hành bởi phụ nữ và vì phụ nữ. Và lòng vị tha của phụ nữ dành cho những người phụ nữ khác thì ít hơn nhiều.

Những cô gái trẻ phấn khích, vài người khác lại hồi hộp trước triển vọng của một cuộc xung đột lớn. Vài phụ nữ có chồng nhìn cô với vẻ lạnh lùng pha lẫn với thứ gì đó có vẻ như là... khát máu, cô hy vọng là mình sai. Họ quá thận trọng để ngay lập tức vồ lấy cô và tuyên bố cô là kẻ giết chồng, nhưng họ, hay ít nhất là vài người trong số họ, đã muốn làm như thế, chỉ để tiêu khiển và quang cảnh ngoạn mục mà việc đó mang đến. Rồi cuối cùng, chính họ mới là người tuyên bố cô vẫn còn phù hợp với xã hội.

Hiện giờ, những đồng minh của cô đi quanh phòng khiêu vũ, tinh tế nhưng kiên quyết cho mọi người thấy rằng họ sẽ không đứng yên để cho cô bị tẩy chay, rằng họ vẫn sẵn sàng cắt đứt những mối quan hệ với người dám ném viên đá đầu tiên.

Cô rất biết ơn. Nhưng cô cũng là một người thực tế. Nếu chuyện này kéo dài, danh tiết của cô sẽ mất đi theo từng ngày. Cuối cùng, không cần phải có người đứng lên và vạch mặt cô. Sự thận trọng chung, và mong muốn không giao tiếp với những người đáng ngờ là quá đủ để gạt cô ra rìa của xã hội thượng lưu, vẫn được đón tiếp ở vài gia đình và không được chào đón ở tất cả những nơi khác.

Hết hơi và hơi vág vất sau bản nhạc Rượu, Phụ nữ và Bài ca của Strauss với ngài Tremaine, cô gần như không nghe thấy lời thông báo sự xuất hiện của công tước Lexington.

Căn phòng đang râm ran tiếng nói cười của những người khiêu vũ vừa đi ra khỏi sàn sau một bài nhảy mất sức. Bây giờ nó lại yên tĩnh như phòng đọc ở Bảo tàng Anh quốc, tất cả những con mắt đổ dồn về phía công tước đang đi xuống cầu thang chính sau mẹ kế. Trong một nhóm người cùng đi với nhau, các quý ông luôn đi sau phụ nữ khi đi vào phòng khiêu vũ, và người đàn ông Venetia đoán là ngài Kingston đang đi cạnh anh.

Ngài Tremaine đã định đưa Venetia về với Fitz và Millie, nhưng bây giờ anh đổi hướng và dẫn cô về phía vợ mình. Hai người họ hộ tống hai bên cô, để không ai có thể không nhận ra sự hậu thuẫn của họ.

Christian, với tính cách thẳng thắn đặc trưng, tiến thẳng đến chỗ nhà Tremaine... và Venetia.

Không khí căng lên. Lần gặp mặt này sẽ không trở thành một cuộc đối đầu thù địch công khai, sự hiện diện của nữ công tước quả phụ đảm bảo rằng con trai kế của bà sẽ cư xử nhã nhặn. Nhưng Venetia cảm thấy như thể cô là một đấu sĩ non nớt lần đầu tiên bị ném vào đấu trường La Mã để chiến đấu với một chiến binh tài giỏi, trong khi toàn bộ khán giả đang gào thét đòi máu của cô.

Ngài Tremaine chào đón khách một cách thân thiện, rồi sau đó, hơi quay người, như thể vừa phát hiện ra Venetia ở bên cạnh mình, và nói với nữ công tước quả phụ, “Thưa lệnh bà, tôi xin được giới thiệu một người bạn tốt, bà Easterbrook.”

Nữ công tước quả phụ của Lexington đáp lại rất lịch thiệp, và hơi ngỡ ngàng, giống như mọi người khi gặp Venetia lần đầu tiên.

“Bà Easterbrook,” ngài Tremaine tiếp tục, “Cho phép tôi được giới thiệu đức ngài công tước của Lexington và ngài Kingston. Các quý ngài, bà Easterbrook.”

Venetia cúi đầu chào. Christian nhìn cô theo cách những tiền nhân người Norman của anh xăm soi một người Anglo-Saxon phiền hà, và đáp lại với một cái gật đầu khẽ.

Rồi, thế là xong. Anh đã cho phép giới thiệu cô và sẽ coi như cô là một người quen kể từ nay về sau: Một sự khiển trách công khai với những lời kể của quý bà Avery như mọi người có thể muốn. Bây giờ anh có thể lịch sự rút lui, có lẽ khiêu vũ với một cô gái trẻ phù

hợp được mẹ kế anh phê duyệt, và sau đó bỏ đi.

Trong một phút, dường như đó chính xác là việc anh làm. Nhưng nữ công tước quả phụ đặt một bàn tay lên cánh tay anh. Một thông điệp không lời được chuyển đi giữa hai người họ.

Vội về quả quyết, anh nói. “Không biết mời một quý bà khiêu vũ khi vừa được giới thiệu có còn được phép hay không?”

Nếu cô không từng phiêu lưu trên tàu Rhodesia, cô đã nhận cơ hội này để anh biết rằng mỗi quen biết mới này chẳng có mấy ý nghĩa với cô cũng như anh. Rằng anh, bất kể tước hiệu và sự giàu có, là người cuối cùng cô cho phép đặt tay lên người mình.

Nhưng cô đã phiêu lưu trên tàu Rhodesia, đã dành cả tuần yêu anh, và từng phút kể từ khi đó nghĩ về anh. Cô đã thu mình trong một chiếc xe ngựa bốc mùi ẩm mốc nhiều tiếng đồng hồ bên ngoài nhà anh, như một thám tử tư không có tay nghề, chỉ để có thể nhìn thấy anh lần nữa.

Venetia này sẽ không từ chối cơ hội khiêu vũ với anh, cho dù lời đề nghị của anh có được phát ngôn thô lỗ đến đâu.

“Tôi rất vui lòng,” cô nói.

*

**

Giây phút Christian nhìn thấy cô ta, những người còn lại trong phòng khiêu vũ biến mất. Cho dù căn phòng bốc cháy, những âm thanh rầm đổ xuống và khách khứa tháo chạy, thì thứ duy nhất anh có thể chú ý đến là ánh lửa phản chiếu trong đôi mắt cô ta. Mẹ kế anh phải nhắc nhở trước khi anh nhớ ra việc mời cô ta khiêu vũ.

Bà Easterbrook mỉm cười với anh, một nụ cười đáng yêu như mặt trời mọc, và nguy hiểm như một viên đạn.

Hơn bất cứ lúc nào khác kể từ khi trở về, anh khao khát được gặp nữ nam tước. Thế giới có thể nghĩ anh bị điên nhưng với chính mình, anh không bao giờ cần phải xác định tình yêu anh dành cho cô. Mọi thứ đều được xây dựng trên một nền tảng chắc chắn. Những cảm giác anh dành cho cô không hề nông cạn hay đáng xấu hổ.

Mọi phản ứng bà Easterbrook gây ra cho anh đều hời hợt và đáng xấu hổ.

Nhạc công tấu lên những nốt nhạc đầu tiên của bản Vienna Sweets. Anh đưa tay ra, và cô ta đặt tay vào khuỷu tay anh, chuyển động của cô đẹp đến hoàn mỹ - một tạo vật được sinh ra để làm người khác say mê ngây ngất.

Không phải cho đến khi họ sóng bước đến giữa sàn khiêu vũ, khi anh không nhìn trực diện vào cô ta, thì một cảm giác lạ lẫm mới chiếm lấy anh. Chắc chắn họ chưa từng chạm vào nhau trước đây, nhưng những ngón tay đặt trên tay áo anh mang đến sự thân thuộc

khiến anh bối rối.

Sau đoạn mở đầu, điệu van-xơ đột nhiên trở nên vui vẻ và sôi nổi. Đã đến lúc phải nhảy.

Hình dáng bàn tay nằm trong bàn tay anh, cảm giác lòng bàn tay anh đặt ở lưng cô ta, trọng lượng cơ thể khi anh cuốn cô ta vào những vòng quay liên tiếp – cảm giác quen thuộc chỉ tăng lên gấp bội, anh ngạc nhiên vì cô ta không khiêu gợi quá mức như anh luôn hình dung, mà mềm mại và yếu điệu hơn, nhắc nhở đến...

Không, anh không thể rút ra bất kỳ sự giống nhau nào giữa họ. Điều cuối cùng anh muốn là để đầu óc mình bắt đầu đẩy những đường nét của bà Easterbrook sang khuôn mặt vẫn còn trống của nữ nam tước.

Thế thì cô sẽ không bao giờ sánh ngang với sự mong đợi của anh.

Suy nghĩ lảm lạp, thành thật đến mức quá tàn khốc này khiến anh tức giận. Diện mạo người anh yêu có như thế nào cũng không quan trọng. Điều quan trọng hơn cả là cô không giống bà Easterbrook chút nào.

“Có phải tôi đã nhìn thấy Đức ngài ở Bảo tàng lịch sử tự nhiên ngày hôm kia không?” Bà Easterbrook lẩm bầm.

Phần nào đó đáng khinh trong con người anh phản kích vì cô ta nhớ ra anh. “Đúng thế.”

Anh nhận ra rằng mình đã chấp nhận sự xuất hiện không mong đợi của cô ta vào ngày hôm đó như một sự trớ trêu, một phần của những thử thách và thống khổ anh phải vượt qua trước khi có thể đoàn tụ với nữ nam tước. Nhưng tại sao cô ta lại ở trong Bảo tàng lịch sử tự nhiên? Và chẳng phải việc đó có đôi chút lạ lùng hay sao, khi lần trước anh nhìn thấy cô ta, năm năm trước, cũng là ngay bên cạnh Bảo tàng đó?

Phép xã giao của điệu van-xơ yêu cầu anh nhìn qua vai cô ta, nhưng anh thật mừng vì có lý do để không phải nhìn cô ta. Cảm giác quen thuộc với hình dáng cơ thể cô ta đang trở nên quá mạnh mẽ khiến anh không thoải mái, và tâm trí anh, vốn chưa bao giờ kiểm soát được khi ở gần cô ta, đang bóng gió thì thầm rằng anh biết chính xác chạm vào cô ta ở đâu và như thế nào để làm cô ta tan chảy vì ham muốn.

Mắt họ gặp nhau. Nhan sắc của cô ta, thay vì làm trật bánh đoàn tàu suy nghĩ hiện đang cực kỳ náo động của anh, lại chỉ đánh thức một thôi thúc chiếm hữu nguyên sơ: Anh muốn khóa cô ta lại trong dinh thự của mình và không cho phép ai ngoài anh được nhìn cô ta.

Cô ta mỉm cười lần nữa: “Ngài thích chuyển tham quan đó, tôi hy vọng thế.”

Anh nhìn đi chỗ khác. “Cũng được. Và cô đã có thể phục hồi từ nỗi khiếp sợ những con bò sát khổng lồ chưa?”

“Tôi e là không bao giờ. Tôi không hiểu sao tôi lại bắt mình chịu đựng sự khó chịu như thế.”

“Vậy thì tại sao thế?”

“Tính bốc đồng của phụ nữ, tôi còn có thể nói gì nữa chứ?”

Tại sao anh lại ham muốn con người vô vị này? Tại sao anh lại muốn điệu nhảy này kéo dài mãi, khi anh nên nghĩ về một người khác?

Tính từ bây giờ, cuộc hẹn đã định của họ không còn lâu. Và lần này, anh sẽ không để cô bỏ đi.

“Ngài thấy Luân Đôn như thế nào sau một thời gian dài vắng mặt, thưa ngài?” Cô ta thì thầm.

“Phiền phức.”

“A, chúng ta giống nhau ở điểm đó đây.”

Giọng nói mềm mượt của cô ta, trước đây anh đã nghe thấy giọng cô ta ở đâu nhỉ?

“Tôi sẽ ghé thăm cô vào chiều mai, bà Easterbrook,” anh nói. “Và nếu cô đồng ý, chúng ta sẽ đánh xe một vòng trong công viên. Việc đó đủ để dập tắt tin đồn.”

“Và sau đó ngài sẽ thôi đến thăm tôi?”

“Tất nhiên.”

“Thật đáng tiếc,” cô nói. “Liệu có phải tình cảm của đức ngài đã ràng buộc ở... nơi khác?”

Có phải do trí tưởng tượng của anh hay đúng là cô ta đã cố tình dừng lại trước khi nói nơi khác? Từ đó trong tiếng Anh không hề giống với tiếng Đức, nhưng bằng cách nào đó nó vẫn có vẻ kỳ lạ?

Anh lại nhìn cô ta. Cô ta nhìn thẳng qua vai anh. Ngắm nhìn cô ta dễ dàng hơn khi không chịu tác động của ánh mắt trực diện từ phía cô ta, nhưng cô ta vẫn xinh đẹp không thể chịu được. Đến các vị thần cũng phải khóc.

“Đó không phải là việc của cô, thưa cô.”

“Không, tất nhiên là không, nhưng thường sẽ có những tin đồn thôi. Ngài đúng là thận trọng khi không ghé thăm tôi nữa khi chúng ta đã đánh lạc hướng quý bà Avery. Người yêu của ngài sẽ không hài lòng khi ngài thường xuyên xuất hiện cùng với tôi. Tôi, nói sao nhỉ, có tác động nhất định đối với đàn ông.”

Anh ghét tính hợm hĩnh của cô ta. “Người tôi yêu thì không có gì để lo lắng cả.”

Cô ta bắn cho anh một ánh mắt cho thể khiến Achilles đặt khiên xuống và từ bỏ tất cả chiến thành của thành Troy. “Nếu ngài nói vậy, thưa ngài.”

Họ không nói gì trong thời gian còn lại của điệu van-xơ.

Venetia cảm thấy nhẹ nhõm vì cô không cần phải tiếp tục nói những điều khiến bà Easterbrook trở thành sự đối lập toàn diện giữa nữ nam tước von Seidlitz – Hardenberg.

Nhưng cô nhớ giọng nói của anh, ngay cả nếu bây giờ anh nói thứ tiếng Anh lạnh lùng thay vì tiếng Đức thân thiện.

Đây là người cô yêu, đã trở lại trong vòng tay cô – một điều kỳ diệu đáng sợ, nhưng dù sao vẫn là một điều kỳ diệu. Cô cảm thấy khó có thể kìm chế mình, để bàn tay trái không lần theo vai anh, ngón tay phải vuốt ve giữa bàn tay đi găng của anh, hay đầu hơi ngả về trước và tựa vào anh.

Cô muốn điệu nhảy này không bao giờ chấm dứt.

Nhưng rất sớm, điệu van-xơ đã đến hồi kết thúc. Những người nhảy quanh họ tách nhau ra. Công tước cũng rời khỏi cô. Nhưng Venetia, vẫn chìm đắm trong những kỷ ức về sự gần gũi giữa họ, không thả tay ra.

Cô nhận ra sai lầm của mình sau một giây. Nhưng một giây là khoảng thời gian rất dài cho một thiếu sót như thế. Có lẽ việc cô cởi khuy áo của mình cũng sẽ không làm anh sốc hơn.

Và anh đã sốc. Anh nhìn cô với vẻ vô cùng khắc nghiệt mà người ta vẫn dành cho những kẻ không những vi phạm đạo đức mà còn vi phạm qui tắc xã giao của xã hội. Cứ như thể cô là một cô gái giang hồ tầm thường đã không được mời mà lao vào buổi dạ hội này và gạ gẫm anh.

Sự im lặng, khi anh tháp tùng cô rời khỏi sàn nhảy, là một lời chỉ trích nặng nề.

*

**

“Anh ta không ở đây đâu,” Hastings nói. “Mẹ vợ ồm, anh ta đã ngoan ngoãn đến Worcestershire để chăm sóc bà ta rồi.”

Helena không cần phải hỏi ai là anh ta. Ban đầu cô đã quá lo lắng về sự tiếp đón đang chờ đợi Venetia. Nhưng bây giờ, khi công tước đã đến và thực hiện những mưu mẹo hiệu quả đáng kinh ngạc đến mức sửng sốt, cô cho phép mình tìm kiếm bóng dáng của Andrew trong đám đông. Gia đình mẹ anh có quan hệ rất tốt và anh có thể nhận được thư mời đến những sự kiện được săn tìm hơn.

“Em có nghĩ rằng tôi nên tán tỉnh bà Martin không, cô Fitzhugh thân mến?” Hấn ta thì thầm. “Martin không có vẻ là người có đủ sức lực để phục vụ hai người phụ nữ. Và Chúa biết rằng em có thể khiến ngay cả Casanova kiệt sức.”

Lại là những lời bóng gió ám chỉ rằng cô hấn là một người cuồng dâm. Bên dưới chiếc quạt, cô kê môi rất gần vào tai hấn ta. “Anh không biết đâu, ngài Hastings của tôi, những khao khát cháy bỏng thiêu đốt tôi vào đêm, khi tôi không thể có một người đàn ông. Da tôi nóng rực vì muốn được chạm vào, môi tôi muốn được hôn và toàn bộ cơ thể tôi muốn được vuốt ve một cách cuồng nhiệt.”

Hastings câm lặng, chỉ ít một lần. Hấn ta nhìn chăm chăm vào cô với vẻ nửa buồn cười,

nửa khuấy động.

Cô gập phắt quạt lại và đập vào ngón tay hấn ta mạnh hết sức có thể, vô cùng hài lòng khi hấn ta nuốt lại một tiếng kêu đau đớn.

“Bởi vì bất kỳ ai chứ không phải anh,” cô nói và quay người bỏ đi.

*

**

Christian sử dụng cỗ xe lớn nhất của mình cho chuyến dạo chơi trong công viên – để anh có thể ngồi cách xa bà Easterbrook nhất có thể. Nhưng như thế vẫn chưa đủ xa để tránh được sức hút hiển nhiên từ sắc đẹp của cô ta.

Không giống như nữ nam tước, cô ta không xoay chiếc ô, mà giữ nó thật chặt. Toàn bộ thân hình cô ta cứng nhắc như một bức tượng của Pygmalion[1], lạnh lùng, nhẩn tâm, tuy nhiên vẫn đáng yêu đủ để làm đàn ông loạn trí.

[1] Một nhà điêu khắc Hy Lạp cổ đại tài năng.

Chiếc váy buổi chiều màu hồng hắt sắc hồng tinh tế lên má cô ta. Dưới bóng râm của chiếc ô ren màu kem, mắt cô ta có màu xanh nước biển, giống y như màu của Địa Trung Hải ấm áp đã lôi cuốn những ham muốn bí mật trong anh. Môi cô ta: Mềm mại, đầy đặn, đường nét hoàn hảo, hứa hẹn có vị của cánh hoa hồng và sự tự nguyện.

Chỉ đến khi cô ta nói anh mới nhận ra rằng mình đã bắt đầu cởi quần áo của cô ta ở trong đầu, giật tung những khuya áo bọc lụa dính trên vạt áo quá nhiều như quả nho đậu trên một cuống.

“Ngài đang đắm chìm trong suy nghĩ, thưa ngài. Có lẽ là mong chờ bữa tối với người yêu?”

Anh bất ngờ giật bắn mình. Làm thế nào cô ta biết về bữa tối của anh? Và, một phút sau đó, một cảm giác tội lỗi nặng nề, tồi tệ: Một ngày trước ngày đoàn tụ đầy hy vọng với nữ nam tước, đầu óc anh đã náo nức muốn bội tín.

Anh muốn đổ lỗi cho hành vi của bà Easterbrook, cho hành động níu lấy anh ở cuối điệu van-xơ: Cứ giống như là cô ta đã đưa cho anh chìa khóa nhà cùng với một cái nháy mắt và nụ hôn gió. Những ý định của cô ta làm máu anh sôi sục kể từ lúc đó.

Mặt khác, liệu anh có ham muốn cô ta ít hơn không nếu cô ta tỏ ra hoàn toàn dừng dưng? Điều đó sẽ không kích thích sự thèm muốn của anh và không khiến cô ta trở thành một phần thưởng đáng khao khát hơn hay không?

“Người ta nói rằng ngài đã chuẩn bị một bữa tiệc rất hoành tráng vào tối mai ở khách sạn Savoy,” bà Easterbrook tiếp tục nói.

Nếu cô ta là một ai khác, anh đã bảo cô ta đừng xí mũi vào việc của người khác bằng cách rõ ràng thẳng thắn nhất. Nhưng anh đang có nhu cầu nói công khai về nữ nam tước

bằng sự âm áp nhất được phép.

“Phải,” anh nói. “Tôi mong chờ buổi tối vui vẻ vào ngày mai.”

Nữ nam tước sẽ đến. Cô sẽ không bỏ rơi anh lúc anh cần cô nhất. Nhưng... Ý nghĩ này đột nhiên nảy đến với anh – nếu cô đã đến Luân Đôn, có khi nào cô đã biết về vụ việc lộn xộn của anh với bà Easterbrook bằng cách nào đó hay không? Và cô có hiểu sai sự quan tâm công khai của anh với bà Easterbrook hay không?

Bà Easterbrook khẽ mỉm cười, “Cô ấy là một phụ nữ rất may mắn, người yêu của ngài ý.”

“Tôi là người đàn ông rất may mắn thì đúng hơn.”

Đánh giá biểu hiện của cô ta giống như đo sự biến động về cường độ ánh sáng mặt trời bằng cách nhìn thẳng vào nó. Nhưng anh nghĩ cô ta có vẻ băng khuâng. “Và đây là lần cuối tôi gặp ngài, tôi hiểu thế?”

“Tôi chắc chắn rằng đó là một sự nhẹ nhõm đối với cô.”

Cô ta nhướn mày. “Ngài cho rằng mình biết tôi nghĩ gì?”

“Sao cũng được. Vậy thì nó sẽ là một sự nhẹ nhõm đối với tôi.”

Cô ta hơi nghiêng chiếc ô ra xa khỏi người. “Có những người thích tôi vì cách cái mũi ở trên mặt tôi – một lý do kỳ cục để thích một người. Nhưng nó cũng là một lý do khá kỳ cục để không thích ai đó, như trong trường hợp của ngài.”

“Tôi không tán thành tính cách của cô, thưa bà Easterbrook.”

“Ngài không biết gì về tính cách của tôi, thưa ngài,” cô ta quả quyết nói. “Thứ duy nhất ngài biết là khuôn mặt của tôi.”

Chương 14:

Christian không tổ chức nhiều bữa tối. Và nếu có, nữ công tước quả phụ thường trông nom mọi sự chuẩn bị cần thiết. Nhưng đối với bữa tối đặc biệt này, anh giám sát mọi chi tiết.

Anh đã loại rất nhiều phòng ăn tối riêng vì quá ngọt ngào hoặc trang trí quá cầu kỳ. Và khi anh đã chọn được phòng, anh yêu cầu khách sạn thay bức tranh tĩnh vật nghiêm trang trên tường bằng một bức tranh phong cảnh nhắc nhở đến bức tranh trong phòng Victoria trên tàu. Thay vì hoa, anh ra lệnh đặt một bức tượng cá heo đang nô đùa bằng băng. Anh cũng chỉ thị không dùng đèn điện sáng chói, mà chỉ dùng đèn nến – và cũng không phải nến bằng mỡ mà là loại nến sáp ong thượng hạng nhất.

Anh trả lại thực đơn đề xuất với chỉ dẫn rằng nó phải bao gồm một món nước dùng trong, một món cá bơn hấp nước luộc thịt, vịt om, đùi cừu ướp gia vị nướng, thịt thăn nai... và không gì nữa. Điều này làm người đầu bếp cảm thấy mất lòng, ông ta rõ ràng tin rằng một bữa tối lãng mạn nên được chuẩn bị như một bữa yến tiệc linh đình.

Ve vẩy ngón tay với Lexington, ông ta tuyên bố: Tình yêu cần được bổ sung nhiều thức ăn và chất béo. Đức ngài đã quá gầy. Buổi đêm của đức ngài với quý bà rồi sẽ giống như hai bộ xương kêu lạch cạch trong một phòng thí nghiệm y học mà thôi!

Lexington không nhượng bộ - anh không hề có ý định cho quý bà của mình ăn đến hôn mê. Cuối cùng, người đàn ông Pháp chấp nhận từ bỏ những món chính. Nhưng ông ta sẽ không giới hạn những món tráng miệng – không thể nào có kiểu phục vụ hoa quả tươi vớ vẩn. Món tráng miệng sẽ bao gồm bánh charlotte russe, caramen, bánh trứng phồng vị vani, bánh mousse sô-cô-la, bánh nhân lê, và một cái bánh ga-tô mặn.

“Chúng tôi sẽ phải ăn cho đến lúc bình minh,” Lexington nói, không thể không ngưỡng mộ sự hết lòng của người đàn ông đó và những ý tưởng của ông ta.

Người đầu bếp hôn lên tay anh. “Và sau đó, ngài sẽ trở thành người tình tuyệt vời hơn, thưa ngài.”

Christian đến bữa tối sớm hơn nửa giờ. Bàn ăn đã được bày biện khi anh bước vào phòng: Bát pha lê, lọ đựng muối bằng bạc, bát có chân đựng nho, vải và anh đào đặt cách đều nhau trên tấm vải lụa đa-mát màu xanh.

Sự chờ đợi này không hề giống với sự chờ đợi dễ chịu trên tàu Rhodesia. Tính anh vốn rất trầm tĩnh, một quý ông không sốt ruột, nhưng rất nhiều lần anh phải thôi nhip tay trên ngưỡng cửa sổ. Anh muốn uống nước và hút thuốc. Anh muốn thay rèm cửa khác cho căn phòng này. Anh muốn thay đổi bức tranh lần nữa.

Giá như cô đến, mọi thứ sẽ tốt đẹp hơn.

Nhưng nếu cô không đến thì sao?

Nền đã thấp lên; những chiếc ly lấp lánh trong ánh sáng dịu dịu. Bức tượng bằng đã được mang vào, những chú cá heo duyên dáng nhảy lên từ những làn sóng bằng. Một chai sâm-banh sáu mươi năm tuổi trang trọng đặt trên tủ búp-phê, sẵn sàng mở nút vào giây phút cô xuất hiện.

Lẽ ra cô phải có mặt. Phép xã giao yêu cầu khách mời đến bữa tối ít nhất mười lăm phút trước giờ đã định, nếu không vì cái gì khác cũng vì sự tôn trọng cho tính chất mong manh của món bánh trứng phòng[1].

[1] Một món bánh làm từ trứng và sữa, khi mới làm xong thường phòng rất to, nhưng lại nhanh bị xẹp, nên thường phải dùng ngay khi làm xong.

Hay là phong tục của các nước lục địa châu Âu lại khác? Anh phải biết chứ - anh đã sống ở lục địa châu Âu. Nhưng anh không thể nghĩ. Đầu óc anh đang ở trong tình trạng trống rỗng, đang ngán lên một nỗi sợ hãi chính đáng.

Tám giờ, một nhân viên khách sạn dè dặt hỏi đức ngài đã muốn bắt đầu phục vụ bữa tối hay chưa.

“Mười lăm phút nữa,” anh nói.

Khi mười lăm phút nữa trôi qua, anh đưa ra chỉ thị y như thế.

Tám giờ rưỡi, không ai hỏi anh bất cứ điều gì. Những nhân viên khách sạn đã lảng vảng quanh đó nửa giờ đồng hồ trước, lúc này đã tự động rút lui. Một chai uýt-ki xuất hiện từ nơi nào đó. Cùng với thuốc lá, diêm, và một khay gạt tàn mạ cần ngà voi.

Cô đã hứa. Chẳng lẽ lời hứa đối với cô có giá trị ít ỏi như thế sao? Và nếu ngay từ đầu cô đã có ý định không giữ lời hứa, tại sao không gửi thư và cho anh biết?

Có phải điều gì đó xảy ra với cô? Có phải cô đang ốm và nằm ở nơi nào đó mà không được chăm sóc? Nhưng rồi, cô có thể viết thư, và anh sẽ ở bên cạnh cô trong mỗi nhịp đập trái tim.

Nhưng anh đang giả sử là cô có khả năng và tự do để liên lạc. Nếu cô đang bị giám sát chặt chẽ sau khi về đến nhà thì sao?

Anh khổ sở cân nhắc khả năng đó rất lâu trước khi nhận ra rằng lý do đó thống thiết đến mức kỳ cục như thế nào. Một phụ nữ chịu sự giám sát như thời trung cổ như thế sẽ không bao giờ được phép vượt Đại Tây Dương một mình, đừng nói đến hẹn hò công khai trước sự chứng kiến của tất cả hành khách trên tàu.

Lý do giải thích cho sự vắng mặt của cô đã rõ ràng ngay từ đầu, nhưng anh không muốn chấp nhận nó: Cuộc tình này không có ý nghĩa gì với cô. Anh mới là người bị bỏ bùa mê cả thể xác và tâm hồn. Đối với cô, anh chỉ là một nguồn giải trí tạm thời, một cách để giết khoảng thời gian dài khủng khiếp giữa đại dương.

Anh là người thúc ép họ kéo dài cuộc tình sau chuyến đi. Anh là người đã dâng tặng trái

tim, lời cầu hôn, và mọi bí mật. Cô thậm chí chưa từng cho anh biết tên thật.

Và tất nhiên, chưa bao giờ lộ diện.

Không, anh không thể nghi ngờ cô. Nếu anh nghi ngờ cô, thì cũng giống như anh nghi ngờ mình không có khả năng đánh giá bất kỳ cái gì. Sự việc chắc hẳn giống như anh đã sợ, nếu cô đã nghe về bà Easterbrook. Chúa tôi, nếu ngày hôm qua cô nhìn thấy họ ngồi trên xe ngựa cùng nhau thì sao? Cảnh tượng anh nhìn bà Easterbrook sẽ bác bỏ tất cả những gì anh đã nói với cô về việc đã để lại những ám ảnh sau lưng.

Và ngay cả nếu cô không nhìn và nghe thấy gì, anh có còn xứng đáng với cô không, anh, người đã đến bữa tối với những lời nói của bà Easterbrook vẫn còn vang vọng trong tai? Ngài không biết tính cách của tôi, thưa ngài. Thứ duy nhất ngài biết là khuôn mặt tôi.

Đêm qua anh lại mơ về bà Easterbrook, một khung cảnh gia đình thậm chí còn đáng lo ngại hơn: Hai người họ đang ngồi trước lò sưởi đang cháy, anh viết thư, cô ta đọc một cuốn sách dày trông như thể đã lấy từ thư viện của anh. Hết lần này đến lần khác, anh ở trong mơ ngược mắt lên và ngắm nhìn cô ta. Ngoại trừ rằng, thay vì cảm giác chiếm hữu nóng bỏng, khó chịu trào dâng vẫn ám ảnh anh dạo gần đây, thì anh chỉ cảm thấy sự mãn nguyện đơn thuần được nhìn thấy cô ta ở bên cạnh mình.

Anh không hề mơ về nữ nam tước.

Anh vẫn miễn cưỡng theo dõi những xe ngựa chạy đến đỗ trước cửa khách sạn. Giao thông Luân Đôn có tiếng tệ hại vào những thời điểm nhất định trong ngày. Nếu tắc đường sẽ mất rất nhiều thời gian để việc đi lại trở lại bình thường. Có lẽ cô đã bị mắc kẹt trong một vụ tắc đường. Có lẽ cô đang nhấp nhồm sốt ruột ngay cả khi anh đang dần dần chìm vào tuyệt vọng. Có lẽ...

Đột nhiên anh nhận ra rằng trong phòng không phải chỉ có một mình mình. Anh quay phắt lại, hy vọng và sợ hãi rồi tung lên trong ngực anh.

Nhưng đó không phải là cô, mà chỉ là một người khuôn vác mặc đồng phục của khách sạn.

“Thưa đức ngài, có đồ chuyển đến cho ngài.”

Trong ba giây tiếp theo, anh vẫn dám cho phép mình được hy vọng. Có lẽ cô muốn xuất hiện thật ấn tượng. Có lẽ cô muốn được đưa vào như Cleopatra, bọc mình trong một tấm thảm sang trọng. Có lẽ...

Ba nhân viên khuôn vác đang lau bầu kéo một chiếc xe kéo tay.

Một khe nứt mở ra trước mặt và trái tim anh rơi vào đó. Không cần phải mở lớp gói bằng vải dầu. Anh nhận ra phiền đá nhò vào kích thước và trọng lượng. Cô đã trả lại món quà của anh. Cô không muốn có liên quan gì đến anh nữa.

Nửa giờ sau công tước rời khỏi khách sạn.

Lần này, Venetia không ngồi đợi trong chiếc xe ngựa thuê bốc mùi, mà trong cỗ xe độc mã sạch sẽ, thanh lịch, với ghế ngồi nhung có tua rua, lò sưởi chân, và những bình hoa tulíp đặt trên giá giữa cửa sổ.

Nữ nam tước đã thuê cỗ xe. Cô thậm chí còn mang theo chiếc mũ có mạng che mặt, giờ đang đặt trên ghế bên cạnh.

Mày vẫn có thể, một giọng nói liều lĩnh thì thầm bên trong cô, như nó vẫn đã thì thầm trong ba tiếng qua. Tiến lên, chặn anh ấy lại. Chỉ đêm nay thôi.

Nhưng lần này anh sẽ không để cô bỏ đi lần nữa. Và anh sẽ không cho phép cô đeo mạng che mặt. Sẽ không có gì như là chỉ đêm nay thôi.

Hay đúng hơn là, không có cái gì như là ngày mai: Anh sẽ quăng cô ra ngoài ngay lúc anh nhìn thấy mặt cô và không bao giờ nói chuyện lại với cô nữa.

Cô chỉ có thể nhìn người tình của mình, mặt nặng như đá, trèo vào xe và bỏ đi.

*

**

Christian quăng quật từ giận dữ sang tuyệt vọng và ngược lại. Tuy nhiên, vào buổi sáng, anh cho gọi xe và trở lại khách sạn.

Có lẽ anh đã ngu ngốc. Đúng hơn là anh còn hơn cả ngu ngốc. Nhưng anh đã thắng thần và giữ lời, anh xứng đáng được đối xử tôn trọng hơn như thế này.

Nhân viên khách sạn cho biết rằng phiến đá được vận chuyển đến khách sạn ba ngày trước. Một lá thư đánh máy đến theo đường bưu điện vào sáng ngày hôm qua, chỉ thị giao phiến đá vào lúc tám giờ mười lăm tối. Tay quản lý chung của khách sạn xin lỗi rối rít, vì có sự thay đổi nhân sự trong ngày và nhân viên của ca làm việc tiếp theo đã quên bém phiến đá cho đến chín giờ kém mười lăm.

Christian yêu cầu được xem phong bì gốc của lá thư. Than ôi, nó đã bị vứt đi. Nhưng nhân viên lễ tân mở phong bì nhớ rất rõ ràng rằng dấu bưu điện đi là của Luân Đôn, và trong cùng một ngày.

Khả năng cô đích thân đến Luân Đôn chỉ để thất hứa với anh là bao nhiêu? Không nhiều. Nhưng anh vẫn ra lệnh cho một thám tử điều tra xem có khách sạn nào ở Luân Đôn cho một khách nữ người Đức, ở độ tuổi từ hai bảy đến ba lăm tuổi, đi lại một mình thuê phòng hay không.

Anh đích thân đi tàu đến Southampton để nói chuyện với ông chủ của công ty vận chuyển đặc biệt Donaldson & Sons. Họ không thể nói gì nhiều với anh. Đồ vật họ giao đến khách sạn Savoy ở Luân Đôn được một đại lý hãng tàu đưa đến từ cảng. Giấy tờ của đại lý hãng tàu hữu ích hơn một chút, cho thấy rằng đồ vật đó đã được dỡ xuống từ tàu Campania, một con tàu của hãng Cunard Line, cập cảng Southampton sau tàu Rhodesia một ngày.

Christian tự mình đến văn phòng của Cunard Line ở Southampton và yêu cầu được xem danh sách hành khách trên chuyến tàu Campania đó. Anh không nhận ra cái tên nào trong danh sách, nhưng biết được rằng tàu Campania đã khởi hành từ New York hai ngày trước tàu Rhodesia, nhưng mất chín ngày để vượt qua Đại Tây Dương do gặp phải trục trặc kỹ thuật trên biển.

Vì sẵn đã ở Southampton, anh tiếp tục ghé qua vào phòng của Great Northern Line và đề nghị được xem danh sách khách hàng trên tàu Rhodesia. Nữ nam tước phải đi cùng với một cô hầu gái. Tìm ra danh tính của cô hầu gái đó không phải là không thể.

Có vài người đàn ông xuống tàu ở Queenstown, và không nhiều phụ nữ. Tất nhiên, hầu hết phụ nữ đều cùng họ với những người đàn ông đó, họ là vợ, chị em gái, con gái. Và có bốn người không có quan hệ với bất kỳ người đàn ông nào, ngoài nữ nam tước, còn có hai chị em theo đạo Thiên Chúa, và một cô gái trẻ được giao phó cho hai chị em để đi cùng về nhà ở một vùng nông thôn.

Cảm thấy khó hiểu, Christian hỏi lại liệu có thể có sai sót gì ở đây không. Anh được khuyên rằng nên đợi qua đêm: Tàu Rhodesia đang trên đường trở lại từ Hamburg sẽ cập cảng vào sáng ngày hôm sau.

Anh trần trọc cả đêm, nhưng nỗ lực của anh đã không uổng phí. Sáng hôm sau, anh nói chuyện với người quản lý của tàu Rhodesia và biết rằng nữ nam tước von Seidlitz – Hardenberg không hề mua vé cho người nhà. Thay vì thế, lúc ở trên tàu Rhodesia, cô đã thuê một người phục vụ trên tàu làm hầu gái riêng tạm thời, một cô gái gốc Pháp tên là Yvette Arnaud, người này tất nhiên là sẽ không phản đối việc trả lời một vài câu hỏi của đức ngài, công tước của Lexington.

Cô phục vụ xuất hiện nửa tiếng sau đó trong văn phòng riêng mà Lexington đã được mời vào, gọn gàng và có vẻ giỏi giang. Anh mời cô ta ngồi và đẩy một đồng ghi-nê trên bàn về phía cô ta. Cô ta dè dặt bỏ đồng tiền vàng vào túi và lẩm bẩm một lời cảm ơn.

“Bằng cách nào cô lại được nữ nam tước chọn và cô phục vụ cô ấy những việc gì?” Anh hỏi bằng tiếng Pháp.

“Trước khi tàu Rhodesia rời thành phố New York, người quản lý phòng nói rằng có một quý bà đi du lịch một mình muốn thuê một người làm hầu gái. Rất nhiều người trong chúng tôi xung phong, tiền bo có thể rất hậu hĩnh. Người quản lý ghi lại khả năng của chúng tôi và trình cho nữ nam tước.

Tôi từng là thợ học việc ở một tiệm may và tôi nói rằng mình biết cách chăm sóc những loại vải vóc đắt tiền. Nhưng tôi không nghĩ mình được chọn. Tôi chưa bao giờ làm việc như một hầu gái, mà trong chúng tôi có rất nhiều người đã từng làm và có thể cung cấp thư giới thiệu từ những người chủ cũ ở Luân Đôn và Manchester.”

Cô ta được chọn vì khả năng của cô ta tương xứng hoàn hảo với tình huống này – một quý bà không lộ mặt trước những người khác không cần một cô hầu gái có kỹ năng làm đầu chuyên nghiệp.

Nhưng anh vẫn hỏi câu hỏi đó – nghe để biết đầu óc người khác phân tích cùng một dữ liệu như thế nào không bao giờ vô ích. “Cuối cùng tại sao cô lại được chọn?”

Cô gái đó ngần ngại trong vài giây. “Tôi nghĩ là vì tôi không phải là người Anh.”

Đây là câu trả lời Lexington không mong đợi. Trái tim anh ngừng lại. “Sao lại thế?”

“Tên cô ấy là tiếng Đức, cô ấy nói với tôi bằng tiếng Pháp, nhưng đồ đạc của cô ấy đều là của Anh.”

“Đồ đạc gì?”

“Rương hòm của cô ấy do thợ ở Luân Đôn làm, tôi nhìn thấy tên ở bên trong nắp. Giày là do thợ đóng giày Luân Đôn đóng. Và mũ, những chiếc không có mạng, mua ở cửa hàng của Madame Louise trên phố Regent. Tôi biết phố Regent ở Luân Đôn vì bà chủ cửa hàng may trước đây của tôi hy vọng có ngày mở được một cửa hàng ở đó.”

Rất nhiều hàng hóa Anh được công nhận là có mẫu mã và chất lượng cao cấp hơn. Một người nước ngoài có nhiều đồ đạc sản xuất ở Anh không phải là vấn đề cần nghi ngờ. Nhưng để có một tủ quần áo đại đa số là của Anh như thế? Không phải một phụ nữ hay đi đây đi đó ở lục địa thường mua sắm trải dài từ Paris, Vienne và Berlin hay sao?

“Còn điều gì khiến cô nghĩ cô ấy là người Anh?”

“Cô ấy nói tiếng Pháp giống ngài, thưa ngài, với trọng âm của người Anh.”

Đây là một bằng chứng quá thuyết phục. Trọng âm vẫn có tiếng là khó ngụy trang. Nếu một người nói tiếng Pháp bản địa xác nhận người nào đó nói tiếng Pháp có trọng âm của tiếng Anh, anh chẳng thể làm gì nhiều ngoài việc tin cô ta.

Nhưng nếu nữ nam tước là người Anh, sự biến mất của cô thậm chí còn trở nên khó hiểu hơn. Anh đã cầu hôn, vì Chúa. Một người lạ có lẽ không hiểu được tầm quan trọng của việc đó, nhưng chắc chắn một phụ nữ Anh sẽ hiểu đặc quyền và sự giàu có mà anh mang đến cùng thỏa thuận đó. Ngay cả nếu anh chỉ là một sự tiêu khiển đối với cô cho đến lúc đó, sức hấp dẫn trở thành nữ công tước tiếp theo của Lexington lẽ ra phải xui khiến cô ở lại.

“Cô còn có thể kể với tôi thêm điều gì nữa về cô ấy không?”

“Cô ấy thường rất hậu hĩnh – trước khi cô ấy xuống tàu, cô ấy tặng tôi chiếc cặp tóc gắn ngọc trai và đá opal. Và cô ấy có một tủ quần áo đẹp tuyệt vời, những quần áo đẹp nhất tôi đã từng nhìn thấy, không đẹp như cô ấy, tất nhiên, nhưng vẫn...”

“Cô nghĩ cô ấy xinh đẹp?”

“À, vâng, cô ấy đẹp hơn rất nhiều so với người phụ nữ đẹp nhất tôi từng nhìn thấy. Tôi nói với những người phục vụ khác là việc cô ấy che mặt lại như thế chẳng có gì là lạ, nếu cô ấy bỏ mạng che mặt ra, tàu Rhodesia sẽ có một cuộc náo loạn.”

“Họ có tin cô không?”

“Không, họ nghĩ tôi cường điệu quá mức, vì không có người nào khác được nhìn mặt cô ấy. Nhưng ngài, thưa ngài, ngài biết cô ấy xinh đẹp tuyệt trần như thế nào mà. Ngài biết là tôi không nói quá.”

Anh có biết không? Đầu óc anh đang chạy trốn như một bà cô không chồng chạy vội qua một ngôi nhà tai tiếng, không chịu hiểu ra những tiết lộ của Yvette Arnaud, từ chối tổng hợp những mẩu thông tin vụn vặt thành một sự giải thích chặt chẽ, như một người làm khoa học vẫn làm.

Anh đặt một đồng tiền vàng nửa lên bàn và bỏ đi mà không nói một lời.

*

**

Tính nguy kịch của thảm họa vừa qua và sự phẫn khích được gần công tước, cho dù anh cũng khiến cô cảm thấy khốn khổ như thế cùng một lúc, đã làm lu mờ sự nghiêm trọng của bệnh tật thể xác đang hành hạ Venetia. Con buồn nôn bớt đi, sự vằng vặc thay thế bằng nỗi sợ hãi và niềm vui sướng khiến trái tim cô đập dồn dập.

Nhưng bây giờ, khi thảm họa đã lùi xa, cơ thể Venetia quyết định nhắc nhở cô nhớ rằng nó chưa hồi phục. Ngược lại nữa là khác.

Cô đã phải chạy vội vào nhà vệ sinh hai lần trong buổi sáng, lần đầu tiên khi bữa sáng được mang vào phòng, lần nữa là khi Helena đến và vô tình mang theo một tách trà đã thêm kem và đường.

Lần thứ nhất cô có thể giấu mọi người trừ cô hầu gái, người đã ở bên cô mười năm, cực kỳ kín miệng và đáng tin. Tuy nhiên, lần thứ hai cô không may mắn đến thế. Helena ra lệnh cho một người làm đi gọi bác sĩ nhưng bị Venetia gạt đi.

Helena lưỡng lự đồng ý chờ thêm một ngày nữa để xem thực sự có cần bác sĩ hay không. Nhưng họ không chờ được đến ngày hôm sau.

Đến giữa buổi chiều, sau khi đọc xong một loạt thư mới, Venetia đứng lên khỏi bàn. Điều tiếp theo mà cô biết là mình đang nằm trên tấm thảm Thổ Nhĩ Kỳ, cô hầu gái hoảng hốt vung vẩy một lọ thuốc muối trước mặt cô. Và than ôi, bác sĩ đã ở trên đường đi.

*

**

Về đến Luân Đôn, Christian cho chiếc xe ngựa độc mã đang chờ đón anh ở ga Waterloo về trước. Anh không muốn về nhà. Lẽ ra không nên ra khỏi toa tàu riêng chút nào. Anh nên đi thẳng đến tận Edinburgh, đặt toàn bộ chiều dài nước Anh giữa anh và sự thật đang bắt đầu cào cào anh.

Vì thế anh vượt qua sông Thames và bước đi, không biết mình đang đi đến đâu và cũng không quan tâm.

Người Anh. Xinh đẹp.

Có thể không nghe những từ như thế được không? Nguyên rủa những phương pháp khoa học và đòi hỏi không hòn đá nào được phép không lật lên của nó. Nguyên rủa cái tính tự cho là mình đúng đáng cảm phần của anh không chịu nghỉ cho đến khi anh có câu trả lời.

Anh cố gắng chế giễu mình: Anh đang thực hiện những bước nhảy lô-gic không căn cứ. Người Anh và xinh đẹp không tương đương với bà Easterbrook. Hơn nữa, bà Easterbrook không có mục tiêu gì trong cuộc đời ngoài việc trông thật xinh đẹp. Khả năng cô ta che mặt mình không nhiều hơn khả năng nữ hoàng từ bỏ ngai vàng.

Đến lúc nào đó anh nhận ra mình đang đói và bước vào một quán trà, chỉ để dừng lại giữa đường. Toàn bộ một bức tường của quán trà chủ yếu phục vụ phụ nữ này được dán kín ảnh của những người đẹp trong xã hội thượng lưu.

Bà Easterbrook là một trong số họ. Trong bức ảnh, vẻ đẹp sống động và vượt trội của cô ta phần lớn đã bị mờ đi. Cô ta chỉ là một khuôn mặt xinh đẹp giữa một biển những khuôn mặt xinh đẹp, và ở cái nhìn đầu tiên, anh thậm chí còn không chú ý đến cô ta nếu không phải vì cái ô cô ta đang đặt trên vai.

Những hoa văn hình bát giác đồng tâm màu xanh viền ren trắng.

*

**

Cô Redmayne, một bác sĩ đã được đào tạo ở Paris, ngồi xuống cạnh giường Venetia. Millie và Helena quanh quẩn ở phía bên kia.

“Cô Fitzhugh nói với tôi rằng cô ngất xỉu khoảng một tiếng trước. Và bụng cô đã có vấn đề trong nhiều ngày.”

“Đúng thế.”

Cô Redmayne sờ vào trán và cổ tay Venetia. “Không sốt. Nhịp tim tốt, thực ra hơi chậm. Có nguyên nhân nào có thể gây ra việc ngất xỉu không?”

“Tôi không thể nghĩ ra cái gì. Có thể tôi chưa hỏi phục vì bị ngộ độc cá bơn.”

“Cô có ăn cá bơn không, cô Fitzhugh?”

“Có.”

“Nó có gây cho cô khó chịu gì không?”

“Không, tôi không thấy gì.”

Cô Redmayne nói với Millie và Helena. “Quý bà Fitzhugh, cô Fitzhugh, các cô cho phép chúng tôi nói chuyện riêng một chút được không? Tôi cần phải kiểm tra kỹ càng hơn.”

“Tất nhiên.” Millie nói, hơi có vẻ bối rối.

Khi Millie và Helena ra khỏi phòng, cô Redmayne chỉ vào chiếc chăn. “Cho phép tôi nhé?”

Không đợi câu trả lời, cô ta kéo nó xuống và ấn nhẹ vào bụng Venetia.

“Ừm,” cô ta nói. “Bà Easterbrook, ngày đầu tiên của chu kỳ kinh gần đây nhất của cô là ngày nào?”

Câu hỏi Venetia đang khiếp sợ. Cô cắn môi dưới và nói ra một ngày gần năm ngày trước.

Cô Redmayne trầm ngâm.

“Nhưng không thể nào như thế,” Venetia biện hộ. “Tôi không thể mang thai.”

“Rất có thể thiếu sót đó là của những người chồng cũ, chứ không phải của cô, bà Easterbrook. Bây giờ tôi xin phép được hỏi thẳng, cô có nhân tình nào kể từ chu kỳ gần đây nhất hay không?”

Venetia nuốt nghẹn, “Có.”

“Vậy thì, cho dù sự chẩn đoán này có thể không hay đối với cô ra sao, tôi e rằng cô đã mang thai rồi.”

Cô đã biết, không phải sao, kể từ triệu chứng ồm yếu vào vào buổi sáng đầu tiên? Cô đã tiếp xúc nhiều với những phụ nữ có chồng khác dù để được nghe về những dấu hiệu đặc biệt đó. Nhưng miễn là cô có thể tránh xa sự khẳng định chính thức về tình trạng của mình, cô có thể tiếp tục lờ đi những gì cơ thể đang cố gắng nói với cô.

Không còn được nữa.

“Cô có chắc chắn không, cô Redmayne, tôi không có u bướu hay cái gì tương tự hay sao?”

“Tôi rất chắc chắn,” cô Redmayne nói. Cô ta tỏ ra rất thông cảm, nhưng sự chắc chắn trong giọng nói của cô ta là không thể nhầm lẫn.

Ngón tay Venetia siết chặt chăn. “Tôi còn bao nhiêu thời gian trước khi tình trạng của tôi trở nên rõ ràng?”

“Vài phụ nữ có thể che giấu rất lâu tình trạng thai nghén nhờ sự hỗ trợ của những thứ như một chiếc coóc-xê đặc biệt nhưng chúng tôi khuyến cáo không nên làm thế vì nó sẽ gây hại cho cả mẹ và con.”

Một quý bà rút lui khỏi những hoạt động của xã hội thì không thể che giấu tình trạng thai nghén nữa. Venetia quả thực đã nghe tin đồn về những người giữ bí mật về cái bụng ngày càng lớn lên của mình cho đến vài tuần trước khi sinh.

“Nhưng tôi cho rằng đó không phải là điều cô đang hỏi,” cô Redmayne tiếp tục. “Tính từ ngày đầu tiên của chu kỳ kinh cuối cùng, coi như cô đã ở tháng thứ hai của thai kỳ rồi. Nói

chung, cho đến sau tháng thứ năm hoặc thứ sáu, tình trạng này mới trở nên rõ ràng.”

Ít nhất cô vẫn còn một chút thời gian. “Cảm ơn, cô Redmayne. Tôi có thể tin tưởng vào sự kín đáo của cô trong vấn đề này được không?”

Cô Redmayne nghiêng đầu. “Cô có thể yên tâm về điều đó, bà Easterbrook.”

*

**

Christian nhớ có thời gian Bảo tàng lịch sử tự nhiên Anh quốc đóng cửa vào bốn giờ chiều hàng ngày. Ước sao nó vẫn thế. Vì qua năm giờ, anh thấy mình đang đứng trước mặt tiền theo lối kiến trúc terracotta của nó. Nếu Bảo tàng đã đóng cửa, anh sẽ tỉnh ngộ và chạy trốn với tốc độ của một con linh dương chạy trốn sư tử. Nhưng Bảo tàng vẫn mở cửa cho khách và bàn chân anh tự chuyển động theo ý chí của riêng nó, qua bộ xương cá voi xanh để đến chái đông.

Rất nhiều lần anh suýt nữa quay lại. Một lần anh thậm chí đã đứng khựng lại, khiến một người có vẻ là giáo sư bị anh chặn đường cau có. Nhưng anh không thể chặn động lực dữ dội đang đẩy anh tiếp tục chuyển động, đi qua nơi trưng bày những động vật có vú, để đến phòng trưng bày các loài bò sát.

Không thể thoát ra được câu hỏi vì sao, anh tiến thẳng đến nơi trưng bày thần lân cá voi, nơi anh và bà Easterbrook đã lời qua tiếng lại – những lời nói cộc nhả của cô ta và hần học của anh.

Khi anh không nhìn chăm chăm vào mặt cô ta, anh nhìn chăm chăm vào chiếc túi cô ta đặt cạnh mép lồng trưng bày, vì ngón tay cô ta đã vắn vơ đùa nghịch với sợi dây rút của chiếc túi. Chiếc túi làm từ vải kim tuyến, thêu chim bồ câu đậu trên cành ô-liu. Và ở bên dưới chiếc túi, là một tấm bảng.

Hóa thạch thần lân cá voi được cô Fitzhugh của dinh thự Hampton, Oxfordshire quyên tặng. Cô đã khai quật bộ xương này ở Lyme Regis, Devon, năm 1883.

Chương 15:

“Ồ, tốt rồi,” Fitz nói, vẫn đang đọc lá thư. “Venetia đang trở lại thành phố.”

Millie quyết thêm bơ lên miếng bánh mì nướng. “VẬY là anh không phải đi nữa.”

Venetia đã ở nông thôn trong gần một tuần, để hồi phục lại sức khỏe do những mệt mỏi kéo dài cô mắc phải trong chuyến vượt biển. Fitz đã hộ tống cô đến Oxfordshire, và ngày càng lo lắng là cô sẽ khép mình với phần còn lại của thế giới. Khi ngồi xuống ăn sáng, anh đã thông báo với Millie rằng anh sẽ đến ga tàu trong vòng một giờ nữa.

Cô lén liếc về phía chồng thư nhỏ bên cạnh khuỷu tay anh. Anh lướt qua chồng thư, dừng lại ở lá thư của Venetia và đọc nó trước. Bây giờ anh đang mở một lá thư khác.

“Từ ai thế?” Cô hỏi, phết thêm bơ vào bánh mì.

“Leo Marsden.”

Ngài Marsden ở cùng nhà với Fitz trong trường Eton. Anh ta đã rời nước Anh sau vụ hủy hôn.

“Ngài ấy vẫn ở Berlin à?”

“Không, cậu ấy đến Mỹ từ mùa thu năm ngoái, nhưng nói rằng sắp tới sẽ đến Ấn Độ.”

Lời nhắc đến Ấn Độ khiến ngực Millie siết lại.

“Và đó là bánh mì phết bơ hay bơ phết bánh mì?” Anh mỉm cười với cô, “Nếu em muốn, em có thể ăn cả tảng bơ.”

VẬY là anh đã chú ý. Cô cắn một miếng bánh mì, và không cảm thấy vị gì.

Fitz đọc xong lá thư của ngài Marsden, đặt nó sang bên để những lá thư cần phải trả lời, và lướt qua những lá thư còn lại. Đúng như cô đã dự đoán, anh dừng sững lại.

Chậm chậm, anh lật phong bì. Anh nhìn thấy tên người gởi ở đó, nét chữ viết tay đậm, bà John Englewood, khách sạn Northbrook, Delhi. Millie cúi mặt xuống và vớ bừa một lá thư trong chồng thư của mình.

Từ đuôi mắt, cô thấy anh chỉ cầm duy nhất một trang giấy. Mặt bên kia đối diện với cô vẫn còn trắng một nửa – một lá thư không dài lắm. Nhưng vì bà Englewood đã không hề liên hệ với Fitz kể từ ngày cưới của anh, việc cô ấy viết lá thư này đã là một sự kiện chấn động mặt đất rồi.

“Nhà Featherstone mời chúng ta đến dùng bữa tối,” Millie nói. Cứ như là cô phải nói gì đó, để duy trì sự bình thường giả tạo. “Bà Brightly đã ấn định ngày cưới với ngài Geoffrey Neel và muốn chúng ta tham dự. Và à, quý bà Lambert đã hủy bữa tiệc trong vườn: Cha cô ấy đã mất và cô ấy đang chịu tang.”

Cô nghe mới buồn chán làm sao. Nhặt nhẽ vô vị và khủng khiếp làm sao. Nhưng cô có thể làm gì khác? Đó là những thứ cô và Fitz vẫn nói với nhau hằng ngày.

Anh thậm chí còn không nghe thấy cô nói. Anh đọc đến mặt bên kia của lá thư. Khi đọc xong, anh lập tức lật ngược lại và bắt đầu đọc lại từ đầu.

Cô không buồn quan tâm đến những thứ khác nữa. Anh đọc với sự tập trung cao độ, như thể lần đầu tiên anh đã đọc lá thư quá nhanh và bây giờ phải đọc lại từ từ để thẩm thấu mọi câu chữ.

Và khi anh đọc xong lần thứ hai, anh không đặt nó vào chồng thư cần trả lời cùng với lá thư của ngài Marsden, mà cẩn thận đút phong bì và cả lá thư vào túi trong của áo khoác.

Cô quay đầu đi, trở lại với những thư mời và thông báo chẳng có ý nghĩa gì.

“Bà Englewood đang quay lại Anh,” Fitz nói, giọng anh bình thản một cách đáng nể.

Millie liếc nhìn anh, không chú ý đến tin tức đó nhiều đến mức như thế sẽ là không bình thường. “VẬY là đại úy Englewood đã từ nhiệm rồi?”

Anh với lấy ly cà phê. “Đại úy Englewood không còn nữa.”

“Ồ,” Millie nói. Bà Englewood là một góa phụ. Suy nghĩ đó vang rền âm ỉ trong đầu cô. “Anh ta đã mất như thế nào? Anh ta trạc tuổi anh, không phải sao?”

“Sốt rét, và anh ta nhiều hơn anh năm tuổi.”

“Em hiểu rồi. Anh ta mất lúc nào?”

“Tháng Ba năm ngoái.”

Millie chớp mắt. Bà Englewood không những là một góa phụ, mà còn là một góa phụ đã kết thúc một năm để tang, đã được tự do đi lại trong cộng đồng. “Thế là mười ba tháng trước. Sao chúng ta lại không biết sớm hơn?”

“Theo như cô ấy kể, mẹ đại úy Englewood đã rất ốm yếu. Và bà ấy không kéo dài được lâu, khi anh ta đột nhiên qua đời, họ quyết định giữ kín tin này, vì cái chết của đứa con đầu lòng sẽ gây cho bà ấy nhiều thương tiếc trong những ngày cuối cùng. Nhưng bà ấy đã cầm cự được lâu hơn mọi người nghĩ.”

Millie cảm thấy một sự cảm thông sâu sắc cho mẹ của đại úy Englewood, người đã không còn chút hy vọng được gặp con trai mình một lần cuối. “Họ nên nói sự thật với bà ấy. Nếu không bà ấy sẽ chết mà nghĩ rằng con trai mình không buồn dành thời gian để đến gặp mình.”

“Cuối cùng họ đã nói,” Fitz lặng lẽ nói. “Và bà ấy qua đời mười ngày sau đó.”

Nước mắt trào lên mi mắt của Millie. Cô nhớ đến giây phút cuối đời của mẹ mình. Fitz đã dịch chuyển cả thiên đường và trái đất để cô trở lại Anh kịp lúc, và cô mãi luôn biết ơn anh vì điều đó.

Cô hít một hơi thở sâu. “Bà Englewood dự định quay lại lúc nào?”

“Vào tháng Sáu.”

Một tháng trước khi thỏa thuận tám năm của họ diễn ra vào tháng Bảy. “Kịp thời để hưởng thụ một chút không khí vui vẻ của Luân Đôn, em thấy thế. Em chắc rằng cô ấy sẽ mong chờ lắm.”

Fitz không trả lời.

Millie ăn thêm một miếng bánh mì, nuốt chửng nó với sự giúp đỡ của cả một tách trà và đứng lên. “Chà, xem thời gian kìa. Tốt hơn em nên đi gọi Helena. Cô ấy có một buổi thử quần áo mà Venetia đã bắt em thề là không được quên.”

“Em hầu như chưa ăn gì,” anh chỉ ra.

Tại sao anh cũng chú ý đến việc đó? Tại sao anh cứ làm những điều nho nhỏ khiến cô hy vọng?

“Em đã ăn no khi anh đến rồi,” cô nói. “Anh thứ lỗi.”

*

**

Christian làm việc.

Anh đích thân kiểm tra một nửa ruộng đất, đọc vô số sổ sách và báo cáo, và thậm chí còn thực hiện nghĩa vụ là một thành viên của Thượng nghị viện. Những nghị sĩ khác kinh ngạc khi nhìn thấy anh: Công tước của Lexington luôn có một ghế trong Thượng nghị viện, nhưng riêng vị công tước vốn nổi tiếng là hờ hững với chính trị này hiếm khi xuất hiện ở Thượng nghị viện.

Sách và thư từ lấp kín thời gian còn lại trong lúc thức của anh.

Nhưng anh không cần phải cẩn thận như thế. Đầu óc trước giờ luôn hướng đến sự thật và lý lẽ của anh giờ đang bộc lộ khả năng tự lừa dối mà anh vẫn khinh miệt trước đây. Vì gần hết cả tuần, giống như một tên trộm đêm rón rén, anh đã thành công trong việc dò dẫm bước đi bên ngoài tất cả những ký ức và nhận thức có thể giống lên bất kỳ hồi chuông cảnh báo nào.

Rồi đến lúc mọi thứ sụp đổ. Sự lô-gic không hề biết thương xót. Sự thật không thể chối bỏ. Những chứng cứ, ẩn mình chờ thời cơ, đợi lúc đầu óc anh bị ru ngủ trong trạng thái an toàn giả tạo mà dốc toàn lực tấn công vào sự phòng vệ mơ ngủ của anh.

Không hề có một nữ nam tước von Seidlitz – Hardenberg nào. Chỉ có bà Easterbrook. Và anh đã tâm sự mọi điều với cô ta.

Mọi điều.

Chẳng có gì phải thắc mắc khi cô ta quá nóng vội rời khỏi tàu Rhodesia. Cô ta đã bòn rút mọi điều cần biết về những náo động nội tâm của anh, không còn gì để tìm hiểu. Và không nghi ngờ gì là cô ta phải tự mãn lắm mỗi lần anh đối mặt với cô ta kể từ khi đó. Cô ta có thể nhìn và cười anh mãi mãi, biết rằng mình đã khuất phục anh tuyệt đối như thế nào.

Kế hoạch của cô ta thật hèn hạ; nhưng thành công quá lớn. Và anh đã toàn tâm toàn ý tham gia, và đã yêu cô ta bằng mọi thứ tốt đẹp và đáng giá trong anh.

Anh quăng tờ thực đơn chữ vàng dập nổi dành cho bữa tối ở khách sạn Savoy vào lửa và phủ lên đồng tro đó tất cả những lá thư anh đã viết cho cô ta, mỗi ngày một lá cho đến bữa tối, lá thư cuối cùng viết khi anh đang đợi tàu Rhodesia quay lại từ Hamburg. Anh không thể tin được. Anh đã viết cho cô ta sau khi cô ta không giữ lời hứa và trả lại món quà. Anh chỉ dừng lại sau khi nhìn thấy tấm bảng đề tên thời con gái của cô ta ở viện Bảo tàng.

Anh lấy cây còi lửa chọc vào những lá thư đang cháy. Thanh còi lửa nặng và chắc chắn trong tay anh. Anh muốn đập vỡ thứ gì đó, rất nhiều thứ: Mặt lò sưởi bằng đá, cái gương mạ vàng, những bình hoa Sèvres. Anh muốn phá hủy căn phòng này cho đến khi không còn thứ gì tồn tại ngoài gạch vụn và mảnh vỡ.

Nhưng anh là Christian de Montfort, công tước xứ Lexington. Anh không phơi bày nỗi đau của mình. Anh không khuất phục cơn thịnh nộ trẻ con. Và anh sẽ duy trì sự đường hoàng và điềm tĩnh, ngay cả khi trái tim anh đã bị kéo qua một khu rừng đầy dao.

Một tiếng gõ cửa vang lên. Christian cau mày. Anh đã ra lệnh rõ ràng cho người làm là anh không muốn bị làm phiền. Người làm của anh được đào tạo rất tốt và rất biết khuôn phép. Anh chỉ có thể đoán rằng đang có một chuyện khẩn cấp.

“Bà Easterbrook muốn gặp ngài, thưa đức ngài,” Owens, người quản gia nói.

Trái tim anh đập điên cuồng. Cô ta đến để ra vẻ hả hê hay sao?

“Ta đã không ra lệnh rằng chiều nay ta không ở nhà sao?”

“Vâng, thưa ngài,” Owens nói đầy vẻ biết lỗi. “Nhưng bà Easterbrook, cô ấy nói ngài muốn gặp cô ấy.”

Đúng thế, ai có thể tin rằng anh không muốn gặp cô ta khi nhìn vào vẻ đẹp rạng rỡ, thôi miên đó?

Khiến trách Owens là vô ích. Và việc cô ta đến gặp anh, để thừa nhận sự gian trá của mình, cũng là một điều tốt, cho dù cô ta có hiểu điều đó hay không. Hãy để họ chấm dứt cuộc tình của họ bằng một sự tuyệt giao hoàn toàn vào ngày hôm nay, mọi chuyện đều được phơi bày công khai, mọi ảo tưởng và hy vọng sai lầm được xếp thẳng hàng và bắn bỏ.

“Ta sẽ gặp cô ta ở đây, trong năm phút nữa.” Anh nói.

Anh cần ít nhất từng ấy thời gian để trấn tĩnh mình.

*

**

Venetia hơi ngạc nhiên vì Christian đồng ý gặp cô, cô không thể cảm thấy điều gì khác ngoài nỗi kinh hoàng đang sừng phồng lên với những xúc tu đang cào cấu bụng và quần lấy cổ họng cô.

Quãng thời gian ở xa Luân Đôn đã có tác dụng tốt với sức khỏe của cô, một chế độ ăn kiêng nghiêm ngặt hơn đã làm bụng cô yên ổn và ngăn chặn tình trạng nôn nao vào buổi sáng, nhưng đầu óc cô ngày càng rối bời khi cô cân nhắc những lựa chọn của mình.

Cô đã may mắn khi sở hữu cả tiền bạc và tự do. Cô có thể chọn cách đi đâu đó ở nước ngoài trong mùa thu và mùa đông, bí mật sinh con và tìm một trại trẻ mồ côi thật tốt ở Anh cho đứa trẻ, đó là nếu cô có thể chịu đựng được việc chia cách với con mình.

Cô suy nghĩ rất nghiêm túc về việc cầu xin sự giúp đỡ của Fitz và Millie. Millie có thể đi xa với cô và quay lại Anh, giả vờ rằng đứa trẻ là con của cô ấy. Đó là một giải pháp tốt có thể tìm thấy trong tình huống này. Cô tin rằng em trai và em dâu cô sẽ trở thành cha mẹ tốt, và cô, đóng vai một bà bác tận tụy, có thể thăm nom thường xuyên như cô muốn và quan sát con mình trưởng thành.

Tuy nhiên, nếu đứa bé là con trai, nó sẽ được coi như người thừa kế của Fitz. Và đứa con trai đầu lòng nếu có trong tương lai của Fitz và Millie sẽ bị cướp đoạt quyền thừa kế chính đáng của mình. Nhiều cặp vợ chồng hiếm muộn vẫn sinh con sau một thời gian dài, tự cho rằng Fitz và Millie không thể có con sau từng ấy năm là rất ích kỷ.

Từ đó dẫn đến lựa chọn cô phải kết hôn. Tìm một chú rể phù hợp không phải là nhiệm vụ bất khả thi. Có những người đàn ông khác giống như ngài Easterbrook. Không tìm được người như thế, có lẽ cô có thể tìm được một người góa vợ đã có con trai, đủ say mê cô để không ngại cho con người khác mang họ của mình.

Nhưng suy nghĩ của cô luôn quay lại với công tước. Đứa bé là con của anh. Có thể anh không muốn máu mủ của mình bị nuôi dưỡng trong nhà một người đàn ông khác. Và có lẽ, chỉ có lẽ mà thôi, anh đáng được biết rằng anh sắp trở thành cha.

Ngoại trừ một việc rằng, để anh biết, cô phải thú nhận mọi thứ, triển vọng của việc đó khiến cô bỏ chạy như thể anh là núi lửa Vesuvius[1] và cô là dân cư bất lực của thành phố Pompeii. Làm sao cô có thể tự nguyện đối mặt với cơn thịnh nộ của anh?

[1] Vesunius là một ngọn núi lửa ở Ý. Năm 79 sau Công nguyên, núi lửa này đã phun trào và hủy hoại thành phố Pompeii và Herculaneum. Các thành phố này không hề được xây dựng lại sau đó.

Vậy mà cô đang ở đây, trong phòng chờ nhà anh, lòng bàn tay ướt đẫm, bụng sôi sục, tim đập mạnh đến mức gần như làm cô lác mắt.

Người giữ cửa lại xuất hiện. “Xin mời đi lối này, bà Easterbrook.”

Cô bước đi, nhưng không thể cảm nhận thấy chân mình. Vẫn chưa muồn để quay lưng lại và tháo chạy, một giọng nói của bản năng sinh tồn lý luận. Công tước sẽ không đuổi theo ra tận đường để tìm hiểu lý do cô đến gặp anh.

Chạy đi. Mà chỉ tin mà có thể làm được điều này vì mà chưa nghĩ thật kỹ. Lờn thú nhận này không phải là một kiểu nổi đau qua nhanh nào đó phải chịu đựng trong nửa giờ đồng hồ. Mà không biết anh ấy sẽ làm gì. Nếu anh ấy muốn, anh ấy có thể làm mà khôn khổ cả phần đời còn lại.

Người giữ cửa mở cánh cửa phòng làm việc. “Bà Easterbrook, thưa ngài.”

Cổ họng cô thít chặt lại. Cô thậm chí không thể nuốt nghẹn. Cô đứng chông chênh ở ngưỡng cửa – hai giây hay một trăm năm? Sau đó đột nhiên cô đã ở trong phòng, người giữ cửa bỏ đi, đóng cánh cửa lại sau lưng cô.

Gần như ngay lập tức mắt cô bị lôi kéo đến một tấm ảnh trên mặt lò sưởi. Cô đã hồi hộp đến phát ốm nên không chú ý bất kỳ thứ gì khác trong nhà, nhưng cô nhìn thấy bức ảnh này quá rõ ràng: Công tước lúc còn trẻ và mẹ kế của anh, mỗi người cầm một nắm phi tiêu, đứng bên nhau gần một thân cây.

Đổi lại bọn anh ném phi tiêu vào một cái cây.

Anh đã thành thật và thẳng thắn. Cô thì ngược lại hoàn toàn. Và bây giờ cô phải chịu đựng hậu quả gây ra bởi hành động của mình.

Công tước không đứng lên để chào cô; anh đang đứng trước cửa sổ. “Bà Easterbrook,” anh nói mà không hề quay lại, vẫn nhìn xuống con đường bên dưới. “Tôi vinh dự có được chuyến viếng thăm này là nhờ cái gì thế?”

Cô đã nghĩ nát óc để tìm cách đề cập đến vấn đề này, nhưng chỉ những từ ngữ đơn giản nhất thoát được ra khỏi cổ họng khô khốc của cô. “Đức ngài, tôi đã mang thai.”

Anh ngẩng phắt đầu lên. Một sự im lặng kỳ quái khiến căn phòng nghẹn thở. Cuối cùng anh nói. “Và cô muốn tôi làm gì?”

“Đứa trẻ là con của ngài.”

“Cô chắc chứ?”

Thái độ bình thản của anh phút chốc đẩy cô ra khỏi sự sợ hãi. Anh lẽ ra phải nổi giận, nhưng lúc này anh đang phản ứng như là tin tức bất ngờ nhất là việc cô mang thai.

“Ngài biết là người trên tàu Rhodesia là tôi? Bằng cách nào?”

“Chuyện đó có quan trọng không?” Giọng anh lạnh lẽo.

Cô nhìn xuống tấm thảm. Những hành động của cô đã đủ tồi tệ. Nhưng việc anh tự phát hiện ra sự lừa dối đó khiến mọi chuyện tồi tệ hơn theo cách nào đó. “Để trả lời câu hỏi trước đó, có, tôi chắc chắn đứa con này là của ngài.”

“Cô là một người giàu có. Tôi nghĩ rằng cô đến đây không phải để đòi hỏi tiền bạc.”

“Không, không phải.”

“Cô muốn gì?”

“Tôi... Tôi hy vọng ngài sẽ cho tôi biết.”

“Tại sao cô lại nghĩ tôi có thể cho cô biết? Tôi có giống như kiểu người thường xuyên làm phụ nữ mang thai không?”

“Không, tất nhiên là không.”

“Và không phải là cô đã nói với tôi rằng mình không thể thụ thai hay sao?”

Anh nghĩ rằng cô đã cố tình lừa dối anh, để đặt mình vào tình huống không thể biện hộ này hay sao? “Đúng thế.”

“Làm sao tôi biết được cô đang nói thật?”

“Liên quan đến việc vô sinh của tôi? Tôi có thể đưa cho ngài tên của những bác sĩ đã khám cho tôi.”

“Không, liên quan đến tình trạng sức khỏe hiện nay.”

Anh muốn nói đến việc mang thai. Đầu cô choáng váng. “Ngài nghĩ rằng tôi nói dối?”

Cô hồi hận ngay lập tức. Đây đúng là sai lầm không nên nói.

Anh không bỏ lỡ cơ hội. “Cô phải thừa nhận rằng, lời dối trá của cô lên đến số lượng đáng kinh ngạc, bà Easterbrook ạ.”

Cô hít một hơi thở sâu. “Tôi thừa nhận rằng tôi khó có thể nói mình là người đáng tin trước mặt ngài. Nhưng tôi thu được lợi ích gì bằng việc giả vờ mang thai khi tôi không có? Hoàn cảnh này chỉ mang đến bất lợi mà thôi.”

“Ồ, tôi chắc rằng việc mang thai đứa con của tôi chẳng hề có tí ích lợi nào.”

Cô đã không hình dung được cuộc nói chuyện của họ có thể chuyển sang chiều hướng như thế này. Một phụ nữ không chồng mang thai đứa con của công tước Lexington thực sự có lợi ích đến thế hay sao?

Hay là anh cũng đang chối bỏ, như cô trước đó? Chấp nhận việc mang thai này cũng giống như chấp nhận rằng họ không thể bước ra khỏi cuộc tình này, rằng tầm quan trọng của nó sẽ tác động đến cuộc đời anh trong tương lai gần có thể nhìn thấy và xa hơn thế nữa.

“Chẳng phải có một nguyên tắc khoa học là lời giải thích đơn giản nhất thường có xu hướng đúng hay sao?”

“Và lời giải thích đơn giản của cô là gì, bà Easterbrook?”

“Là tôi đã ngu ngốc và không chuẩn bị cho khả năng thụ thai.”

Cuối cùng anh cũng quay lại. Trái tim cô nhức nhối. Anh đã gầy hơn, xương gò má nhô lên rõ rệt.

“Cô đã chuẩn bị cho cái gì?”

“Xin thứ lỗi?”

“Một phụ nữ như cô không che mặt đi mà không có lý do. Cô định đạt được điều gì?”

Cô muốn giải thích toàn bộ những sự kiện trong cuộc đời đã dẫn đến bài diễn thuyết của anh ở trường Harvard, bó hoa đã nhầm lẫn gửi đến phòng cô, và kế hoạch bị xúi giục bởi cơn giận dữ hơi chút vụng về của cô. Cô muốn nói với anh rằng anh đã đảo ngược toàn bộ kế hoạch và vây hãm trái tim cô như thế nào. Và cô muốn anh biết rằng sai lầm lớn nhất của cuộc đời cô là không tiết lộ mình khi nhận ra rằng mình đã yêu.

Nhưng anh sẽ không tin một từ nào. Không phải bây giờ. Và không... bao giờ, cô bất chợt nhận ra.

Bởi vì anh là người được giáo dục chỉ để kiểm tra sự thật, và đây là những sự thật không thể chối cãi: Cô đã quyến rũ anh bằng sự dối trá; cô đã cố bòn rút một lời cầu hôn từ anh; cô đã biến mất ngay lập tức; và rồi sau đó cô đã thất hứa không gặp lại anh, cùng lúc đó khiêu vũ với anh, nói chuyện với anh, và nhìn anh day dứt trong lo lắng và đau khổ.

Anh sẽ không thèm nghe rằng cô đã thay đổi suy nghĩ. Rằng cô đã chịu nhiều giày vò khi để anh đi, và thậm chí còn khổ sở hơn khi đứng trước anh như một người xa lạ bị khinh miệt. Những cảm xúc đó không thể dùng khoa học để kiểm chứng vì thể chúng không có căn cứ, hoàn toàn vô hiệu và không xác thực.

Cô đã biết điều này. Cô đã biết tất cả những điều này ngay từ đầu. Nhưng chuyện mang thai chắc hẳn đã hủy hoại khả năng phán đoán bình thường của cô. Bởi vì cô đã đến đây trong sợ hãi nhưng không phải không có một tia hy vọng mỏng manh – rằng cô có thể giải thích mọi điều, có thể chiếu ánh sáng lý lẽ thật mạnh mẽ lên những lời giải thích đó để anh có thể hiểu được quan điểm của cô.

Trong khi tình yêu của cô là điểm bất hợp lý và không thể giải thích được nhất trong toàn bộ câu chuyện này.

“Cô có gì biện hộ cho mình không?”

Sự lạnh lẽo trong giọng anh gây ra một nỗi đau nhói buốt xuyên qua cô. Cô đã sợ bị chỉ trích. Cô chưa bao giờ nghĩ rằng cô thích sự chỉ trích hơn là dửng dưng. Vì bị chỉ trích là một phản ứng mãnh liệt xuất phát từ sức mạnh của cảm xúc. Còn sự dửng dưng là... không gì cả.

Cô không thể nói với một người dửng dưng về tình yêu và những khao khát bất lực. Cô không thể nói với một người dửng dưng về chuyện đứng đợi bên ngoài cửa nhà anh chỉ để

được thoáng nhìn thấy anh. Cô không thể nói với một người dừng dừng về những hy vọng tương lai, về việc vượt qua bế tắc này và tiến về phía trước.

Trước một sự dừng dừng, đặc biệt là sự dừng dừng rất lớn như của anh, cô không có lựa chọn nào khác ngoại trừ trở thành Người đẹp Kiều kỳ. Người đẹp Kiều kỳ không có mấy để tán dương chính mình. Nhưng không ai lại dừng dừng với Người đẹp Kiều kỳ.

“Điều tôi muốn, tất nhiên, là trái tim đặt trên đĩa của ngài,” Người đẹp Kiều kỳ nói.

*

**

Toàn thân Christian lạnh ngắt bắt chắp ngọn lửa cháy rực trong lò sưởi, lạnh như những cái cây trong vườn, run rẩy trong cơn mưa.

“Và bản chất đích thực của mối quan tâm với trái tim tôi là gì?”

Cô ta mỉm cười. “Tôi muốn đập vỡ nó – tôi có mặt ở bài diễn thuyết ở Harvard của ngài.”

Làm thế nào mà sự tàn nhẫn lại là sắc đẹp? Nhưng cô ta đẹp rực rỡ, “Vì những gì tôi đã nói?”

“Chính xác.”

“Điều đó không phải không đúng về cô sao?”

“Có lẽ. Nhưng ngài có một trái tim tan vỡ đi cùng với nó, không phải sao?”

Khóe mắt anh giật giật, cuối cùng anh đã hiểu mình đang đối mặt với ai. “Một kế hoạch rất cừ,” anh chậm chậm nói. “Đáng khinh, nhưng dù sao cũng rất cừ.”

Cô ta nhún vai. “Than ôi vì rốt cuộc tôi lại có khả năng sinh sản. Tôi thà rằng để ngài lại sau lưng một lần và mãi mãi.”

Không vì một lý do nào mà anh lại nghĩ đến sự thân mật khi đặt đầu trong lòng cô ta, ngón tay cô ta lùa vào tóc anh khi họ nói về những chuyện không đâu và tất cả mọi chuyện. Anh cũng rất muốn được bỏ lại một mình; ít nhất anh có những ký ức để nhấm nháp. Bây giờ anh không có gì cả, ít hơn cả không có gì.

“Tôi chắc là cô muốn thế,” anh nói, giọng không hề xao động.

“Thôi được rồi, tôi đã làm phiền ngài đủ lâu rồi,” cô ta vui vẻ nói. “Chúc ngài một ngày tốt lành, thưa ngài. Tôi sẽ tự mình ra ngoài.”

Cho đến khi cô ta đi ra gần đến cửa anh mới giật mình. “Chưa được. Chúng ta chưa thảo luận xong việc phải làm với đứa bé.”

Cô ta nhún vai lần nữa. “Đứa bé sẽ không mang lại phiền nhiễu gì cho một người như tôi. Tôi sẽ tìm được ai đó cưới mình, điều này cũng đơn giản như việc chọn một cái mũ.

Thực ra đơn giản hơn, tôi phải nói thế: Trang phục phụ nữ thời nay phức tạp và làm mất nhiều thời gian. Sao nào, lần gần đây nhất tôi đã phải mất một tiếng đồng hồ để chọn các chi tiết trang trí.”

Christian nhíu mắt lại. “Gã gốc tội nghiệp đó sẽ không biết rằng mình nuôi một đứa con hoang của người khác?”

Cái quắc mắt của anh có tiếng là làm người khác sợ hãi. Chúng không hề có chút hiệu quả nào với bà Easterbrook.

“Tôi có thể nói với anh ta nếu ngài thích. Ngài có muốn tôi thông báo với anh ta về danh tính của ngài không?”

Cô ta phá lên cười, rõ ràng cảm thấy lời châm biếm của mình rất hài hước. Tiếng cười của cô ta là âm thanh của chuông gió, trong vắt và du dương. Cho dù cô ta kiêu kỳ và tàn nhẫn đến đâu, không có một chi tiết nào trong diện mạo bề ngoài của cô ta không hoàn hảo.

“Tôi không cho phép con mình bị nuôi dưỡng trong nhà của bất kỳ kẻ nào đó đủ ngu ngốc và cả tin để kết hôn với cô.”

“Chà, điều đó chắc chắn loại ngài ra khỏi sự cạnh tranh, đúng không? Ngài, thưa ngài, cũng muốn kết hôn với tôi, nếu tôi nhớ chính xác.”

Cô ta thực sự dám nhắc nhở anh về điều đó. Hở thẹn và giận dữ sôi sục trong anh, cả hai đến nóng đến bỏng rát. “Tôi muốn cưới nữ nam tước von Seidlitz – Hardenberg, điều đó chứng tỏ trí thông minh nghèo nàn của tôi, nhưng không thể nào nghèo nàn bằng việc tôi đã muốn kết hôn với cô.”

Cô ta mỉm cười, hồng hách và trơ trẽn. “Chúng ta có thể đứng đây cả ngày và đổi chác những lời xúc phạm, thưa đức ngài. Nhưng tôi phải đi đến những cuộc hẹn, và đi chọn những cái mũ khác. Nếu ngài không muốn con mình phải trưởng thành trong một gia đình đáng trọng khác, ngài có thể đề xuất giải pháp nào tốt hơn được không? Xin lưu ý cho, tôi không thể dính vào tai tiếng: Tôi vẫn cần tìm chồng cho một đứa một em gái.”

“Thề trên cuộc đời của em gái cô rằng cô đang mang thai con của tôi.”

“Tôi thề.”

“Thế thì tôi sẽ kết hôn với cô, vì lợi ích của đứa bé. Nhưng nếu cô nói dối, tôi sẽ ly dị cô bằng cách ồn ào nhất có thể.”

Cô ta nhìn anh một phút, ánh mắt trong trẻo và không thể đọc được. “Tôi hiểu rằng bằng cách đồng ý kết hôn với ngài, tôi sẽ không cần chuẩn bị váy cưới và bữa sáng sau đám cưới.”

“Không, tôi sẽ lấy được giấy phép kết hôn đặc biệt. Chúng ta sẽ kết hôn trước một số nhân chứng theo yêu cầu của pháp luật. Nếu cô muốn mang theo người nhà, tùy cô thôi, nhưng tôi sẽ để người nhà của tôi đứng bên ngoài chuyện hồ thẹn này.”

“Và sau đó? Chúng ta sẽ sống theo cách của mình?” Giọng cô nhẹ bẫng và chế giễu.

“Điều đó tùy cô. Cô có thể trở về nhà của mình hoặc sống ở đây. Chẳng có gì khác biệt đối với tôi.”

“Thật hấp dẫn. Tôi chắc rằng mình chưa bao giờ được cầu hôn ngọt ngào như thế này.”

Mắt phải của anh lại giật giật.

Cô ta đặt bàn tay lên cán cửa. “Ngài có hai tuần để lấy giấy phép, thưa đức ngài. Sau đó, tôi sẽ cho mọi người biết rằng tôi đang cần một người chồng.”

Chương 16:

Thưa cô,

Xin thông báo với cô rằng tôi đã có trong tay giấy phép kết hôn đặc biệt. Chúng ta sẽ kết hôn vào mười giờ sáng mai ở nhà thờ St.Paul trên quảng trường Onslow.

Kính thư,

Lexington.

*

**

Thưa ngài,

Xin thông báo với ngài rằng rốt cuộc tôi đã quyết định đến sống ở nhà ngài. Xin hãy chuẩn bị sẵn sàng để tiếp đón.

Thân mến,

Bà Easterbrook

*

**

Thưa cô,

Tôi sẽ chuyển đến dinh thự Algernon chiều ngày mai.

Kính thư,

Lexington

*

**

Thưa ngài,

Tất nhiên, một chuyến trăng mật nơi thôn quê. Tôi phê chuẩn.

Thân mến,

Bà Easterbrook

Tái bút: Ở nông thôn, tôi yêu cầu có một con ngựa cái lành tính, dai sức và nhanh nhẹn, và chần có mùi oải hương.

*

**

Venetia vẫn giữ chiếc váy thêu kim tuyến xanh lơ cô đã mặc để kết hôn với ngài Easterbrook, nhưng cô không dám rời khỏi nhà với chiếc váy rõ ràng không phải dành cho một buổi dạo chơi đó.

Cô vẫn chưa tin rằng công tước sẽ kết hôn với cô. Điều khủng khiếp của việc nói dối anh quá nhiều là bây giờ cô không cảm thấy anh nợ cô bất cứ sự thật nào. Rằng nếu anh chỉ đang chơi một trò chơi khăm tàn nhẫn, cô cũng không thể đổ lỗi cho ai ngoài chính mình.

Cô đến nhà thờ sớm mười lăm phút. Anh đã ở đó, ngồi trên chiếc ghế dài, đầu cúi xuống.

Nghe thấy tiếng bước chân, anh từ từ ngẩng đầu lên, quay người lại, và cau mày. Anh đang mặc một chiếc áo khoác dành cho buổi sáng, chiếc áo trang trọng nhất trong tủ quần áo của một quý ông dành để mặc ban ngày, chiếc áo để mặc trong đám cưới của chính mình. Ngược lại, cô trông như thể đang đi dạo trong công viên và chỉ ghé qua để thỏa mãn trí tò mò về trang trí nội thất của nhà thờ.

“Ừm, tôi đây,” cô nói. “Và tôi không bắt ngài phải đợi.”

Sắc mặt anh tối sầm lại. Cô muện màng nhớ ra rằng anh đã vui vẻ chờ đợi cô trên tàu Rhodesia như thế nào – cô đang bắt đầu thể hiện tài năng nói toàn những điều sai trái khá giỏi.

“Hãy tiến hành đi,” anh lạnh lùng nói.

“Những người làm chứng đâu?”

“Đang chuẩn bị trong phòng thay quần áo.”

Vị mục sư đang đứng trước bệ thờ. Ông ta nhìn chăm chăm vào Venetia khi cô đi đến gần. Cô nhận ra dấu hiệu nguy hiểm. Khi cô nói với công tước rằng mình có tác động nhất định với đàn ông, cô đã không quá lời. Không phải với mọi đàn ông và tất cả mọi lúc, nhưng khi tác động đó xảy ra, những lời cầu hôn bay đến như hoa giấy và tất cả những bên có liên quan thường phải gánh chịu cảm giác rất xấu hổ.

Mồ hôi rịn ra trên trán người đàn ông đó. “Cô có...”

“Có, tôi đồng ý kết hôn với đức ngài,” cô vội vã nói. “Cha làm ơn gọi những người làm chứng được không?”

Dường như nói thế vẫn chưa đủ. “Tôi biết chúng ta chưa bao giờ gặp,” vị mục sư nói, “Nhưng thưa cô...”

“Tôi rất biết ơn vì cha có thể làm lễ cho chúng tôi với sự thông báo gấp gáp như thế, thưa mục sư. Nếu chúng tôi có thể làm gì cho giáo xứ và nhà thờ đáng yêu này, cha nhất định phải cho chúng tôi biết nhé.”

Người đàn ông hắng giọng. “Tôi... Ừ... Tôi... Ừ, vâng, rất vui lòng được nghe theo, thưa cô.”

Venetia thở hắt ra nhẹ nhõm. Cô lén liếc nhìn công tước. Khuôn mặt anh thản nhiên: Cô có thể ngăn vị mục sư biến mình thành kẻ ngốc, nhưng công tước hẳn đã đoán ra người đàn ông đó đã suyết định làm gì.

Và anh đổ lỗi cho cô vì điều đó.

Những người làm chứng được gọi đến. Vị mục sư, sau khi đầu óc đã tỉnh táo lại, lúc này nhìn đâu đó chứ không nhìn Venetia. Ông ta vội vã đọc lướt qua những lời cầu nguyện và yêu cầu cô nhắc lại lời thề theo mình.

Khi cô nhắc lại theo lời của mục sư, cô không thể không rùng mình khở sở. Cô đang làm gì thế này? Cô vẫn còn bám vào ảo tưởng nào đó rằng một ngày nào đó anh có thể trở lại thành người tình trên tàu Rhodesia? Và đánh cược phần còn lại của cuộc đời mình vì điều đó? Ngay cả một cuộc hôn nhân bắt đầu bằng hy vọng và thiện chí cũng có thể biến thành thảm họa. Cuộc hôn phối này có hy vọng gì, khi được đóng dấu bằng sự đối kháng và hoài nghi như thế?

Công tước nhắc lại lời thề với vẻ thờ ơ đáng nể - Venetia đã nghe Fitz đọc thuộc lòng những bài học chữ La-tinh với sự nhiệt tình hơn. Đâu rồi người đàn ông muốn dành mọi phút còn thức ở bên cô? Người sẵn sàng đánh đổ tất cả chướng ngại vật để được gần cô hơn?

Điều tồi tệ nhất của cuộc hôn nhân bắt buộc này là họ đã là con người thật của mình khi ở trên tàu Rhodesia. Nhưng hai con người đang thắt nút ràng buộc ngày hôm nay lại chỉ là cái vỏ ngoài, Người đẹp Kiều kỳ và công tước cao ngạo, lãnh đạm.

Có bao giờ cô được nhìn thấy con người thật của anh nữa hay không? Và có bao giờ cô dám để anh nhìn thấy con người thật của mình?

*

**

Helena sắp phát điên.

Giá giấy lại tăng. Hai bản thảo cô đã phải chờ nay tiếp tục phải chờ nữa. Susie, cai ngục mới của cô, đang ngồi bên ngoài căn phòng làm việc thuê một chồng khăn tay mới với sự kiên nhẫn của một con rùa trăm năm tuổi. Lẽ ra tâm trạng Helena sẽ tốt hơn nếu Andrew đến như cuộc hẹn chính thức vào sáng nay ở Fitz & Co., để nhận bản in đầu tiên vừa mới ra khỏi máy in của tập hai cuốn sách Lịch sử miền Đông nước Anh.

Đã ba tuần kể từ khi cô quay lại Anh, ba tuần dài, bực bội, đặc biệt sau khi cô nhận được lá thư cuối cùng của anh, sau ngày diễn ra buổi dạ tiệc của quý bà Tremaine. Anh khở sở xin lỗi, tuyên bố rằng anh đã nhìn thấy lỗi lầm của mình và không muốn làm gì để phương hại đến danh tiếng của cô nữa.

Chết tiệt cái danh tiếng của cô. Không ai nghĩ đến hạnh phúc của cô hay sao?

Mẹ Andrew đã bình phục hoàn toàn khỏi cơn sốt khiến mọi người lo lắng – Helena thậm chí nhìn thấy bà ấy ở một buổi tiệc tùng, trông yếu ớt nhưng tinh tảo. Tuy nhiên anh tiếp tục vắng mặt trong tất cả các sự kiện của xã hội. Lần duy nhất cô chạm mặt anh là lúc đang đi xe cùng Millie và cô không dám làm gì hơn ngoài một nụ cười và một cái gật đầu.

Và bây giờ là việc hủy hẹn này.

Cô đi lại. Nhưng việc đó chỉ khiến cô cáu kỉnh hơn. Vì thế cô ngồi xuống, liếc qua chồng thư và mở một gói bưu kiện chứa bản thảo. Bản thảo này là một cuốn sách trẻ con. Fitzhugh & Co. không xuất bản sách trẻ con, nhưng tám tranh minh họa hai con vịt nhỏ ở trang đầu tiên quá lôi cuốn khiến cô lật sang trang tiếp theo.

Và chìm vào một giờ màu nhiệm thuần túy.

Bản thảo đó bao gồm một tá câu chuyện miêu tả những nhân vật thú nhỏ đáng yêu như nhau. Cô thích tất cả những câu chuyện đó. Nhưng chúng không được sắp xếp đúng trình tự. Với vài sự giúp sức và điều chỉnh, chúng có thể trở thành một bộ truyện nhiều tập theo mùa. Cô có thể xuất bản riêng câu chuyện đầu tiên vào tháng Chín, sau đó mỗi tập một tháng trong mười một tháng tiếp theo. Câu chuyện sẽ dần trở nên nổi tiếng và bán chạy, rồi cô sẽ xuất bản chúng thành một bộ đóng hộp xinh xắn trong dịp Giáng Sinh sang năm.

Cô lao từ phòng làm việc riêng ra phòng lễ tân bên ngoài.

“Cô Boyle, tôi muốn cô gửi thư ngay lập tức cho...”, cô liếc xuống tập bản thảo trong tay, “cô Evangeline South và đề nghị trả một trăm hai mươi bảng cho bản quyền bản thảo này. Hoặc trả theo phần trăm hoa hồng thông thường của chúng ta. Yêu cầu cô ấy trả lời nhanh nhất...”

Hastings đang ngồi gần cửa sổ, uống trà.

“Anh đang làm gì ở đây?”

“Tôi xung phong đến và đón em, bà Easterbrook triệu tập một bữa trưa gia đình,” hắn ta trả lời. “Nhân tiện, em nên lắp điện thoại, để tôi không cần phải đi từng ấy quãng đường.”

“Anh không cần phải làm thế - và đó là định nghĩa của từ xung phong phải không?” Cô trả treo. “Và tại sao anh lại có mặt trong một bữa trưa gia đình.”

“Tôi không nói mình sẽ tham dự bữa trưa, tôi chỉ đưa em đến nhà Fitz thôi.”

“Nhưng cô Boyle và...”

“Tôi đã đặt một giỏ đồ ăn của Harrods. Nhân viên của em sẽ có một bữa trưa rất ngon lành. Bây giờ chúng ta đi được chưa? Xe của tôi đang đợi.”

Vì cô không có lời phản đối nào hợp lý có thể phát ngôn trước cô hầu gái và thư ký của mình, cô hoàn tất chỉ thị với cô Boyle, cài khuya áo khoác và đi theo anh ta ra khỏi cửa đến chỗ để xe.

“Một trăm hai mươi bảng cho bản quyền cô sẽ giữ trong ít nhất bốn mươi hai năm – đó không phải là một lời đề nghị keo kiệt hay sao?” Hastings hỏi khi hắn ta ra hiệu cho người đánh xe bắt đầu đi.

“Tôi cho anh biết rằng cô Austen nhận được tất cả một trăm mười bảng cho bản quyền cuốn *Kiều hãnh* và *Định kiến*. Và đó là lúc đồng bảng còn khá yếu do những tổn thất của cuộc chiến tranh với Napoleon.”

“Cô ta bị cướp. Em cũng định cướp bóc cô South như thế à?”

“Cô South có quyền đưa ra một cái giá khác. Cô ấy cũng có thể chọn cách nhận hoa hồng, nếu cô ấy không muốn nhận trước một khoản tiền lớn.”

Hastings cười nhạo. “Em là một phụ nữ sắc sảo, cô Fitzhugh.”

“Cám ơn, ngài Hastings.”

“Điều đó khiến em nhìn thấy gì ở Martin càng trở nên khó hiểu hơn.”

“Tôi sẽ nói với anh tôi nhìn thấy gì ở anh ấy, thưa ngài: Một tâm hồn cởi mở, một khả năng làm nên điều kỳ diệu, và hoàn toàn không biết châm biếm.”

“Em biết tôi nhìn thấy gì ở anh ta không, cô Fitzhugh?”

“Không, tôi không biết.”

“Hèn nhát. Khi hai người gặp nhau lần đầu tiên, anh ta thậm chí còn chưa đính hôn.”

Đúng là kiểu của Hastings, luôn tìm được điểm xấu trong tất cả mọi thứ. “Nhưng đã có một dự tính từ lâu.”

“Một người đàn ông không nên sống theo sự tính toán của người khác.”

“Không phải tất cả mọi người đều sống để theo đuổi những ham thích riêng của mình.”

“Nhưng cả em và tôi đều làm thế.”

Một năm trước, cô đã thẳng thắn gạt phắt lời khẳng định đó. Nhưng lúc này, làm như thế sẽ khiến cô trở thành kẻ đạo đức giả. Cô quay mặt về phía cửa sổ và một lần nữa ước rằng cô đã ép Andrew chống đối lại mẹ mình.

Thất bại trong việc đó khiến cô thay đổi. Tốt hơn ở nhiều phương diện: Khi cô tiếp nhận tài sản thừa kế, cô sử dụng nó làm vốn cho công ty xuất bản mà không ngần ngại một phút nào – cô sẽ không đánh mất một khao khát nữa của trái tim mình. Khi thành lập xong công ty, cô không chịu để Andrew khóa kín bản thảo của mình. Những nhận xét anh nhận được sau tập đầu tiên của bản thảo được xuất bản đã khiến anh bước trên mây, trên gió nhiều tháng trời, và cảm ơn cô rồi rít mỗi lần nhìn thấy cô.

Nhưng cùng lúc đó, việc mất Andrew đã đóng một cánh cửa vô hình bên trong cô. Hạnh phúc họ đã từng chia sẻ trở thành bị cấm đoán. Không một người đàn ông nào thay thế

được anh; thậm chí không có một người đàn ông nào phải thử.

Cô muốn duy nhất thứ lẽ ra cô đã có, trong một thế giới lý tưởng.

*

**

Fitz huyết sáo trong lúc đọc lướt qua bản báo cáo trong tay.

Millie không hề quên biết anh trước khi anh bị chắt lên vai gánh nặng của một dinh thự đổ nát. Đối với một người đàn ông có những hy vọng trong đời đã bị bóp chết một cách tàn nhẫn, ngoại trừ một khoảng thời gian ngắn, anh đã cư xử với thái độ đường hoàng không thể chê trách, chôn vùi những thất vọng và cống hiến hết mình vì nghĩa vụ.

Không phải một người đàn ông huyết sáo trong không gian riêng tư ở chính nhà mình có gì không đường hoàng, cô chỉ ước chuyện này xảy ra sớm hơn. Rằng anh đã không cần một lá thư từ bà Englewood để có cảm hứng đó.

Cô nghĩ họ cũng đã có những khoảng thời gian vui vẻ bên nhau. Sum họp vào dịp Giáng Sinh đã trở thành một truyền thống thân thuộc ở Henley Park. Những người bạn của họ nôn nóng tham gia bữa tiệc săn bắn hàng năm vào tháng Tám. Không nhắc đến tất cả những thành tựu họ đã đạt được với Cresswell & Graves, nuôi dưỡng một nhà máy gần như hấp hối trở thành một doanh nghiệp phát triển như hiện nay.

Ngoại trừ rằng, không có thành công nào trong số đó làm anh huyết sáo.

Cũng không phải chỉ có huyết sáo, mà còn là cái nhìn xa xăm trong mắt anh, nụ cười bí ẩn trên môi anh. Đó còn là toàn bộ diện mạo của anh thay đổi, từ một người đàn ông có vợ chu đáo vui đầu vào những vấn đề tài khoản, tá điên và ngân hàng thành một thanh niên không vương bận, chỉ nuôi dưỡng những ước mơ và những cuộc phiêu lưu trong đầu.

Cậu bé là anh của ngày xưa, trước khi số phận phô trương bàn tay nghiệt ngã của nó.

Và đó là điều Millie không bao giờ có thể chia sẻ với anh, thời thanh niên tự do, rạng rỡ anh đã biết trước khi cô đến với cuộc đời anh, đánh dấu sự khởi đầu cho một kết thúc.

“Chị hy vọng bất ngờ tổ chức một bữa trưa không gây phiền hà nhiều cho mọi người.”

Millie giật mình thoát ra khỏi suy nghĩ của mình. Venetia đang thông thả đi vào phòng khách, trông đáng yêu không tả xiết. “Không, tất nhiên là không.” Millie nói. “Em đã ở nhà và rất vui vì có người trò chuyện.”

Fitz quăng bản báo cáo sang một bên và cười toe toét với chị gái. “Chị đã nhớ chúng em kể từ bữa sáng rồi hay còn lý do nào khác cho...”

Anh im bặt. Millie cũng nhìn thấy cùng lúc: Chiếc nhẫn trên bàn tay trái của Venetia.

“Phải,” Venetia nói, nhìn xuống chiếc nhẫn cưới. “Chị đã bí mật kết hôn.”

Sững sờ, Millie liếc nhìn chồng mình, người có vẻ không choáng váng gì mấy như cô

mong đợi.

“Ai là gã may mắn đó?” Anh hỏi.

Venetia mỉm cười. Millie không thể nói đó đúng là nụ cười hạnh phúc hay không, nhưng nó rạng rỡ đến mức cô thấy những chấm nhỏ nhảy múa trên vớng mặt của mình. “Lexington.”

Cuối cùng Fitz cũng đã sững sốt như Millie cảm thấy. “Lựa chọn thú vị.”

Helena đi nhanh vào phòng. “Tại sao chúng ta lại đang nói về Lexington thế?”

Venetia chìa bàn tay trái về phía Helena. Chiếc nhẫn vàng trên ngón tay cô lấp lánh ánh sáng dịu dịu. “Bọn chị đã kết hôn, Lexington và chị.”

Helena phá lên cười ngay lập tức. Khi không có ai cười cùng mình, cảm cô trĩu xuống. “Chị đang không nghiêm túc, Venetia. Chị không thể nào.”

Sự vui vẻ của Venetia không bớt đi. “Lần cuối cùng chị kiểm tra, hôm nay không phải là ngày Cá tháng Tư.”

“Nhưng tại sao?” Helena hét lên.

“Khi nào?” Fitz hỏi cùng một lúc.

“Sáng nay. Thông báo sẽ xuất hiện trên báo vào ngày mai.” Venetia lại mỉm cười. “Chị không thể chờ để xem Bảo tàng của anh ấy.”

Mất một lúc Millie mới nhớ ra bộ sưu tập lịch sử tự nhiên riêng của Lexington và sự nhiệt tình Venetia đã thể hiện với nó. Nhưng chuyện đó đã cách xa cả một lục địa và chỉ là diễn kịch mà thôi. Có phải sự vui vẻ bề ngoài của Venetia cũng chỉ là diễn kịch hay không?

“Nhưng sao phải sớm thế?” Cô hỏi.

“Sao chị không nói gì với chúng em?” Helena không kìm chế được. “Chúng em đã có thể ngăn chị đưa ra quyết định tồi tệ này.”

Fitz cau mày. “Helena, đó là cách nói chuyện với Venetia trong ngày cưới của chị ấy sao?”

“Anh không ở đó,” Helena nóng nảy nói. “Anh không nghe tất cả những điều đáng ghét anh ta nói về chị ấy.”

Fitz nhìn Venetia. Ánh mắt anh rơi xuống eo chị mình. Đó là một cái nhìn nhanh, kín đáo – nếu không phải đang chăm chú quan sát, Millie đã không nhận thấy.

“Bây giờ hãy nói thật với em, Venetia,” anh nói. “Chị có thích chuyển vượt biển không?”

Câu hỏi có vẻ như chẳng liên quan gì. Nhưng trước sự ngạc nhiên của Millie, Venetia đỏ mặt.

“Có,” Venetia trả lời.

“Và chị chắc chắn về tính cách của Lexington?”

“Chắc.”

“Vậy thì chúc mừng.”

“Anh không thể chúc mừng chị ấy.” Helena phản đối. “Đây là một sai lầm khủng khiếp.”

“Helena, em sẽ phải tìm chế cách nói bất kính như thế về anh rể của chúng ta trước mặt anh. Nếu Lexington đã chiếm được lòng quý trọng của Venetia, thì đã đến lúc em gạt bỏ định kiến của mình và chấp nhận quyết định của chị ấy.”

Fitz hiếm khi sử dụng quyền gia trưởng, nhưng lời khiển trách nhẹ nhàng của anh không cho phép được phản đối. Helena cắn môi và nhìn đi chỗ khác. Venetia ngạc nhiên và nhìn em mình đầy vẻ biết ơn.

“Chị sẽ đi hưởng tuần trăng mật ngay chứ, Venetia?” Fitz hỏi.

“Phải, chiều nay.”

“Thế thì chúng ta đừng đứng đây nữa,” Fitz nói. “Chị sẽ có cả nghìn việc cần làm từ bây giờ cho đến lúc đó. Chúng ta bắt đầu bữa trưa chứ?”

*

**

Vì đàn ông không đeo nhẫn cưới, nên Christian không bị những câu hỏi của mẹ kế anh tấn công ngay lập tức. Nhưng bà phải biết rằng anh sẽ không yêu cầu gặp riêng bà trừ phi có chuyện quan trọng.

Họ đều chờ đợi thời cơ. Anh hỏi thăm bà và ngài Kingston ở ngôi nhà thuê trong mùa lễ hội có được thoải mái không. Bà nói về khu vườn nhỏ thú vị của ngôi nhà. Và khi họ ăn gần xong, chủ đề mới quay lại cuộc sống riêng của anh.

“Có tin tức gì về cô gái trên tàu Rhodesia chưa, con yêu?”

Anh khuấy tách cà phê đã được đặt xuống trước mặt. “Mẹ kế, mẹ biết con cảm thấy như thế nào về những người không giữ lời hứa.”

Buổi sáng sau bữa tối bà đã gửi thư để hỏi thăm anh, và anh đã kể với bà sự thật – rằng anh đã bị thất vọng. Trong cùng lá thư đó anh cũng nói rằng mình định tìm ra lý do đằng sau sự vắng mặt của người anh yêu và sẽ báo cho nữ công tước quả phụ ngay khi anh biết được điều gì đó. Anh đã không tuân thủ nghiêm ngặt lời hứa sau này.

“Điều đó có làm tình cảm của con thay đổi không? Con đã tìm ra lý do cô ta hủy bỏ cuộc hẹn chưa?”

“Rồi, tất nhiên.” Cà phê pha rất ngon, có vị rất giống với tách cà phê anh đang nhắm nháp khi bà Easterbrook sai bước về bàn anh trong đêm đầu tiên ở Rhodesia. Cô ta đã

mang theo mình một vẻ thật khiêm gọi. Từ đó anh đã không thể uống cà phê đen mà không cảm thấy một sự mong đợi ủa đến.

Anh đổ bừa một lượng lớn đường và kem vào cà phê. “Thật không may, điều con nghĩ là một sự kiện thay đổi cuộc đời chỉ là một trò chơi đối với cô ta.”

Nữ công tước quả phụ đẩy phần bánh pút-đinh Nesselrode còn lại ra. “Ôi, Christian. Mẹ thật tiếc.”

Mẹ không hiểu hết đâu. “Đừng nói thêm về chuyện này nữa. Nó đã là nước trôi qua cầu rồi.”

“Thật không?”

Thời gian trôi qua không làm mờ nỗi đau và sự bề bàng đó. Có chăng là, bây giờ, khi cơn sốc đã qua đi, khi anh đã biết chính xác cô ta đã tiến hành kế hoạch của mình như thế nào, mỗi ký ức lại là một vết thương để mở.

“Cô ta lợi dụng rồi vứt bỏ con; con không còn gì để nói về cô ta.” “Con định nói với mẹ rằng: Con đã kết hôn.”

“Mẹ xin lỗi, mẹ chắc mẹ đã nghe nhầm. Con nói gì?”

“Bà Easterbrook trở thành vợ con vào sáng nay.”

Bà nhìn anh chằm chằm, sự ngờ vực dần nhường chỗ cho sự sững sờ khi bà nhận ra anh không nói đùa. “Tại sao mẹ không được thông báo? Tại sao mẹ không có mặt ở đó?”

“Bọn con chọn cách kín đáo.”

“Mẹ không hiểu tại sao lại phải vội vã, bí mật như thế. Trong thời gian lấy giấy phép kết hôn, con hoàn toàn có thể thông báo cho mẹ về dự định này.”

Bà gần như là mẹ đẻ anh. Anh đã làm bà lo lắng và giờ đang làm bà tổn thương, tất cả chỉ vì anh đã quá ngu ngốc để nhận ra mình đã làm thế. “Con thực sự xin lỗi. Con hy vọng mẹ sẽ tha thứ cho con.”

Bà lắc đầu. “Con không xúc phạm mẹ, con yêu – mẹ đang sững sờ. Tại sao con lại phải kết hôn bí mật như thế? Và tại sao lại là bà Easterbrook? Mẹ không có ấn tượng là con đặc biệt chú ý đến cô ấy.”

“Con không.” Ít nhất đó là sự thật.

“Vậy tại sao con lại kết hôn với cô ta? Con chọn vợ cứ như là chọn một món ăn trên thực đơn, chọn món cá vì không có bít tết. Mẹ... Con đã khiến mẹ hoàn toàn rối bời, Christian ạ.”

Và anh đã làm bà thất vọng. Bà không cần phải nói những từ đó, anh biết. Vì anh đã gạt bỏ bà ra khỏi một trong những sự kiện lớn nhất của cuộc đời, và vì đã bước vào hôn nhân với sự bất cẩn như thế, hay ít nhất cũng gây ấn tượng là thế, anh hẳn đã biến thành người

xa lạ đối với bà.

Anh cứng giọng. “Con đã hoàn thành nghĩa vụ của mình, mẹ kế. Con đã kết hôn. Chúng ta đừng quá đào sâu vào nguyên nhân.”

Bà trao cho anh một cái nhìn buồn bã nhưng không kèm phần sắc sảo. “Con có ổn không đấy, Christian?”

“Con sẽ ổn thôi,” anh nói, sau đó tự sửa, “Con ổn cả.”

“Và vợ con? Cô ấy có biết gì về người tình trên tàu Rhodesia của con không?”

Anh không thể che giấu sự cay đắng. “Có ai là không biết.”

“Cô ấy có đẻ bụng không?”

“Con nghĩ cô ấy chẳng quan tâm gì đâu.”

“Christian...”

“Con ghét phải thô lỗ, mẹ kế. Nhưng nữ công tước...”, nói từ đó giống như nuốt phải cát, “Và con đang vội lên đường đi hướng tuần trăng mật. Con không thể chần chừ thêm nữa.”

“Christian...”

Anh nắm tay bà. “Bây giờ con là người đàn ông được ghen tị nhất nước Anh. Hãy vui mừng cho con, mẹ kế.”

*

**

Christian vừa mới tiễn mẹ kế về thì người quản gia đã hỏi. “Bá tước Fitzhugh đang ở đây, thưa đức ngài. Ngài có tiếp ngài ấy không ạ?”

Tất nhiên, em vợ mới của anh, đến đây để gây ồn ào vì bất mãn về chuyện anh đã cướp mất bà Easterbrook xinh đẹp theo cách kém trang trọng như thế nào. Bà Easterbrook ngày trước. “Ta sẽ tiếp.”

Khi Fitzhugh bước vào, anh giật mình vì sự giống nhau của hai chị em họ. Cô đã nói gì? Một em trai và một em gái, sinh đôi, nhỏ hơn em hai tuổi. Anh đã nên nghi ngờ chút gì đó, anh biết rất rõ các thành viên trong gia đình cô. Nhưng bà Easterbrook ngày trước là điều xa lạ nhất trong đầu óc anh khi cô nằm bên dưới, bên cạnh hay phía trên anh.

“Ngài uống chút cô-nhắc để chúc mừng đám cưới của tôi chứ?” Anh hỏi khi bắt tay Fitzhugh. Anh không có lý do gì để bất lịch sự với người em vợ mới này.

“Chát còn gây phiền phức cho hệ tiêu hóa của tôi. Nhưng tôi sẽ dùng một tách cà phê.”

Christian rung chuông gọi mang đồ uống.

“Chúng tôi đều giết mình,” Fitzhugh ngồi thoải mái trong chiếc ghế lưng cao và nói. “Không hề có ý tưởng là ngài đã tán tỉnh chị tôi.”

Đúng ra là, đến ngay cả tôi cũng không biết. “Chúng tôi khá kín đáo.”

“Tôi thấy chuyện này khá thú vị vì ngài là người nói rất nhiều điều không hay về chị ấy. Nhưng giữa hai người, chị ấy không phải là người giận dữ, mà lại là ngài.”

Anh không được tận hưởng sự xa xỉ của việc báo thù gần như hoàn hảo đó. “Mong ngài thứ lỗi cho tôi vì không thể thảo luận những vấn đề cá nhân với một người lạ hoàn toàn.”

“Tất nhiên tôi không hy vọng ngài sẽ giải bày với mình, thưa ngài.”

Thái độ rất biết điều của bá tước bắt đầu làm Christian ngạc nhiên.

“Chị gái tôi cũng thế, muốn tôi giữ kín những vấn đề riêng tư. Nhưng đôi khi một người em trai nhìn thấy sự việc và rút ra kết luận của riêng mình. Tất nhiên, không có sự cho phép rõ ràng của chị ấy, tôi sẽ không tự tiện thảo luận những chi tiết riêng tư của cuộc đời chị ấy, nhưng tôi sẽ không giẫm vào chân ai khi nói một vài điều về sự qua đời của ngài Easterbrook.”

Ngài Easterbrook, người chồng giàu có thứ hai đã chết trong cô độc. “Đó là gì?”

“Theo những gì quý bà Fitzhugh kể lại với tôi, ngài dường như đang hiểu sai rằng chị gái tôi ruồng bỏ chồng mình vào những giây phút cuối đời. Tôi đã ở đó ngày hôm ấy. Tôi đoán chắc với ngài rằng không có gì có thể khác xa với sự thật hơn thế.”

“Ngài muốn tôi tin rằng cô ấy đã ở bên giường, nắm tay ông ta khi ông ta trút hơi thở cuối cùng?”

“Hoàn toàn không phải thế. Chị ấy đang ở tầng dưới, cùng với vợ tôi, ngăn cản gia đình của ông ấy, không cho phép họ bước một bước ra khỏi phạm vi phòng khách, với tư cách là bà chủ của ngôi nhà.”

“Tại sao phải làm như thế?”

“Bởi vì ở bên cạnh giường, nắm tay ngài Easterbrook là người ngài ấy khao khát muốn gặp khi trút hơi thở cuối cùng. Gia đình ngài ấy sẽ tống cổ người đó và chối bỏ mong ước lúc chết của ngài Easterbrook. Venetia rất trung thành với ngài Easterbrook. Tất cả chúng tôi đều thế. Ngài Hastings và em gái tôi cũng trấn giữ ở cầu thang, và tôi đứng ngay trước cửa phòng ngủ của ngài Easterbrook, để phòng có người vượt qua được Venetia.

Gia đình ngài Easterbrook không hề vui vẻ về chuyện đó. Sau này, họ liên tiếp cố gắng bôi nhọ tên tuổi của chị gái tôi. Để bảo vệ ngài Easterbrook ngay cả khi đã chết, chị ấy chấp nhận chuyện đó.”

Christian đặt một ngón tay lên điểm giữa của một cây bút máy đang nằm trên bàn. “Còn Townsend... Ngài không nói gì đó về anh ta hay sao?”

“Anh ta rơi vào những chi tiết riêng tư mà chị ấy sẽ không muốn tôi bàn đến.”

“Có phải anh ta tự tử không?”

“Như tôi nói, tôi không được phép.”

Khay cà phê được mang đến, nhưng bá tước Fitzhugh đã đứng lên khỏi ghế: “Tôi không nên chiếm hữu thời gian của một người đàn ông trong ngày cưới của anh ta thêm nữa.”

*

**

Trong tám ảnh, tất cả bọn họ đều còn rất trẻ - ngoại trừ bộ xương khủng long cực kỳ già cỗi. Helena là người cao nhất trong bọn họ ở tuổi mười bốn, đây là thời điểm trước khi người anh sinh đôi cao vút lên và vượt qua chiều cao của con bé. Fitz trông như đang nỗ lực không cười phá lên – những bức ảnh của em trai cô vào thời gian đó chứa đầy sự tinh nghịch của một cậu bé đang hưởng thụ tất cả mọi thứ về cuộc sống. Rồi kia là Venetia, đầy tự hào như một tướng quân đã thắng một trận chiến quyết định, bàn tay cô, có lẽ trông hơi khiếm nhã, chống lên phần xương hông còn lại của con thần lằn cá voi.

Nếu cô đi đến bất kỳ nơi nào khác, cô sẽ không ngần ngại mang theo bức ảnh – cô đã đóng gói nó trước mọi thứ khác. Nhưng cô không chắc liệu mình có muốn bức ảnh ở trong nhà Christian hay không. Anh sẽ không cảm kích những thứ nhắc nhở rằng anh đã từng rất nhiệt tình khuyến khích cô – nữ nam tước, theo đuổi niềm yêu thích của mình, hay là anh đã từng mời cô đi khai quật cùng anh.

Cô úp mặt tám ảnh xuống và quay lại. Cobbe, người quản gia của Fitz đang đứng ở ngưỡng cửa phòng ngủ, chờ đợi để nói chuyện với cô.

“Gì thế, Cobbe?”

“Nữ công tước quả phụ của Lexington muốn gặp cô, thưa cô.”

Vậy là công tước đã thông báo với mẹ kế của mình. Khó có thể đoán được phản ứng của bà.

“Tôi sẽ tiếp đón bà ấy trong phòng khách màu xanh.”

Lại đến lúc đóng vai Người đẹp Kiều kỳ.

Cô lướt vào phòng khách màu xanh và mỉm cười. “Xin chào lệnh bà, thật vinh hạnh.”

Người đẹp Kiều kỳ đã có tác động như mong muốn. Nữ công tước quả phụ ngập ngừng... Và chớp mắt, như thể quá nhiều ánh sáng đã chiếu thẳng vào mặt bà.

Venetia yếu điệu ngồi xuống. “Chắc lệnh bà đến để chúc mừng? Con quá phấn khích vì được kết hôn với ngài Lexington.”

Tuy nhiên, câu nói đã có tác động nghiêm trọng đến người phụ nữ này. “Thật sao, nữ công tước.”

Nữ công tước. Bây giờ Venetia là nữ công tước của Lexington.

“Con thích hóa thạch, đặc biệt là những hóa thạch từ kỳ Phấn trắng. Công tước có một bộ sưu tập lớn. Con nôn nóng được đến thăm Bảo tàng riêng của anh ấy – và có lẽ ngày nào đó sẽ quản lý nó.”

Đó không phải là một câu trả lời được nữ công tước quả phụ mong đợi. “Cô kết hôn vì những hóa thạch của nó?”

“Lệnh bà đã nhìn thấy con khủng long của con ở Bảo tàng lịch sử tự nhiên Anh quốc chưa? Một mẫu vật tuyệt đẹp. Con đã đợi hơn một thập kỷ để có cơ hội khám phá thêm một mẫu vật khác. Trở thành vợ Lexington, con sẽ có thể đi khai quật cùng anh ấy, điều con đã muốn làm từ khi trưởng thành cho đến giờ.”

Ngón tay nữ công tước quả phụ bầu vào váy. “Thế còn chồng của cô thì sao? Cô có quan tâm đến nó không?”

Venetia đang diễn vẽ cột nhả quỳến rũ nhất của mình. “Làm sao con có thể không yêu một người đàn ông đưa mình đi săn hóa thạch được?”

Nữ công tước quả phụ đứng lên và đi về phía tấm bình phong Nhật Bản đặt ở góc phòng khách. Người phụ nữ mặc bộ ki-mô-nô tha thướt ngồi bên dưới một cây anh đào nở rộ hoa, tay chống mặt, vẻ u sầu của cô ấy nặng nề như những cành cây trĩu hoa sà xuống gần sát mặt đất tro trọi.

Trà được mang vào. Venetia rót trà. “Châu Phi, con tin chắc sẽ là điểm đến tiếp theo của chúng con. Vùng cao nguyên đất sét ở đó là một kho tàng những hóa thạch bò sát, theo như con được biết. Đường và sửa chứ, thưa lệnh bà?”

Nữ công tước quả phụ quay lại. “Việc gần đây công tước đã phát biểu những suy nghĩ thực sự không hay về cô không quan trọng đối với cô hay sao?”

“Thật nhẹ nhõm là anh ấy nhận ra điều đúng đắn rất nhanh.”

“Ngay cả khi nó đang yêu một người khác?”

Venetia đặt bình trà xuống và đưa tay về phía bình kem. Nhiều năm không đào hóa thạch khiến những ngón tay cô thon thả và đẹp đẽ. Cô đảm bảo khoe ra vẻ đẹp nhất của chúng. “Nếu lệnh bà đang nói về quý bà trên tàu Rhodesia, con tin rằng cô ấy đã làm anh ấy thất vọng khôn cùng.”

“Và cô bằng lòng làm phần thưởng an ủi nó?”

Giá như cô có thể là một phần thưởng nào đó đối với anh. “Việc đó do con quyết định, thưa lệnh bà, và con đã quyết định.”

Rốt cuộc nữ công tước quả phụ lại ngồi xuống. Tuy nhiên, người phụ nữ đang kinh ngạc đã biến mất. Người đối diện với Venetia là một con hổ cái. “Công tước còn hơn cả là một người sưu tập hóa thạch đơn thuần rất nhiều, nữ công tước ạ. Đó là người đàn ông tốt nhất

mà ta từng gặp và hạnh phúc của nó có ý nghĩa rất quan trọng đối với ta. Nếu cô lấy nó chỉ vì nó có khả năng đưa cô đến vùng cao nguyên đất đỏ ở Châu Phi, chà, phần lớn thời gian nó sẽ không đi ra nước ngoài đến những địa điểm thú vị nào khác. Giống như bất kỳ điền chủ tử tế nào, công tước phải trông nom đất đai và người làm. Và đó là điều nó yêu cầu ở cô. Cô đã chuẩn bị trở thành người vợ tốt của nó chưa?”

Venetia cảm thấy sự căng thẳng cùng cực trong cô cạn đi. Đây là người yêu anh tha thiết giống như cô. Người cô không phải diễn vai Người đẹp Kiều kỳ.

“Con xin lỗi vì đã quá cợt nhả như thế,” cô lặng lẽ nói. “Thực ra con rất đau khổ.”

Cô có thể nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của mình trong tấm gương lớn trên lò sưởi. Cô trông rất giống với người phụ nữ mặc ki-mô-nô trong tấm bình phong Nhật Bản, buồn phiền và tuyệt vọng.

Bàn tay của nữ công tước quả phụ đan lại và đặt trong lòng. “Thật không?”

“Anh ấy chưa hề thay đổi suy nghĩ về con... Nhưng con đã yêu anh ấy.”

“Ta hiểu,” nữ công tước quả phụ nói, giọng nói bà vẫn mang vẻ hoài nghi một cách lịch sự.

“Vâng, điều này thật tồi tệ. Chưa kể đến anh ấy đã yêu quý bà ở trên tàu.” Venetia nhìn vào mắt nữ công tước. “Con hứa với lệnh bà, một cách vô điều kiện, rằng hạnh phúc của anh ấy luôn là điều tiên quyết trong tâm trí con.”

Ánh mắt nữ công tước trở nên trầm ngâm. “Những ý kiến nó phát biểu ở Harvard...”

“Về những người chồng cũ của con? Anh ấy đã được thông tin sai lầm. Nhưng con e rằng nó đã trở thành định kiến.”

Người phụ nữ già hơn không trả lời. Họ uống trà trong im lặng. Những chiếc rương của Venetia đang được mang xuống cầu thang ở đâu đó trong nhà. Chiếc xe ngựa độc mã đã kéo đến bên đường. Giọng cô hầu gái vọng lại qua cánh cửa đang mở, nhắc nhở những người khuôn vác cẩn thận với đồ đạc của cô chủ.

“Ta sẽ không chiếm thời gian của con thêm nữa,” nữ công tước nói, rồi đặt tách trà xuống.

“Lệnh bà có muốn con chuyển lời hỏi thăm đến anh ấy khi chúng con gặp mặt hay muốn con giữ bí mật cuộc gặp giữa chúng ta?”

“Con có thể gửi lời hỏi thăm của ta đến đó, nó hẳn biết rằng ta sẽ không ngồi yên sau khi được thông báo tin như thế này.”

“Tất nhiên. Đó là điều chúng ta làm cho người mình yêu.”

Họ đứng dậy và bắt tay.

“Ta có thể cho con một lời khuyên không?” Nữ công tước quả phụ nói. “Nếu con tin rằng

công tước đã hiểu sai về con, con phải cho nó biết. Nó có thể tỏ ra ghê gớm, nhưng nó không bao giờ báo thù và không bao giờ bức bối vì bị sửa sai.”

Nữ nam tước sẽ không ngần ngại, còn Venetia không chắc mình có được lòng can đảm đó hay không. Nhưng cô gật đầu. “Con sẽ ghi nhớ điều đó, thưa lệnh bà.”

*

**

Có một lý do khiến những ước mơ thời thanh niên thường ở lại mãi với tuổi thanh niên. Chúng thường bị cường điệu và nhiều khi hết sức nguy hiểm.

Cô hay đúng hơn là, những gì thuộc quyền sở hữu của cô, đã là giấc mơ thời thanh niên của anh. Chuyện cô đã kết hôn thì có nghĩa lý gì? Trong trí tưởng tượng, một người chồng không phải là rào cản. Anh bắt đầu từ bỏ giấc mơ đó chỉ sau cuộc trò chuyện định mệnh với Anthony Townsend. Và ngay cả lúc đó, anh cũng đã từ bỏ một cách không dứt khoát, và không phải ngay lập tức.

Những sự kiện anh kể lại ngày hôm đó ở đại học Harvard là những cột mốc đánh dấu sự vỡ mộng của riêng anh. Sự hoài nghi khi lắng nghe Townsend, cơn thịnh nộ do cái chết không đúng lúc của anh ta mang đến, sự vỡ mộng trước cuộc hôn nhân vụ lợi thứ hai của cô.

Nhưng cô lại không cho phép một trong mười nghìn người đàn ông đứng ra chỉ trích cô. Không, vì sai phạm đó anh đã phải trả giá bằng trái tim mình.

Và bây giờ, vào thời điểm muộn màng này, cô đã trở thành của anh, với sự chứng giám của luật pháp và Chúa trời.

Vật sở hữu tốn kém nhất đang ngồi đối diện với anh trong toa tàu riêng, tuyệt đối và vô cùng đáng yêu. Anh không thể tưởng tượng rằng anh đã ôm cô, chạm vào cô, và kết nối cơ thể anh với cơ thể cô. Sắc đẹp của cô dư thừa và làm người khác choáng váng, như thể cô không phải là máu và thịt, mà là sự phù phép của một họa sĩ, sinh ra từ một phút xuất thần kích động.

Một vẻ đẹp với trọng lượng có thể bẻ cong ánh sáng. Ánh sáng chiếu vào từ một bên xe, nhưng gần như chắc chắn là cô đang tỏa sáng lên từ mọi hướng, và là một nguồn sáng dịu dịu, ổn định, giống như nguồn sáng mà một họa sĩ sẽ dùng trong phòng vẽ khi anh ta muốn miêu tả một thiên thần – hoặc một vị thánh giáng thế với vàng hào quang tỏa sáng.

Đôi khi cô ngồi im như một bức tượng giải phẫu; không có một sự xáo động nào trên chiếc váy kẻ vàng trắng. Nhưng bây giờ cô đang đặt bàn tay lên chiếc bàn chia cách họ và cởi chiếc khuya thứ nhất trên găng tay. Đó có phải là một cử chỉ không đoan trang hiển nhiên không? Họ không ở nơi công cộng và anh là người duy nhất trong toa tàu riêng này là chồng của cô.

Chồng của cô. Từ đó dường như không thật, giống như sắc đẹp của cô.

Chầm chậm, gần như là trêu ngươi, cô mở găng tay ra, để lộ một mảng da hình tam giác, làn da anh đã tự do vuốt ve trên tàu Rhodesia. Và sau đó, với sự nhàn tản vô cùng, cô kéo từng ngón găng tay, đến khi chiếc găng tay da dề rời khỏi bàn tay nó đang ôm ấp. Cô tiếp tục tháo chiếc găng kia.

Cô lẽ ra phải có một nhược điểm ở đâu đó mới là công bằng. Những ngón tay to và ngắn sẽ là một điểm khởi đầu tạm ổn; những khớp ngón tay gồ ghề cũng không phải là một yêu cầu quá đáng. Nhưng không, bàn tay cô vẫn thon thả, những ngón tay dài và thon búp măng hấp dẫn. Ngay cả những khớp ngón tay cũng thanh tú.

Cô đưa bàn tay trần, lôi cuốn đó lên và cởi dây buộc mũ ở dưới cằm, khẽ lắc nhẹ đầu khi cởi mũ ra. Đột nhiên việc này trở nên quá bất ngờ. Anh lại bị chết sững vì cô, không thể thở, không thể nghĩ, không thể làm bất cứ điều gì, ngoài khao khát – sự hiện diện của cô xé toạc anh ra; và cách duy nhất để trở nên toàn vẹn lần nữa là chiếm hữu cô, cả cơ thể và tâm hồn.

Một phút sau anh nhận ra điều gì đã xảy ra với mình, nhưng không phải trước khi cô bắt gặp anh nhìn cô chằm chằm.

Và cả trong một thập kỷ, anh bị ám ảnh bởi sắc đẹp đó. Anh viết cả một bài báo về ý nghĩa của sắc đẹp trong quá trình tiến hóa như một lời khiển trách chính mình, vì anh, người hiểu rất rõ những khái niệm đó, vậy mà vẫn không thể thoát khỏi sức lôi cuốn từ nhan sắc của người phụ nữ kia.

Cô biết. Với một sự chính xác của một bác sĩ phẫu thuật, cô đã bóc tách từng lớp bảo vệ của anh, cho đến khi trái tim anh nằm trần trụi trước mặt cô, phơi bày tất cả sự hổ thẹn và khao khát của nó.

Anh có thể sống như thế này nếu như anh giữ kín và chôn vùi những bí mật của mình. Nhưng cô biết. Cô đã biết.

“Đừng thoải mái quá,” anh nói. “Tôi có thể ly dị em sau khi đưa trẻ ra đời.”

Chương 17:

Dinh thự Algermon thật lộng lẫy: Phòng trưng bày lát đá cẩm thạch, trần nhà cao vút được những họa sĩ bậc thầy của Ý sơn vẽ, thư viện với bộ sưu tập năm mươi nghìn cuốn sách, bao gồm một cuốn kinh thánh Gutenberg và những bản thảo viết tay của da Vinci.

Nhưng thứ làm Venetia phải lòng là không gian xinh đẹp rộng lớn của dinh thự. Đó là một khu vườn hình dáng cổ điển bao quanh một đài phun nước khổng lồ miêu tả Apollo và chín Nàng thơ, một khu vườn hình tam giác bao quanh bởi những bức tường phủ kín cây trường xuân, và một vườn hồng bắt đầu nở rộ hoa, không khí đậm mùi hương hoa.

Ngôi nhà với mặt ngoài đáng nể xây bằng đá sa thạch chịu được mưa gió, nằm ngay tại rìa của một cánh đồng nhấp nhô rộng lớn, ngay chỗ mặt đất cao lên thành một quả đồi. Một dải suối lấp lánh uốn khúc dọc cánh đồng, hai bên bờ chấm điểm những cây liễu và bạch dương. Một bầy hươu đỏ thường tụ tập ở dòng suối; đàn vịt hoang bay đến rồi đi; và thỉnh thoảng, nhiều con bò Holstein thơ thẩn bước vào khung cảnh này để gặm cỏ một cách miễn cưỡng.

Venetia đã rất quen với những đòi hỏi của việc điều hành một ngôi nhà, nhưng cô chưa bao giờ quản lý số lượng người làm lớn đến mức này. Cả tuần đầu tiên, cho dù muốn khám phá không gian bên ngoài thật lâu đến đâu, cô vẫn phải dành hết sức cho những nhiệm vụ cấp bách hơn, tìm hiểu nhịp sống và thói quen của ngôi nhà, gặp gỡ với những người làm cấp cao hơn, và nắm lấy dây cương điều khiển ngôi nhà mới một cách nhẹ nhàng nhưng chắc chắn.

Cô cũng viết thư cho gia đình hàng ngày, miêu tả những giờ đi bộ thật chi tiết, để họ không lo lắng. Hay đúng hơn là, để họ có thể lo lắng trong khi biết chính xác điều gì đang diễn ra trong cuộc sống mới của cô.

Trong những lá thư cô nhắc rất ít đến người chồng mới: Không có quá nhiều điều để nói. Anh dành phần lớn thời gian ban ngày trong phòng làm việc. Cô dành phần lớn thời gian ban ngày ở phòng khách. Hai phòng ở hai khu vực khác nhau của ngôi nhà, và cô hiếm khi nhìn thấy anh trừ lúc ở bữa tối. Chiếc bàn ăn tối dài chín mét, họ ngồi ở hai đầu. Ngay cả không có những vật trang trí lớn chạy dọc ở giữa bàn, có lẽ cô cần phải có kính phóng đại để nhìn thấy anh rõ ràng.

Nhưng đôi khi, khi đêm xuống, cô nghe thấy tiếng chân anh bước vào phòng ngủ.

Trong đêm tân hôn, sau khi cô hầu gái đi nghỉ, cô đã rời khỏi giường và mở cánh cửa nối hai phòng với một tiếng cách rất kín đáo nhưng không thể nhầm lẫn. Cô muốn ngủ bên anh lần nữa. Sau tất cả khoảng thời gian cô đơn kéo dài nhiều giờ đồng hồ trong toa tàu riêng với anh gần đến mức có thể chạm vào nhưng lại thật xa xôi, ký ức về những ngày đêm trên tàu Rhodesia làm cô ám lên ở những nơi không đúng đắn nhất. Chúa kính mến, cô khao khát được anh làm tình với mình lần nữa làm sao, ngay cả nếu đó là một

nhiệm vụ nhân đạo chứ không phải là điều gì khác.

Và vì thế cô đợi. Anh bước vào phòng có những âm thanh thông thường của một người đàn ông chuẩn bị đi ngủ: Tiếng tạt nước, âm thanh của rất nhiều thứ quần áo rơi một cách bừa bãi, âm thanh lách cách của chiếc đồng hồ bỏ túi được đặt lên mặt bàn.

Đột nhiên, im lặng. Anh đã nhìn thấy cánh cửa, hé mở mời chào. Cô liếm môi, đợi anh đầu hàng sự yếu đuối, bị khuất phục bởi sức quyến rũ của cơ thể cô.

Tiếng bước chân, chậm và nhẹ. Anh đến cánh cửa gần hơn và gần hơn, gần đến mức cô gần như có thể nghe hơi thở của anh. Lại im lặng, vùng lên với những khả năng. Trái tim cô động âm âm với sự mong chờ của khoái cảm. Có lẽ sau đó anh thậm chí còn nói chuyện với cô.

Có lẽ...

Cánh cửa đóng lại với một tiếng cạch bình thản và dứt khoát.

Cô muộn màng nhận ra rằng cho dù không hề có ý định, cô đã xúc phạm anh: Anh coi lời mời của cô là một nỗ lực bất chính nhằm củng cố quyền lực kiểm soát anh. Và nếu anh đã bị hấp dẫn một chút nào, bây giờ anh sẽ quyết tâm tránh xa cô hơn.

Nhưng hằng đêm cô vẫn lắng nghe, không hẳn là với hy vọng, mà là sự chờ đợi hồi hộp.

Nhưng anh vẫn ngoan cố tránh xa cô.

*

**

Christian có thể đe dọa cô bằng việc ly dị, nhưng cùng lúc đó, anh không thể ngăn cuộc hôn nhân này chiếm lĩnh cuộc đời mình.

Cô tự tin nắm giữ quyền quản lý ngôi nhà. Mẹ kế anh đã phải mất nhiều năm để chiếm được tình cảm của người làm, nhưng vợ anh đã khiến họ ở trong tay mình ngay từ ban đầu. Công lớn của thành tựu đó là nhờ vào sắc đẹp của cô. Đây tở của anh tự hào một cách vô lý về sắc đẹp của cô: Một nữ công tước phải trông như thế này, và tất cả những công tước khác có thể vui mặt vào đồng lá trà mới lên mà khóc.

Nhưng cô cũng đối xử với họ thật khéo léo. Cả người quản gia và làm vườn từ lâu đã muốn được mang một cây nho sống vào phòng khách, đặt ở giữa bàn ăn để khách khứa có thể giải trí bằng việc hái những quả nho tươi giữa những món ăn. Christian đã liên tục từ chối mong muốn đó, vì cho rằng nó phù phiếm. Cô dành cho họ niềm hạnh phúc được làm thế.

Túi tiền của riêng mình, cô dành cho bà Collins một phần để cải thiện khu vực của người làm. Khi biết rằng Richards là một người sành sỏi về rượu vang, cô bắt đầu chuyển số lượng lớn rượu vang và sâm-banh của ngài Easterbrook quá cố cho anh ta quản lý. Với người đầu bếp, Monsieur Dufresne, cô hứa sẽ mua một con lợn được huấn luyện, để cuối

cùng ông ta cũng có thể đi săn lùng nắm giữ vô số gốc sồi trong dinh thự.

Và với những người làm thấp kém hơn, cô tặng họ đồng phục mới, cùng với khuya áo bọc vàng cho đàn ông và trâm cài tóc gắn ngọc trai cho phụ nữ, để họ có thể giữ hoặc bán tùy thích. Một sự mua chuộc trắng trợn, theo ý kiến của anh, nhưng chắc chắn nó khiến cô được yêu quý. Những người làm quần áo bánh bao, khuya áo sáng bóng, trâm cài tóc lấp lánh, thực hiện nhiệm vụ hàng ngày với mùa xuân trong những bước chân.

Christian ẩn náu trong chái đông, tránh xa tất cả những thay đổi mạnh mẽ đó. Những phòng sinh hoạt chung của ngôi nhà nằm ở trung tâm, phòng ngủ dành cho gia đình ở chái tây. Anh biến chái đông vắng vẻ và đơn độc lâu nay của ngôi nhà thành nơi làm việc với hai chức năng là phòng nghiên cứu tách biệt và một viện Bảo tàng riêng cho bộ sưu tập hóa thạch và mẫu vật.

Anh giải quyết thư từ với luật sư và người đại diện ở đây, sắp xếp những ghi chú từ những chuyến đi khai quật ở Mỹ, và viết thư cho mẹ kể hàng ngày để trấn an bà rằng anh đã dần quen thuộc với cuộc sống hôn nhân, rằng chẳng mấy chốc anh sẽ có món trứng ốp với nấm và thu hoạch nho trong khoảng thời gian giữa những món súp và thịt nướng.

Trong khi anh có thể lẩn tránh vợ mình thành công vào ban ngày, thì anh không thể thoát khỏi cô vào bữa tối hoặc những câu chuyện vụn vặt lịch sự trước bữa tối mà cô quyết tâm dồn ép anh. Anh không biết cô làm kiểu gì, nhưng tối nào cô cũng khiến anh sững sờ với vẻ đáng yêu. Anh thề rằng mỗi bữa tối đã kéo dài hơn thường lệ mười lăm phút, để anh phải chịu đựng sự tấn công từ sắc đẹp của cô lâu thêm từng ấy thời gian.

Tất nhiên, điều tồi tệ nhất diễn ra vào ban đêm. Cô để cánh cửa nối hai phòng hé mở với tần suất bất định đến bức mình, đôi khi là hai đêm liên tục, đôi khi đóng kín trong bốn ngày liền. Khi cô gửi những lời mời gọi trong những đêm liên tục, anh sôi sục vì sự trơ tráo của cô. Khi cô có vẻ như đánh mất sự chú ý đến anh, anh sôi sục vì sự lơ là của cô.

Anh nguyên rủa vì cô làm thế và nguyên rủa nếu cô không làm.

*

**

Lời khuyên của nữ công tước quả phụ chưa bao giờ rời khỏi tai Venetia. Nhưng người ta làm thế nào để buộc một người đàn ông phải lắng nghe khi anh ta không muốn. Và cô không thể gặp riêng anh vài phút trong một ngày.

Lần thứ ba rời phòng vào giữa đêm, cô quyết định đi theo anh, giữ một khoảng cách nhất định ở sau lưng. Ngôi nhà đang chìm trong yên bình và tĩnh lặng, ánh lửa màu đồng của cây đèn nền trên tay anh rơi vào những khoảng tối vô tận. Những vị thánh và nhà triết học sơn trên trần đại sảnh và lối đi cau có nhìn cô, như thể họ cũng không tán thành hành động gian trá cô đã sử dụng để xâm nhập vào gia đình này.

Anh đi đến chái đông. Cô vẫn chưa đi đến chái đông, biết rằng anh sẽ không hài lòng bởi sự xâm phạm của mình. Nhưng đôi khi người ta phải xâm lấn. Thực ra, đôi khi người ta phải

bao vây người mình yêu.

Nhưng không biết vì hèn nhát hay do sự hiếu kỳ đã bị trì hoãn quá lâu, cô không đi theo anh đến phòng làm việc mà thay vào đó đẩy cánh cửa vào Bảo tàng riêng và tìm nơi bật đèn.

Cô thở dài. Cô đã khen ngợi không gian dinh thự quá lời: Đây mới là nơi đẹp nhất của ngôi nhà.

Bảo tàng dài mười lăm mét và rộng chín mét, với những lồng trưng bày chạy dọc tất cả những bức tường. Trần nhà treo lơ lửng xương của một con đại bàng Haast đang bay. Trung tâm phòng trưng bày là một chiếc ngà voi hóa thạch, một cặp ngà voi khổng lồ của voi răng máu, một cặp ngà nhỏ hơn có thể là của voi răng kiếm lùn, một chiếc sừng thẳng gần như cao gấp đôi cô đã từng là niềm kiêu hãnh và niềm vui của một kỳ lân biển đực.

“Em đang làm gì ở đây?”

Cô liếc nhìn qua vai. Christian đang đứng ở ngưỡng cửa. Cô chỉ khoác một chiếc áo choàng có thắt lưng bên ngoài váy ngủ; anh đang mặc áo sơ-mi và quần trang trọng hơn nhiều. Nhưng cổ áo đang mở. Cô bỗng có một thôi thúc mạnh mẽ muốn được liếm cổ họng anh.

Anh cau mày. “Anh đang hỏi em.”

“Khá hiển nhiên là em đang liếc mắt đưa tình với... hóa thạch của anh. Anh đang làm gì ở đây?”

“Anh nhìn thấy ánh sáng và đến để kiểm tra. Nhưng anh thấy là chỉ có em.”

Anh di chuyển như thể để bỏ đi,

Cô quay lại và hít một hơi thở sâu. “Đợi đã. Em muốn biết chính xác Townsend đã nói gì với anh.”

Ánh mắt anh quét qua người cô, không phải là một cái nhìn thèm muốn, mà là một cái nhìn cứng rắn, bí hiểm. “Anh ta nói: ‘Ngài có thể đạt được mong ước của mình, thừa đức ngài. Nhưng hãy nghĩ cho kỹ. Hoặc là ngài có thể sẽ kết thúc giống tôi’.”

Ngài có thể đạt được mong ước của mình. “Anh ta có nhận ra anh không? Có lần anh ta nói với em về một cầu thủ đội Harrow thèm muốn em.”

Cầm anh cử động. “Có, anh ta nhận ra anh. Anh ta tự tử phải không?”

Sau bao nhiêu năm qua, câu hỏi này vẫn làm bụng cô quặn lại. “Phải, bằng một lượng thuốc ngủ quá liều. Anh ta nói với em rằng sẽ đi đến nhà bạn ở Scotland để săn bắn, nhưng đổi lại anh ta đến Luân Đôn. Ba ngày sau đó, khi người đại lý cho bọn em thuê nhà trong mùa lễ hội đến để kiểm tra nhà, ông ta phát hiện Townsend ở trong phòng ngủ chủ nhân, ăn mặc nghiêm chỉnh và đã chết.”

“Vì sao em biết là do thuốc ngủ?”

“Người đại lý tìm thấy một chiếc lọ nhỏ cạnh tay anh ta. Ông ta giấu cảnh sát cái lọ đó, không muốn người khác biết rằng có một vụ tử tự diễn ra trong nhà, nhưng sau đó ông ta đưa nó cho em.”

“Không có một cuộc điều tra nào sao?”

“Fitz vừa kịp ngăn cản một cuộc điều tra. Cậu ấy buộc cảnh sát chấp nhận rằng Townsend chết vì xuất huyết não và trong lúc rối loạn trước khi chết, anh ta đi bừa vào một ngôi nhà mình biết và nằm xuống nghỉ ngơi.”

Khuôn mặt của Christian không có biểu hiện gì. Cô tự hỏi suy nghĩ của anh có quay lại với những cuộc nói chuyện của họ trên tàu Rhodesia liên quan đến cuộc hôn nhân bất hạnh của cô với Tony hay không. “Em phát hiện ra bằng cách nào?”

“Trong cuộc khám xét ngôi nhà của bọn em ở Kent của Cục cảnh sát Luân Đôn. Trong khi cảnh sát điều tra đang nói chuyện với em, người chủ mới đến nhận nhà, đó là lần đầu tiên em biết rằng ngôi nhà đã bị bán.”

Cô đã sửng sờ bởi cơn sốc bị đuổi ra khỏi nhà một cách đột ngột, mối đe dọa của một cuộc điều tra, và trên tất cả, sự trả thù rành rành trong hành động của Tony. Thậm chí Helena đã tin rằng anh ta cố tình tự tử bằng cách có thể gây sự chú ý của cảnh sát, để cuộc điều tra trở thành nỗi kinh hoàng hết mức có thể cho Venetia.

“Tại sao anh ta ghét em như thế?”

Cô không thể tìm thấy sự thông cảm nào trong giọng Christian, nhưng cũng không có khinh miệt. “Bởi vì anh ta tin rằng em biến anh ta từ một người quan trọng thành một kẻ tầm thường. Anh ta kết hôn với em để có một phụ kiện xinh xắn nhằm thu hút thêm sự chú ý, nhưng phụ kiện xinh xắn này lại cướp hết mọi ánh đèn sân khấu mà anh ta khao khát và không để lại cho anh ta một cái gì.”

Em biết chuyện này chẳng có ý nghĩa gì cả. Em chắc chắn là không tự hào về mình, trở thành người vợ bị chồng oán giận vì một lý do như thế. Nhưng sự chú ý mà em thu hút được làm anh ta phát điên – anh ta muốn mọi ánh mắt gắn vào mình mà thôi. Đến cuối cùng, anh ta quyết tâm trở thành một nhà đầu tư thành công rực rỡ, để bạn bè và người quen thôi không chú ý đến người vợ và nhìn anh ta với sự ghen tị và ngưỡng mộ. Và trong khi chờ đợi điều đó xảy ra, anh ta tìm kiếm sự tôn sùng từ những phụ nữ khác.”

“Ví dụ như cô hầu gái bị anh ta làm cho mang thai?”

“Meg Munn tội nghiệp. Nhưng những cô hầu gái thì xoàng xĩnh quá. Anh ta muốn sự nịnh nọt đến từ những quý bà thực sự, những quý bà đòi hỏi những thứ như là châu báu trước khi họ thừa nhận một người đàn ông có ấn tượng.”

Một dấu hiệu của cảm xúc dữ dội lướt qua mặt anh, nhưng một phút sau khuôn mặt anh lại trở nên kín bưng.

“Khi những vụ đầu tư tiến triển ngày càng tệ, anh ta giấu em. Em không biết anh ta đã

nợ nần chồng chất. Em chỉ biết rằng số tiền em được giao cho để quản lý nhà cửa cứ giảm dần, và em nghĩ rằng đó là vì anh ta đang tỏ ra keo kiệt.”

Không phải một lời thú nhận thú vị, chỉ là một lời thú nhận thành thật. “Anh ta chắc hẳn tin rằng mình sẽ đào được vàng trong một vụ đầu tư. Nhưng tất cả đều thất bại. Điều đó sẽ làm bất kỳ người nào khác cảm thấy kinh khủng, nhưng đối với anh ta... Anh ta chỉ nghĩ đó là dấu hiệu cho thấy rằng mình không được Chúa ưu ái, rằng anh ta có thể thất bại như bất kỳ một kẻ tầm thường nào, và rằng anh ta không thể làm gì để ngăn cản cuộc đời mình vào nghèo đói và khủng hoảng, chắc hẳn anh ta đã sống trong địa ngục rồi.”

Cô chưa bao giờ kể lại đầu đủ những sự việc đó. Có lẽ cô nên làm thế nhiều năm trước. Nhờ thế cô đã nhận ra sớm hơn rất nhiều rằng người Tony đã lên án ngay từ đầu là chính anh ta. Và chỉ anh ta mà thôi.

*

**

Cô thở dài, Christian không thể nói chắc là vì đau khổ hay nhẹ nhõm. Điều anh biết rõ là anh ước gì Townsend vẫn còn sống để anh có thể đập vào mặt và bẻ thêm vài cái xương sườn của gã đàn ông đó.

Ngón tay cô vịn vẹo đầu thắt lưng áo choàng, đợi anh nói gì đó, hay có lẽ đơn giản là đợi anh bỏ đi để cô có thể quay lại với những hóa thạch. Khi anh mất anh vẫn gắn vào cô, cô vô thức nắm chặt dải thắt lưng.

Hình dáng cơ thể cô vẫn chưa thay đổi. Chiếc thắt lưng thắt chặt cho thấy một vòng eo vẫn thon thả như lúc ở trên tàu Rhodesia. Anh không thể đoán ra rằng cô đang mang một mầm sống mới trong mình. Anh đã không tiến đến phòng trẻ trong một thời gian. Chắc ở đó vẫn còn một ít đồ chơi và sách vở của anh. Và tất nhiên, cả dinh thự này là một sân chơi khổng lồ cho một đứa trẻ. “Khi nào đứa bé ra đời.”

Ánh mắt cô trở nên lo lắng. “Đầu năm mới.”

Anh gật đầu.

“Nếu là anh, em sẽ không vội vã nói chuyện với luật sư đâu.”

Anh không hề nghĩ đến việc nói chuyện với luật sư, “Không?”

“Ngay cả họ cũng sẽ nghĩ rằng anh là một quái vật nếu anh chuẩn bị ly dị ngay sau khi em sinh con.”

“Thế thì em khuyên anh nên đợi bao lâu?”

“Một thời gian dài. Em biết điều gì xảy ra khi một vụ ly dị được phê chuẩn. Người phụ nữ sẽ không có được gì. Và em sẽ không xa rời con mình.”

“Vậy là em sẽ phản đối ly dị?”

“Cho đến xu cuối cùng. Em sẽ mượn thêm của Fitz và Millie.”

“Vậy là chúng ta sẽ kết hôn cho đến khi cái chết chia lìa?”

“Anh càng sớm chấp nhận điều đó, chúng ta càng sớm được sống dễ chịu hơn.” Tiền nhân của anh sẽ đánh giá cao thái độ kiêu kỳ của cô; một người vợ xứng đáng với người nhà de Montfort. “Giờ nếu anh thứ lỗi, em phải đi nghỉ.”

Anh nhìn cô bỏ đi. Đồ ngốc ngếch, cô không nhận ra rằng anh đã chấp nhận cuộc hôn nhân này kể từ giây phút anh nói “Con thề” rồi hay sao?

Chương 18:

Christian đã có một đêm trần trọc, cũng không phải anh chưa từng chịu đựng những đêm như thế kể từ khi cô xuống tàu Rhodesia. Nhưng sau cuộc gặp ở Bảo tàng, anh chỉ có thể quay cuồng với sự xấu hổ và kinh hoàng vì mình đã sai lầm trầm trọng như thế nào. Cô đã phải cảm thấy gì, khi tính cách của mình bị vụn vụn và phỉ báng một cách bất cần, và không hề quan tâm chút xíu gì đến sự thật như thế.

Buổi sáng, anh ghé qua phòng ăn. Anh thường ăn sáng trong phòng làm việc, nhưng anh biết cô thường ăn sáng ở phòng ăn, với những tờ báo trong ngày và thường xuyên có một tờ Tự nhiên ở cạnh khuỷu tay. Cô không ở đó.

“Cô ấy đã đi dạo, thưa ngài,” Richards nói.

“Ở đâu?” Dinh thự Algernon rất rộng lớn. Cô có thể đã đi xa nhiều dặm.

“Cô ấy không báo cho chúng tôi, thưa ngài. Cô ấy chỉ nói rằng sẽ không về trước bữa trưa.”

“Cô ấy đi lúc nào?”

“Khoảng hai giờ trước, thưa ngài.”

Bây giờ chưa đến chín giờ. Nếu cô không trở về trước bữa trưa, cô sẽ ra ngoài đúng sáu giờ. “Anh để cho một người trong tình trạng...”

Christian dừng lại. Chưa ai biết về tình trạng của cô. “Gọi Gerald cho ta. Nói anh ta nhanh lên.”

Gerald, người quản lý vườn tược hốt hải đi đến. “Thưa đức ngài?”

“Nữ công tước có hỏi anh bất cứ điều gì về khu mỏ không?”

“Có ạ, thưa ngài, cô ấy đã hỏi.”

“Khi nào?”

“Hôm qua, thưa ngài.”

“Cô ấy có hỏi đường không?”

“Có, thưa ngài. Tôi vẽ cho cô ấy một tấm bản đồ. Cô ấy cũng hỏi về dụng cụ đào bới và tôi nói với cô ấy về túp lều chứa tất cả dụng cụ đó.”

“Túp lều đó có khóa không?”

“Cô ấy yêu cầu lấy chìa khóa, thưa ngài, và tôi đã đưa.”

Mười phút sau, Christian đã ở trên lưng ngựa, phi nước kiệu về phía khu mỏ.

Phần còn lại của khu mỏ bao gồm một vách đá gần như chạy vòng tròn có một đường dốc chạy thẳng xuống đến chân. Để lên đến đỉnh dốc, anh phải thúc con ngựa đực chạy lên một quả đồi nhỏ. Hình ảnh chào đón anh khi anh lên đến đỉnh đồi khiến anh đánh mất hơi thở.

Đứng ở giữa con đường dốc bằng đất anh đã cho người xây dựng nhiều năm trước để hỗ trợ việc tiếp cận phần vách đá cao hơn là nữ nam tước của anh, hoàn chỉnh với chiếc mũ có mạng đã trở thành một phần của sự bí ẩn nơi cô. Cô đứng quay lưng về phía anh, chăm chú đục đẽo một mảng đá trầm tích hứa hẹn, trông như từ kỷ Tam Điệp. Cô đặt búa và đục xuống, cầm chổi lên và quét đi những mảnh vụn quanh một chỗ lồi lên màu đất non. Suốt lúc làm việc cô huýt sáo, một đoạn đơn ca rộn ràng trích từ vở nhạc kịch Rigoletto, những âm thanh cô thốt ra thật vui vẻ và đúng điệu, cho đến khi cô gặp một nốt rất cao làm cô hết hơi và lập bập. Cô cười khúc khích.

Nghe thấy tiếng cười của cô, bóng ma của quá khứ chuyển vượt biển len lỏi xuyên qua anh, một khao khát dữ dội và mãnh liệt.

Anh đã làm việc gì đó; siết chặt bàn tay trên dây cương hoặc là ép chặt đùi vào sườn ngựa. Con ngựa di chuyển, gõ vó xuống mặt đất và hí lên ầm ĩ.

Cô ngoái đầu lại nhìn. Tám mạng phía trước đã được vén lên đỉnh mũ; khuôn mặt cô đã trần và lem nhem, phần lớn đôi mắt to khác thường của cô được che giấu bên dưới chiếc mũ vành rộng. Đúng lúc đó anh thấy sự đảo lộn quen thuộc của sự yên bình trong tâm trí, của sự mong đợi thâm căn cố đế rằng anh phải tác động ngược đến thế giới và những gì thuộc về nó, chứ không phải ngược lại.

Anh thúc con ngựa chạy về phía trước. Chân sườn dốc có một cái cột. Anh buộc ngựa và đi bộ lên dốc.

“Làm thế nào anh tìm được em?”

“Không khó để đoán em muốn khám phá phần nào của dinh thự này. Em đã tìm thấy gì?”

Cô liếc nhìn anh, có vẻ ngạc nhiên bởi thái độ hòa nhã này. “Một cái đầu lâu rất nhỏ. Em hy vọng nó có thể là một con khủng long nhỏ nhưng gần như không thể - nó nằm rất sâu trong tầng địa chất thứ ba.”

“Trông như một động vật lưỡng cư,” anh đánh giá.

Cô không nhìn thẳng vào anh. “Em vẫn rất hào hứng.”

Im lặng lan tỏa. Anh không biết nói gì. Đối với một người làm khoa học tôn sùng những sự thật lạnh lùng, anh đã sai lầm tệ hại, cho phép hành động của mình bị điều khiển bởi những giả định phát sinh từ những giả định thiếu căn cứ. “Em nói em đích thân nghe bài diễn thuyết của anh ở Harvard,” anh nghe mình nói. “Sao em không gặp anh sau đó và sửa chữa quan điểm sai lầm của anh.”

Cô xoáy chổi vào những chiếc răng sắc nhỏ của chiếc cọ. “Em không thể chia sẻ những chi tiết đau đớn nhất của cuộc đời mình với một người lạ đã lạnh lùng phê phán mình.”

Không, tất nhiên là không.

“Vì thế em chọn cách trừng phạt anh thay vào đó.”

Cô hít một hơi thở sâu. “Vì thế em chọn cách trừng phạt anh thay vào đó.”

*

**

Bàn tay anh siết chặt quanh chiếc roi ngựa. Trong phút chốc anh có vẻ định nói gì đó, nhưng anh chỉ nghiêng đầu chào và bỏ đi; cởi dây buộc ngựa, cho nó chạy lên sườn dốc và biến mất khỏi tầm nhìn.

Venetia cắn môi dưới. Cô vẫn còn bấn loạn vì cuộc nói chuyện đêm hôm trước, cô đã chia sẻ những chi tiết đau đớn nhất của cuộc đời mình và anh đã không phản ứng gì cả.

Nhưng rồi anh cũng đã chia sẻ bí mật sâu kín nhất và cô đã ném trả chúng vào mặt anh, với niềm vui vĩ đại, theo như những gì anh chứng kiến.

Cô ngồi xuống nghỉ trên một hòn đá cứng. Sau một lúc, cô nghĩ đến việc nhấc búa và đục lên để đục đẽo thêm quanh mép bộ xương. Nhưng cánh tay cô đang nhức nhối và mỗi nhát búa khiến nó tê rần. Đã lâu rồi cô không đào bới: Khi đó cô còn là một đứa trẻ không biết mệt mỏi, chưa bao giờ bị đau nhức ở đâu, bây giờ cô là một phụ nữ mang thai không ngủ ngon giấc.

Trở về nhà lúc này là khôn ngoan hơn. Cô đã chuẩn bị đi ra ngoài với một bình trà và sandwich. Cô đã ăn hết sandwich trên đường đi, vì đã mất nhiều thời gian hơn dự kiến để tìm thấy khu mỏ này. Bình trà cũng đã gần hết, thời tiết ngày càng nóng nhanh hơn. Đây sẽ là một chuyến quay về nhà trong tình trạng nóng và khát.

Tiếng vó ngựa và bánh xe. Cô quay phắt người lại, hy vọng nhìn thấy Christian. Nhưng đó chỉ là Wells, người gác rừng, đang ngồi trên cỗ xe hai chỗ ngồi do một con ngựa giống Clydesdale kéo.

“Cô có cần đi xe về dinh thự không ạ?” Wells nói.

Venetia vừa ngạc nhiên vừa nhẹ nhõm. “Có, cảm ơn.”

Wells mang thùng dụng cụ ra phía sau khi cô trèo lên xe.

“Anh vô tình đi qua khu mỏ này à?” Cô hỏi anh khi anh ta đã giúp cô ngồi lên chiếc ghế cao.

“Không ạ, thưa cô. Đức ngài đi qua và ra lệnh cho tôi chờ cô. Ngài ấy cũng bảo vợ tôi chuẩn bị trà và bánh quy cho cô.”

Wells đưa cho cô một cái rổ phủ một chiếc khăn ăn lớn. Cô ăn một chiếc bánh. Nó có vị

chanh. “Anh và bà Wells thật tử tế.”

Và Christian thậm chí còn tử tế hơn, chuẩn bị phương tiện đi lại và đồ ăn cho cô, trước cả khi cô nhận ra nhu cầu của mình.

Đột nhiên cô không thể đợi để được nhìn thấy anh lần nữa. Đã đủ cho vai diễn Người đẹp Kiêu kỳ. Đã đủ cho lòng kiêu hãnh của cô. Và đã đủ cho sự bút rút về tình trạng bế tắc của họ. Anh là tình yêu của cuộc đời cô – đã đến lúc cô đối xử với anh đúng như thế.

“Anh có thể chạy nhanh hơn một chút không?” Cô hỏi Wells, người đang điều khiển chiếc xe cứ như thể nó là cỗ xe diễu hành trong Lễ kỷ niệm 50 năm trị vì của Nữ hoàng.

“Đức ngài nói tôi phải đánh xe chậm và đều, để không làm cô bị xóc, thưa cô.”

“Đức ngài cẩn thận quá, nhưng tôi không sợ bị xóc. Đi nhanh hơn đi, làm ơn.”

Con ngựa giống Clydesdale chạy nhanh hơn, nhưng Wells không chịu tăng tốc nhanh hơn nữa. Venetia sốt ruột đợi dinh thự xuất hiện trong tầm nhìn. Và khi xe ngựa đến trước bậc thềm, cô cảm ơn Wells và chạy vào trong.

“Công tước đâu?” Cô hỏi người đầu tiên cô gặp, ngẫu nhiên lại là Richards.

Richards có vẻ ngạc nhiên trước câu hỏi đó. “Đức ngài đã đi Luân Đôn.”

Christian đã không nói một câu gì về việc rời dinh thự Algernon. “Tất nhiên,” cô lầm bầm, hy vọng cô không thể hiện sự thất vọng của mình. “Ý ta là đức ngài đi lúc nào?”

“Nửa tiếng trước, thưa cô chủ.”

“Cám ơn, Richards,” cô chờ đợi nói.

Cô muốn đá mình. Vì thế em chọn cách trừng phạt anh thay vào đó. Làm sao cô có thể trả lời như thể đó là câu trả lời chính xác và đầy đủ nhất như thế?

Vì thế em chọn cách trừng phạt anh thay vào đó. Nhưng kế hoạch của em bị phá hỏng khi em nhận ra anh không phải là người tàn nhẫn như em vẫn nghĩ. Và sai lầm lớn nhất của cuộc đời em không phải là kết hôn với Tony, mà là không nói với anh sự thật sau khi em yêu anh.

Đó là những gì cô nên nói. Nhưng cô đã quá chậm chạp. Anh đã đi, không buồn duy trì tuần trăng mật nồng nàn vờ vịt.

“Cô có cần thứ gì khác không ạ, thưa cô?” Richards hỏi.

Cô lưỡng lự.

“Thưa cô?”

“Anh có thể quay lại với những nhiệm vụ khác, Richards.”

Richards cúi đầu và bước đi. Venetia nhìn chăm chăm vào lưng anh ta đang xa dần.

“Đội đã!” Cô nghe thấy mình hét lên. “Chuẩn bị xe đưa tôi ra nhà ga. Tôi cũng sẽ đi Luân Đôn.”

Cô không phải là một đứa ngốc ngờ ngạc dừng bước trước những chướng ngại vật đầu tiên. Anh đi Luân Đôn, không phải rơi ra ngoài chu vi của trái đất. Cô sẽ ở đó trước giờ uống trà.

“Vâng thưa cô. Ngay lập tức, thưa cô,” Richards trả lời, thứ gì đó đáng ngờ như một nụ cười trên khuôn mặt anh ta.

Và cô sẽ không trở lại dinh thự Algernon trước khi phơi trần trái tim mình.

*

**

Meg Munn, cô hầu gái tuyên bố có thai với Townsend, hóa ra dễ tìm đến mức ngạc nhiên. Christian đã đánh một bức điện trước khi anh rời Derbyshire vào buổi sáng. Khi anh đến Luân Đôn, McAdam, luật sư của anh đã có kết quả để báo cáo.

“Tôi đã nói chuyện với ông Brand, người đại lý đã cho ông Townsend thuê nhà trong nhiều mùa lễ hội ở Luân Đôn, hy vọng ông ta có thể có thông tin về người làm của ông Townsend. Và đúng là như thế, cô hầu gái Meg Munn đã kết hôn với anh Harney, một trong những thư ký cũ của ông Brand, hiện giờ anh ta là người bán hoa quả ở Cheapside.

Tôi đi đến Cheapside và tìm đến cửa hàng đó. Bà Harney kể với tôi rằng trong lúc chấp nhận quan hệ với ông Townsend hết lần này đến lần khác, cô ta vẫn thích Harney, người cô ta ban tặng ân huệ nhiều hơn. Khi phát hiện mình có thai, cô ta khá chắc chắn đó là con của Harney, nhưng cô ta cảm thấy không thể bỏ lỡ cơ hội nho nhỏ để lừa gạt cô chủ cung cấp một khoản hồi môn cho mình.”

“Cám ơn anh McAdam.” Không phải Christian vẫn còn nghi ngờ vợ mình. Cuộc kiểm tra này không hẳn là để chứng minh sự thành thật của cô, và... Anh cũng không chắc nên gọi nó là gì. Có lẽ là sự trừng phạt chính anh. Để biết rằng anh đã sai lầm trầm trọng như thế nào trong những chuyện liên quan đến cô. “Và dấu chân hóa thạch của nữ công tước?”

“Đã được chuyển đến da Euston, thưa ngài. Nó sẽ sẵn sàng lên đường cùng với ngài.”

“Rất tốt,” Christian nói.

Anh nên xin lỗi cô lúc ở khu mỏ. Nhưng những lời nói cứ mắc nghẹn ở trong cổ họng. Bày tỏ sự ăn năn của anh một cách đúng đắn sẽ phải nhớ lại sự thật rằng anh đã thêm muốn cô từ xa trong rất nhiều năm. Và anh không thể làm thế, không thể trước đôi mắt xinh đẹp và cái nhìn trong sáng của cô.

Dấu chân hóa thạch thời tiền sử đó sẽ phải nói hộ anh. Và bằng cách đích thân mang nó về nhà, anh hy vọng nó sẽ nói thật to và rõ ràng những lời nói anh không thể bắt mình thốt ra.

Một tiếng gõ cửa vang lên từ cánh cửa phòng làm việc. “Thưa ngài, có quý bà Avery và quý bà Somersby đến gặp ngài,” một người hầu nói.

Quý bà Avery là người đã có mặt ở buổi nói chuyện của anh ở trường Harvard và đã lan truyền câu nói của Christian khắp Luân Đôn. Sao anh lại muốn gặp bà ta và người em vô dụng y như bà ta chứ?

“Hôm nay ta không ở nhà.”

Giọng người hầu đó bối rối. “Tôi đã cố gắng nói với các quý bà đó như thế, thưa ngài. Nhưng họ không chịu nghe tôi. Họ nói...,” anh ta nuốt nghẹn, “Họ nói rằng ngài sẽ hối hận, thưa ngài, nếu ngài không chịu nghe những điều họ nói về nữ công tước.”

Anh cau mày. Anh có thể gạt bỏ tất cả những lời nói bóng gió liên quan đến anh, nhưng không phải là những thứ liên quan đến Venetia. Venetia, anh nhắc lại tên cô trong đầu. Thật quen thuộc, những âm tiết đó, đoạn điệp khúc trung tâm của cuộc đời anh.

“Đưa họ vào phòng khách.”

“Vâng, thưa ngài.”

Anh sai bước vào phòng khách năm phút sau đó. “Các bà không được chào đón ở đây.”

“Chà, chà.” Quý bà Avery mỉm cười đầy vẻ ma mãnh. “Thế thì tốt nhất chúng ta nên nói rõ việc này thật nhanh và ra về thôi, đúng không?”

“Đúng là thế,” quý bà Somersby phụ họa.

“Như ngài đã biết, em gái tôi và tôi rất coi trọng danh tiết của mình. Chúng tôi có thể là những người buôn chuyện tầm phào, nhưng chúng tôi là những người buôn chuyện tầm phào đáng tin. Chúng tôi không bịa chuyện và không reo rắc những thông tin chúng tôi không thể xác định. Đôi khi chúng tôi biên soạn lại và đưa ra giải thích của chính mình về ý nghĩa và tầm quan trọng của những sự việc, nhưng chúng tôi xác minh cực kỳ cẩn thận những đánh giá đó và không bao giờ bịa ra những sự việc gốc.

Tôi đã có mặt ở buổi phát biểu của ngài ở trường Harvard, thưa ngài, ngồi ở hàng ghế thứ năm. Chàng trai trẻ đứng lên bào chữa cho danh tiếng của những phụ nữ xinh đẹp trên thế giới này là em họ của con rể tôi. Tôi ghi chú lại rất nhiều điều ngài đã nói và ngay lập tức biết rằng ngài đang nói về bà Easterbrook trước đây.

Tôi không có nhiệm vụ phải bảo vệ ngài trước sự hờ hênh của chính ngài, khi tôi quay về Anh, tôi kể lại câu chuyện đó một cách rõ ràng và thành thật. Nhưng ngài và bà Easterbrook trước đây đã dựng lên một sự đối kháng xuất sắc: Khiêu vũ, đánh xe đi dạo và bí mật kết hôn. Bây giờ những người đã tin tưởng chị em tôi nhiều thập kỷ nay bỗng nhiên nghi ngờ về sự chính xác và đáng tin của chúng tôi. Uy tín của chúng tôi đang bị đe dọa.”

“Đó khó có thể là sự quan tâm của tôi.” Christian lạnh lùng nói.

“Tất nhiên là không, nhưng chúng tôi thì rất quan tâm. Vì thế, chúng tôi đã nỗ lực gấp

đôi để chứng tỏ sự thật. Không nghi ngờ gì ngài sẽ thích thú được nghe những gì chúng tôi đã khám phá ra?”

“Không hề.”

Như thể anh không nói gì, quý bà Avery tiếp tục. “Chúng tôi đã lấy được sổ ghi tên khách của câu lạc bộ Brook, tháng Tám năm 1988. Vào ngày hai sáu, hai ngày trước khi người ta phát hiện ra ông Townsend đã chết, chỉ có bốn hành khách đến câu lạc bộ tối hôm đó, ngài và ông Townsend nằm trong số những người đó.”

Lưỡi Christian cảm thấy vị tanh tanh, hăng hăng. Sợ hãi. Không phải cho anh, mà cho vợ anh.

“Chúng tôi cũng đã lấy được bản sao hóa đơn của ba chiếc vòng cổ châu báu ông Townsend đã mua mấy tuần trước khi chết. Chúng tôi đã gặp được những thành viên của gia đình ông Easterbrook sẵn sàng thề trên một chồng Kinh thánh rằng tại thời điểm ông ta chết, vợ ông ấy đang tán chuyện và giải trí trong phòng khách. Và cuối cùng, nhưng không kém phần quan trọng, em họ của con rể tôi, người có mặt trong buổi diễn thuyết đang trên đường đến Anh. Tất nhiên do chúng tôi mời đến. Cậu ta sẽ là một nhân chứng hiện trường bổ sung và chứng thực từng lời tuyên bố của chúng tôi.”

“Các bà muốn gì?” Giọng anh không hề run rẩy, nhưng có vẻ tuyệt vọng, ít nhất là anh cảm thấy thế.

“Ngài đã hiểu lầm chúng tôi rồi, thưa ngài. Chúng tôi không tổng tiền, mà chỉ tìm kiếm sự thật. Công nhận rằng sự thật này có thể là tầm thường trong mắt ngài, nhưng chúng quan trọng với chúng tôi, nhiều như ngài quan tâm đến những điều quan trọng đối với ngài, và rất có thể là còn hơn.”

“Vì thế đây chỉ là một cuộc viếng thăm xã giao của chúng tôi, thưa ngài,” quý bà Somersby thêm vào, “Để ngài biết rằng chúng tôi sẽ không để yên vấn đề này. Chúng tôi sẽ chiến đấu cho danh tiếng của mình cho đến hơi thở cuối cùng.”

Anh suýt nữa phá lên cười – danh tiếng của họ. Ngoại trừ rằng không hề có chút xíu đùa cợt nào trong lời nói của quý bà Somersby. Bà ta thực sự định làm tất cả những điều mình nói, họ định làm tất cả những điều họ nói. Anh coi cuộc viếng thăm và nỗ lực này đáng chế nhạo như thế nào thì họ cũng coi chuyện này hoàn toàn nghiêm trọng như thế.

“Tôi không quan tâm các bà nói gì về tôi, nhưng nữ công tước hoàn toàn vô tội. Tôi sẽ không cho phép các bà gây tổn thương cho cô ấy.”

“Thế thì ngài không nên ám chỉ rằng cô ấy tàn nhẫn và tham lam, thưa ngài,” quý bà Avery trả lời, thái độ hoàn toàn thoải mái.

“Chính xác. Nếu ngài nói dối, ngài phải đính chính. Nếu ông Townsend nói dối, chà, hãy để nữ công tước nói lên sự thật,” quý bà Somersby thêm vào.

“Nếu cô ấy không có hứng thú công khai những chi tiết riêng tư về cuộc sống với ông Townsend trước thiên hạ thì sao?”

“Vậy thì đó là lựa chọn của cô ấy, không phải sao?”

“Tôi học cùng trường với Grant, cháu của quý bà Somersby. Tất cả mọi người ở đây đều biết về khuynh hướng giới tính của cậu ấy. Nhưng tôi chưa bao giờ nghe thấy hai người nói một từ nào về chuyện đó. Điều đó có nghĩa là hai người không cần phải nói lên tất cả mọi thứ mình biết.”

“Chuyện đó lại khác. Chúng tôi buồn chuyện để chiếu sáng những niềm đam mê và yếu đuối, chứ không phải để hủy hoại cuộc sống.” Quý bà Avery đứng lên. “Ông Townsend đã chết và bà Easterbrook trước đây, chà, cô ấy giờ là nữ công tước của Lexington – một may mắn tốt lành to lớn như thế không thể bị sút mẻ với vài tin tức rôm rả mà chúng tôi còn để lan truyền. Đi nào, Grace, chúng ta đã quá rầy công tước đủ rồi. Chúc ngài một ngày tốt lành, thưa ngài, chúng tôi sẽ tự ra về.”

“Đợi đã,” anh nói. Hơi thở anh trở nên đứt đoạn, nhịp tim rối loạn. Cái tên Lexington có thể bảo vệ Venetia không bị bài trừ, nhưng nó không thể che chắn cho cô những giày vò mà quý bà Avery và Somersby sắp gây ra: Cô buộc phải nhớ lại những giây phút tồi tệ nhất của cuộc đời mình trong khi xã hội thả thê giải trí với những đau đớn của riêng cô.

“Nếu hai bà thực sự là những người coi việc tìm kiếm sự thật là tiên quyết, và nếu hai bà thật sự tôn trọng nguyên tắc danh dự của mình, thì tôi sẵn sàng tiết lộ vài sự thật mà các bà sẽ không được biết ở một nơi nào khác. Đổi lại, tôi yêu cầu các bà không gây bất cứ căng thẳng nào cho nữ công tước nữa.”

Hai người phụ nữ trao đổi một cái nhìn. “Chúng tôi không thể hứa bất cứ điều gì cho đến khi nghe ngài nói xong. Xét cho cùng, chúng tôi đã vất vả một phần tư thế kỷ để gây dựng tiếng tăm. Chúng tôi không thể bỏ qua một thiệt hại như thế vì một lời thú nhận nho nhỏ.”

Một lời thú nhận nho nhỏ. Sự bộc lộ của anh có thể bị coi là như thế. Hoàn toàn có khả năng đó. Đây là những người đàn bà già cả đã nhúng cổ sâu vào mọi thể loại chuyện xấu của con người. Bí mật được anh coi như là không thể tiết lộ đó rất có thể được xếp gần cuối cùng trong bảng xếp hạng dựa trên mức độ tọc tịu và buồn cười của họ.

Nhưng anh không còn lựa chọn nào khác. Những lời nói không biết suy xét của anh đã gây đủ phiền muộn. Không thể thêm nữa.

Mũi của những người đàn bà này phình ra. Ánh mắt họ nhìn anh là ánh mắt của hai con kền kền đã kiên nhẫn chờ đợi và chẳng mấy chốc sẽ thả thê đánh chén. Anh cảm thấy phát ốm, gần như buồn nôn, khi lột trần tâm hồn mình trước những người như họ.

Anh siết chặt lấy lưng ghế trước mặt. “Tôi đã yêu vợ mình từ mười năm trước, khi cô ấy vẫn còn là bà Townsend.”

Hai người đàn bà trao đổi một cái nhìn khác. Quý bà Avery lại ngồi xuống.

Khớp ngón tay của anh trắng bệch. Anh buộc bàn tay mình thả lỏng. “Điều này thật... khó khăn. Không chỉ vì cô ấy dường như rất hạnh phúc với cuộc hôn nhân đó, mà bởi vì lý trí của tôi bị ám ảnh... vượt ra khỏi sự kiểm soát của tôi. Sau đó tôi đụng mặt Townsend.

Và anh ta nhắc lại điều anh ta đã nói. Tôi không cần nhắc lại tôi đã nhận định những sự kiện diễn ra sau đó như thế nào.

Điều tôi không nói ở buổi diễn thuyết đó là sự phản đối và phần nộ của tôi không hề giải phóng tôi khỏi tình trạng tù túng đó. Cho dù miễn cưỡng đến đâu, tôi vẫn là nô lệ của sắc đẹp của cô ấy. Trong nhiều năm kể từ khi đó, tôi đảm bảo rằng chúng tôi sẽ không bao giờ đụng mặt nhau.

Nhưng đã đến lúc tôi phải thực hiện nghĩa vụ kết hôn. Tôi bắt buộc phải ở Luân Đôn trong suốt mùa lễ hội. Khi chuyển trở về ngày càng gần, những nghi ngờ của tôi càng tăng. Sự kìm kẹp của bà Easterbrook đối với tôi vẫn không mất đi. Nếu tôi bất ngờ gặp lại cô ấy, tôi không tự tin rằng nguyên tắc của tôi đủ mạnh mẽ để chống lại nỗi ám ảnh đó. Nhiều năm cưỡng lại có thể bị phá hủy bởi một cuộc gặp gỡ duy nhất.

Ở nhà hát Sanders, đầu óc tôi đang ở trong tình trạng bất ổn. Tôi đã vượt qua được bài diễn thuyết, nhưng đã để lộ mình ở những câu hỏi. Lúc đó tôi chỉ nghĩ rằng mình đang cố gắng quyết tâm cho mình, nhưng tôi nhanh chóng nhận ra rằng mình đã phạm phải một sự bất cẩn lớn. Tôi an ủi bằng sự thật rằng tôi đang ở cách nhà ba nghìn dặm và những khán giả người Mỹ không biết tôi đang nói về ai. Như các bà đã biết, hóa ra thực tế không phải như thế.

Kể từ khi đó tôi đã có cơ hội để xem xét lại quan điểm về vợ mình. Tôi đã sai lầm nghiêm trọng về cô ấy. Thậm chí, nếu tôi không biết mặt cô ấy như thế nào, tôi vẫn cảm thấy cô ấy xinh đẹp. Tôi...”

Cánh cửa phòng khách bật mở và người phụ nữ đáng yêu nhất thế giới, trong một chiếc váy du hành màu đá sa thạch xuất hiện. “Christian,” cô nói, “Em biết em đã không...”

Cô nhìn thấy quý bà Avery và Sombersby. Mắt cô nhú lại. Giọng cô trở nên lạnh giá. “Em không biết là chúng ta lại có khách.”

Cô đứng y như một nữ công tước ngạo mạn.

“Cô đã gặp anh Grant, một trong những người bạn thân của đức ngài lúc còn đi học chưa, thưa lệnh bà?” Quý bà Sombersby hỏi cô.

“Tôi không nghĩ là mình đã có vinh dự đó.”

“Anh Grant vô tình lại là cháu người chồng quá cố của tôi – một anh chàng trẻ, rất tốt, và rất gần gũi với tôi.”

Cô nhướng đôi lông mày kiêu kỳ. “Vậy sao?”

“Và cô có biết gần đây chúng tôi đã được biết gì từ anh Grant không?” Quý bà Somersby tiếp tục, một tia sáng ranh mãnh lấp lánh trong mắt bà ta. “Rằng công tước đã yêu cô một cách ám ảnh, trong mười năm. Căn cứ theo sự chuyển biến của các sự kiện gần đây, tôi tin chắc rằng công tước đã bày ra toàn bộ những việc làm táo bạo này với mục đích rõ ràng là biến cô thành người của ngài ấy.”

Tách trà của quý bà Avery kêu lách cách. Christian bị giằng xé giữa một cơn thôi thúc gây bạo lực và một nỗi kinh hoàng tê liệt. Có đúng thế không? Đây có phải là mục tiêu của những hành động của anh không? Để buộc cô phải chú ý đến anh? Để mang cô đến gần anh mà không phải hạ mình tán tỉnh cô?

Anh muốn phản đối. Nhưng lười anh chắc phải sừng phòng lên đến mức không những không thể nói, mà còn chặn luôn đường hô hấp của anh. Anh không thể thở.

Vợ anh ném một cái nhìn hoài nghi về phía anh. Sau đó cô đối mặt với quý bà Somersby. “Bà giải thích đi.”

“Cô là người phụ nữ ngài ấy luôn thêm muốn. Bằng cách tạo ra cơn bão tố đặc biệt này, đức ngài dễ dàng đặt cô vào một tình thế nguy hiểm và dễ bị tổn thương. Và sau đó, càng tốt hơn, cứu cô khỏi tình trạng gian nguy đó, không phải sao?”

“Xuất sắc, em thân mến, xuất sắc,” quý bà Avery lẩm bẩm. “Giờ thì mọi chuyện đã rõ ràng.”

“Tôi ghét phải đập vỡ quả bong bóng tự chúc mừng xinh đẹp này,” Venetia nói. “Nhưng đúng là vớ vẩn, rác rưởi, Công tước chưa bao giờ nghĩ đến tôi trước lúc anh ấy nói chuyện với anh Townsend, và rất ít kể từ sau đó.”

“Cái gì cơ?” Hai phóng viên lá cải đồng thanh kêu lên.

“Anh Townsend là một người chồng tồi tệ, nhưng đức ngài không có cơ may nào để biết một điều như thế. Vì thế không ai có thể đổ lỗi cho anh ấy vì đã tin lời anh Townsend. Và sao nào, khi được hỏi một câu hỏi trực tiếp, anh ấy không nên sử dụng trường hợp của anh Townsend để làm một câu chuyện cảnh báo hay sao? Sau cùng thì, về ngoài là sự lừa dối.” Cô hít thở sâu. “Bây giờ chúng ta sẽ đi đến phần của câu chuyện mà bà, quý bà Avery, có thể tự suy ra được nhưng lại không thể: Tôi đã đích thân có mặt ở buổi diễn thuyết ngày hôm ấy.”

Quý bà Avery há hốc miệng. “Cô đùa.”

“Không hề, cứ hỏi bất cứ một người nào khác. Cô Fitzhugh đến đó để thu thập thông tin cho một bài báo về lớp tốt nghiệp ở trường Radcliffe, quý bà Fitzhugh và tôi là người đi kèm của cô ấy. Các bà có thể hình dung rất rõ phản ứng của chúng tôi trước lời buộc tội của công tước. Cô Fitzhugh có thể đã châm đuốc thiêu rụi tài sản của anh ấy nếu nó ở bên kia hồ. Nhưng tôi có một ý tưởng hay hơn. Tôi muốn công tước trả giá bằng trái tim mình. Vì mục đích đó, tôi đã đặt một chỗ trên tàu Rhodesia.”

Quý bà Somersby nhảy lên. “Cô là người tình đeo mạng che mặt bí ẩn của công tước?”

“Cuối cùng bà cũng đã đoán ra,” Venetia nói với vẻ chế giễu lãnh đạm. “Tuy nhiên, kế hoạch của tôi đã không diễn ra như mong đợi. Tôi chắc rằng công tước cũng đã thích thú. Nhưng tôi mới là người phải lòng. Anh ấy là tất cả những gì tôi muốn ở một người đàn ông, và hơn, hơn rất nhiều, nếu bà hiểu ý tôi là gì.”

Mắt quý bà Somersby giờ có kích thước bằng quả trứng. Cầm Christian trễ xuống. Vợ

anh không hề để ý đến anh.

“Tôi yêu đến tuyệt vọng, nhưng tôi không thể tiếp cận công tước. Nếu chúng tôi gặp nhau ở Luân Đôn, anh ấy sẽ yêu cầu tôi bỏ mạng che mặt, và bà có thể tưởng tượng ra tình huống có thể xảy ra sau đó rồi đấy. Nhưng tôi đi theo anh ấy, đến Bảo tàng lịch sử tự nhiên Anh quốc, và đến khách sạn Savoy, nơi chúng tôi đã hẹn ăn tối cùng nhau để chúc mừng sinh nhật anh ấy.

Khi vụ tai tiếng vỡ lở, công tước đã đến cứu tôi – bất chấp rất nhiều định kiến về tính cách của tôi. Anh ấy nhảy với tôi một lần và đưa tôi đi dạo bằng xe ngựa trong công viên, nhưng anh ấy chỉ cho phép chúng tôi giữ giao thiệp đến mức độ đó. Cuộc hôn nhân của chúng tôi xảy ra và chỉ xảy ra vì tôi phát hiện ra mình rơi vào tình trạng nhạy cảm.”

Tay quý bà Avery vỗ bộp vào bộ móng vĩ đại của mình. “Ôi, Chúa ban phước cho con.”

“Chính xác. Anh Townsend đã làm tôi tin rằng mình không thể có con. Công tước đã chứng minh điều ngược lại. Và nếu bà nghi ngờ tôi, xin cứ tự nhiên đến nói chuyện với cô Redmayne ở Bệnh viện mới dành cho phụ nữ. Khi đối mặt với những hậu quả như thế, tôi không có lựa chọn nào khác ngoài việc tiếp cận công tước và cầu xin anh ấy lấy tôi. Sự giận dữ của anh ấy là có thể hiểu được, nhưng anh ấy đã làm điều danh dự và lấy tôi làm vợ. Đó là lý do anh ấy kết hôn với tôi, không phải là vì nỗi ám ảnh đen tối, sâu sắc mà anh ấy mang theo mình nhiều năm, mà bởi vì anh ấy là người đàn ông không để những định kiến cá nhân đứng chắn đường nghĩa vụ phải làm.”

Christian sửng sờ. Quý bà Avery và Somersby cũng thế. Cuối cùng, quý bà Somersby nói, “Nếu hai người thứ lỗi cho chúng tôi một phút, chị gái tôi và tôi phải hội ý riêng.”

Họ dẫn nhau đến một góc phòng, đằng sau tấm bình phong. Christian kéo vợ sang góc đối diện.

“Cho họ biết tình trạng của em? Em có điên không?” Giữ giọng nhỏ với anh thật không dễ dàng.

“Có thể. Nhưng em không thể để họ đi loanh quanh và nói với mọi người rằng anh đã yêu em kể từ lâu lắm rồi.”

“Tại sao không?”

“Bởi vì anh sẽ ghét điều đó. Và anh phải chọn bạn cẩn thận hơn. Em cực kỳ thật vọng về anh Grant.”

“Grant chẳng biết gì cả. Anh không hề nói một lời với anh ta.”

“Vậy thì ai có thể nói như thế với mấy con kền kề kia? Em không thể tin là nữ công tước quả phụ lại làm việc gì kiểu như thế?”

“Bà không làm thế... Anh cũng chưa bao giờ nói gì với bà. Anh chưa bao giờ nói với ai ngoài em.”

“Thế thì...”

“Anh đã nói. Họ đào bới tất cả bằng chứng là Townsend và anh đã thực sự ở cùng một chỗ và cùng một thời gian không lâu trước khi anh ta chết và mọi điều quý bà Avery đã khẳng định cũng có thể được xác thực. Họ muốn chứng tỏ rằng những tin đồn của mình là đúng. Và anh nói với họ rằng nếu họ để quá khứ đó yên, anh sẽ kể với họ những điều đáng giá hơn với thời gian của họ.”

Cô từ từ chớp mắt, hàng mi của cô thật dài và đen bóng. “Tại sao?”

Anh nuốt nghẹn. “Anh không thể để em bị tổn thương lần nữa. Anh sẽ không để thế. Và em, đồ ngốc nghếch, em lao vào và phá hỏng mọi thứ anh vừa mới làm được.”

Bàn tay anh tạo ra một cử chỉ bóp cổ.

Cô che miệng, sau đó cười phá lên. Chúa tôi, anh yêu tiếng cười của cô làm sao.

“Anh thật sự yêu em,” cô nói, giọng cô đầy vẻ băng khuâng.

“Tất nhiên là anh yêu em, đồ ngốc. Làm sao em có thể nghĩ là anh không yêu em? Nhìn thấy em hay không nhìn thấy em, em cũng đã khiến anh phải quỳ mọp xuống rồi.”

“Thỉnh thoảng em có thể quỳ, nếu anh thích.” Cô cười khúc khích.

Dục vọng bắn xuyên qua anh. “Nghiêm túc nào,” anh khó khăn nói. “Chúng ta đang ở trong phòng với hai con sói cái.”

“Em không quan tâm. Họ không thể làm em tổn thương nữa. Townsend cũng không bao giờ có thể nữa.” Trước sự sửng sốt của anh, cô vòng tay ôm anh. “Em yêu nah, em yêu anh điên cuồng. Em đến để nói với anh điều đó. Em không thể không yêu anh sau khi đã hiểu anh. Và em rất xin lỗi vì đã đóng vai Người đẹp Kiều kỳ và làm anh tổn thương.”

Những lời nói đẹp đẽ của cô gần như vượt ra khỏi khả năng hiểu của anh. Anh ôm cô nồng nhiệt. “Anh mới là người nên xin lỗi. Anh đã gây ra mọi phiền phức và anh là tên ngốc đàn độn nhất từng sống trên đời này.”

Ai đó hắng giọng. “Thưa đức ngài và lệnh bà,” quý bà Avery nói, “Em gái tôi và tôi đã đi đến một kết luận.”

Anh muốn bảo họ cút đi nhưng vợ anh đã gánh lấy trách nhiệm trong tình huống này. Cô gỡ mình ra khỏi vòng tay anh và lùi lại, nhưng trước đó đã kịp dụi ngón cái trên môi dưới anh, một cử chỉ hứa hẹn hiển nhiên. Ngay lập tức người anh nóng rục vì ham muốn.

Cô quay về phía những người buôn chuyện. Nụ cười mỉm đã biến mất trên mặt; cô lại trở thành Người đẹp Kiều kỳ. “Các bà nói nhanh đi. Công tước và tôi có kế hoạch khác cho buổi chiều rồi.”

Christian gần như đổ mặt. Quý bà Avery thì đổ mặt thực sự.

Bà ta phải hắng giọng lần nữa. “Chúng tôi, chị tôi và tôi, đã truyền bá tin tức chuẩn xác

trong hai năm nay. Chúng tôi nhìn thấy rất nhiều sự thất bại và khuyết điểm, đôi khi chúng tôi quên mất rằng không phải tất cả mọi người đều ích kỷ. Hai người đều không tìm cách bảo vệ chính mình, mà tìm cách che chở cho người kia. Và vì thế, chúng tôi sẵn lòng chịu đựng một vết nhơ trên tiểu sử không tỳ vết của mình. Chúng tôi sẽ không nhắc lại tên ông Townsend nữa, và khi em họ của con rể tôi đến, tôi sẽ tháp tùng nó đến lục địa châu Âu thay vì để nó nán ná ở Luân Đôn. Đổi lại, chúng tôi yêu cầu rằng chúng tôi sẽ là người đầu tiên thông báo với mọi người về tình trạng của nữ công tước, xem nào, trong bốn tuần nữa.”

Christian không thể tin được. Quý bà Avery và Somersby vẫn còn chút nhân tính. Ai mà biết được chứ?

Vợ anh gật đầu, như thế phê duyệt. “Chấp nhận.”

*

**

Ba người phụ nữ bắt tay thỏa thuận. Những phóng viên lá cải tự mình ra ngoài. Nhưng trước khi Christian có thể nói gì, nữ công tước quả phụ đã bước vào.

“Mẹ kìa, làm thế nào mẹ biết bọn con đang ở thành phố?”

“Mẹ đã đặc biệt ra lệnh cho người làm của con rằng phải thông báo cho mẹ ngay khi con quay lại, mặc dù...”, bà nhìn về phía vợ anh đầy vẻ xét đoán. “Mẹ không biết nữ công tước cũng đã đến.”

“Con không thể chịu đựng được việc phải xa chú rể của mình trong tuần trăng mật,” vợ Christian mỉm cười với anh, vô cùng rục rịch. “Vì thế con đuổi theo anh ấy đến Luân Đôn.”

“Anh chỉ đến để lấy dấu chân hóa thạch và mang nó về cho em thôi.”

Nụ cười của cô rạng rỡ hơn. “Anh sẽ làm thế sao?”

“Tất nhiên.”

“Hóa... cái gì?” Mẹ kể anh hỏi.

“Dấu chân thần lằn hóa thạch. Cô dâu của con có một niềm đam mê với những con thú thời tiền sử.”

Cô dâu của anh cúi đầu và liếc nhìn anh dưới hàng mi dài tuyệt mỹ. “Công tước khuyến khích điều đó. Anh ấy sẽ đưa con đi khai quật.”

Nữ công tước nhìn từ Christian sang Venetia và ngược lại, môi bà bắt đầu cong lên thành một nụ cười. “Mẹ thấy là mình đã quá lo lắng. Con có thể nói với mẹ rằng mọi chuyện đều đã tốt đẹp, Christian.”

Anh hầu như không thể dứt mắt khỏi Venetia của mình. “Con vô cùng xin lỗi, mẹ kìa. Con không biết mình đang nghĩ gì nữa.”

Cánh cửa phòng khách mở ra lần nữa, lần này là ngài Fitzhugh, quý bà Fitzhugh, cô Fitzhugh và ngài Hastings. Venetia hét lên vui sướng, ôm từng người một, ngay cả ngài Hastings và bắt đầu giới thiệu.

“Mọi người làm thế nào để biết mà đến nhanh thế, ông bà Fitzhugh?” Nữ công tước quả phụ hỏi. “Hai người cũng mua chuộc người làm của công tước à?”

Venetia cười phá lên. “Không phải đâu, thưa lệnh bà. Con đánh điện cho họ trước khi rời Derbyshire. Con muốn lấy một thứ ở nhà em trai con. Nhưng con chỉ định bảo cậu ấy gửi chuyển phát nhanh mà thôi.”

“Cứ như là bất cứ ai trong bọn em sẽ ở yên khi biết chị đang ở trong thành phố,” cô Fitzhugh nói.

“Thật tuyệt khi được gặp chị, Venetia.” Ngài Fitzhugh đặt một bàn tay lên cánh tay chị gái. “Anh nữa, Lexington. Tôi thấy hôn nhân rất thích hợp với hai người.”

“Rất vui vẻ, tôi phải thừa nhận,” Christian nói, ánh mắt lại lạc về phía vợ mình.

Em vợ anh hiểu ngay lập tức ánh nhìn đó. “Và vì cả hai người vẫn còn ở trong tuần trăng mật, tôi nghĩ rằng chúng tôi sẽ ra về. Được không, Helena?”

Cô Fitzhugh miễn cưỡng nghe theo. “Được thôi, nếu anh nói thế, Fitz ạ.”

“Tôi bỏ ngài Kingston đi lúc đang chơi cờ, sẽ không bao giờ làm thế nữa. Tốt hơn tôi cũng về nhà thôi,” nữ công tước quả phụ thêm vào.

Thêm một vòng ôm hôn. Cô Fitzhugh đưa cho chị gái một gói đồ. Christian và vợ đưa mọi người ra xe, sau đó, họ bình thản sánh đôi bước lên cầu thang. Tuy nhiên, ngay khi họ ở trong phòng anh, cô nhảy vào anh và hôn anh điên cuồng.

“Em không cần phải cẩn thận hơn với tình trạng của mình sao?” Anh cố hỏi khi tranh thủ hít thở.

“Ừm, chưa đến lúc.”

Anh đặt cô nằm xuống giường. “Anh chuẩn bị làm tình với em khi em hữu hình. Anh không chắc mình sẽ sống sót qua khỏi trải nghiệm này.”

“Anh sẽ...”. Hai bàn tay cô ôm mặt anh. “Và khi có ánh sáng, anh có thể nhìn thấy em yêu anh nhiều như thế nào.”

Anh hôn lên mạch máu ở cổ cô. “Trong trường hợp đó, anh có thể dần quen với việc này.”

*

**

Sau đó họ ôm nhau thật chặt.

“Em đã muốn giới thiệu anh cho em gái em, anh biết không?” Cô lẩm bẩm.

Anh hôn lên đỉnh mũi cô. “Cô em gái đang yêu một người đàn ông đã kết hôn?”

“Anh nhớ điều đó?”

“Anh nhớ mọi điểm em nói với anh trên tàu Rhodesia.”

“Phải, cô em gái đó. Em dâu em và em đã khá mong mỏi rằng nếu như con bé gặp anh, mọi chuyện sẽ ổn thỏa. Vì thế khi bọn em nhìn thấy tờ quảng cáo bài diễn huyết của anh, bọn em phải lôi nó đến đây.”

Anh hôn lên mắt cô. “Cô ấy có thích anh tí nào trước khi anh nói xấu em không?”

“Em chưa bao giờ hỏi nó, nhưng em thì bị ấn tượng sâu sắc. Nhiều đến mức ngay cả sau khi anh so sánh em với con điểm của Babylon...”

“Anh không hề.”

Cô cười khúc khích. “Đến mức mà ngay cả sau khi anh làm như thế, em vẫn thấy mình bị anh lôi cuốn.”

“Và tin rằng anh gạ gẫm em ăn nằm ngay cả khi anh không nói gì.”

“Anh không thể hiểu được rằng... Em rút lại điều đó. Anh có thể hiểu rất rõ cảm giác vừa kinh tởm, vừa bị quyến rũ bởi một người là như thế nào mà. Em đã không phải là chính mình.”

“Đó có phải là điều khiến em buông thả ở trên giường không?”

Cô rúc vào gần anh hơn. “Có thể. Và em đã rất buông thả, phải vậy không?”

“Tồn thương, mâu thuẫn, và kiên cường. Khi chúng ta xa nhau, anh thường xuyên nghĩ về chuyện em làm thế nào để tự mình giải quyết tất cả những khó khăn của mình, và cố gắng giành đua với em.”

“Được là một ví dụ cho công tước của Lexington, anh không biết em tự hào thế nào đâu.” Cô cười khi chống mình trên khuỷu tay. “Giờ thì bức ảnh của em đâu?”

“Bức ảnh nào? Thứ em muốn gửi cho mình à?”

Cô gật đầu. “Bức ảnh thần lẫn cá voi của em. Em không mang nó đến dinh thự Algernon ngay sau khi chúng ta làm đám cưới vì em không chắc mình có thể coi nơi đó là nhà hay không. Nhưng lần này, em đã quyết tâm mang nó theo cho dù có như thế nào. Cũng như em đã quyết định kéo theo anh lên giường trong khi anh đâm đá và gào thét.”

Anh dụi một sợi tóc của cô vào má và mỉm cười. “Em cho anh xem bức ảnh chứ?”

“Em nhớ ra là mình đã thả nó ở cửa rồi.”

Cô ra khỏi giường, tóc buông thả, khóa thân hoàn toàn.

“Chúa tôi, mặc cái gì vào đi.”

Cô điệu đà ngoảnh lại. “Để em không giống như một con điếm hay sao?”

“Để chúng ta thực sự lấy được bức ảnh. Thôi rồi, đã quá muộn.”

Anh kéo cô trở lại giường, và họ mất thêm một lúc mới nhớ đến tấm ảnh lần nữa. Lần này, anh rời khỏi giường để đi lấy.

Cô mở giấy gói và rút ra một bức ảnh đóng khung. Anh nhìn nó thật gần. “Trông em thật hạnh phúc và tự tin – giống như em bây giờ.”

“Bởi vì em đang cảm thấy như lúc đó: Em có cả một cuộc sống trước mắt và những triển vọng vô tận.”

Nhìn vào bức ảnh anh nhớ ra rằng Bảo tàng lịch sử tự nhiên Anh quốc vẫn còn mở. “Nếu nhanh lên, chúng ta có thể nhìn thần lằn cá voi của em bằng xương bằng thịt... Đúng hơn là bằng xương. Sau đó em sẽ ăn tối với anh ở khách sạn Savoy, để bù lại những gì em đã nợ anh. Và khi chúng ta về đến nhà, anh sẽ cân nhắc nghiêm túc xem em có thể quỳ xuống làm gì.”

“Ồ vâng,” cô thét lên. “Vâng với cả ba.”

Anh giúp cô mặc quần áo, sau đó tự mặc quần áo của mình. Khi họ đi đến cửa, qua điếm đó họ phải trở thành công tước và nữ công tước đứng đắn lần nữa, anh kéo cô lại gần để hôn một lần nữa. “Anh yêu em, mein Liebling.”

Cô nháy mắt. “Và anh thậm chí sẽ yêu em nhiều hơn cho đến hết đêm hôm nay.”

Họ cười và tay trong tay bước ra khỏi nhà, cuộc đời mới với những triển vọng vô tận trải dài trước mắt.

Ghi chú của tác giả:

Ngay cả sau khi tái giá, mẹ kế của Christian vẫn được nhắc đến trong suốt cuốn sách là nữ công tước quả phụ và được xưng tụng là “lệnh bà”. Theo như một ấn bản về giới quý tộc của Debrett từ cuối thế kỷ mười chín, “Một góa phụ sau khi tái giá sẽ mất bất kỳ tước hiệu hay địa vị có được từ cuộc hôn nhân trước. Quy định này không có ngoại lệ nào. Tuy nhiên, vì lý do lịch sự và nếu có sự chấp thuận của những người thừa kế tước hiệu cũ, và... người ta vẫn được phép xưng hô với những quý bà đã tái giá bằng tước hiệu như khi người chồng cũ còn sống.”

Sống ở đầu thế kỷ mười chín, Mary Anning là một nhà sưu tầm hóa thạch và cổ sinh vật học quan trọng. Bà đã được Hiệp hội Hoàng gia công nhận là một trong những phụ nữ có ảnh hưởng nhất đến lịch sử khoa học vào năm 2010. Bà cũng là một thành viên của giới quý tộc, Barbara Hastings, nữ hầu tước của Hastings và nữ nam tước Grey de Ruthyn theo quyền thừa kế của chính mình.

Bìa sau:

Công tước của Lexington bị hút hồn khi gặp nữ nam tước bí ẩn von Seidlitz – Hardenberg trên một chuyến tàu xuyên Đại Tây Dương. Cô là chính xác những gì anh đang tìm kiếm – một phụ nữ xinh đẹp khiến anh thích thú và hiếu kỳ. Anh yêu say đắm và ngay lập tức sẵn sàng cầu hôn.

Nhưng cô biến mất không để lại một dấu vết...

Trong thực tế, “nữ nam tước” là Venetia Easterbrook – một góa phụ trẻ đứng đắn đang âm mưu sắp đặt một cuộc tình với công tước vì những lý do trả thù riêng. Nhưng kế hoạch đã phản lại chính cô. Venetia đã ngã lòng với người đàn ông cô khinh bỉ, và không thể đoán định được chuyện gì sẽ xảy ra khi anh nhận ra danh tính thật của cô.

Hết